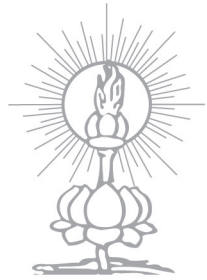

THIỀN ĐĂNG DIỆU PHÁP

CHƠN LÝ DIỄN KỆ

QUYỂN I

LỜI CHỨNG MINH

Thưa chư Tôn đức Tăng Ni và quý Phật tử,

Ni trưởng Tuyết Liên đã dành hơn 2 năm tâm huyết diễn kệ các pháp ý của Tổ sư Minh Đăng Quang đã được giảng luận trong bộ *Chơn lý*. Việc làm này xuất phát từ sự kính quý những lời dạy vàng ngọc của Tổ sư. Tôi cho rằng đây là một phẩm vật vô cùng thiêng liêng và có ý nghĩa, giá trị dâng lên đức Tổ sư nhân Hệ phái tổ chức Đại lễ Kỷ niệm 100 năm ngày sinh của Ngài.

Ngôn ngữ diễn đạt Pháp lý (*Chơn lý*) của Tổ sư có cách riêng của Ngài. Cách Ngài diễn đạt không phải bằng phàm trí, tư duy hữu hạn và chọn lựa con chữ chỉ cho sang, mà đối với Tổ sư nói đạo pháp giáo nghĩa cao siêu như người kể chuyện cổ tích Việt Nam. Tuy vậy, để hiểu thấu đáo lời dạy bằng văn xuôi ấy, đôi khi phải tốn nhiều thời gian và bút mực vẫn chưa thấu lý, đạt ngộ được.

Ni trưởng Tuyết Liên đã dành thời gian diễn kệ 59 bài *Chơn lý* với thể văn lục bát mềm mại, uyển chuyển của truyền thống Việt Nam, thật là điều phi thường. Những vị đã từng đọc và suy ngẫm *Chơn lý* mới thấy được chân giá trị của tác phẩm *Thiền đăng diệu pháp* này.

Tôi hy vọng bản diễn kệ *Chơn lý* qua bút pháp của Ni trưởng Tuyết Liên giúp người đọc hiểu thêm một phần nào đó giáo pháp chân chính của đức Phật ngang qua lời dạy của Tổ sư, để vận dụng vào cuộc sống, hóa giải nỗi khổ niềm đau mà đạt được sự giác ngộ viên mãn.

Cầu nguyện Tam bảo và đức Tổ sư chứng minh cho tấm lòng của Ni trưởng Tuyết Liên. Mong rằng với quả phước chuyên tâm nghiên cứu lời dạy của Phật và chư Tổ mà liễu ngộ tự tánh các pháp vốn không thực thể, để ung dung giữa cõi trần đầy gian nguy, khổ lụy này. Cầu mong ai ai cũng đến Niết-bàn hết!

Kính chúc Ni trưởng Tuyết Liên hưởng được niềm vui khi đọc, nghiên cứu lời dạy *Chơn lý* của Tổ sư pháp hỷ sung mãn, an vui trong mọi cảnh ngộ!

Pháp viện Minh Đăng Quang, 03/10/2023
Hòa thượng Thích Giác Toàn
(*Viện trưởng Viện Nghiên cứu Phật học Việt Nam*
Trưởng ban Thường trực Giáo phẩm Hệ phái)

LỜI GIỚI THIỆU

Hướng về Đại lễ Kỷ niệm 100 năm Tổ sư Minh Đăng Quang, Ni trưởng Tuyết Liên đã thực hiện tác phẩm *Thiền đăng diệu pháp* như là một lễ phẩm kính dâng lên ngày Đại lễ. Tấm lòng của Ni trưởng đối với Tổ sư đã được tỏ bày qua tác phẩm. Chuyển *Chơn lý* thành thơ là công việc ít người chọn để làm vì nhiều lý do. Chỉ có tấm lòng hiếu nghĩa thì chưa đủ, chuyển thơ đòi hỏi phải có một chút năng khiếu văn chương và sự kiên trì dài hơi. Tấm lòng, năng khiếu, sự kiên trì khi đã hội tụ đủ thì người thực hiện còn phải vượt qua một rào cản: Sự e ngại làm lệch ý tứ uyên áo sâu xa của Tổ sư. May thay, Ni trưởng đã hội tụ được tất cả phẩm chất cần và đủ, đồng thời vượt qua được sự rào cản e ngại và những rào cản khác như thời gian, sức khỏe...

Sau đây xin đối chiếu một vài đoạn nguyên văn với vài đoạn thơ tương ứng để ta có thể thấy việc Ni trưởng có cảm giác e ngại và vượt qua cảm giác e ngại là có cơ sở.

Trong *Chơn lý* "Bát chánh đạo" ta có đoạn nguyên văn: **Đắc đạo là đắc Niết-bàn, đắc đời là luân hồi, tức là đắc thiên đường hay đắc địa ngục.**

Đoạn chuyển thơ tương ứng:

Đắc đạo là đắc Niết-bàn,
Đắc đời phải chịu con đàng tử sanh.
Đắc thiên đường được an lành,
Đắc địa ngục ắt chịu hành khổ đau.

Đoạn nguyên văn kế tiếp: **Đạo chánh là bởi thiện lành, không ác quấy. Ấn chứng của đạo là sự vui tươi, không khổ nhọc. Kẻ đã đi rồi mới tự biết là vui say no sướng hơn hết.**

Đoạn chuyển thơ tương ứng:

Đạo chánh là bởi thiện thanh,
Ấn chứng là sự an lành vui tươi.
Người mà nếm trải qua rồi,
Mới biết được sự sướng vui thanh nhàn.
Giới trì, thân định, tâm an,
Nương theo bát chánh con đàng Vô sanh.

Xin bàn thảo thêm hai (02) ý. Một, ấn chứng trong thế giới Tổ sư thiền thường chỉ cho sở đắc của một thiền sinh được vị thiền sư thừa nhận. Thiền sư là tác nhân cho công việc ấn chứng. Trong *Chơn lý*, thú vị, tác nhân ấy không phải là thiền sư hay bất kỳ một nhân vật thẩm quyền nào hay một nhóm nhân vật phàm phu nào có quyền phong Thánh. Tác nhân ấy, theo *Chơn lý* là trạng thái vui tươi như là kết quả của công phu tu tập.

Hai, chuyển hướng và mở rộng khung nhìn ta thấy rằng giữa chơi vơi trần khổ, con người mù mờ mọi thứ. Do mù mờ mọi thứ lại đối diện hàng ngày với tràn lan những thông tin mà độ xác thực khó mà kiểm chứng. Trần hoàn

xưa nay vẫn thế, nhìn vào thế giới của tôn giáo, đập vào mắt của thế nhân ắt hẳn là sự khác biệt về hình tướng và màu sắc. Nội dung thì sao? Rất tiếc, cũng là hỗn dung của mọi yếu tính của cuộc sống thế gian. Có lòng tin vững chãi già dặn thì không sao và cảm thấy đúng là "bất ly thế gian giác"; có lòng tin non yếu thì con người cần thêm một chỉ dấu, một bảo chứng hay một chữ ký xác minh. Nếu không có thì niềm tin tiếp tục trầm luân. Chơn lý thả xuống dòng đời chảy xiết một phao cứu sinh cho niềm tin có tên là "Ấn chứng": Người tu đúng theo Chánh pháp thì ấn chứng là an lành, vui tươi.

Trong *Chơn lý* "Hòa bình" ta có đoạn nguyên văn: **KHẤT: ấy là xin, SĨ: đây là học. Xin ấy rồi lại cho. Học đây rồi lại dạy.**

Đoạn chuyển thơ tương ứng:

Tiếng KHẤT có nghĩa là xin
SĨ đây là học tiến trình không sai
Sự xin rồi lại cho ngay
Học rồi lại dạy, giúp hay cho đời.

Xin bàn thảo thêm: Loài người có tiến hóa trưởng thành được hay không, trong cái nhìn của *Chơn lý*, đều do làm tốt hay làm không tốt chuyện xin và cho, chuyện học và dạy. Bốn phạm trù này, ta thấy dường như có đối đãi và đối lập mà thật ra là không. Tất cả đều là sự vận hành. Sự vận hành ấy thông thường thì đầy ô nhiễm và đầy cưỡng bách nhưng bản chất uyên nguyên của sự vận hành thì không hề. *Chơn lý* muốn con người tìm về bản chất uyên nguyên của sự vận hành ấy. Trên lộ trình tìm về, ta sẽ thấy độ ô nhiễm và độ cưỡng bách giảm dần, ta sẽ hít thở một bầu không khí thanh lương vốn có.

Trong *Chơn lý* "Đạo Phật Khất Sĩ" ta có đoạn nguyên văn: **Giáo lý Khất sĩ là con đường sáng của nhựt nguyệt tinh quang, là ánh sáng để chỉ rõ con đường trong sạch giải thoát, là hạnh phúc quý báu của sự sống chung tu học, yên vui, tiến hóa, là cảnh sáng giữa ban ngày; cũng là con mắt mở sáng tỏ rõ phân biệt, hay là con đường trung đạo chánh đẳng chánh giác vô thượng, là con đường tạm đi đến nơi chơn thật.**

Đoạn chuyển thơ tương ứng:

Khất sĩ nhật nguyệt tinh quang
Ánh sáng chỉ rõ con đường giác chân
Hạnh phúc quý báu sống chung
Yên vui tiến hóa giữa trong ban ngày
Là con mắt thấy đường ngay
Tỏ rõ phân biệt không hay đổi dời
Con đường trung đạo sáng ngời
Chánh đẳng giác, đi đến nơi Niết-bàn
Là con đường giữa nhân hoàn
Con đường tạm, Khất sĩ đoàn Du Tăng.

Xin bàn thảo thêm: Giữa cõi nhân gian thì tất cả đều mù mờ, có những thứ mù mờ khách quan do giới hạn của giác quan và của kiểu tư duy cục bộ phàm phu, mà không thấy được chơn tướng, chơn tánh, chơn ngã. Hơn nữa lại có vô số mù mờ nhân tạo, từng nhóm người, từng tổ chức người, thậm chí từng người tự tạo ra. May thay, đau khổ vì mù mờ, áp lực vì mù mờ, trầm cảm vì mù mờ, đã được thuyên giảm phần nào vì sự sáng ngời của con đường đạo. Con đường mà *Chơn lý* gọi là con đường tạm. Nói về cảnh giới thì chính yếu tính "tạm" là chìa khóa mở cánh cổng để ta đi vào cảnh giới. Nói về sự khai phóng thì chính yếu tính

"tạm" khiến cho mọi lập ngôn đều có yếu tính của chiếc bè qua sông hay ngọn đuốc đêm đen. Qua được sông rồi hay bình minh sáng ngời rồi thì mọi chuyện trả về đúng vị trí của nó. Chiếc bè trở về nguyên vị là những mảnh gỗ, bình minh trở về nguyên vị là một phân đoạn của chu kỳ vận hành của hệ mặt trời.

Nhiều lắm, những luồng ánh sáng từ *Chơn lý* phát ra mà tác phẩm *Thiền đăng diệu pháp, Chơn lý* đã chuyển thành thơ, vẫn giữ được nguyên chất ở mức độ mà không phải ai cũng có thể làm được. Về hình thức, văn phong, tu từ... tôi không dám lạm bàn và xin để độc giả thưởng lãm và cảm nhận trực tiếp.

Nguồn tuệ giác của *Chơn lý* có lan tỏa hay không, ánh sáng của Chánh pháp có lưu bố hay không là nhờ đoàn thể Tăng-già ra công hoằng hóa. Ni trưởng Tuyết Liên là thành viên xứng đáng của đoàn thể ấy, và đã ra công hoằng hóa bằng nhiều phương diện và phương tiện khác nhau. Tác phẩm *Thiền đăng diệu pháp* là một điển hình vừa thể hiện tinh thần tri ân và báo ân Tổ thầy, vừa thể hiện tinh thần hoằng pháp không mệt mỏi. Xin có lời tán thán công đức và giới thiệu với khách hữu duyên.

Hòa thượng Tiến sĩ **Thích Minh Thành**
Trưởng ban Giáo dục Tu thư

LỜI CẨN BẠCH

NAM-MÔ BỔN SƯ THÍCH-CA MÂU-NI PHẬT
THÀNH KÍNH ĐẢNH LỄ
ĐỨC TỔ SƯ MINH ĐĂNG QUANG

Kính bạch chư Tôn đức Thường trực Giáo phẩm Hệ phái chứng minh.

Kính bạch chư Tôn Thiền đức Tăng Ni.

Với lòng tôn kính Tam bảo vô biên, tâm quy ngưỡng đức Tổ sư Minh Đăng Quang - Vị khai sáng Đạo Phật Khất Sĩ Việt Nam, con trở về tu học dưới ánh sáng dìu dắt của ngài. Trong những năm tháng được thọ học giáo pháp qua bộ *Chơn lý*, con cảm được lòng từ bi của Tổ sư và nhận ra pháp lý cao siêu trong từng bài *Chơn lý* qua từng giai đoạn tu tập của tự thân. Nhất là được sự giáo huấn qua pháp hành của Thầy Bổn sư Ni trưởng Trí Liên, con càng lãnh ngộ sâu sắc diệu ý của ngài. Từ sự khởi xướng của Hòa thượng Thích Giác Toàn - Trưởng ban Thường trực Giáo phẩm Hệ phái

qua tác phẩm *Thiền quang vi diệu*, đây chính là động lực để ấn phẩm *Thiền đăng diệu pháp* hình thành.

Hội tụ đầy đủ nhơn duyên, con không ngại tài non trí kém, phát nguyện chuyển những trang pháp bảo quý báu của đức Tổ sư Minh Đăng Quang trở thành những trang thơ lục bát, giới thiệu đến những quý độc giả xa gần. Do năng lực có hạn, sự hiểu biết chưa sâu đối với ý pháp cao xa trong *Chơn lý*, lúc thực hiện con đã bám sát từng đoạn, từng câu chữ để hạn chế sự lệch xa ý pháp nên câu thơ không mượt mà, lời thơ còn trúc trắc, có khi phải ép vận để tránh bài diễn kệ quá dài. Con cũng biết tác phẩm này hình thành ngang qua tầm nhận thức của người cầm bút, chưa chuyển tải được hết ý pháp vi diệu, cũng như giá trị về văn học còn rất hạn chế, nhưng đây là lễ phẩm với tấc dạ chí thành kính dâng lên đức Tổ sư, nhân dịp tưởng niệm 100 năm đức Tổ sư thị hiện.

Sau hai năm thực hiện, ấn phẩm *Thiền đăng diệu pháp* ra đời *(chuyển kệ 59/69 bài từ Chơn lý của đức Tổ sư. Mười bài còn lại là Pháp học cư sĩ, cùng Luật nghi Khất sĩ chín bài vẫn giữ nguyên văn)*. Con thành kính trình lên chư Tôn đức Thường trực Giáo phẩm Hệ phái chứng minh. Xin thành tâm sám hối những điều sai sót và mong được lắng nghe lời chỉ dạy, góp ý chân tình của chư Tôn đức và quý độc giả để tác phẩm *Thiền đăng diệu pháp* được hoàn mỹ hơn.

Ngưỡng mong Chánh pháp Khất sĩ Chơn truyền của chư Phật mãi trường lưu với thời gian và không gian vô tận.

Nam-mô Hoan Hỷ Tạng Bồ-tát Ma-ha-tát.

Mùa Đông năm Nhâm Dần, PL. 2566 – DL. 2022

Tỳ-kheo-ni Tuyết Liên

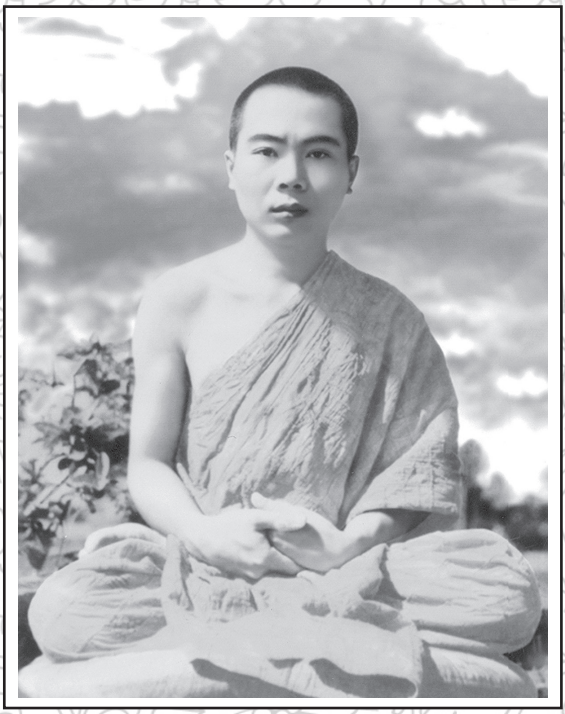

CHƠN LÝ 01

VÕ TRỤ QUAN

I.

THỂ CỦA VÕ TRỤ

Thể của võ trụ mênh mông
Tối đen vắng lặng không cùng bao la.
Như vỏ trái lựu cực to
Bên trong chứa hạt ví cho địa cầu
Không ai biết nó tới đâu
Vì muôn loại thảy trong bầu càn khôn.
Kẻ gọi nó là cái không
Hay vô minh là bởi không biết rành.
Muôn loài vạn vật hóa sanh
Cái chi cũng giống như hình trứng thôi
Từ trứng nhỏ đến trứng to
Cho nên các cái nhỏ to đều tròn
Cái tròn khi bể thì vuông
Cái vuông rồi sẽ đổi khuôn thành tròn.

Cái trứng cái trái mọi loài
Cái thai, hột giống, địa cầu v.v...
Hình tròn là cái tướng chung
Võ trụ, vạn vật thảy chung hình tròn.
Cái lẽ tròn là không còn
Các điều khổ nạn, người còn gọi tên
Là thiện, là mỹ, là chơn
Tròn là đạo quả lý chơn muôn loài.
Dầu kẻ dốt học bực nào
Hằng giữ tròn trịa đường vào thành công.
Những quả địa cầu bên trong
Không có số đếm, cũng không đo lường.
Cái lớn, cái nhỏ không thường
Cái tan, cái nổi, không lường, không biên.
Bề ngoài ngó vào tự nhiên
Như bọt nước lớn có nhiều cù lao
Gọi trái đất cũng không sao
Có những thung lũng núi cao khe ngòi.
Gọi là trứng cũng được thôi
Đất nước lửa gió hợp rồi thành nên
Ta không thể nói luận thêm
Do đâu mà có nhơn duyên lúc nào.

II.
NHƠN DUYÊN CỦA MỖI QUẢ ĐỊA CẦU

Chúng ta đã rõ từ đầu
Thể của võ trụ một bầu tối đen
Bao la vô cực diệu huyền
Trong ấy hàm chứa vô biên địa cầu.
Đem hai cái so sánh nhau
Võ trụ đối với địa cầu khác xa
Cái cực nhỏ, cái cực to
Như sự sống chúng ta so địa cầu.
Tàn tiêu sanh hóa mặc dầu
Thành trụ hoại diệt vẫn câu sự thường
Nhơn duyên biến hóa khôn lường
Cái không cái có vẫn thường đổi thay
Từ không sẵn chứa có ngay
Không đây ngoài khí không hay luận bàn
Không lý có sự rõ ràng
Không hai, không một hàm tàng với nhau.
Tứ đại hòa hợp cùng nhau
Làm nên cái có địa cầu nhơn sanh.
Kìa như trong không có hơi

Trong hơi có nước, nước thời đất sanh
Trong đất có lửa nương sanh
Trong lửa có gió, gió thành từ hơi.
Bốn thứ ấy có khắp nơi
Nương nhau mà có, không rời có không
Cái CÓ ở trong cái KHÔNG
Cái KHÔNG trong cái tự nhiên bình thường
Tự nhiên là hết luận bàn
Đó là về sự, lý cần hiểu thông.
Địa cầu nổ xẹp hoàn không
Chỉ còn một lớp dầy trong một dề
Có chất nhão, nước và hơi
Có lẫn đất nên lâu ngày lóng sanh
Hơi nhẹ nên bay lên trên
Nước ở chặng giữa dưới trên mấy tầng
Nóng cũ mất, nóng mới sanh
Đất càng dẻ, lửa bịt hầm cháy lên
Lửa nóng hơi bốc mạnh lên
Vẹt nước đất dãn ra nên hình tròn.
Lấy ống chấm nước xà bông
Thổi hơi vẹt chất xà bông cuốn tròn

Thành bọt bong bóng bay lên
Ta liên tưởng sự thành nên địa cầu.
Trong ruột mỗi quả địa cầu
Tối đen, lửa cháy cuộn nhào bên trong
Kế đất cháy nhão phủ quanh
Ngoài đất cháy cứng nên thành sắt gan
Ngoài nữa là đất mát mềm
Trên là nước chảy các miền thông lưu.
Gió như hơi quả địa cầu
Trở thành lớp khí trong bầu không gian
Địa cầu không cụng bể tan
Nhờ làn hơi khí cách ngăn bên ngoài.
Địa cầu bay được không rơi
Là bởi sức nóng cuộn thời bên trong
Từ đó cứ mãi xoay vòng
Đông qua Tây lại lăn không lúc dừng.
Địa cầu tan nổi không ngừng
Lâu mau lớn nhỏ không chừng theo duyên.
Nào ai biết được hiện tiền
Lên hay xuống số lượng đang vận hành
Bởi chúng ta là vi trùng

Mong manh chết yểu khó mong tận tường.
Không gian thời gian vô biên
Trong bầu vũ trụ tam thiên diệu vời.

III.
HÌNH THỂ CỦA QUẢ ĐỊA CẦU

Hình thể của quả địa cầu
Tròn như cái trái đuôi đầu khó phân
Ban sơ tròn dẹp tượng dần
Về sau hơi lửa mạnh lần thổi lên
Hình tròn tựa thể trái cam
Sau rốt lửa nóng càng ăn khuyết mòn
Chân nở đầu tóp ví von
Hình tựa như cái trứng trong con gà.
Địa cầu giống hình người ta
Tựa như đứa trẻ khi là trong thai
Trung tim nồi lửa cháy hoài
Lỗ trống là bụng sắt rày xương gân
Đất như thịt, cây như da
Nước như máu, thú người là ký sinh *(rận chí).*
Hơi là khí thở trong lành
Mặt nước là mắt, đất vành là tai

Hương cỏ mũi, lưỡi vị cây
Chơn tay là thú, ý hay là người
Trời là cái trí cao vời
Phật là cái giác ngộ rồi sự xong.
Sự rung động lời cảm thông
Thay đổi xoay chuyển như công việc làm.
Núi lửa có chất ôn nham
Như là phẩn, sông suối làm mồ hôi.
Biển to nước tiểu luân hồi
Đầu cao như núi, rừng thời như thân.
Ruộng bãi được ví như chân
Cỏ cây lông tóc khắp trong hoàn cầu.

IV.

ÁNH SÁNG CỦA QUẢ ĐỊA CẦU

Ánh sáng của quả địa cầu
Là do nhật nguyệt tinh cầu vây quanh
Mặt trời hơi nóng hình thành
Nồi lửa trong ruột địa cầu bốc ra
Gom khối lại nhẹ và xa
Mặt trăng hơi đất nước mà thành nên.
Mặt trăng nặng và gần hơn

Nửa đen hơi đất, trắng là hơi mây
Đốm đen trong vòng trắng này
Chính là hơi đất cù lao hình thành.
Sao tinh ánh sáng lung linh
Ánh sáng của các hành tinh xa vời
Của địa cầu khác bền dài
Hào quang của núi sáng này thì lâu
Người thú cây cỏ rất mau
Khi không, khi có khác nhau không thường.
Thân sống thì lửa vẫn còn
Thân chết lửa tắt không còn tinh quang.
Với bậc thanh tịnh tâm an
Trí lành ánh sáng trụ trên đỉnh đầu
Tâm xao động không thấy đâu
Có lửa có sống có màu sắc xinh
Có tướng hình sống biết linh
Tạm miêu tả cái tướng hình hào quang.
Bạch đạo là đường mặt trăng
Xoay vòng quanh lệch phần trên địa cầu.
Xích đạo là đường mặt trời
Lằn xoay chuyển lệch hai phần dưới sâu.

V.

MIẾNG ĐẤT ĐẦU TIÊN TRÊN QUẢ ĐỊA CẦU

Phía Tây Bắc quả địa cầu
Lửa lên không tới nước hầu đóng băng.
Đông Nam địa cầu lửa ăn
Khuyết mỏng, nước lỏng lại năng hở mòn
Xì ra lửa, chất ôn nham
Thành núi lửa hoạt động thường đó đây.
Đã nói quả cầu hiện nay
Đầu nhọn đuôi lớn khác chi trứng gà
Lửa như lòng đỏ trứng gà
Nằm tại vị trí chính là Đông Nam
Nên người quen gọi với tên
Thiên đường Tây Bắc, Đông Nam ngục hành
Trung tim quả đất hình thành
Tại xứ Ấn Độ lửa ngầm bên trong
Rún là Hy Mã Lạp Sơn
Có trung ương, có tứ phương rõ ràng.
Lúc đầu nước bao phủ tràn
Địa cầu như cái quả bằng thủy tinh
Lửa trong ruột thổi mạnh lên

Lửa vẹt đá đất mọc thành cù lao
Miếng đất đầu tiên mọc cao
Làm thành Hy Mã Lạp cao ngất trời
Tám ngàn tám trăm bốn mươi *(mét)*
Kêu là Núi Chúa hay cây Diêm-phù
Cột thế giới, rún địa cầu
Rễ nó bao kín địa cầu chung quanh
Ấn Độ đầu tiên hình thành
Trung tâm thế giới phát sanh con người.
Cỏ cây đất nước Phật, trời
Kêu là rún đạo đây nơi hình thành
Cổ nhân xưa vượn khỉ sanh
Giàu lòng gia tộc sản sinh bầy đàn
Cất nhà ổ ở trên ngàn
Là một loại thú đầy tràn lòng nhơn.
Cù lao Ấn Độ nổi lên
Năm trăm năm có thú sinh hoạt rồi
Ngàn năm sau có loài người
Hai ngàn năm có hạng trời cao hơn
Ba ngàn năm Phật hiện tiền
Là sự tiến hóa theo duyên địa cầu.

VI.
SỰ TIẾN HÓA CỦA NHÂN LOẠI TRÊN QUẢ ĐỊA CẦU

Mỗi địa cầu có cỏ cây
Thú, người, trời, Phật từ đây hình thành.
Thời kỳ nhất cỏ cây sanh
Thời kỳ hai thú người sanh rất nhiều
Thời kỳ ba Phật, trời nhiều
Sự sanh trưởng sẽ thuận chiều tăng thêm.
Quả địa cầu lúc đầu tiên
Đất nước lửa gió nổi lên đủ đầy
Gọi là SANH tên gọi hay
Cỏ cây thú tiến đông đầy HÓA sanh
Người trời bỏ ác theo lành
Theo vật chất bỏ tinh thần TÀN không
Sau rốt địa cầu thuận dòng
Tắt lửa, nổ xẹp đến hồi diệt TIÊU.
Chết một thời gian đủ lâu
Nước đất lóng, lửa gió câu ấm lần
Sự sống nổi lên lần lần
Cứ vẫn mãi thế xoay vần có không.

Trời là lớp trên tỏ thông
Chỉ hạng người sáng thiện lành tiến mau.
Bậc đã trong sạch thanh cao
Không trở lại cảnh thú người tội nhân.
Sau khi đã bỏ cõi trần
Như trò lên lớp sau lần thi xong
Như người lớn đã lão thông
Không còn trở lại cảnh đồng trẻ con
Phật bậc sáng suốt hoàn toàn
Học trò thi đậu đến hồi nghỉ ngơi
Sự thành công rốt ráo rồi
Yên vui hơn hết sự đời tròn xong.
Không còn thối đọa lao lung
Vĩnh viễn an trụ thung dung Niết-bàn
Trời, Phật là vẫn còn đang
Là nhân loại, nhưng đến hàng siêu nhân
Người là biểu thị lòng nhân
Nhân từ, nhân đức, nhân hành thiện lương
Người mà trọn vẹn tiếng nhân
Giữ giới không sát làm gương gia đình.
Trời bậc trí xã hội lành

Phật chính là bậc tâm lành chúng sanh.
Người, trời, Phật là chữ tên
Lấy theo đạo lý đặt tên việc làm
Nhắc người theo phận thực hành
Dầu sống hay chết cũng thành công cao.
Thân gia đình thiện thanh cao
Khi chết bỏ xác đi vào đường mê
Còn luyến ái cố chấp nê
Còn luân hồi bởi trí chưa đủ đầy.
Trí xã hội đi đó đây
Thiện rộng lớn, ơn nghĩa này rồi xong.
Trừ Phật tâm cả chúng sanh
Bậc già cứng chắc tâm không hoàn toàn
Sống chết tốt đẹp vẹn an
Chẳng đi, chẳng đến Niết-bàn nghỉ ngơi.
Bậc vĩnh viễn chẳng luân hồi
Như hạt giống tốt để đời mai sau.

VII.
SAU KHI QUẢ ĐỊA CẦU TAN HOẠI

Cái không sự sống dạt dào
Khí thủy địa hỏa cũng đâu khác gì.

Cỏ cây thú người cũng y
Trời, Phật sự sống diệu kỳ rốt sau.
Sự tiến hóa thấp lên cao
Là sự sống biết dồi trau tâm hành.
Từ khi địa cầu hình thành
Đến khi tan hoại các hành hoàn không
Cỏ cây người thú tiêu vong
Phật, trời vẫn mãi còn trong cuộc đời
Trời nhập thai sanh khắp nơi
Phật tâm bền vững thảnh thơi thanh nhàn.
Như cây bật gốc chết ngang
Trái già hột chín vẫn đang để đời
Hột già phải trồng kịp thời
Kỳ dư non nhỏ sâu thời hoại hư.
Thức sống người cũng y như
Chín là tròn trịa, già như thiện lành
Non nớt là sự tham ganh
Nhỏ hẹp ích kỷ, thúi sâu gian tà.
Khi cây ngả thì quả già
Trái thật chín có được là bao nhiêu
Trái lại non nhỏ rất nhiều

Còn như sâu thúi hoại tiêu trước rồi.
Thức biết sống thật là tôi
Há chẳng nuôi nó hơn hồi nuôi thân.
Nó ăn cái thiện cái chân
Việc làm như vỏ thịt cơm lời lành
Cái ý tốt ngòi mộng sanh
Trau dồi thân khẩu ý lành nuôi cây
Dưỡng hột tạo cái ta đây
Sanh ra cái biết như vầy sống vui
Cái biết sống để đời đời
Còn trời và Phật là người tiên sanh
Tấn hóa trước, kinh nghiệm rành
Cho nên khi sống tịnh thanh núi rừng
Chết đi các Ngài cũng gần
Ở nơi chỗ vắng núi rừng tịnh an.
Xa lánh cảnh ác sân tham
Si mê thấp kém, trẻ con ác tà.
Vì lòng từ nên các Ngài
Vào lại cõi thế dạy người tu thân
Lúc mệt yên nghỉ dưỡng thần
Cùng để tấn đức hưởng phần vui an.

Khi đi giáo hóa trần gian
Là chư Bồ-tát hiện đang độ đời
Con đường biết sống từ nơi
Tứ đại cây cỏ thú người tiến lên
Trời tới Phật là đạo bền
Từ không sống biết, tiến lên lần lần.
Đến có sống biết trong trần
Từng giai đoạn tích lũy dần nhiều hơn
Một ngày, một tháng, một năm
Trăm ngàn năm và mãi trong cuộc đời.
Càng tu bổ càng trau dồi
Càng vui đẹp càng sống đời quý thay.

VIII.
CHÚNG SANH TRONG VÕ TRỤ

Muôn loài có sự sống dài
Thú người cây cỏ còn trong luân hồi
Sanh đi sanh lại hoài hoài
Trời còn trở lại đồng loài chúng sanh
Phật còn thân cũng chúng sanh
Diệt độ bỏ xác viên thành Như Lai.
Đó là nói về sắc thân

Bằng luận rốt ráo đúng danh đúng từ
Phật là chúng sanh chơn như
Sống với cái thức, giác, như đời đời.
Người khi đã đến bậc trời
Còn sự thay đổi chưa rời tử sanh.
Nếu nói rộng thì chúng sanh
Năm đại có sống biến sanh muôn loài
Nếu ngũ đại chết diệt ngay
Xương thịt chẳng có, thú người đều không.
Quán kỹ các loại chúng sanh
Loại đã sanh, loại đang sanh trong đời.
Loại sống một phút một ngày
Loại sống vĩnh viễn muôn đời ngàn năm.
Trong không, trong khí, trong thân
Trên đất, trong nước v.v... từng loài
Đều có sự sống đổi thay
Cảnh nào giới nấy khác sai không lường.
Thường thì các cái đều nương
Sau ăn cái trước để đương hình thành
Cỏ cây nương đất mà sanh
Ăn đất mà sống tương sanh các loài.

Thú ăn cỏ cây trưởng thành
Từ thú sắp xuống vô hành, vô tri
Loài người sắp lên hữu tri
Biết thương, biết thiện sống vì nhân sanh.

IX.

CÁI TA TRONG VÕ TRỤ

Từ thuở tứ đại vận hành
Địa cầu sắp nổi phân thành âm dương
Dung hòa nóng lạnh hỗ tương
Tứ đại từ đó pháp nương mà thành.
Mầm sống sẵn có phát sanh
Cũng lại từ đó sản sanh muôn loài
Đất sanh cỏ, cỏ sanh cây
Cây cỏ có sống, như vầy đặt tên.
Này là thọ cảm thức duyên
Để dễ hiểu gọi tên là cái ta.
Lúc làm cây cỏ cái ta
Nương đất mà sống, đất là mẹ sanh
Cây chịu ơn đất trưởng thành
Con hành hạ mẹ để mình lớn lên.
Kịp lúc tiến hóa hữu tình

Cây hóa sâu bướm, thọ sanh tưởng này
Lúc đó cái ta ăn cây
Chịu ơn cây cỏ thân này tiến lên.
Lần lượt tiến hóa theo duyên
Từ máy cựa đến thú hành, chim bay.
Ta hành hạ biết bao loài
Lúc mang thân thú, thân người nhiều năm
Giết hại bao nhiêu chúng sanh
Từ tưởng ấm đến khi hành ấm sanh.
Giờ đến được lớp nhân lành
Xét lại nhiều kiếp sát sanh muôn loài
Đồng hành vạn ức họa may
Chỉ còn sống sót một vài người thôi.
Hôm nay tỉnh trí ra rồi
Lương tri dằn vặt trả vay cách nào.
Bao kiếp ác hung ra sao
Cái may sống sót làm sao trả đền.
Khi xưa tăm tối đã đành
Ngày nay tỉnh ngộ nên tầm nẻo ra.
Biết tránh nhân quả rầy rà
Dạy nuôi em nhỏ phận là đàn anh.

Võ trụ như bà mẹ sanh
Chúng ta những kẻ sống trong bầu trời
Con chung tạo hóa khắp nơi
Ta được thân người là kẻ đàn anh
Ỷ mạnh hiếp yếu sao đành
Có thức trí phải biết sanh sống hiền.
Đừng ỷ sanh trước đi trên
Sát hại sanh loại bất nhân vô cùng.
Ta lẽ nào lấy cái hung
Cái gian làm lớn vô cùng xấu xa
Ai sanh trước phải hiền hòa
Sanh sau tăm tối chắc là ngu hơn.
Sống vô nhân, sống phi nhân
Với mớ tội lỗi, mặc ăn nói làm
Tội nhiều như cát sông Hằng
Làm sao xứng đáng mình là đàn anh.
Muốn sống thì đừng sát sanh
Ta với tất cả chung cùng với nhau
Một lẽ sống nghĩa đồng bào
Ta giết hại là tuyệt giao với người.
Hãy thực thi lòng nhân ngay

Tha thứ tất cả muôn loài sống chung
Nếu ta lỗi đạo sống chung
Trái nhịp tiến hóa vô cùng hại thay.
Như thế đối với muôn loài
Cảm thấy trống vắng không ai muốn gần
Tưởng như ngoại vật lạnh lùng
Trống trải khác biệt vô cùng bơ vơ
Hãy sống cách sống chan hòa
Hãy học hiểu để thấy ra con đường
Chơn lý cách sống diệu phương
Cái ta biết sống nên thường an vui.

X.
CHƠN LÝ CỦA VÕ TRỤ

Chúng sanh đã tiến cao rồi
Từ đáy địa ngục đến nơi Niết-bàn
Do duyên chuyền níu hàm tàng
Không sanh ra có vẫn đang vận hành.
Mượn vật chất để nuôi tâm
Còn thân trả lại tử sanh luân hồi
Đời kiếp không thiếu, không dư
Phật thánh chẳng đầy, sanh chúng chẳng lưng.

Trải bao số kiếp không cùng
Bao lâu cũng vậy luật chung cuộc đời
Võ trụ bao la rộng khơi
Như tuồng sắp đặt có rồi hoàn không.
Kìa như sắc ấm mênh mông
Đất nước lửa gió thọ sanh muôn loài
Đất sanh nhựa chỉ nối dài
Đất nước sanh cỏ các loài hóa sanh
Cỏ cây có hột hình thành
Thú có giống, tinh ba sanh nối truyền
Cỏ sanh thú, thú sanh người
Người trời đến Phật vô cùng vô biên
Cây sanh trái là tự nhiên
Cỏ sanh hoa, sự biến thiên khôn lường
Có rồi có mãi sự thường
Từ không đến có, có rồi huờn không.
Thay qua đổi lại không cùng
Lửa từ trong ruột địa cầu lăn xoay
Vạn vật vô thường đổi thay
Có là tiến chớ không hay thụt lùi.
Vật chất đến tinh thần vui
Từ ác đến thiện, đến hồi chơn như.

Quán kỹ vật chất không hao
Tinh thần không chật ta mau tận tường
Sự có, lý không nhiều phương
Không là chắc chắn dẫu còn đổi thay
Cho nên tất cả ai ai
Nên giác ngộ lẽ đổi thay vô thường
Không còn khổ não cùn đường
Vì ta đã rõ con đường tiến lên.
Người có giác ngộ lý chơn
Mới biết đi đúng con đường tự nhiên
Đi tới cảnh giới cao trên
Cao siêu tốt đẹp bình yên đời đời
Gọi có ta sống yên vui
Lẽ sống ý nghĩa ta người sống chung
Mới là ích lợi sáng thông
Mới hết vọng động mê lầm nhiễu nhương
Không sở chấp mới tiến thường
Cái ta vô ngã con đường giác chơn.

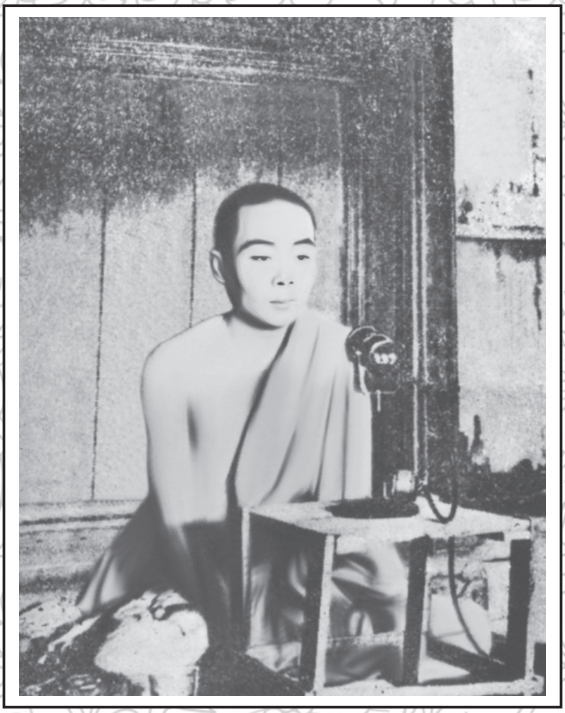

CHƠN LÝ 02

NGŨ UẨN

I.

NGŨ UẨN HAY NGŨ ẤM

Ngũ uẩn là tên gọi chung,
Của năm pháp cái, tựu trung năm phần.
Trong vũ trụ mọi duyên nhân,
Có hình, không tướng, thuộc phần năm chi.
Còn có tên ngũ ấm vì
Là nghĩa che đậy, phủ vây bao trùm.
Sắc uẩn, hình thể sắc thân,
Thọ uẩn, cảm xúc do trần tiếp căn.
Tưởng uẩn, tư tưởng có dần,
Sự nhớ tưởng biết tăng lần nhiều năm.
Hành uẩn, hành vi của thân,
Thức uẩn, thức trí biệt phân lâu đời.
Chữ uẩn súc tích, gọi mời,
Gom kết, chứa nhóm, cảm vời các duyên.

Ngũ ấm tích tập tăng thêm,
Ấm là che lấp, nhận chìm khổ đau.
Các pháp nương sanh lấy nhau,
Tứ đại dung hợp đón chào các duyên.
Ấm là yếu tố đầu tiên,
Giúp cho các pháp hữu duyên hiển bày.
Có nước bột, có bánh ngay,
Uẩn, nước, bột, bánh, không ngoài lẽ chung.
Các pháp duyên hợp trùng trùng,
Sanh nảy, thành tựu duyên cùng với nhau.
Thế gian, vũ trụ đâu đâu,
Từ năm pháp cái gồm thâu tác thành.
Cái thể rộng lớn bao trùm,
Súc tích, chứa nhóm, gom chung các loài.

II.
NHÂN DUYÊN CỦA SẮC UẨN

Mọi vật thô tế trong ngoài,
Thế gian gồm đủ vạn loài chúng sanh.
Tứ đại dung hợp tác thành,
Ấm duyên cảm hóa biến sanh địa cầu.
Sắc uẩn có từ nơi đâu?

Sắc uẩn cái có không đầu, không đuôi.
Tự nhiên như vậy mà thôi,
Địa cầu tứ đại từ nơi không thành.
Tứ đại nguồn gốc thọ sanh,
Nhơn duyên thành hoại vận hành trước sau.
Có tứ đại, có địa cầu,
Vạn vật hình sắc khởi đầu là không.

III.
TỪ SẮC UẨN ĐẾN THỌ UẨN

Cái không kỳ diệu lạ lùng,
Đất, nước, lửa, gió hợp chung biến thành.
Nhựa chỉ, mồ hôi phát sanh,
Rễ cây, cỏ, thú, nước sanh rong bèo.
Cỏ cây cảm thọ dần theo,
Sinh ra cây lớn sống nhiều năm hơn.
Cây lâu năm cảm thọ dần,
Cây to hay có thọ thần hiển linh.

IV.
THỌ UẨN ĐẾN TƯỞNG UẨN

Cây sống nhiều năm cộng sinh,
Thọ cảm cứng vững hóa sinh thú cầm.

Tư tưởng mạnh nên tượng hình,
Các loài động vật biến sinh các loài.
Tư tưởng tăng trưởng tháng ngày,
Lâu ngày già dặn có ngay linh hồn.

V.

TƯỞNG UẨN ĐẾN HÀNH UẨN

Thú sống nhiều năm khéo khôn,
Tư tưởng già dặn linh hồn nhập thai.
Có hành uẩn tạo hình hài,
Thành người khôn khéo, kéo dài tuổi xanh.
Hành vi kinh nghiệm trưởng thành,
Linh hồn vững chắc trở thành khôn ngoan.
Có cái sống giữa thế gian,
Lâu ngày tiến bộ khôn ngoan vô cùng.

VI.

HÀNH UẨN ĐẾN THỨC UẨN

Loài người nhiều năm sống chung,
Cái biết già dặn theo cùng thời gian.
Từ kinh nghiệm của việc làm,
Lần sanh thức trí ngày càng khéo khôn.
Từ thường nhơn đến siêu nhơn,

Trải qua một khoảng thời gian lâu dài.
Chẳng phải một kiếp một đời,
Ngàn vạn ức kiếp thành trời thiện nhơn.

VII.

THỨC UẨN ĐẾN GIÁC CHƠN

Trời sống rất lâu thiện hơn,
Thông minh thức trí, giác chơn hiển lần.
Tâm chơn tỏ ngộ thoát trần,
Toàn đức, toàn trí, toàn nhân hoàn toàn.
Sau khi phận sự làm tròn,
Công viên quả mãn Phật người toàn năng.

VIII.

NGŨ UẨN HAY NGŨ ĐẠO

Thân đứa trẻ mới tượng sanh,
Trong thai mẹ, SẮC là danh xưng từ.
Sanh ra là THỌ huyễn hư,
Đến TƯỞNG sáu tuổi, biết từ từ sanh.
Đến mười hai tuổi là HÀNH,
Khi ba mươi tuổi THỨC sanh vững bền.
Bốn mươi tám tuổi giác chơn,
Chơn giác, chơn ngã, chơn thường đẹp sao.

a - Địa ngục

Đứa trẻ ngồi trong thai bào,
Bụng mẹ như đất vun vào thêm duyên.
Trong ấy nhờ ấm tượng nên,
Có thân cái biết tăng lên lần lần.
Xao động bên ngoài là nhân,
Tác động đến thức biết tầm đường ra.
Đến ngày nở nhụy khai hoa,
Bỏ vô minh, thức tìm ra cuộc đời.

b - Ngạ quỷ

Trẻ nhỏ sanh ra khóc đòi,
Đòi ăn, đòi bú gốc từ tham lam.

c - Súc sanh

Trẻ con vọc đất chơi bùn,
Ưa lùm thích bụi, dữ hung chơi đùa.
Ham gây gốc sân hận xưa,
Phá phách, nghịch ngợm, lối đưa vào đời.
Sống bằng xấu quấy vui chơi,
Sống trong cái ác khổ đời không hay.
Như đất nước sanh cỏ cây,
Cỏ cây mượn đất nước này làm thân.

Con mượn máu mẹ tượng thân,
Sinh ra con trẻ nhờ phần sữa thơm.
Nhờ bú sữa mẹ lớn khôn,
Thèm đòi, khóc quấy tích tồn theo duyên.
Lớn lên hết giết mẹ hiền,
Đến tuổi phá phách lụy phiền ông cha.
Ấy bởi sắc thân quấy tà,
Thọ cảm ngạ quỷ, tưởng là súc sanh.
Không ai trách, trẻ chưa lành,
Từng lớp tiến hóa, phải hành vậy thôi.
Như ta nay đã lớn rồi,
Đã từng trải nghiệm, qua rồi lối xưa.
Sắc thai bào, nghiệp đón đưa,
Thọ ngạ quỷ, biết sao vừa đói tham.
Tưởng súc sanh, rất tinh ranh,
Lần lượt hành đến thiện thanh lớp người.
Thức trời, biết giúp mọi người,
Ta người tương trợ, chuyển dời giúp nhau.
Ai cũng nhờ nương lúc đầu,
Cha mẹ, gốc vốn mới hầu có thân.
Về sau biết tự lo lần,

Tiến hơn lại biết hiếu thân song đường.

d - Nhơn *(người)*

Đến tuổi mười hai biết thương,

Từ bỏ ác quấy, tập đường thiện nhơn.

Lúc nhỏ tự biết thương thân,

Lớn hơn biết tập thương lần mẹ cha.

Lần thương quyến thuộc gần xa,

Tập ăn chay, tập giảm tha thú cầm.

Con đường sống tiến triển lần,

Ham mê vật chất, lo thân mình nhiều.

Người nhỏ chỉ biết bấy nhiêu,

Tập bỏ cái ác, tập điều thiện nhơn.

đ - Thiên *(trời)*

Tuổi ba mươi, biết sống hơn,

Nói làm việc lớn, lòng thương muôn loài.

Quên mình giúp đỡ mọi người,

Giao du khắp xứ, ta người giúp nhau

Là trời quảng đại thanh cao,

Vợ chồng như bạn cùng nhau tu hành.

Hiểu lẽ trắng, biết điều lành,

Có thức trí, biết phóng sanh tu hiền.

Lòng người rộng lớn là thiên,
Thiên trời ban rải đức hiền khắp nơi.
e - Phật
Trên bốn tám tuổi sống đời,
Sáu căn trong sạch, trụ nơi tịnh nhàn.
Tuổi giác ngộ, biết vô thường,
Từ bi trí huệ, dẫn đường chúng sanh.
Sống không ta, chuyên dạy lành,
Trang nghiêm đức hạnh, không tranh với đời.
Ngày ăn một bữa thảnh thơi,
Không tiền bạc, ai thỉnh mời kết duyên.
Dạy đạo lý, khuyến tu hiền,
Thuận theo lẽ một, vô phiền vô ưu.
Trên sáu mươi, tuổi nghỉ hưu,
Trí đầy tâm đủ, chơn như Niết-bàn.
Như sen khô cứng hạt vàng,
Trường sanh bất diệt, dưỡng an đời đời.

IX.
TỪ NGŨ UẨN ĐẾN GIÁC CHƠN

Địa ngục là sắc thân phàm
Thọ ngạ quỷ, tưởng súc sanh tiến dần

Hành nhơn loại là tâm phàm
Thức phàm trí, cảnh thiên đường cao hơn
Chót hết giác tánh tâm chơn,
Tánh chơn chư Phật mười phương ba đời.
Giác chứa sẵn năm ấm rồi,
Mỗi ấm ảnh hưởng đủ rồi các duyên.
Cái giác cũng luôn hiện tiền,
Dừa non nhỏ có thịt, cơm, mộng hồn.
Như vậy trong vỏ đương ngầm,
Thịt cơm, mộng, hột âm thầm tượng sanh.
Hột mộng thể chất cây sanh,
Thịt, cơm, nước, vỏ ẩn thành tùy duyên.
Cho nên tánh Phật diệu huyền,
Từ chúng sanh tánh, có duyên tu hành.
Nếu hột giống, không gieo trồng,
Thì không kết quả, đem trồng thì lên.
Phân chia ngũ uẩn đặt tên,
Từng giới hạn, để biện phân rõ ràng.
Giác là gì? Có để chi?
Sự thật năm pháp, cái gì trước sau?
Thân, tâm, trí, tánh thế nào?
Cái gì sanh trước ra sao luận bàn.

Duyên tiến hóa theo thời gian,
Từ thân đến tánh, con đàng chúng sanh.
Từ thấp đến cao rõ ràng,
Từ địa ngục đến Niết-bàn vô sanh.
Từ vô động đến động sanh
Cho đến cái biết hoàn thành nghỉ ngơi.
Tồn tại hột giống để đời,
Chơn như chắc thiệt vui chơi cảnh thiền.

X.
NGŨ UẨN QUÁ THẠNH CHÚNG SANH KHỔ

Cõi đời hiện tại các duyên,
Mọi vật quyến rũ ta yên được nào.
Kìa như dinh thự lầu cao,
Gấm vóc tốt đẹp, ôi sao mịn màng.
Cao lương mỹ vị bĩ bàng,
Thức ăn, mặc, ở như càng cuốn lôi.
Như thúc giục, như gọi mời,
Có thân sao cưỡng được hồi muốn ham.
Huống chi kết quả việc làm,
Khiến cho nhân loại tham lam tột cùng.
Vật chất rực rỡ kỳ công,
Quyến rũ thôi thúc vào vòng đam mê.

Với bao vật sắc hữu hình,
Thọ cảm ưa chịu, tưởng tình muốn ham.
Muốn chiếm hữu, nên phải làm *(hành)*,
Vọng thức sai khiến phải cam nhọc nhằn.
Khi chưa được, khổ vì tham
Đang có cũng khổ, phải làm ô sin.
Khi mất chịu khổ cực hình
Ba thời đều khổ tâm tình đảo điên
Ngũ uẩn nguồn gốc phát sinh
Sự tham, sự khổ điêu linh kiếp người.
Chủ quan, khách quan hai ngôi
Đoạn trên chỉ nói đến hồi khách quan
Bên ngoài vật chất, việc làm
Xâm nhập tư tưởng nên làm khổ thân.
Bên trong cũng có chủ nhân
Vui vẻ đón tiếp kết thân trong ngoài
Vọng tâm tiếp nhận hình hài
Mới sanh thọ, tưởng từ ngay nơi lòng.
Hành vi, thức trí kỳ công
Cũng vì vọng thức nên lòng vọng sanh
Làm việc, ham muốn cạnh tranh
Vui trong cảm thọ, tâm sanh thỏa tình.

Đã sống trong kiếp phù sinh
Vướng vào guồng máy năm tình lăn xoay
Chịu khổ năm tháng miệt mài
Ngũ uẩn, ngũ ấm kéo dài kiếp sinh.
Như nay muốn dứt khổ hình
Diệt ngũ uẩn, đoạn năm tình vắng không
Hết mê vọng, thảnh thơi lòng
Tánh chơn giác hiện thoát vòng trầm luân.

XI.
PHÁP DIỆT NGŨ UẨN

Mỗi người bởi có sắc thân
Lâu ngày thọ cảm lần lần phát sanh.
Thọ cảm nối kết tưởng sanh
Bởi có tư tưởng, mới hành khéo hay.
Việc làm kinh nghiệm lâu ngày
Thức trí tích lũy, đến rày giác chơn.
Đến giác, thức trí không còn
Theo tuần tự, thọ tưởng hành cũng không.
Không năm uẩn, giác chơn không
Giác chơn cũng tức lý không cuộc đời.
Không còn vọng cảnh vẽ vời
Không chú ý, khổ không nơi gá vào.

Muốn nuôi chơn giác tối cao
Diệt thức trí, bỏ hành mau, tưởng cần.
Dứt thọ cảm, không sắc thân
Đến đây tất cả cảnh trần đều không
Nghĩa là coi nhẹ sắc thân
Xem thân như chết, khổ trần hết luôn
Đường luân hồi bặt dứt tăm
Giác chơn cao viễn vô sanh Niết-bàn.
Ngũ uẩn cũng là nấc thang
Trình độ, lớp học, con đàng đi lên
Trong cái khổ, gió làm duyên
Bài học kinh nghiệm tiến thêm dần dần
Từ vật chất, đến tinh thần
Từ thân sắc đến giác chân trọn hiền.

XII.
NGŨ UẨN NẾU MẤT CHÚNG SANH ĐIÊN

Nếu nói ngũ uẩn là duyên
Tứ đại, kết hợp cao trên người trời
Phật là giác chơn cao vời
Nên ví ngũ uẩn như người có thân.
Mình đầu năm thể làm nhân
Thân hình trọn đủ của thân nhu cầu.

Về thân ba thứ khác nhau,
Biểu thị trình độ nhân nào quả theo.
Năm uẩn ác, thân hình đen
Ví như địa ngục tâm toàn bất lương.
Năm uẩn thiện, là thiên đường
Thân hình thuần thiện, sáng gương thiện lành.
Năm uẩn trong sạch tịnh thanh
Thân hình trong trắng tinh anh Niết-bàn.
Xuất gia, giải thoát trần gian
Thanh tịnh, giác ngộ con đàng chơn như.
Lại nữa năm ấm ví như
Thân nóc, hành vách, sắc như nền nhà.
Tưởng đồ vật, thọ lẫm kho
Giác là người chủ tự do ra vào.
Mê thì khổ não biết bao
Thiên đường, địa ngục ra vào tối tăm,
Giác ra khỏi chốn bụi hồng
Niết-bàn tĩnh lặng thong dong khỏe nhàn.
Luân hồi là kẻ còn đang
Học sau, mệt nhọc, vào trường đang thi.
Ta hiểu để biết đường đi

Nếu ở lớp thấp kiên trì bước lên
Lâu hay mau tùy chí bền
Quyết tâm kiên định ắt nên đạo mầu.
Niết-bàn cảnh giới cao sâu
Không phải một bước tới đâu, mơ màng.
Làm người sống giữa trần gian
Năm ấm, tứ đại giác quan sống đời
Cái biết sáng thì nhẹ vui
Hơn là không biết khổ đời trầm luân.
Vui đạo lý vững tinh thần
Khổ gốc tai họa, ngàn lần thương đau.
Vậy nên ta hãy mau mau
Đạp ác là đất nâng cao thiện lành
Con đường chơn lý vui thanh
Noi theo gương Phật chắc thành tựu nên.
Niết-bàn vĩnh viễn cao trên
Sống vui, sống thiện, sống yên tinh thần.

TRÁI LẠI

Địa ngục vô gián hành thân
Cảnh giới điên đảo muôn phần thảm thương
Khổ mất trí, khổ cùn đường

Mất luôn thọ cảm hết đường tiến thân.
Ban đầu thức trí mất dần
Trẻ nhỏ mê muội chơi thân thú cầm
Hành vi không thể biệt phân
Đến tư tưởng mất, sống gần cỏ cây
Sau rốt thọ cảm si ngây
Bốn đại tan rã, thân này mất luôn.
Mất ngũ uẩn, thân không còn
Do nơi gốc ác ăn mòn thức tri
Cái sống biết, bị diệt đi
Do nơi cái khổ làm suy tinh thần.
Biết được cái khổ là nhân
Mau lo sửa chữa, diệt lần quấy tham
Nuôi cây thiện, ấy việc làm
Ác là bệnh độc, thiện làm thuốc hay.
Muốn lo sắc thân thiện này,
Coi như không có, như mây ảo huyền.
Thân không, thọ cảm vui yên
Thọ yên, tư tưởng được huyền bí sâu
Tư tưởng huyền bí, đạo mầu
Hành vi như được nhuốm màu thần thông.

Hành vi thông, thức trí đồng
Huệ chơn sáng tỏ, linh thông diệu huyền
Con đường giác ngộ hiện tiền
Chơn như an định, cảnh thiền tự tâm.
Sắc thân ác, bởi mê lầm
Coi thân là có trăm năm vững bền
Nào hay thân có nối liền
Thọ cảm rối khổ, vui yên đặng nào
Không an định, tưởng lao xao
Tưởng không sáng suốt, lao vào đường mê.
Nói làm vô định, đi về
Thức trí mờ mịt thảm thê cuộc đời
Mê lầm không biết đầu đuôi
Chánh tà, chơn vọng, buông xuôi, đánh liều
Mặc cho ý dục liêu xiêu
Đưa chơn nhắm mắt, thủy triều trôi lăn.
Nhục vinh, lợi hại, khổ thân
Khổ vui làm gió, tâm thần đảo điên
Rồi thì sống chết liên miên
Có không, còn mất, không yên chút nào.
Ngàn đời, trăm kiếp, ra vào
Con đường sanh tử làm sao thoát vòng

Con đường tiến hóa không thông
Luân hồi quanh quẩn, khó trông hồi đầu.

XIII.
PHÁP NUÔI NGŨ UẨN

Từ khi một quả địa cầu
Nổ xẹt tắt lửa về lâu chỉ còn
Lớp dầy lợn cợn không hơn
Lâu ngày chất nặng lóng nền đất sanh
Trên là nước lỏng lưu hành
Còn là hơi gió chuyển vần trên cao.
Đất nặng dễ đặc về sau
Nóng phát nhiệt, lửa bốc cao vận hành
Nước đất cuốn lại tạo thành
Như bọt bóng nước xoay quanh lâu ngày.
Càng lúc đất nước đổi thay
Đất nổi lên, nước lỏng rày ẩn sâu
Gọi tên là quả địa cầu
Một hành tinh nhỏ trong bầu không gian
Không cùng cái nổi, cái tan
Không biết được, số lượng trong địa cầu.
Vô minh hay cái không đâu
Võ trụ cảnh giới một màu tối đen

Có địa cầu, có tinh quang
Nhật nguyệt sáng tối như đèn soi chung.
Bằng không thì cũng âm thầm
Bao la im lặng, có không diệu kỳ.
Chơn lý tương đối chi li,
Có không, sanh hóa, chu kỳ tự nhiên,
Tự nhiên trong cảnh diệu huyền
Tự nhiên chứa sẵn các duyên bao đời.
Ngũ uẩn vốn có từ nơi
Tứ đại trước mặt, xa vời luận chi.
Sự sống trong võ trụ thì
Địa cầu là uẩn khác gì thân ta
Một thể sống trong tinh hà
Tuy khác lớn nhỏ nhưng mà đủ năm
Sắc, thọ, tưởng, thức trí, hành
Những điều ác thiện, xoay quanh cuộc đời.
Sắc ác sanh sát sanh rồi
Thọ ác sanh trộm của đời phù du
Tưởng ác sanh tà dâm hư
Hành ác lời nói vọng từ không chơn
Thức ác uống rượu mê hồn
Năm điều tai hại phải luôn ngăn ngừa.

Năm ác như duyên đẩy đưa
Cây sanh sâu, sâu hại sầu chết cây.
Sát sanh thì sắc thân này,
Phải giảm tuổi thọ quả này chết thân.
Trộm cắp cảm thọ mất dần
Không cảm xúc, khổ xa gần mặc ai.
Tà dâm tư tưởng chết ngay
Bởi tư tưởng quấy ngày ngày đốt thiêu.
Vọng ngữ thì luôn đặt điều
Nói làm không đúng ít nhiều hại thân.
Uống rượu thức trí chết dần
Chiêu đủ năm ác, thì còn uẩn đâu.
Những ai hiểu biết đạo mầu
Nuôi uẩn sanh giác, nhân đâu quả kề.
Sắc thiện nhân ái vẹn bề
Nghĩa ân thọ thiện xum xuê quả lành
Tưởng thiện lễ phép phát sanh
Hành thiện biết giữ tín thành cùng nhau.
Thức thiện sanh trí huệ cao
Kết quả chơn giác một màu thiện lương.
Ác chết, thiện sống chơn thường
Đó là nhơn quả vấn vương cuộc đời.

Nhân ái nuôi dưỡng thân người
Nghĩa ân bồi đắp niềm vui tự lòng
Lễ phép tư tưởng sạch trong
Việc làm tín thiệt được lòng gần xa
Trí huệ giúp thức thăng hoa
Giác chơn ứng hiện, trụ tòa chơn như.
Chơn như kết quả hạnh tu
Phải thường giác ngộ phù du cuộc đời
Giác ngộ chơn như đi đôi
Không bị tam độc kéo lôi dắt đường
Không bị tam độc nhiễu nhương
Dứt hết khổ não con đường vô sanh.

XIV.
NGŨ UẨN CỦA THỜI CUỘC

Ngày nay ngũ uẩn thạnh hành,
Do người từ chỗ tịnh thanh an bình
Tìm đến xứ sở văn minh
Thấy được máy móc công trình tối tân
Phát minh sáng chế lạ lùng
Nhà cao ngất ngưởng không trung gọi mời
Thuyền không chèo vượt biển khơi
Xe không đẩy vẫn tới nơi mình cần.

Người có thể bay lên không
Lặn sâu đáy biển vô cùng hay ho
Máy bay, tàu lặn giúp cho
Cơ khí tinh xảo nên lo kiếm tìm.
Thọ ưa thích, tưởng tượng nên
Thi hành tạo sắm thêm kinh nghiệm nhiều
Thức trí phân biệt đủ điều
Sanh tình vọng chấp oán cừu tạo nên
Chiến tranh bùng nổ hai bên
Lạm dụng cơ khí, gây nên bất hòa
Cảnh khổ diễn khắp gần xa
Tột cùng cái khổ ngộ ra mê lầm.
Mới thấy điều thiện là cần
Con người được học, lần lần hiểu ra.
Kinh nghiệm dứt bỏ quấy tà
Trau dồi cái giác đó là sự tu
Giác chơn quý nhất tối ưu
Mọi người biết được sự tu tối cần.

XV.
CHƠN LÝ CỦA VŨ TRỤ

Về thuyết ngũ uẩn rất cần
Để người tu tập biết lần nẻo chơn.

Lối tu tập rất tự nhiên
Biết xấu từ bỏ, tu thêm đức lành.
Ngũ uẩn nhiều pháp khác danh
Uẩn của võ trụ từ thành đến không
Uẩn của đời người xoay vần
Sanh già đau chết có không một đời.
Sắc thân có, vọng thức mời
Vọng pháp chi phối mê đời trầm luân.
Ngũ uẩn chia hai: có không
Ác thiện, mê giác, thân tâm, ta người.
Phân ra từng loại pháp thôi
Nhưng tóm lại, pháp lý thời là chơn.
Khi người giác ngộ cao hơn
Tìm ra lẽ sống chánh chơn không lầm
Không còn khổ não vì thân
Không còn cố chấp cõi trần thực hư.
Chơn lý hai chữ danh từ
Chơn là không vọng, chơn như cội nguồn
Lý là lẽ thật tự nhiên
Tự nhiên, tự tại, không phiền, không ưu.
Giác ngộ ra, biết đủ điều
Tự nhiên chơn thật tiêu diêu thoát trần.

Thiện chánh rồi cũng có phần
Không tà, không ác cũng gần chơn như.
Ngộ ra tối sáng đều vui
Niết-bàn an lạc, luân hồi cũng xong
Tự tánh chơn như sạch trong
Tự tánh chơn thật cũng đồng tự nhiên.
TÓM LẠI
Chúng sanh có do nhân duyên
Bởi ấm tích tụ, nên chuyền nảy sanh
Hợp tan, tụ tán, xoay vần
Tứ đại chuyển, vạn vật lần hóa sanh.
Nhân duyên tích tụ sẵn dành,
Lâu lắm mới được tái sanh thân người.
Luân hồi gian khổ nhiều đời
Khó lắm mới được thân người lịch xinh.
Ai mà biết sống trung bình
Sống đúng chơn lý trọn tình thủy chung
Sống an vui, sống sạch trong
Niết-bàn một kiếp thật không xa vời
Chúng ta mau hãy đến nơi
Giác chơn đạo lý cao vời chơn như.

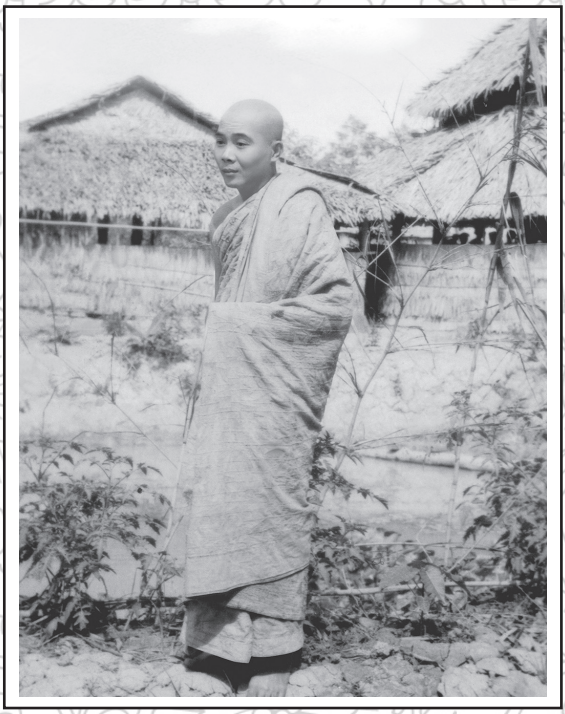

CHƠN LÝ 03

LỤC CĂN

NGUYÊN NHÂN SANH KHỞI LỤC CĂN

Lục căn là sáu căn thân
Mắt, tai, mũi, lưỡi, ý, thân tên dùng
Địa cầu tứ đại hợp chung
Do nơi nóng lạnh hòa cùng với nhau.
Đất nước ấm sanh cỏ cây,
Hội đủ yếu tố trần này sanh căn.
Có căn rồi, căn sanh thân
Thân sanh quả, quả sanh nhân trong trần
Tiếp nối nhân quả căn thân
Kết thành hột giống cây trần tạo nên.
Trần là chất sống làm nền
Căn là hình thể thành nên bởi trần
Sống, thức, biết giữa căn trần
Trần sanh thức, thức sanh căn dung hòa.
Tứ đại vô minh sanh ra

Sự sống, thức biết kết hòa với nhau.
Thức biết sống của cỏ cây
Có tên thọ cảm lâu ngày biến sanh.
Thức biết sống của thú cầm
Gọi tên tư tưởng, tượng nên hình hài.
Thọ tưởng đều nhờ duyên ngoài
Sự tác động, sự đổi thay vô thường
Thức biết sống mới tìm phương
Dần dần tiến triển nhờ nương căn trần.
Trần tứ đại, nuôi căn thân
Thân nuôi hạt giống, thức lần đổi thay
Thức lớn mạnh theo hình hài
Thức là chủ quyết định thay căn trần.

---oOo---

Tại sao mắt mũi lưỡi thân,
Gọi là căn rễ giống gần như cây?
Bởi trần chất sống xưa nay
Căn rễ là cửa hút rày nước phân
Nuôi cây tượng trái lần lần
Kết quả hột giống là phần rốt sau.
Nơi người sáu căn tiếp thâu

Vạn vật các pháp để hầu nuôi tâm
Rễ cây ví tựa căn thân
Trí hoa, tánh quả cây trần xum xuê.
Đạo là từ chỗ bến mê
Phật người giác ngộ đi về tự nhiên.

GIỚI HẠN CỦA TRẦN THỨC CĂN

Cỏ cây, người, thú có thân
Bởi thức xúc đối duyên trần đổi thay
Có thân thể, có hình hài
Do nơi tưởng thọ nối dài tượng thân.
Thọ cảm non nớt của trần
Tư tưởng là thức có phần mạnh hơn.
Hành vi nương tưởng khéo khôn
Cây thọ, thú tưởng, người khôn có hành.
Sự tấn hóa của chúng sanh
Già biết hơn trẻ, chiều hơn sáng ngày
Ngày mai sẽ hơn bữa nay
Như từ trong tối ra ngoài sáng thanh.
Do ấm tứ đại cỏ sanh
Cây do thọ cảm nên thần gá nương

Cây già tư tưởng mạnh hơn
Biến sanh thú, thú lớn khôn thành người
Người hành vi biết sống đời
Trời thức, huệ sáng lần vơi não phiền
Phật thức biết rõ các duyên
Chơn trần chẳng động, như nhiên thường hằng.
Có thân sống ở trong trần
Tìm đường tiến hóa phăng lần nẻo lên
Càng khổ, càng gắng đua chen
Càng sanh sản, chế biến nên tượng hình.
Cõi trần tứ đại phù sinh
Có căn là rễ, có mình là cây
Tiến đến thú là quả này
Người là hạt nhỏ chưa đầy thịt cơm
Trời là hạt giống cứng hơn
Phật là hạt chắc, gọi tên hạt già.
Sự sống chúng sanh phân ra
Tám trần, căn, thức để mà biệt phân.
Sự sống của thức tám phần
Nước có cái thức thấy gần thấy xa
Đất có cái thức là nghe

Cỏ có thức, hửi mùi mà biệt phân
Cây có thức, nếm vị trần
Thức của thú, sờ chạm thân biết rành
Thức của người, tư tưởng sanh
Trời có thức, sự hiểu rành thấp cao
Thức của Phật, cái biết sâu
Kêu là giác ngộ trước sau duyên trần.
Tứ đại cũng kêu là trần
Trần tứ đại có sáu phần sáu tên
Nước có sắc, loãng lưu thông
Đất có thinh, là tiếng tăm xa gần
Cỏ có hương, mùi biệt phân
Cây có vị, mỗi vị trần khác nhau
Thú có xúc, đụng chạm nhau
Người sự biến tác, nên kêu pháp trần.
Riêng trời và Phật không dùng
Trần tứ đại của chúng sanh muôn loài
Trời có huệ trần khéo hay
Chọn lọc các pháp dứt ngay não phiền
Phật có chơn trần tự nhiên
Như như chẳng động, không thiên không dời.

Trần sanh thức, thức chuyển dời
Sanh ra căn gồm đủ thời tám căn.
Mắt của nước, gọi nhãn căn
Tai của đất, gọi nhĩ căn tên dùng
Mũi của cỏ, gọi tỷ căn
Lưỡi của cây, gọi thiệt căn danh từ
Thú có thân căn là mình
Người có căn ý là tình muốn ham
Trời có trí căn biệt phân
Phật có căn tánh an bình tự nhiên.
Tám trần, tám thức, tám căn,
Cộng hai bốn giới chúng sanh tiến dần.
Ai cũng có căn, thức, trần
Từ địa ngục đến Niết-bàn an vui.
Tùy giới hạn của mọi loài
Tự chiêu cảm lấy cuộc đời cá nhân.
Trần sanh thức, thức sanh căn
Căn sanh trần lại xoay vần mãi thôi.
Căn ví như nhà một ngôi
Thức là chủ, của cải tôi là trần
Người thanh hay trược là nhân

Quả tạo cảnh trược, cảnh thanh như người.
Từ thú sắp xuống chiêu vời
Năm căn, trần, thức thuộc loài hữu vi
Người, trời, Phật thuộc vô vi
Ba căn, trần, thức thuộc về không không.
Từ thú xuống ác tương đồng
Người, trời, Phật chính thuộc dòng thiện nhân
Người còn một chút duyên trần
Còn có thân sắc, ác nhân vẫn còn.
Đến trời tánh thiện cao hơn
Vô tướng, vô tánh chánh nhơn trọn phần.
Một trần ngầm chứa bảy trần
Một căn gồm chứa bảy phần căn duyên
Một thức có chức năng riêng
Ngầm chứa bảy thức, đủ tiền hậu phương
Tám nấc thang, tám khoảng đường
Đi lui, đi tới, tự đương tự hành.
Tám trần chia bốn đành rành
Nước đất một loại có hành giống nhau
Cỏ cây một loại khác đâu
Thú người một loại cạn sâu tự mình

Trời, Phật tự tánh thuần lương
Nước đất cây thú còn vương ác trần
Người, trời, Phật có thiện trần
Cao thấp hai bậc thiện nhân, ác hành.
Người sau khi chết thọ sanh
Nên gọi tứ đại sáu trần tính chung.
Trời còn lai đáo cõi trần
Chỉ Phật là bậc cảnh tâm vững vàng.
Tiếng người do cách sống an
Có lòng nhơn ái, không can tướng hình
Xác thân thú giống như mình
Quý chỗ căn tánh, có tình, có tâm.
Căn người, trời, Phật tánh không
Trần người, trời, Phật huệ không có hình
Thức người, trời, Phật tưởng linh
Hiểu biết sáng suốt cảnh tình không không.
Tám căn chia bốn cũng đồng
Trời, Phật, người thú, tương đồng mỗi chi
Cỏ cây, đất nước cũng thì
Cùng giống, cùng loại, cùng chi trong trần.
Người, trời, Phật có thiện căn

Nước, đất, cỏ, thú có phần ác căn
Người sau khi chết tái sanh
Có thân tứ đại sáu căn tương đồng.
Địa cầu phân định ngoài trong
Sáu căn, sáu thức, liên thông sáu trần
Có mười tám giới đứng chung
Hai căn, trần, thức sáu phần phía trên
Phật, trời thị hiện kết duyên
Căn trần riêng cảnh, không phiền không ưu.
Làm gương hướng dẫn người tu
Sống không ô nhiễm mặc dù có thân
Chư Phật Thánh, bậc thoát trần
Có được chơn ngã, do cần chuyên tu
Hai mươi bốn giới đặc thù
Chính nhờ gồm đủ chơn như hiển bày
Tự nhiên không có hình hài
Không tự cao, không cảnh ngoài nhiễu nhương.
Chúng sanh mê chấp lầm đường
Tam độc, bản ngã chấp nương theo trần
Cho thức căn là chủ nhân
Nếu quán sát kỹ căn trần là không

Pháp không, bổn ngã cũng không
Cây có nhánh trái, chủ ông là gì?
Nhìn sâu, quán kỹ chi li
Chủ còn không có, lấy gì gọi ta
Sau rốt người giác ngộ ra
Trái khô, hột cứng cái ta để đời
Tất cả gom về hột thôi
Ta chủ chắc thiệt, đây rồi chơn như.
Chúng sanh thì cũng giống như
Trái non, hột lép, thúi hư không dùng.

THUẬN THEO CĂN LÀ TIẾN HÓA
Người với thú một loại chung
Người ác chỉ một, hai phần thiện lương
Thú thì chỉ một phần hiền
Hai phần ác dữ tánh thiên bẩm rồi.
Người là nhơn đức vun bồi
Nhơn từ, nhơn ái, nhân người thuần lương
Người từ ái làm kỷ cương
Người không sát hại tánh thường xưa nay
Người xưa kêu sanh loại này

Tiếng người thanh thiện, thảo ngay hiền hòa
Người là tiếng tạm đặt ra
Danh từ giả huyễn người ta thường dùng.
Loài người có căn, thức, trần
Có pháp, tưởng, ý thể hình đều không
Người là hột giống chưa tròn
Tham lam, thiếu thốn còn non chưa già
Trời là người lớn có ta
Phật bậc già lão tiến xa hơn trời.
Người là loại nhỏ nhít thôi
Trên loài thú, dưới bậc trời, mực trung
Lời nói người như thịt cơm
Việc làm bao vỏ, tưởng như mộng ngòi
Người lấy tham sân làm tôi
Say sưa các pháp, cùng lời hơn thua.
Người mới tấn hóa còn ưa
Học hành kiếm sống, chưa vừa lòng tham
Tham ăn, tham ngủ, biếng làm
Tham tìm sung sướng, không cam nhọc nhằn.
Người sợ khổ nên ý căn
Như ngựa lôi, thức tìm đường nhập thai

Chen chúc trong chốn trần ai
Sanh ra căn, thức khổ hoài tử sanh
Hết vui đến khổ loanh quanh,
Càng say, càng đắm, càng sanh não phiền
Ác hung, mê muội, ái triền
Nào ai biết lẽ diệu huyền lý chơn.
Học hỏi cho rõ nguyên nhơn
Đặng mà tránh ác, biết thương vạn loài.
Loài người trước kia là loài
Ăn lá trái, sống thảo ngay hiền hòa
Vì ham ngon vui dần dà
Tập ăn huyết nhục, để mà dưỡng thân
Người có trí biết chán trần
Hoặc người sắp chết, biết lần tỉnh ra
Mới biết ham vui mau già
Ham sướng mau chết, thật là khổ thân.
Loài người chết ngộp trong trần
Năm căn kho vựa, căn thân như nhà
Sáu trần của cải của ta
Tưởng thức là chủ cùng là gia nhân.
Sáu thức làm việc chẳng ngừng

Gom trần chôn lấp tánh linh bao đời.
Loài thú chỉ khổ thân thôi
Loài người khổ ý, thiệt thòi xiết chi
Người lấy ý làm chủ thì
Lục trần, căn, thức bao vây khổ nàn
Như tội nhân giữa trần gian
Lục căn sanh khởi, lục trần tập nên
Lục thức tạo ý làm nền
Để rồi nhốt phạt khổ vui hành hà.
Chúng sanh từ khổ sanh ra
Cái vui lúc nhỏ chỉ là ảo thôi
Lâu sau giác ngộ khổ đời
Thức biết tìm cách chuyển dời khổ nhân
Chúng sanh tiến lên dần dần
Tới vui xuôi thuận, khổ thân nghịch đường.
Vượt qua hai thức căn trần
Gọi là cỏ, cỏ yếu mềm vô tri
Qua ba trần thức là cây
Khỏi bốn trần thức căn này thú thân
Năm trần, năm thức là nhân
Qua khỏi sáu thức, trần, căn là trời

Vượt bảy trần, thức, căn rồi
Phật đấng giác ngộ đến hồi nghỉ ngơi
Nước đất cỏ cây thú người
Trời, Phật hai LOẠI cao vời phía trên.
Sắc thinh hương vị xúc nền
Cộng thêm với pháp huệ chơn tám TRẦN.
Thấy nghe hửi nếm THỨC thân
Rờ tưởng hiểu biết trọn phần tám duyên
Nhãn nhỉ tỷ thiệt CĂN nguyên
Thân ý trí tánh cộng thêm trọn bài.
Người hướng cảnh Phật vui thay
Bằng lui sụt xuống như loài cỏ cây
Không yên, khổ, trật, sái hoài
Trẻ nhỏ giống người lớn, hay vô cùng
Người già trở lại ác hung
Khó chấp nhận, nấc thang chung muôn người.
Thế mới biết thiện yên vui
Lành là đi tới, sống đời thuần lương
Chúng sanh tiến hóa sự thường
Bắt đầu là trẻ con nương thai bào.
Trước có nước đất cỏ cây

Thú, người, trời, Phật như vầy thuận duyên.
2. Từ sắc trước đến thinh hương
Đến vị xúc pháp huệ chơn thuận chiều.
3. Từ thấy mới đến nghe nhiều
Hửi nếm rờ tưởng biết sâu hiểu rành.
4. Có mắt trước đến tai căn
Mũi lưỡi thân ý trí minh tánh mầu.
Bất luận ở cảnh giới nào
Có đủ quyến thuộc nương vào trần căn
Đầu mình thân thể chân tay
Trần, căn, thức để nối dài kiếp sanh.
Đủ hai bốn giới đành rành
Một giới gồm đủ các thành giới kia
Thấp thì có giới hoặc chưa
Cao hơn đủ giới đã, vừa, đang sanh
Cho nên Phật tức chúng sanh
Chúng sanh tức Phật, tri hành sáng thông
Danh khác nhau, thể tương đồng
Sớm trễ đôi bữa, do lòng tịnh chưa?
Trình độ giác ngộ cao, vừa
Biết mục đích, sớm thích ưa đạo mầu

Kỉnh bậc tiền bối tiến mau
Không ưa, vô đạo không sao thoát nàn.

LỤC CĂN THANH TỊNH
Lục căn thanh tịnh vui an
Bỏ đen ác, trắng thiện càng vui hơn
Lục trần chất bụi dính chơn
Nhiễm ô khó rửa, mê hồn ác hung
Lục trần như nấm mả chung
Chôn lấp căn thức vẫy vùng sao ra
Căn trong trần như thây ma
Thức như giòi tửa phá gia tan tành.
Loài thú thấp hèn tưởng rằng
Loài người vui sướng, sắc, thanh, vị, mùi.
Loài người quá khổ chán rồi
Vì trần hai loại thú người in nhau.
Người ý thức muốn lên cao
Là do kinh nghiệm, trước sau khổ nàn
Nên muốn xa lánh trần gian
Diệt căn, dứt thức, lục trần quét luôn
Làm trời, Phật vui sướng hơn
Tinh thần thay vật *(chất)* **sạch trơn não phiền.**

Sống đạo lý được vui yên
Không không trong sạch, lụy phiền chẳng vương.
Như học trò giữ mực thường
Mỗi năm mỗi lớp, con đường tiến thân
Tham lam thái quá khổ thân
Bất cập khổ hại chuyển vần không thôi.
Tiếng nói sát lục căn rồi
Trảm trần, diệt thức là hồi biết tu
Không phải giết bỏ cái ngu
Mà biết chuyển hóa để tu tập dần.
Lấy trí tánh làm căn thân
Huệ chơn Chánh pháp làm trần hay ho
Bỏ qua tham chấp không lo
Cảnh giới người thú, không cho bận lòng.
Không tham, không tiếc thong dong
Giác ngộ, giải thoát, thoát vòng tử sanh
Loài người mười tám giới thành
Lục căn, lục thức, lục trần nên duyên.
Sáu căn thiếu khuyết ác căn
Sáu trần nhiều tốt là phần ác duyên
Sáu thức có có đảo điên
Là ác thức mười tám miền ngục môn.

Sáu căn lành tốt thiện căn
Sáu trần ít xấu thiện trần sạch trong
Sáu thức vô nhiễm không không
Là thiện thức cõi thiên đường quang minh.
Sáu căn vọng động ma căn
Sáu trần cấu loạn ma trần nhiễu nhương
Sáu thức mê nhiễm vấn vương
Là ma thức mười tám đường cõi ma.
Sáu căn như thật Phật căn
Sáu trần định tĩnh Phật trần an yên
Sáu thức không nhiễm cái triền
Tức là Phật thức, thật duyên đủ đầy.
Mười tám cõi Phật vui thay
Từ căn trần thức đổi thay do mình
Phật ma địa ngục, thiên đường
Do mình tự chọn con đường tiến thân.

LOÀI NGƯỜI QUÊN CĂN BỔN

Có nên bênh loài người chăng?
Không thể được, vì loài người quá tham.
Thân người và thú in nhau

Khác nhau cách sống, ác cao hay hiền
Thú thì một giết một con
Không biết phá hoại môi trường chung quanh.
Loài người mê hoặc nhơn sanh
Vi trùng thế giới, giòi tanh địa cầu
Như cây võ trụ sanh sâu
Chính sâu trở lại làm sầu chết cây.
Quá gian ác, nguy hại thay
Một lần tàn hại, giết ngay muôn người
Phá luôn thế giới Phật, trời
Người như thế khác chi đời Ma vương
Tự chiêu kỳ họa thế thường
Dù thương không thể tìm đường cứu nguy.
Đem người với thú so bì
Người ác hơn thú do vì tham gian.
Cũng có người biết tìm đàng
Tấn hóa đạo đức, nhẹ nhàng vui yên
Chọn cho mình nếp sống hiền
Xem nhẹ cái chết, tùy duyên với đời.
Học trò lên lớp nghỉ ngơi
Từ không biết, biết đến nơi hoàn toàn.

Đi trước đến trước vui yên
Người đi sau tiếp nối duyên bao người.
Thân người dầu có mất rồi,
Mặt đất hoang vắng không người tới lui.
Như trường học nghỉ hè thôi
Lâu về sau cũng có người học sinh
Lớp sau tiếp tục hành trình
Cũng học, rồi nghỉ, cũng sinh ra hoài.
Loài người có mặt ở đời
Không phải lo đúc giống nòi người ta
Lo ăn mặc ở rầy rà
Đua tranh danh lợi cùng là tình yêu
Cuống cuồng, quanh quẩn bao nhiêu
Sanh ra rồi diệt, lắm điều thảm thương.
Kìa ai học giỏi thì yên
Thi đậu vui vẻ chờ duyên tiến lần.
Trái lại địa ngục, lục trần
Chôn lấp đè nặng, hành hình khổ nguy
Lục thức đau khổ diệt đi
Khó mà sống lại, điên thì diệt tiêu.
Càng hay giỏi càng thêm nhiều

Nặng nề trói buộc lắm điều khổ đau.
Đã đành có trước có sau
Có cao, có thấp chậm mau kiếp người
Lên cao nhìn lại sợ rồi
Kẻ thoát ra được, thương người còn vương
Tham sân si khổ đoạn trường
Không biết lối thoát thảm thương một đời.

CĂN BẢN ĐẦU TIÊN
Địa cầu là bọt nước thôi
Mặt nước phản chiếu thấy nơi sắc trần
Cái thấy hình dạng sắc căn
Sắc thức sự sống nước hằng lung linh.
Về sau khi có chúng sanh
Cái thức xúc đối, sắc trần thọ sanh
Tư tưởng tượng nhãn căn thành
Cho thân huyễn ngã, nước sanh đủ màu.
Đất cù lao nổi lên cao
Đất là thể chất, đụng vào kêu khua
Gọi thinh trần, tiếng nhỏ to
Thinh căn nghe được tiếng do các loài

Sự sống biết, thinh thức đời
Về sau xúc đối, thinh trần thọ sanh
Tư tưởng tượng nhĩ căn thành
Cho thân huyễn ngã, âm thanh dồi dào.
Cỏ do tứ đại chuyển giao
Hương trần có mặt, biến sao lắm mùi
Cỏ có lỗ hơi hít thâu
Hương căn thành tựu, nối cầu thức sanh
Hương thức xúc đối hương trần
Biến sanh thọ cảm, tượng lần tỷ căn
Cho xác thân sống trong trần
Tiện lợi khỏi khổ, cỏ thân đủ mùi.
Cây do thời tiết đổi thay
Nên sanh lắm vị, chua cay cuộc đời
Vị trần có mặt trên đời
Cây có lỗ rút tượng thời vị căn
Vị thức cái sống cây trần
Thức xúc đối vị, thọ lần cảm duyên
Tư tưởng tượng thiệt căn riêng
Cho thân huyễn ngã đủ duyên sống đời.
Cây có đủ vị cho đời

Thọ già, cây nhập thai người sanh thân
Người, thú, ma quỷ tùy trần
Thọ cảm ưa chịu, thức dần biết khôn
Thú do ấm tứ đại nên
Sanh đủ cách, tác dụng tên xúc trần
Thân hình đầy đủ tay chân
Nắm rờ đồ vật, xúc căn hình thành
Xúc thức sự sống trưởng thành
Xúc đối ngoại cảnh thọ dần tượng nên
Tư tưởng tượng thân căn nền
Cho thân huyễn ngã bình yên giữa đời.
Thú có thân thể rong chơi
Tưởng già, thú nhập thai người sanh thân
Hoặc làm ma trong cõi trần
Hoặc sanh thiên giới hưởng phần vui yên.
Tư tưởng tượng thức diệu huyền
Gọi tên tưởng thức là duyên cuộc đời.
Từ loại thú tiến lên người
Bởi do xúc chạm lâu ngày mở mang
Khéo hay chế biến việc làm
Vô thường tương đối, pháp trần hay ho.

Con người hay tưởng nhớ lo
Pháp căn có mặt để cho cuộc đời
Thêm phần vui vẻ xinh tươi
Sự sống pháp thức, gọi mời các duyên
Thức xúc đối trần hiện tiền
Sanh ra cảm thọ tượng liền ý căn
Tạo sự tiện lợi cho thân
Người đủ phương pháp nên lần thọ sanh
Nhập thai người thú hoặc thành
Ma quái, hoặc chuyển kiếp sanh làm trời.
Người đủ duyên phước đức rồi
Đi tắt, nhảy lớp đến nơi Niết-bàn.
Thức cử động, hành hàm tàng
Kêu là hành thức, biết làm khéo hay
Ý căn chịu tác động này
Do thức điều khiển ý hay linh hồn
Sau khi chết xác rã tan
Vẫn còn bóng dạng thức thần phiêu phiêu.
Nếu người tu tập định nhiều
Ý thêm cứng vững biết siêu vượt đời
Có thể biến hóa như trời

Đến lui cảnh giới các nơi thanh nhàn.
Phật, trời, ma quỷ, Thánh phàm
Khác nhau ở chỗ chánh tà, giả chân
Thiện ác, có thể biệt phân
Ác đen hư ảo, thiện phần trắng trong.
Bền dài bóng thức Phật thân,
Sắc vàng chói rực, kim thân đời đời.
Thân là ta, thật rạng ngời
Thân giác, thân thức, sống đời bền lâu.
Thân giác ngộ có từ đâu?
Nơi ấm tứ đại kết mầu nhân duyên.
Đất đặc dưới, khoảng không trên
Rễ rút chất sống, nuôi trên lá cành
Cây cỏ càng vượt lên nhanh
Tùy kẹt đất đá định hình theo duyên.
Khoảng không nắng tuyết, mưa sương
Bẩm thọ khí tánh theo đường tiến thân
Hướng nào có nước, có phân
Cỏ biết bò ngả kiếm trần uống ăn
Người gọi nhánh lá là trên
Côn trùng trong đất, xem trên rễ tàng.

Cho đến căn nữ, căn nam
Do duyên khởi từ cây lên đến người.
Các pháp tương đối nơi ngoài
Thọ cảm tương đối khi vầy, khi kia
Thọ cảm có hai phân chia
Ghét thương, mừng giận, thích ưa, nhàm lìa
Khi thì muốn, lúc lại chê
Do nơi thọ thức, nắng mưa theo chiều.
Pháp tương đối cảm thọ theo
Tình dục phát khởi cỏ theo duyên trần.
Âm dương tương đối có thân
Thú có đực cái theo hình thức cây.
Loài người nam nữ theo đây
Hành thức của thú kết rày duyên nhân.
Trời còn bóng thức loại nhân
Tiên nam, tiên nữ định phần an yên.
Đến Phật cái sống tự nhiên
Trọn lành, trọn sáng, không thiên, không dời.
Tương đối là pháp khổ đời
Nếu còn phân biệt, chưa rời khổ đau.
Cỏ có tình thọ sanh cây

Cây có đực cái, vui vầy không dâm
Thú tư tưởng mạnh khó dằn
Giao dâm tạo giống sắc căn có rồi
Người còn nhục dục theo đòi
Sinh ra nam nữ, theo loài súc sanh
Trời biết quấy, bỏ đoạn đành
Không còn khổ nạn, biến thành chư thiên
Phật là giác chơn tự nhiên
Có kinh nghiệm, đã vững yên tinh thần.
Học hiểu chán sợ tử sanh
Mau lo tiến hóa, cảnh thanh đợi chờ
Bỏ đi lớp nhỏ dại khờ
An vui diệt khổ, đến bờ chơn như.

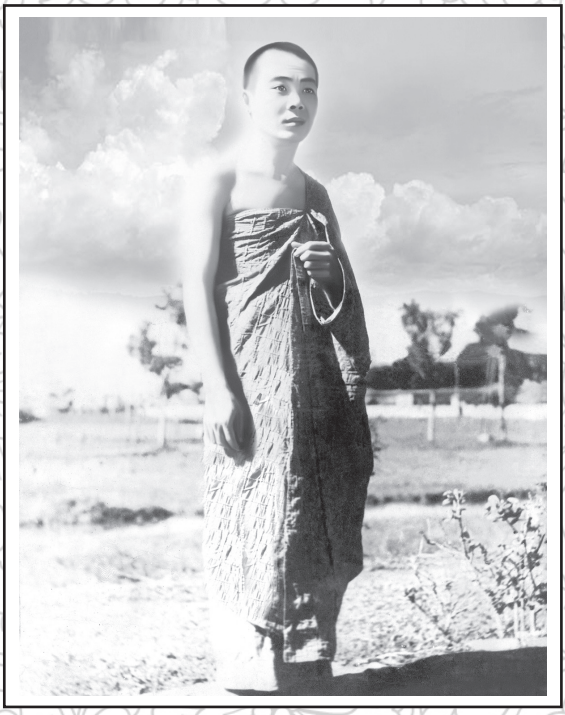

CHƠN LÝ 04

THẬP NHỊ NHƠN DUYÊN

I

Cõi đời có bởi nhơn duyên
Do mười hai pháp hằng chuyền níu nhau.
Chúng sanh có, có khổ đau
Sau khi khổ, tiến hay tiêu tùy người.
Mười hai duyên có trong đời
Vô minh, hành, thức, con người có ra
Danh sắc, lục nhập dung hòa
Xúc, thọ, ái, thủ, hữu là nhân duyên
Sanh ra lão tử ưu phiền
Vô minh tử khổ triền miên nhọc nhằn.
Nguyên thỉ võ trụ tối tăm
Chưa có tứ đại, chúng sanh, con người
Đến khi hành khởi chuyển xoay,
Tứ đại dung hợp có ngay địa cầu
Hành đến thức, mối tương giao

Cái sống, cái biết, tìm vào gá nương
Thức sanh danh sắc tên thường
Từ danh sắc, lục nhập nương làm nền.
Lục nhập gồm đủ sáu tên,
Sắc, thinh, hương, vị, xúc thêm pháp trần
Có trần, căn tiếp xúc gần
Sanh thọ ưa chịu nhiễm dần các duyên
Sanh ra ái, thủ triền miên
Có thủ nên có cảnh duyên cuộc đời
Từ có của cải sanh sôi
Sanh ra lão tử, đến hồi diệt tiêu.
Quanh quẩn công việc bao nhiêu
Tử sanh, sanh tử lắm điều khổ thân
Như mộng, như huyễn trong trần
Ở đâu chẳng biết, không cần đường ra
Cam tâm tôi mọi quỷ ma
Cũng như cá cạn, chắc là thiệt thân.

II

Duyên tứ đại, mười hai nhân
Chúng sanh cũng có duyên trần mười hai.
Vô minh thuở chưa có thai

Sanh hành giao hợp duyên này thức sanh
Sanh ra danh sắc đành rành
Sắc sanh lục nhập, do gần sắc hương
Sanh ra xúc cảm nhờ nương
Do nơi tiếp xúc, thọ thường muốn ham.
Ái nên thủ giữ riêng làm
Sanh ra cái có tham lam cho mình
Có hữu thì tất có sanh
Sanh con sanh cháu, thêm tình đảo điên
Sanh tử, tử sanh triền miên
Để chịu khổ nhọc nối duyên kiếp người.
Chết rồi chỉ biết cõi đời
Sanh ra để chết kiếp người phù du
Luân hồi cam chịu tội tù
Chẳng hiểu thật giả, mê ngu bao lần
Có thân phải khổ vì thân
Mê trần phải chịu bao lần thương đau
Cái chi vừa ý chui vào
Đổ cho số phận ra sao mặc tình.

III

Khổ vô lý, của chúng sanh
Là do mê muội, chấp mình là cao

Không chịu xem ngó trước sau
Nay lần mai lựa trong bầu vô minh.
Mộng mị giả ảo ru tình
Vui chịu hành hạ, phù sinh kiếp người.
Trí thức mưu mô gạt đời
Nương theo danh sắc gọi mời tà tri
Sáu căn thâm nhập hiểu chi
Tiếp xúc, thọ chịu tham si khổ mình
Ái luyến không rời tưởng tình
Chúng sanh quyến thuộc của mình ảo mê.
Nên thủ giữ mãi chấp nê
Cho là có, có mọi bề trầm luân
Sanh đi, sanh lại nhiều lần
Mỗi lần sanh tử thêm phần đớn đau
Luân hồi mãi, khổ biết bao
Mặc thức chìm nổi, bám đeo vọng tình
Thảm thương cái kiếp nhân sinh
Bao giờ dừng được, vô minh nếu còn.
Có người tham quá mất khôn
Nhẫn tâm tàn bạo diệt luôn thức tình
Cũng có kẻ mãi giữ gìn
Chấp cái có, thức trong trần ngộp sâu,

Đến khi tỉnh ngộ hồi đầu
Biết ra cái sống nhiệm mầu biết bao
Chủ nhơn chơn thật làu làu
Chơn như yên lặng đường vào vô sanh.

IV

Luân hồi trong cõi phù sinh
Biết ai lớn nhỏ, duyên tình trước sau.
Vô minh không biết thế nào
Lại là trụ cốt chuyển giao luân trầm
Hành ác là những cây căm
Duyên giao với thức, sắc danh thêm vào
Lục nhập, xúc, thọ, ái cao
Ái mà sáng suốt đi vào chơn như
Bình đẳng chơn chánh bi từ
Trí huệ làm Phật đạo sư dẫn đàng.
Ái dục tình khổ đa mang
Thủ hữu sanh tử là đàng khổ luân
Tử rồi tiếp tục luân trầm
Như mọt đeo trụ cốt căm điên đầu
Níu lấy căm xe chơi vơi
Ôm vành xe thức... gọi mời tử sanh
Ắt bị chết dẹp tan hình

Mãi sanh tội ác hại mình diệt tiêu.
Vậy ta nên nhớ một điều
Thương yêu rộng lớn cao siêu thoát trần
Còn ái tình dục hại thân
Vô minh đọa lạc luân trầm chẳng vui.

V

Trí huệ trụ cốt an ngôi
Căm hành thiện, bánh vững rồi chơn như
Bánh xe Pháp bảo đại từ
Đưa độ sanh chúng vô tư thanh nhàn.
Hơn là mê mải trần gian
Vô minh trụ cốt, ác làm căm xe
Vọng làm vành bánh của xe
Luân hồi lao nhọc bao phen vui gì
Bánh xe vô minh tám chi
Tám khổ đày đọa biết chi thanh nhàn.
Bánh xe trí huệ Niết-bàn
Lại có tám đạo vui an vô cùng
Vô minh dây trói buộc mình
Càng cựa quậy, càng siết mình thảm thương.
Trí huệ sắc bén như gươm
Hươi lên cắt đứt mọi đường khổ đau

Trí huệ an tịnh biết bao
Vô minh cấu trược, ồn ào không công
Suốt đời lo chuyện bao đồng
Đến chết mê muội cũng không ích gì.
Tỉnh ra trễ muộn lỡ thì
Cầu mong kiếp khác, biết gì ra sao?
Cảnh trần khói bụi lao xao
Gió mưa lạnh lẽo chuốc vào thân chi
Cha con quyến thuộc hiếm khi
Vợ chồng tâm phúc ít khi mở lời
Tự mình khổ, mình chịu thôi
Chẳng kêu cứu được ai người giúp ai.

VI

Một đứa trẻ con trong thai
Vô minh không biết, sự ngoài *(hành)* **tác duyên**
Sanh thức biết, biến nhiều duyên
Danh sắc, lục nhập, thì liền sản sanh.
Đến ba tuổi, xúc trưởng thành
Sáu tuổi có thọ, ái hành mười hai.
Người nhỏ lòng thương thẳng ngay
Thương cha mẹ, thương những ai thân tình.
Ba mươi tuổi, tuổi trưởng thành

Biết thương xã hội, chung quanh trong ngoài.
Bốn tám tuổi, thương vạn loài
Lòng thương cao thượng, đông đoài hưởng chung.
Từ bi bác ái đại đồng
Từ bi vô lượng tròn xong giác hành.
Người thì thương gia đình mình
Trời thương xã hội rộng tình bao dung
Phật thương vạn loại con chung
Xả thân độ chúng, thiên nhân kính vì.

TRÁI LẠI

Vì lòng tư kỷ tham si
Đam mê ái dục nên đi lầm đường
Chôn mình biển hận tình trường
Khổ đau không dứt, vô phương thoát trần.
Ái là quý báu vô ngần
Cũng là độc hại muôn lần thảm thương.
Vô minh đến tử con đường
Từ địa ngục đến Niết-bàn vui an.
Con đường vĩnh viễn hoàn toàn
Hay đường đứt đoạn rã tan thụt lùi.
Gọi suối vàng chỗ chôn người

Hay mây nâng đỡ chân người tịnh du.
Chữ ái quyết định tối ưu
Hai nẻo sáng tối do người định phân
Ái chúng sanh nẻo chánh chân
Đi tới thủ lấy thiện nhân giúp đời
Hữu có ích lợi cho người
Sanh pháp phương tiện, giúp người hữu duyên.
Đến tử đầy đủ nhân duyên
Chơn như nhập định nghỉ yên Niết-bàn.
Ái tình dục thì đa mang
Đến thủ là lấy ác làm niềm vui.
Hữu là có, có nghiệp đời
Sanh mưu kế độc hại người khổ nguy
Quả báo ác nghiệp dẫy đầy
Đến khi chết mất nghiệp dày còn mang.
Muốn dứt luân hồi khổ nàn
Ta nên quán sát rõ ràng nhơn duyên
Dùng trí huệ để xua tan
Cắt dây ái dục thoát đàng vô minh.
Cho cái thức được yên bình
Theo đường chánh đạo thì mình yên vui

Có trí huệ, làm lành thôi
Mười hai duyên thiện đến nơi Niết-bàn.
Còn vô minh, ác dẫn đàng,
Mười hai duyên ác, lạc đường trầm luân.
Khởi đầu là tại vô minh
Hay là trí huệ tiến trình phía sau.
Trí huệ hiểu trắng khởi đầu
Không hành, không thức có đâu luân hồi
Lục nhập, xúc, thọ không rồi
Không ái, thủ hữu đến thời sanh không
Sanh không thì tử cũng không
Không thì đâu có vô minh luân hồi.
Chúng sanh khi có biết rồi
Tham sống sợ chết, nối đời các duyên
Muốn sống chấp hữu đảo điên
Có *(hữu)* rồi phải giữ *(thủ)*, lụy phiền đến thân.
Có ái, thọ, xúc chi phần
Lục nhập, danh sắc tập lần thức tri.
Muốn biết phải có hành vi
Làm không hiểu rõ, khác gì vô minh.
Vô minh tức là tối tăm
Mắt ngơ tai điếc, không cần trắng đen

Chẳng cần phải quấy chê khen
Sống như sâu mọt, bám trên cây trần.
Mười hai duyên do tập lần
Nên gọi duyên tập, tự tâm mỗi người
Kẻ bắt dưới đi lên vui
Người trên đi xuống cũng rồi cũng xong.
Mười hai duyên như một vòng
Hay như đường thẳng mà con người hành
Niết-bàn mục đích cao thanh
Hay đến địa ngục để hành hạ thân.
Thang mười hai nấc tiến lần
Lên lầu cao tột hay gần hố sâu
Khổ vui, còn mất do đâu
Do sự lựa chọn lúc đầu mà nên

VII

Mười hai duyên như đám rừng
Rừng mười hai cửa, bánh *(xe)* mười hai căm
Động một cây, động hết căm
Vào một cửa vào trọn trong đám rừng.
Một nhơn chứa đủ các nhơn
Dính nhau chuyền níu liên hoàn các duyên.
Chạm một mắc bị dây chuyền

Vướng vào thì khó gặp duyên ra ngoài.
Trong cảnh cùng khổ nếu may
Biết thương hòa hợp, cùng khai mở đường
Biết lo học hỏi tìm phương
Cắt đứt xiềng xích, làm gương thoát trần.
Mười hai duyên, mười hai đường
Đường đến cảnh Phật, đường gần ngục môn.
Ác là địa ngục mê hồn
Thiện là cảnh sáng thiên đường thảnh thơi
Huệ là cảnh Phật cao vời
Mười hai duyên cảnh cho người chọn nhân.
Mười hai duyên của chúng sanh
Tánh mê, tật xấu trở thành bệnh duyên
Mười hai món thuốc chữa liền
Nết tốt, tánh giác con đường rảnh rang.
Ai cũng có một thói quen
Nếu muốn hết khổ, chọn duyên pháp hành
Bỏ sở chấp, quày đầu nhanh
Vào đâu ra đó, là thành công ngay.
Nắm lấy nhơn duyên mười hai
Đi tới khổ sở, lui rày vui yên

Trí huệ là lưỡi gươm thiêng
Hươi lên cắt đứt các duyên khổ sầu.
Trí huệ đuốc sáng đêm thâu
Dẹp tan bóng tối, như cầu thanh lương
Giúp ta vượt khỏi tình trường
Là đôi cánh, giúp vượt tuông chuồng lồng
Như mưa dẹp sạch bụi hồng
Như bè vớt kẻ dưới dòng thủy lưu
Nhà che mưa nắng tối ưu
Không gì hạnh phúc hơn người thảnh thơi.
Bến bờ giác ngộ gọi mời
Là cặp mắt sáng, là trời là trăng
Đường dài sẽ hết nhọc nhằn
Khi có trí huệ tăng phần an vui
Niết-bàn vĩnh viễn sống đời
Hột sen khô, cất để đời mai sau.
Khác hơn cái sống bọt bào
Non nớt, hư rã làm sao sống đời
Thân như vỏ mộng tạm thôi
Người trí dùng tạm để nuôi hột lành.
Cái chết ai cũng hãi kinh

Thân chết không mất, mặc tình đổi thay
Biết chết mới khổ đọa đày
Như hột non thúi dùng xài được đâu.
Cái khổ chính là con sâu
Ác gian chất thúi còn đâu biết lành
Phải nuôi biết sống thiện thanh
Trường tồn, vĩnh viễn, an lành yên vui.

VIII

THỨ LỚP CỦA MƯỜI HAI NHƠN DUYÊN NƠI LOÀI NGƯỜI

Tứ đại hòa hợp thành người
Vô minh, không sáng tuổi nôi vừa tròn
Hành, ngạ quỷ, cây cỏ non
Một đến sáu tuổi chỉ toàn đói, tham.
Thức, thú vật, súc sanh làm
Sáu → mười hai tuổi, giận hờn đua tranh.
Danh sắc, a-tu-la thần
Mười hai → mười tám, việc làm si mê.
Lục nhập, nhơn, tính thiện về
Mười tám → hăm bốn, u mê giảm dần.
Hai bốn → ba mươi tuổi trần
Tính thiện, cảm xúc thiên nhân cõi trời.

Thọ, Nhập lưu, tuổi ba mươi
Tới ba sáu tuổi sống đời cư gia.
Ái là vãng lai, Tư-đà *(hàm)*
Ba sáu → bốn hai, trải qua bi từ.
Thủ, bất lai, A-hàm như
Nắm giữ đạo chánh, duyên từ độ sanh.
Bốn hai → bốn tám, nguyện lành
Chọn đường giải thoát, tu hành xuất gia.
Hữu, Vô sanh, La-hán qua *(quả)*
Bốn tám → năm bốn sống xa lánh đời.
Sanh, Duyên giác, Bích-chi thời
Năm bốn → sáu mươi ngộ đời phù du.
Giác tha, Bồ-tát kiêm ưu
Sáu mươi → sáu sáu chết rồi cái ta.
Sống đời vô ngã vị tha
Từ sáu sáu → bảy hai là chơn như.
Qua khỏi bảy hai tuổi từ *(tử)*
Niết-bàn trọn vẹn, gọi từ Vô sanh.
Nhơn duyên tấn hóa tu hành
Theo trình độ pháp tuổi sanh kiếp người
Sống như thế, đắc đạo thôi

Quả kết hiện kiếp, không rời nhân tu
Mọi người phải biết cách tu
Cần học giới luật, tu như diễn bài.
Muốn có kết quả đường dài
Trước phải rèn tập không ngoài nhơn duyên
Trước lấy trí huệ làm nền
Quan trọng chữ Ái, đứng trên là người
Tiến tu đến Phật cao vời
Bằng đứng dưới Ái tức thời chúng sanh.
Hai đường phân định đành rành
Ta nên thận trọng, tử sanh do mình.

IX
NHÂN QUẢ CỦA MƯỜI HAI NHƠN DUYÊN

Nhân quá khứ vô minh, hành
Quả hiện tại thức, sắc danh kết vào *(lục nhập)*
Xúc, thọ, ái, thủ, hữu câu
Sanh, tử kết quả bắc cầu vị lai.
Từ kiếp trước nhân nối dài
Vô minh không sáng nào hay lỗi lầm
Làm ác, tạo nghiệp gây nhân
Quả lục nhập, thức, sắc danh hiển bày.

Xúc, thọ, ái, hữu, thân này
Là nhân hiện tại nối dài thân sau
Sanh, tử vị lai đón chào
Tiếp nối nhân quả, khít khao không lầm.
Nếu muốn vị lai không sanh
Dừng ngay hiện tại, không thành nhân duyên
Xúc, thọ, ái, thủ, hữu triền
Phải nên chấm dứt sự liên kết cầu.
Không nhân, không quả có đâu
Không thức, danh sắc bắc cầu thân sau
Vô minh, hành dứt trừ mau
Đã là quá khứ làm sao đổi dời.
Hôm nay phát nguyện tu rồi
Khai thông trí huệ, chuyển dời tương lai
Tập hành thiện, bỏ ác ngay
Dứt luân hồi, tiến đến ngay Niết-bàn.
Không còn tám vạn khổ nàn
Hưởng ngay tám vạn đạo an chơn từ.
Không còn sanh tử phù hư
Luân hồi diệt dứt chơn như hiển bày
Toàn chơn, toàn giác, Như Lai
Hoàn toàn tịch tịnh, vượt ngoài trầm luân.

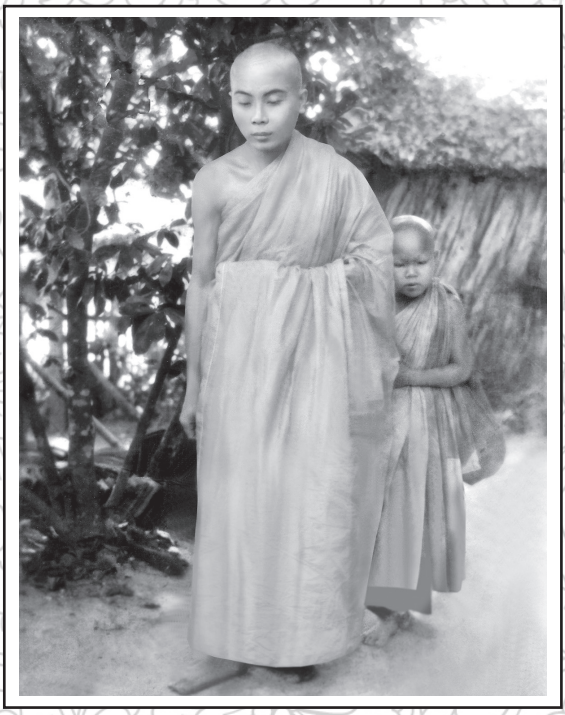

CHƠN LÝ 05

BÁT CHÁNH ĐẠO

I

Bát chánh đạo có tám nhành,
Là đường trung đạo, học hành đi đôi,
Có tám cửa, tám đường vui,
Tám pháp giải thoát, người người ở trong.
Bát chánh đạo nấc thang chung,
Lối đi tiến hóa, văn minh con người.
Là mặt đất, là bầu trời
Cũng là khí thở cho người tồn sanh.
CHÁNH KIẾN cái thấy tinh anh
Thấy nghe hiểu biết đành rành chẳng sai
Trước, sau, đang thấy đủ đầy
Mắt trí nhận xét, không hay thấy tà.
CHÁNH TƯ DUY đúng như là
Sự suy gẫm, biết chánh tà phân minh
Quán soi hiểu rõ sự tình

Hạp theo lẽ đạo, tiến trình trước sau.
CHÁNH NGỮ lời nói thanh tao,
Tuyên dương đạo lý, dạt dào từ bi,
Lời thiện lành, chơn chánh tri
Lời ra hạp đạo, không vì ngã nhân.
CHÁNH NGHIỆP việc làm cân phân
Thuận theo đạo đức, tham sân phải dừng
Khất thực nuôi sống huyễn thân
Xin học Pháp bảo tinh thần thăng hoa.
CHÁNH MẠNG đời sống hiền hòa
Sống theo lẽ phải, ác tà không theo
Không tham đời sống bọt bèo
Cũng không sợ chết, làm nghèo chánh chơn.
CHÁNH TINH TẤN siêng năng hơn
Việc qua, việc đến, chí bền lướt xông
Nguyện không thối chuyển ngã lòng
Siêng năng học đạo, gắng công hành trì.
CHÁNH NIỆM suy xét nhớ ghi
Quán soi việc đến, việc đi tỏ tường
Giữ tâm trong sạch thuần lương
Không xa lẽ đạo, thuận đường chánh chân.

CHÁNH ĐỊNH ngưng nghỉ dưỡng thần
Không sanh, bất thối chuyên cần vững yên
Trước, sau, đang nhập định thiền
Yên vui vắng lặng tự nhiên nhiệm mầu.

II

Chánh đạo có sẵn trong đời
Lý chơn như vậy không người lập nên
Bậc giác ngộ rõ nhân duyên
Chỉ đường cho kẻ hậu hiền noi theo.

NHÂN DUYÊN CỦA TÁM ĐẠO

Đời sống vạn hữu hiển nhiên
Thấy thân thiệt có, hiện tiền là ta
Có sự sống, có sinh ra
Tiến dần đến chết đó là tự nhiên.
Sống chết lẽ thật diệu huyền
Trong không vẫn có, có liền hoàn không
Nhân duyên ẩn hiện mênh mông
Đổi cũ lấy mới, có không vạn đời.
Con đường chân lý sẵn rồi
Định tâm quán xét, tức thời hiểu ra.
Trong nước có sở kiến là

Sự thấy rộng khắp ta-bà riêng chung.
Đất có tư duy dung thông
Thức sống, cái biết cũng đồng như ta.
Cỏ rung khua, vang lời ra
Trong cây có nghiệp, trái già hạt sinh.
Thú có sự sống đành rành
Người siêng năng, biết làm ăn với đời.
Có niệm ghi nhớ là trời
Phật là yên lặng, định thời vững yên.
Từ kiến đến định là nền
Từ nước đến Phật tiến lên quả mầu.

III

Con đường chư Phật đi qua
Bát chánh đạo phẩm, kết tòa sen thiêng.
CHÁNH KIẾN thấy rõ pháp duyên
Từ bỏ tà kiến, đạo thiền xuất gia.
TƯ DUY trí tuệ cao xa
Chiêm nghiệm chơn lý hiểu ra đuôi đầu.
CHÁNH NGỮ lời nói pháp mầu
Tuyên dương giáo pháp, hiểu sâu thực hành.
CHÁNH NGHIỆP việc làm lợi sanh

Khất thực học đạo, trọn lành sự xin.
CHÁNH MẠNG đời sống an bình
Không vì tham của, lợi mình hại nhân.
TINH TẤN cố gắng chuyên cần
Trì giới nhập định, thêm phần độ tha.
CHÁNH NIỆM tâm niệm sâu xa
Niệm tưởng Tam bảo cùng là chúng sanh.
CHÁNH ĐỊNH yên nghỉ cảnh lành
Niết-bàn trí huệ, vô sanh an nhàn.

IV

VỀ CÁC PHÁP CỦA TÁM ĐẠO

CHÁNH KIẾN thấy biết tỏ tường
Hai đế khổ, tập con đường khổ đau
Diệt, đạo nhân quả trước sau
Lộ trình giải khổ, trí nào luyến chi.
TƯ DUY quán xét nghiệm suy
Không làm hại vật, bởi vì từ tâm
Tránh xa ngũ dục mê lầm
Xuất gia giải thoát, phát tâm độ đời.
CHÁNH NGỮ không nói hai lời
Khoe khoang, dối trá làm người khổ đau

Lời lành chơn chánh trao nhau
Khuyên lơn, khích lệ lời nào cũng vui.
CHÁNH NGHIỆP nghề ác xa rồi
Sát sanh từ bỏ, của người chẳng tham
Nghiệp lành tích cực siêng làm
Tham sân đoạn tận, si lầm tránh xa.
CHÁNH MẠNG tránh nghề gian tà
Những việc mưu sống, lợi ta hại người
Không bán thuốc độc, vật nuôi
Mai dong, bán rượu hại người ác sanh.
TINH TẤN siêng làm việc lành
Chưa sanh phát khởi, đã thành thêm lên
Việc ác đã khởi ngăn liền
Điều ác chưa phát, phòng duyên tạo thành.
CHÁNH NIỆM quán tưởng điều lành
Thọ vui hay khổ, pháp hành nghiệm suy
Vô thường, khổ não, sân si
Danh cùng sắc pháp, có gì của ta.
CHÁNH ĐỊNH tu tập thiền-na
Từ sơ định, tiến dần vào định sâu

Tam thiền, tứ quả nhiệm mầu
Niết-bàn an trú, còn đâu luân hồi.
Bát chánh đạo, đường rạng ngời
Bát chánh đạo, giúp người trời tỏ thông.
Quá khứ chư Phật đã xong
Vị lai, hiện tại, cũng đồng lối đi
Tam tạng Pháp bảo còn ghi
Chơn như chánh định huyền vi hải hà.
Thế gian đối đãi chánh tà
Nếu xa niệm chánh, ý tà phải vương
Bát chánh đạo tám con đường
Tám cửa giải thoát đến phương trời hồng.
Tà đạo tựa thể chuồng lồng
Hiểu sai, biết quấy, không thông lẽ thường
Đưa chân vào chốn nhiễu nhương
Cái không, cái khổ, vô thường kéo lôi
Tà đạo con đường luân hồi
Chúng sanh lạc lối, ôi thôi khổ trầm.
TÀ KIẾN cái thấy mê lầm
Mê tin cái có, xác thân cõi đời

Cho là hạnh phúc tuyệt vời
Cho là có thật, thảnh thơi bền dài.
TÀ TƯ DUY suy gẫm sai
Tính toan lo nghĩ, so tài hơn thua
Học hành nghiên cứu tranh đua
Chấp nơi huyễn cảnh, tâm vừa ý vui.
TÀ NGỮ nói không thiệt lời
Dua bợ, nịnh hót, nói lời đảo điên
Tâm nghĩ, miệng nói quàng xiên
Bốn miệng tạo nghiệp không hiền khổ thay.
TÀ NGHIỆP là kế sanh nhai
Tạo nghiệp bất thiện miệt mài tham sân
TÀ MẠNG cách sống bất nhân
Sát sanh, trộm cắp, tà dâm, biếng lười
Mong cầu sự sống sướng vui
Mặc cho bao kẻ khóc cười đau thương.
TINH TẤN lo việc bất lương
Quên thân liều mạng, không đường trở lui
TÀ NIỆM thương nhớ không nguôi
Xác thân quyến thuộc, tâm vui dục tình.

TÀ ĐỊNH biết có một mình

Ba nghiệp tạo ác, mặc tình không nao.

Luân hồi quả báo khổ đau

Để tâm ý dắt đi vào tử sanh

Tám tà đạo tám pháp hành

Đưa người vào cảnh phạt hành khổ đau.

V

Tám tà, tám bệnh tâm hồn

Tám chánh đạo, như lương phương nhiệm mầu.

Biết tà hối ngộ quay đầu

Gặp Bát chánh đạo, cao sâu tuyệt vời.

Ba đời chỉ một đường thôi

Buông bỏ sở chấp hẹp hòi đảo điên

Tạo nhiều phước đức nhân duyên

Bước lên cảnh giới định thiền nghỉ ngơi.

Chánh pháp chư Phật ba đời

Con đường tấn hóa của người thiện nhơn

Đạo là phiền não sạch trơn

Đủ Giới Định Huệ quả chơn hiện tiền.

Cái sống tức sống không riêng

Theo đường trung đạo, trợ duyên Niết-bàn.

Lớp người trời, tích phước doan

Đủ đầy công đức vào hàng xuất gia

Làm Tăng khất sĩ ta-bà

Theo đường Bát chánh, ắt là thảnh thơi

Thi đậu, hưu trí nghỉ ngơi

Yên vui thoát khổ, trụ nơi Niết-bàn.

VI

Kiến, ngữ, mạng, niệm là nhân

Tư duy, tinh tấn, nghiệp nhơn, định thiền

Ấy là bốn quả hiển nhiên

Nhân gieo quả kết pháp duyên Niết-bàn.

VẬY NÊN:

Muốn sự suy gẫm tỏ tường

Thì cái thấy biết phải thường chánh chân.

Muốn có nghiệp lành phát sanh

Phải cần chánh ngữ ý lành mới thông

Ai muốn tinh tấn một lòng

Cần có cách sống chánh, không quấy tà

Muốn có chánh định thiền-na

Niệm lành ghi nhớ tâm ta thanh nhàn.
Bốn đạo, bốn quả rõ ràng
Ai ai đều thảy theo đàng giác chơn.
--oOo--
Chánh kiến cảnh giới Thinh văn
Thấy nghe, học hỏi, nói năng luận bàn
Suy gẫm thấu lý đạo vàng
Hòa vào nguồn đạo, pháp hàng Nhập lưu.
Chánh ngữ lời nói không hai
Một lần lui tới Nhất lai cảnh phàm.
Chánh nghiệp đưa lối dẫn đàng
Không còn thối chuyển, pháp hàng Bất lai.
Sống chánh, tự tại vui thay
Vô sanh tứ quả chứng ngay pháp lành.
Đường tinh tấn, đạo cao thanh
Bích-chi, Duyên giác, pháp hành thượng nhân.
Thương chúng sanh, niệm chánh chân
Hữu tình hóa độ tâm hành giác tha.
Chơn như chánh định ma-ha
Như Lai toàn giác, thật là pháp chơn.

Tám đạo chơn chánh là nhơn
Thành tựu tám quả, sạch trơn khổ phiền.
Bảy giác sáng tỏ thiêng liêng
Cho người thoát khỏi nẻo phiền tử sanh.
Phân biệt sự dữ, sự lành,
Siêng năng tinh tấn phát sanh lực hùng,
Lạc an đạo đức thung dung,
Thắng tâm phục ý, tập trung làm lành,
Nhớ tưởng đạo lý cao thanh,
Nhứt tâm đại định viên thành đạo chơn.
Trước nghịch cảnh, chí không sờn
Vui chịu với mọi duyên nhơn trong đời.
Bảy giác hơn ngàn mặt trời
Pháp hành sáng suốt mọi người nên theo.
Thật hành lợi ích rất nhiều
Con đường Bát chánh mục tiêu rõ ràng.
NÓI TÓM LẠI
Đắc đạo là đắc Niết-bàn
Đắc đời phải chịu con đàng tử sanh.
Đắc thiên đường được an lành

Đắc địa ngục ắt chịu hành khổ đau.
Đạo chánh là bởi thiện thanh
Ấn chứng là sự an lành vui tươi.
Người mà nếm trải qua rồi
Mới biết được sự sướng vui thanh nhàn.
Giới trì, thân định, tâm an
Nương theo Bát chánh con đàng Vô sanh.

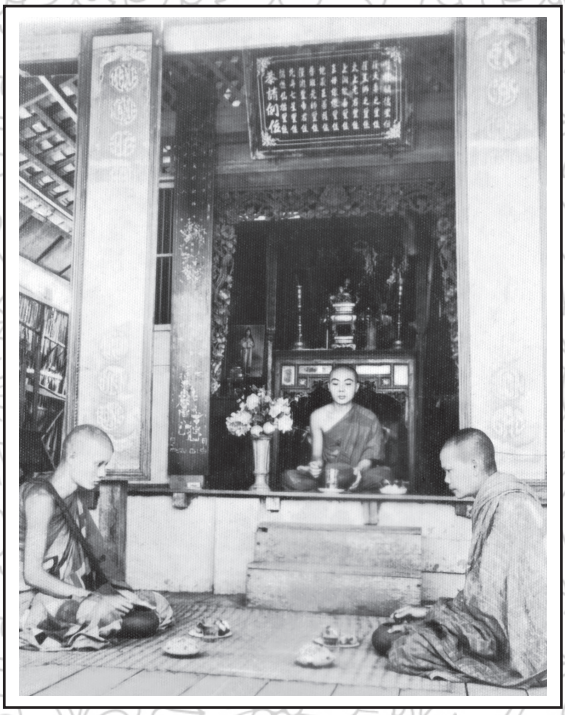

CHƠN LÝ 06

CÓ VÀ KHÔNG

Vũ trụ tức là vô minh,
Không gian võ trụ mông mênh vô cùng.
Trong võ trụ có hữu tình,
Tứ đại vạn vật gốc sinh muôn loài.
Chúng sanh là thức trong ngoài,
Các pháp là sự đổi thay vô thường.
Pháp là gồm đủ sự làm,
Lời nói, ý tưởng, thọ tình trí khôn.
Cái không là cái bao trùm,
Các pháp, vạn vật gồm chung muôn loài.
Vạn vật trong xác thân này,
Chúng sanh sự sống, pháp là thức nuôi
Xác thân sự sống có rồi,
Các pháp điều kiện để nuôi trí thần.
Pháp có lý sự cân phân,
Lý nuôi trí, sự nuôi thân rõ ràng.

Lý có ác thiện hai đàng,
Sự có thiện ác, nhịp nhàng phân minh.
Có không thiện ác khởi lên,
Chúng sanh chịu khổ vọng duyên mê tình.
Đức Phật vì thương chúng sanh,
Chỉ pháp phương tiện, lý tình phá mê.
Chỉ đường giác ngộ trở về,
Khêu đuốc trí huệ, chuyển mê bạt sầu.
PHÁP là phương pháp gồm thâu,
Việc làm là pháp hàng đầu của thân.
Pháp trí lời nói cân phân,
Pháp tâm thọ tưởng biết lần hiểu ra.
Việc làm sanh sự nghiệp nhà,
Lời nói sanh trí huệ là sáng thông.
Thọ sanh quả linh thần thông,
Các pháp diệu dụng có trong cuộc đời.
Lý, thể, tướng, dụng có rồi,
Cái có hình dạng THỂ nơi pháp hành.
Khác nhau hình dạng TƯỚNG sanh,
Tác dụng, cử động DỤNG hành lợi tha.
Lý của pháp lại chính là,

Hư nên, còn mất khi ta thực hành,
Tốt xấu, dơ sạch, bại thành,
Thấp cao, đen trắng chỉ rành phân minh.
Pháp vốn không, bởi chúng sanh,
Xúc đối vạn vật, nên thành pháp nương.
Vì mê tríu, khổ trăm đường
Phật thương mới dạy các phương tu hành.
Bày ra các pháp thiện thanh,
Cho người giải thoát kiếp sanh khổ sầu.
Chớ tự tánh có pháp đâu,
Bổn pháp tự tánh ban đầu là không.
Chấp có bị mắc vào vòng,
Địa ngục, vật chất khó trông thoát nàn.
Pháp Phật dạy muốn bình an,
Bỏ vật chất, nâng tinh thần lên cao.
Coi nhẹ thân xác huyễn bào,
Sống bằng lý trí, ngại nào gian truân.
Sống mà mê tríu xác thân,
Khổ, lo, rầu, sợ tinh thần giảm suy.
Thì sự sống có ích gì?
Đam mê vật chất khổ nguy tinh thần.

Nếp sống thiện chánh cao thanh,
Đem thân phụng sự chúng sanh muôn người.
Sống giá trị, ích lợi đời,
Giá trị ấy, chính pháp người thượng nhân.
Pháp bảo trừ pháp hại trần,
Pháp quý trừ pháp độc, cần siêng tu.
Không thân vật chất ban đầu,
Tinh thần không có lấy đâu sống đời.
Xét lại khi mất thân rồi,
Còn có trí, cái sống đời là tâm.
Như cây, hoa, lá chỉ cần,
Un đúc hột giống để phần về sau.
Thân ta cũng vậy khác nào,
Các pháp, cái có hướng vào tâm thôi,
Tâm là hạt giống loài người,
Phải lo nuôi dưỡng đến hồi có tâm.
Hơn là quý trọng xác thân,
Tríu mến vật chất tăng phần khổ đau.
Vạn vật có sức làm cho,
Chúng ta phải khổ bởi do tham hành.
Chúng sanh cũng có khả năng,

Khiến ta sân giận khổ thân hại mình.
Các pháp hay khiến cho mình,
Say mê độc ác, khổ mình hại thân.
Vạn vật chính là thân phàm,
Pháp ác là trí, tâm phàm chúng sanh.
Bằng muốn có, nên đổi thành,
Các món tốt đẹp giữ gìn thương yêu.
Thân mình gồm đủ ba điều,
Tham là chân ác, sân si đầu mình.
Ba thể ấy hiệp lại thành,
Toàn thân thể ác đầu mình tay chân.
Bằng như lấy giới thiện lành,
Định huệ hiền thiện, làm chân mình đầu,
Ba thể ấy đẹp biết bao,
Giữ giới vạn vật phô màu thanh lương,
Thiền định chúng sanh miên trường,
Có trí huệ, các pháp thường sạch trong.
Đủ giới định huệ linh thông,
Thân hình tốt đẹp theo dòng thời gian.
Giới định huệ là thân vàng,
Chơn lý võ trụ tinh đàng cõi không.

Cái không là bà mẹ chung,
Là tính trường cửu, thường hằng không không.
Tam độc là khổ, nên không,
Tam học là có, tính đồng vui an.
Lẽ vui xuôi thuận con đàng,
Lẽ khổ trái ngược, không an kiếp người.
Tiến là chơn lý cuộc đời,
Giới định huệ, kết quả thời, không gian.
Kết tụ tinh túy việc làm,
Thành bậc giác ngộ, con ngoan, cha lành.
Phật thân giới định huệ sanh,
Là người quý báu, đắc thành toàn năng.
Vạn vật, các pháp, chúng sanh,
Do Ngài chăm sóc, thay quyền hư vô.
Võ trụ, tạo hóa cơ đồ,
Kho tàng bất tận, hưởng nhờ tự nhiên.
Về thuyết có chỉ cho rằng,
Tứ đại, không có sống đời tự nhiên.
Vạn vật chúng sanh đối duyên,
Các pháp thay đổi tự nhiên tương đồng.
Không chi là chết và không,

Chúng sanh có sống theo dòng nhân duyên.
Sự sống mọi vật chuyền chuyền,
Mạnh yếu, yếu mạnh theo duyên vận hành.
Khoảng đường trước mặt tiến trình,
Thay đổi tiến hóa do mình chậm nhanh.
Chiều hơn sáng, kiếp tới sanh,
Chắc sẽ thành tựu đắc thành hơn nay.
Vô thường tương đối đổi thay,
Cho ta bài học rất hay trong đời.
Vô thường rồi đến thường thôi,
Tương đối, tuyệt đối một đôi vận hành.
Cảnh đời hết bại đến thành,
Nhờ cảnh tương đối chúng sanh biết nhiều.
Tiến hóa tốt đẹp tối cao,
Thì hạnh phúc hay khổ đau sự thường.
Sống đời có thiện, huệ, chơn,
Thì thường trong cái vô thường hiển nhiên.
Tuyệt đối có tương đối liền,
Giác ngộ tất cả bình thường mà thôi.
Khen ngợi, tán dương cũng rồi,
Chê bai chỉ trích nước trôi theo dòng.

Được thua chớ vội phê bình,
Biết đâu mình lại phản mình ngày mai.
Chúng sanh giãy giụa than hoài,
Cho rằng tạo hóa chẳng hay công bằng.
Tham không thỏa mãn than van,
Không nhận sự dốt, không an phận mình.
Chơn lý tuyệt đối công minh,
Tạo duyên tiến hóa giúp mình hiểu ra.
Võ trụ sanh, nuôi, dạy ta,
Cứu giúp nâng đỡ để mà tiến lên,
Thấy thường trong cái vô thường,
Như nhờ ly bể tìm đường kiếm mua.
Gặp được ly đẹp hơn xưa,
Mở mang kiến thức, ly vừa ý hơn.
Nhờ sự mất bể đêm hôm,
Không bị kẻ trộm rình tìm hại thân.
Việc đó cho ta biết rằng,
Nếu mãi cố chấp, không bằng người ta.
Đã thiệt thòi, lại xấu xa,
Mà còn nguy hại, mạng ta không còn.
Vật chỉ đổi hình tốt hơn,

Sự thay đổi ấy là đường tiến lên.
Đừng tham, đừng khổ mới bền,
Sự thay đổi, chỉ gạt ngầm người mê.
Ly tuy mất sẽ trở về,
Trong hình dáng khác, không hề mất đâu.
Sẽ tốt đẹp hơn buổi đầu,
Tham mê, cất giữ cũng đâu được gì.
Chỉ thêm dốt nát tham si
Người tài trí, biết tránh đi lạc lầm.
Vậy ta nên nhớ cho rằng
Có ta có của, băn khoăn làm gì?
Đồ vật đâu có mất đi
Rồi sẽ có lại, có gì phải lo
Đồ vật thay đổi để cho
Không nhàm chán, khỏi sợ lo giữ gìn.
Một người nghèo khó bệnh tình,
Biết mình sắp chết động tình nghĩ suy,
Nếu muốn sống, hết nghèo thì,
Phải làm ác, phải cướp đi của người.
Đừng thương ai, thương thân thôi,
Nhưng bệnh quá nặng, biết rồi làm sao.

Sau khi chết sẽ ra sao,
Tài sản sẽ mất, cảnh nào tái sanh.
Định rằng lựa chỗ giàu sang,
Làm người giàu có, không tham làm hiền.
Tu nhân, tích đức tạo duyên,
Giúp đỡ người khác, sống hiền yên vui.
Nghĩ suy cạn lẽ thế rồi,
Mong chết nghèo khổ, sống đời giàu sang.
Mỗi lần đổi kiếp tiến lên
Cho đến cảnh giới cao trên Phật, trời.
Bỏ cái lạc lầm kiếp người,
Bỏ điều tham ác, bỏ đời trầm luân.
Cho đến các pháp xoay vần,
Cũng vẫn là có, cảnh trần có ta.
Như ông thầy giáo đã già,
Đem sự học, mười quyển sách ra dạy trò.
Khi sắp chết ông dặn dò
Nên sống lương thiện, nên lo dạy người.
Mười quyển sách thầy trao rồi,
Dạy cho con nhỏ, là thầy nhập thai.
Giao tài sản lo sắp bày

Lo cất nhà mới sắm ngay đồ dùng.
Rủ quyến thuộc tới cho đông
Cùng nhau lo học, cậy trông nơi trò.
Việc làm ấy là để lo
Giữ đất, giữ của để cho chính mình,
Giữ luôn cả sự học hành
Đời sau tiếp nối của dành nhiều hơn.
Càng tấn hóa càng hiền lương,
Học để sáng, sống để thương mọi người.
Đời nay chỉ bấy nhiêu thôi
Đời sau tiếp nối, để rồi tiến thân.
Vừa học, vừa nghĩ khỏe thân
Gởi gắm kẻ khác cất dành về sau.
Ông thầy là kẻ biết sâu
Lập cảnh đạo đức để hầu nương thân.
Thấy xa cái có, cái cần
Tạo sắm của cải dành phần về sau.
Nào ai ép buộc được nhau
Cái kết nhân quả, trước sau rạch ròi.
Người làm thiện, chẳng thiệt thòi
Giờ chưa có, chứ sau thời vinh quang.

Người tiến bộ sống nhẹ nhàng,
Không ác, không khổ Niết-bàn không xa.
Thời gian đi tới chính là
Giúp ta giác ngộ hiểu ra cuộc đời.
Vậy nên chơn lý ở đời
Không để có, mất để còn sẵn khuôn.
Ngủ để thức, nghỉ để làm
Chết đi để được sống đời bền lâu.
Đời là trường học nhiệm mầu
Dạy ta cách sống thâm sâu vô cùng
Võ trụ tạo hóa cha chung
Chúng sanh chung sống anh em một nhà.
Vạn vật của cải của ta,
Các pháp thực phẩm cho ta sẵn dùng.
Kho tàng đầy đủ của chung,
Bởi ý chán, nên vạn vật cùng lăn xoay.
Cho ta lạ mắt vui tai
Tập cho sợ khổ, bớt rày lòng tham,
Bỏ đi sự ác không làm,
Tạo thành giống quý, con ngoan, trò hiền.
Ta không bao giờ bị quên,

Bàn tay võ trụ vẫn luôn bên mình,
Chở che ủng hộ đưa dần,
Cảnh giới êm ái, không còn sợ lo.
Có được kinh nghiệm hay ho,
Thành bậc giác ngộ, biết trò khéo hay
Vô thường ảo hóa sắp bày,
Vui trong cái khổ, thường ngay vô thường.
Cái khổ là tấm vách tường,
Sau lưng đẩy tới không đường thối lui.
Ví bằng ương ngạnh thụt lùi,
Té nhào bởi ác, thì thôi tiêu hình.
Thân tâm hồn đó sẽ thành,
Thân tâm hồn khác tái sanh sau này.
Về thuyết có thì cái chi,
Cũng là có hết đổi dời trước sau.
Đã có, đang có thế nào,
Rồi sẽ có được như nhau đời đời.
Các pháp cũng như vậy thôi,
Đang sanh, hoặc đã sanh rồi, sẽ sanh.
Hoặc nói nín, tùy sở hành,
Chấp, không chấp, ẩn hiện thành tùy duyên.

Lúc nào cũng vẫn hiện tiền,
Chẳng thể không thấy, gọi liền không ngơ.
Các pháp vi diệu bất ngờ,
Bỏ qua, không nhớ, đã quên, biết gì?
Thời kỳ có Phật vẫn y,
Hay chưa có Phật, khác gì nhau đâu.
Chúng sanh có, hay chưa nào,
Pháp vẫn sẵn có chậm mau trong đời.
Nếu pháp không, sao có người,
Tìm ra thấy pháp, có rồi hoặc chưa.
Thế gian duyên nghiệp đẩy đưa,
Ta có thể chọn, cái vừa, tối cao.
Để hưởng hạnh phúc dạt dào,
Tránh xa tai hại làm đau khổ mình.
Cái có vạn pháp, thiên hình
Chia ra hai loại phân minh tỏ tường,
Có địa ngục, có thiên đường,
Có thiện, có ác, mất còn tương sanh,
Sống chết, đến đi, đành rành,
Luân hồi sanh tử, tịnh thanh Niết-bàn.
Có là có cả trần gian,
Đặt tên, so sánh, tương quan danh từ,

Nhờ chấp có mới siêng tu,
Vượt lên từng bậc thiện lành đến vui.
Khi đến cảnh tối cao rồi,
Không còn sở chấp, cảnh đời vẫn nguyên.
Cho dầu họ muốn cố quên,
Hay ngủ nhắm mắt, vẫn bền dài lâu.
Cái có chẳng mất đi đâu,
Cũng như không có thì đâu mệt nhoài,
Không mệt, đâu có nghỉ ngơi,
Chơn như vắng lặng chính thời là không.
Không phải như người buông lung,
Nói càn không có, sau cùng khổ đau.
Thật ra cái có muôn màu,
Có cực, có sướng, khổ đau, vui mừng.
Quen rồi xem khổ như không,
Vui trong cái khổ, nghĩ trong khi làm.
Thấy thật có, đi đúng đường,
Tạo nên cảnh giới Tây phương cho mình,
Trong ấy có cả chúng sanh.
Cực lạc thế giới, hình thành từ nay.
Chương trình thuyết có lâu dài,
Thành công kết quả, lớn hay phi thường.

Phật Thánh xưa nói vô thường,
Tránh sự ác khổ, biết đường có không.
Không sao có pháp tu hành,
Không sao có quả vô sanh Niết-bàn.
Nếu chấp không, sẽ lạc đàng,
Hiểu lầm chôn nhốt lỗi mang tự mình.
Kìa không nước, có đất sanh,
Không đất thì đã biến thành cỏ cây,
Không cỏ cây, có thú người.
Không người thì có cảnh trời vui hơn.
Không trời có Phật giác chơn,
Bỏ không thấp, có cao hơn hiện thời.
Lẽ không ấy dạy cho đời,
Đừng giữ cái cũ, quên rồi mới hay.
Không gia đình của loài người,
Đến được trời, Phật, đúng thời thăng hoa.
Cũng như không có vị tha,
Vị tha mới có hiệp hòa vui thay,
Bỏ nhỏ xấu, lấy lớn hay,
Đến cảnh giới Phật, đủ đầy thiện ân.
Cao hơn người bậc siêu nhân,
Chánh báo, y báo tùy thời nhân duyên.

Có đủ mới được vui yên,
Cảnh giới cao viễn, cái triền xả ly.
Thâm trầm, khoái lạc xiết chi,
Cái nặng, cái khổ vơi đi không còn.
Vì đâu mà có lẽ không?
Chúng sanh, vạn vật thảy đồng tương sanh.
Các pháp tương đối tượng thành,
Nặng nhẹ, cao thấp, trược thanh, thăng trầm.
Quan niệm chúng sanh lạc lầm,
Chịu khổ, ác trược, luân trầm, thối lui.
Thuyết không có mặt trong đời,
Không là để có, không này có kia.
Danh từ tương đối phân chia,
Không ác khổ, có thiện kia tương đồng.
Không vọng động, không mê lầm,
Chúng sanh giác ngộ viên thành giác chơn.
Kẻ chấp không, phận sự tròn,
Già, mệt, hưu trí chẳng còn việc chi.
Còn trẻ nhỏ chưa có gì,
Thiếu thốn đói khát có thì tất nhiên.
Học chưa tới, bảo không liền,
Thì khó chấp nhận, nhân duyên cuộc đời.

Thế nên đức Phật có lời:
Thinh văn không ác, tu nơi thiện từ.
Duyên giác không thiện, huệ tu
Bồ-tát không huệ, chơn như hiển bày.
Đến khi tới bậc Như Lai,
Rốt ráo không, mới chính bài pháp chơn,
Không cái thấp, có cao hơn,
Nấc thang tiến hóa, đến chơn mới rồi.
Chữ không và có tạm thôi,
Không xấu quấy, mới đến hồi tốt hay.
Không ác, có thiện không hai,
Không tức thiệt có, đổi thay duyên trần.
Biết bao kẻ dại hiểu lầm,
Có có cái ác, có phần của ta.
Có bao người đã hiểu ra,
Không không cái thiện, chính là chơn như.
Sống trong thế giới huyễn hư,
Cuồng vọng điên đảo như tù bị vây.
Do chấp mới có kia đây,
Nói không, nói có như vầy tùy duyên
Giác ngộ ra sẽ hiểu liền,
Có không cũng được tùy duyên cuộc đời.

Miễn hết khổ, là thảnh thơi,
Bài nào lớp đó, gọi mời được ai.
Lớp chót, lớp nhứt là hai,
Nên sự hiểu biết, lớp bài khác nhau.
Trẻ nhỏ không không được nào,
Ông già có có, làm sao trọn hiền.
Định luật tạo hóa tất nhiên,
Nếu mà trái cãi, không yên chút nào,
Thuyết không, thuyết có như nhau.
Từ không duyên khởi một màu thanh trong.
Không sanh khí, khí xoay vòng,
Sanh chuyển tứ đại, sanh thân thú người,
Tiến hóa đến bậc Phật, trời,
Từ không sanh có, có rồi hoàn không.
Không là lẽ thật luật chung,
Không là bà mẹ bao dung muôn loài.
Võ trụ các pháp đổi thay,
Có phải chịu khổ, không rày vui an.
Không là phương pháp cứu nàn,
Là nơi nghỉ tạm trên đường viễn du.
Có đi, không nghỉ, khỏe ru,
Có đạo, không quả, nhiệm mầu tự nhiên.

Đến mục đích, không chấp phiền,
Có không cũng được tùy duyên mà hành.
Chấp không mới hết tham sân,
Dứt trừ ngã mạn không lầm cách tu.
Không cao hơn có thật là,
Tạm mượn không có để mà tiến lên.
Không ác hơn, có ác nhơn,
Không thân, không khổ, khỏe hơn có nhiều.
Cái không là đầu cao siêu,
Cái có chân thấp rất nhiều lo âu.
Nói trái ngược để hiểu sâu,
Có thiện hơn không thiện, là câu răn mình.
Có tu, có Phật anh linh,
Không tu, không Phật là mình khổ nguy.
Lời tương đối, lẽ huyền vi,
Chỉ pháp tiến hóa, chỉ đi đúng đường.
Tiếng không có hai cách dùng,
Chấp không: *là có chấp mình không ta.*
Không chấp: *là nghĩa không a*
Nhà không: *là có nhà, không vật dùng.*
Không nhà: *không có nhà luôn,*
Chữ nghĩa tương đối, lý chung một đường.

Như kẻ ác, nói có đời,
Thiện nói không có, tám lời đối nhau,
Nói không nói có khác nhau,
Thật ra một lẽ, một màu khác chi.
Sự biện luận nói vân vi,
Lý luận sau trước, cũng thì lý chung.
Có không lợi hại vô cùng,
Nghĩa đối ngược, hợp lý chung mọi người.
Có ác đến không ác rồi,
Có thiện, không thiện đến hồi thoát ly.
Khi ta nhận định xét suy,
Quán chiếu các pháp để ly não phiền.
Cái ta lúc ấy ngủ yên,
Ta vẫn đang có, đủ duyên ứng hành.
Thân có tướng, thân không hình,
Bỏ thân tứ đại, còn hình tinh vi.
Luận bàn không đến, không đi,
Không hoàn không, chứ thân thì có luôn.
Khác nhau vì bởi xoay tròn,
Âm dương tương đối, vô thường đổi thay.
Hết chấp có, khổ miệt mài,
Chấp không tiếp diễn là hai bờ lề.

Khó thấy đạo, bởi chấp nê,
Không lìa chỗ chấp, u mê khổ đời.
Chớ chi chịu hiểu đến nơi,
Chân là cái có, không đầu, giữa trung.
Trung là đạo, trung vui yên,
Có, không, trung biết tùy duyên sống đời.
Chấp trung chưa được thảnh thơi,
Vô chấp mới thật sống đời bình yên.
Có, không, trung thể sống thiêng,
Chơn vọng vô chấp khỏi phiền lụy thân.
Hiểu như thế, đi trúng đường
Ác nặng, thiện nhẹ, chơn thường tự nhiên.
Tự nhiên mê dốt lầm đường,
Tự nhiên có học tỏ tường lối đi.
Có, không, trung dẫu chấp gì,
Chấp gồm ba pháp huyền vi vô cùng.
Chơn như là đích đến chung,
Chơn như phải có, không, trung đủ đầy.
Chơn như mới thật đường ngay,
Các pháp tạm có chỉ bày chơn như.
Vượt các sở chấp huyễn hư,
Như nương tay thấy sáng từ trăng thanh.

Chơn như trọn sáng, trọn lành,
Không còn giả vọng viên thành giác chơn.
NÓI TÓM LẠI
Có, không, trung, pháp như đèn,
Phương tiện mở trí một phen tạm dùng.
Như quyển sách đủ pháp chung,
Trí ta thấy gặp xem nhìn tỏ thông.
Để sống yên, biết hưởng dùng,
Mới được no đủ vui cùng thời gian.
Trước có pháp để chỉ đàng,
Sau dùng trí, để mở mang pháp lành.
Nhờ nơi Pháp bảo, Tăng thành,
Đến Phật trọn sáng, trọn lành Thế Tôn.
Vậy nên Pháp bảo trường tồn,
Có, không, trung của tích tồn nuôi tâm.
Pháp là món ăn tinh thần,
Pháp là mùi vị tuyệt trần của tâm.
Chúng ta hãy mở trí năng,
Chứa đựng Pháp bảo thường hằng dài lâu,
Ai ơi muốn rõ đạo mầu,
Học hiểu giáo pháp, vui câu chơn thường.

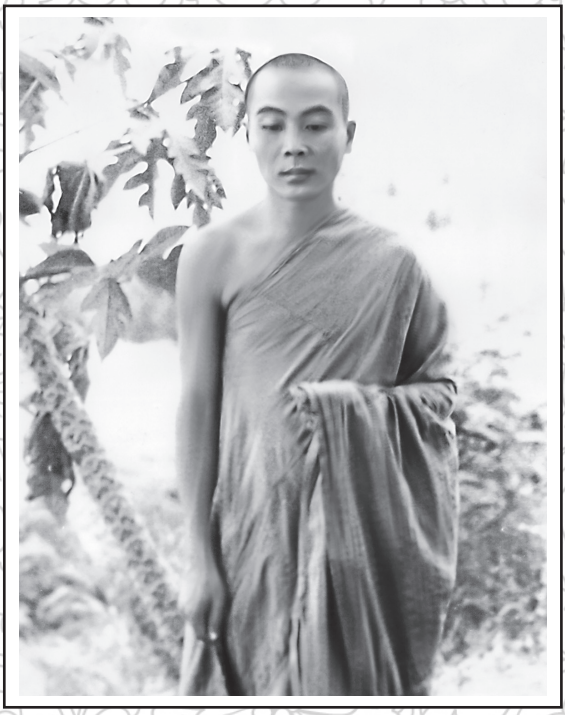

CHƠN LÝ 07
SANH VÀ TỬ

1. Vấn: Cái gì gọi là chúng sanh?
Đáp: Cái thức, cái biết chúng sanh tên dùng.

2. Vấn: Cái gì sống chết hình thành?
Đáp: Cái biết, sống, chết hiểu rành an vui.

3. Vấn: Cái gì sanh biết trong đời?
Đáp: Đất nước lửa gió không rời biết sanh
Từ chưa biết, đến biết rành
Do nhơn duyên tập trưởng thành khéo sao.

4. Vấn: Hình dạng của biết thế nào?
Đáp: Thọ cảm mới tượng, khác nào khói sương
Kịp khi tư tưởng có sanh
Như làn khói đặc hình thành rõ hơn
Hành vi do biết làm nền

Giai đoạn thức trí, biết bền lâu tan
Giác chơn biết thật vững vàng
Đời đời bất hoại sắc vàng Phật thân.

5. Vấn: Hình thể biết thấy được chăng?
Đáp: Có thể thấy được công năng việc làm
Là khi tâm định yên an
Nhìn cách sống, biết rõ ràng thấy nghe
Trí ta vắng lặng không dè
Tiếng nói muôn loại tâm nghe rõ ràng.

6. Vấn: Tại sao biết linh diệu năng?
Đáp: Khi biết vắng lặng thường hằng thảnh thơi
Điển thu hút pháp khắp nơi
Để rồi hiển lộ ra nơi việc làm
Biết yên định có thần thông
Như đèn mà sáng, nhờ không gió lùa.

7. Vấn: Sao biết có nhiều tên như
Thọ, hành, thức, giác từ nào đúng danh?
Đáp: Chính cái giác tên đành rành

Biết là sáng suốt, thiện thanh không lầm.
Thọ, tưởng, hành ... biết mới sanh
Cũng như cái hột còn xanh chưa già
Hột non, lép cũng hột mà
Liệt kê từng đoạn, biết ta trưởng thành.
Cái biết mới kêu là tình
Cũng kêu thọ cảm nơi mình biết sanh
Tư tưởng là biết trưởng thành
Cũng gọi là ý biết tăng trưởng dần
Cái biết lớn rộng biết làm
Hành vi tên gọi thân hành khéo hơn.
Thức trí là cái biết khôn
Cũng kêu là khẩu duyên nhân giao tình.
Cái biết già gọi giác, linh
Cũng kêu là tánh của mình tâm chơn.
Tình thọ là ý tưởng sanh
Gọi là tâm vọng nên hành bất an.
Thân hành, khẩu thức, trí phàm
Tâm vọng điên đảo, khổ nàn nhân sanh
Do đó mới có pháp hành
Để nuôi tánh giác viên thành Phật thân.

8. Vấn: Cái biết có sống chết chăng?
Đáp: Nuôi thì nó sống, làm xằng diệt tiêu.

9. Vấn: Cái gì nuôi sống biết điều
Cái gì giết nó, xin nêu rõ ràng?
Đáp: Thiện vui nuôi biết lớn, an
Ác khổ đưa biết vào đàng tử sanh.

10. Vấn: Cái biết sống là thế nào?
Cái chết của biết ra sao sự tình?
Đáp: Cái biết không thấy bóng hình
Nhưng khi biết sống thì mình vui an.
Tỉnh táo, mạnh mẽ, thanh nhàn
Tìm xét sáng suốt, biết đang về nguồn.
Cái biết chết là điên cuồng
Tâm mê tán loạn, mất luôn biết rồi.
Biết có các pháp trong đời
Biết chết điên đảo, rã rời hoại tan.

11. Vấn: Trong thân biết ở chỗ nào?
Đáp: Chỗ nào cũng có, không sao rõ ràng.

Chỗ xao động biết hiện thân
Ở ngay chỗ động, khi cần có ngay.

12. Vấn: Khi ngủ biết ở chỗ nào?
Đáp: Đã là ngủ nghỉ thì nào biết chi
Khi say, khi ngủ biết gì
Như người hửi thuốc, biết thì mê say.
Nhà đóng cửa thì không ai
Biết được người chủ ở ngay chỗ nào.
Bao giờ cửa mở lao xao
Thì sẽ biết được chỗ nào tại đâu.
Trước khi thân ngủ lúc đầu
Thân yếu xuội, hơi thở sâu điều hòa
Thiếp theo hơi thở vào ra
Nên có kẻ nói ngủ là biết đang
Ở chỗ hơi thở nhịp nhàng
Nhưng nghĩ kỹ, tim vẫn đang đập mà
Máu vẫn chạy, ngủ mớ la
Như vậy biết đâu phải là chỗ hơi *(thở)***.**
Xác thân như chiếc xe hơi
Máy là sự sống, biết thời chủ nhân.

Trước kia sống sanh biết lần
Khi đã có biết chia phần làm hai
Cũng như cây và hột này
Trước có cây, sau hột rày tượng sanh
Trước cây sau hột đành rành
Cây chết còn hột việc thành xưa nay.
Cho nên biết, thân là hai
Thân chết cái biết nối dài thân sau.
Biết là sự sống nhiệm mầu
Tinh ba, chủng tử nhịp cầu tái sanh.

13. Vấn: Tại sao lại có chiêm bao?
Đáp: Chiêm bao nhiều cách khác nhau
Khi thức, khi ngủ, lúc nào cũng mơ
Nhớ chuyện quá khứ vẩn vơ
Tương lai chưa đến cũng tơ tưởng hoài
Hiện tại cảnh ngộ lá lay
Hơn thua, còn mất, việc ngoài, việc trong.
Cái thấy nào cũng là không
Là mộng ảo, huyễn cảnh trong kiếp người.
Vô thường ẩn hiện trong đời

Vạn vật các pháp vốn thời đổi thay
Đến đi, còn mất nối dài
Đối diện sống chết mới hay huyễn bào.
Trong giấc ngủ cũng chiêm bao
Thân còn mê mệt, thức lao xao tình
Biết hành động theo ý mình
Thấy ra tất cả cảnh tình chung quanh.
Đôi khi mộng cũng hiển linh
Thấy trời, thần, Phật sự tình ít thôi
Vì ta với họ khác thời
Không cùng cảnh giới, xa vời thấp cao.
Phần nhiều khi ngủ chiêm bao
Do ngoại cảnh tác động vào nơi thân
Hoặc do các pháp tưởng sanh
Ngủ mà như thức, nên thành chiêm bao
Các sự mộng mị chen vào
Biết tự hoạt động, thân nào biết đâu.
Chiêm bao thức ngủ như nhau
Không đáng tin cậy, nên mau làm lành
Ngăn ngừa việc ác phát sanh
Chắc chắn ta được mộng lành vui an.

14. Vấn: Chết rồi cái biết đi đâu?
Đáp: Nó theo nghiệp lúc sống đâu khác gì.
Cờ bạc tìm cờ bạc đi
Uống rượu đến chốn nhâm nhi men sầu.
Ác thiện cũng thế khác đâu
Đạo đức tìm chốn nhiệm mầu trú tâm
Kết quả yên vui tỉnh trầm
Hay rối khổ, do hướng tâm sinh thời.

15. Vấn: Khi ta từ giã cuộc đời
Thân ta còn đó, biết thời đi đâu?
Hình dạng cái biết ra sao?
Đáp: Lúc chết như ngủ quên nào biết chi
Đến khi sực tỉnh thôi thì
Xương thịt đã cứng, hơi thì không ngơ
Mới biết mình đã chết trơ
Mặc cho cái biết nổi trôi thọ tình.
Với người thiện nhẹ vui thanh
Với kẻ ác, khổ phải đành mà thôi.
Do giống gieo lúc sinh thời
Nhân nào quả nấy, đầy vơi tự mình.

16. Vấn: Cái biết bao lớn ra sao?
Đáp: Khi ta ngước lên hư không
Tức thì cái biết cũng đồng bao la.
Lúc lựa từng hạt cát ra
Biết là hạt cát mà ta đang tìm.
Khi xỏ chỉ vào lỗ kim
Cái biết nhỏ xíu như kim khác nào.
Thấy vật trước mắt ra sao
Thì cái biết cũng in nhau khác gì
Tai nghe, mũi hửi, nếm chi
Biết chính là tiếng, mùi gì không sai
Lưỡi nếm vị biết đắng cay
Thân sờ đụng vật biết ngay cứng mềm
Ý nhớ người biết ghét thương,
Trí phân biệt, biết tỏ tường các duyên.
Gặp màu xanh, đỏ, trắng, vàng
Biết nhận rõ sắc đỏ, vàng, trắng, xanh.
Thấy vật tròn dài biết rành
Ý tưởng cận viễn, dữ lành biết ngay.
Vũ trụ vạn biệt, thiên sai
Cái biết rõ hết trong ngoài, gần xa.

Lúc chú ý, chỉ một mà
Biết gần, thì không biết xa mọi điều.
Biết nhiều khổ não thêm nhiều
Không biết không khổ là điều nhớ ghi
Muốn dứt khổ phải toàn tri
Loạn ma, định Phật, biết gì cho an.
Muốn cái biết sống vững vàng
Phải năng định tĩnh biết hằng an vui
Biết thiệt thọ, biết thảnh thơi
Gọi tên giác ngộ đời đời chơn thân.

17. Vấn: Cái gì được gọi là ta?
Lại còn phân định thành ra mấy phần?
Đáp: Tư kỷ bổn ngã là nhân
Sở chấp mê muội là phần tương quan
Ai cũng tự đắc, kiêu căng
Tự tôn, tự đại cho rằng ta hay
Ta là cái biết muôn loài
Tùy nơi trình độ hiển bày khác nhau.
Trình độ nào, biết ra sao?
Không ai sái trật, biết sao luận bàn

Nếu có người biết hoàn toàn
Cũng không nhìn nhận ta đang là gì.
Cái ta biến hiện tùy nghi
Không có sở trụ lấy gì thấp cao
Chúng sanh không định muôn màu
Cái ta muôn vạn biết đâu mà lường.
Khi vầy khi khác vô thường
Mãi cố chấp nên không phương kiếm tầm
Càng rối loạn, càng lạc lầm
Chúng sanh chưa có cái tâm cho mình
Phật có cái ta viên minh
Cái ta chơn ngã anh linh nhiệm mầu.

18. Vấn: Cái biết nhập thai cách nào?
Đáp: Biết như làn khói ra vào trong thân
Thân thể ta vốn trống không
Có lỗ hơi, gió ra vào thông thương
Thì biết nhập thai sự thường
Nhưng ta nên rõ, biết nương thai bào
Nếu không tinh huyết làm sao
Tượng hình sinh sản, thai bào trống không

Đủ duyên giao hiệp tương đồng
Tinh huyết đầy đủ sanh thân con người.

19. Vấn: Hồn là chi? Phách là chi?
Đáp: Hồn phách hay thần thức linh
Người ta ám chỉ thân hình biết, tôi
Tuy khác tên chỉ một thôi
Còn pháp chỉ rõ khúc nôi danh từ
Trình độ mỗi lúc khác như
Thọ, tưởng, hành, thức, giác từ danh xưng.
Hiểu nơi lý rộng dung tình
Chấp theo sự việc tối tăm hẹp hòi
Nên gọi là linh hồn thôi
Tạm cho ta hiểu, để rồi tiến lên.

20. Vấn: Thông thường mấy cách sanh thân?
Đáp: Tất cả bốn cách sanh thân trong đời.
Có linh hồn nhập thai rồi
Do nơi cây thú lâu ngày khổ nguy
Nên sau khi chết liền đi
Tìm nơi nương gá chờ khi, nơi người

Như choán chỗ, như chờ thời
Tự nhập thai, hoặc bị người kéo lôi
Nhập thai trước trong bụng người
Để đặng trả oán hoặc thời đền ơn.
Thai tượng không có linh hồn
Tinh cha huyết mẹ tích dồn có đây.
Như hột giống cây sanh cây
Giống thú sanh thú, người sanh giống người.
Đầy đủ các duyên đúng thời
Do đó hình tượng thai người có ra.
Có khi tư tưởng mẹ cha
Mong muốn nên có thai bào tượng nên.
Có người nhờ sự linh thiêng
Khấn nguyện cầu vái chăm chuyên lâu ngày
Khi linh ứng sẽ có thai
Cha mẹ mong ước hôm nay phỉ nguyền.
Cha mẹ sinh con tùy duyên
Có tứ đại, có đủ duyên sanh người.
Thai không có giao dâm thời
Thần thông linh hiển, tiên, trời gá duyên
Các ngài dùng tư tưởng riêng

Đi nhập duyên trước, kết duyên ta-bà
Thai này không cần tinh cha
Mà vẫn có được chính là phép linh.
Linh hồn không nhập thai sanh
Là do nơi bậc trọn lành kết duyên
Không hạp nhơ uế cái triền
Từ lòng bi mẫn đến miền nhân gian
Vì thương đời khổ lầm than
Không mê trần cảnh lạc đàng trầm luân.
Chờ lúc khai hoa sinh thân
Mới thị hiện đến có phần diệu hay
Có điềm trân quý hiển bày
Sanh thân viên mãn có ngay phúc phần.

21. Vấn: Bốn cách sanh có khác chăng?
Đáp: Về sắc thân không khác nhau
Bẩm chất, tính cách, chậm mau không đồng.
Đứa trẻ cây sanh độn đần
Thú sanh đứa trẻ ác hung, ngu khờ
Người ác tái sanh xấu xa
Người thiện sanh, tánh hiền hòa dễ thương.

Thần tái sanh, trẻ khác thường,
Lanh lợi, quỷ quyệt, tính cường bạo hơn
Tiên Thánh sanh, trẻ đẹp hơn
Đức tánh quý lạ khác hơn người thường.
Cha mẹ sanh, trẻ bình thường
Dạy đâu biết đó chậm hơn, trung bình.
Những đứa trẻ lúc mới sanh
Để nơi chỗ vắng biết đành chết luôn.
Nếu có sống như không hồn
Không người dạy, biết không tồn tại lâu.
Giống như cọng cỏ khúc cây

22. Vấn: Thuyết khoa học nói không hồn đúng chăng?

Đáp: Khoa học là môn chuyên sâu
Giải thích lý luận qua điều chứng minh.
Môn siêu hình học tâm linh
Người ít chú ý nên nhìn khác đi.
Chơn lý Phật pháp vô vi
Cái nhìn thông suốt tuệ tri pháp trần.
Khoa học nghiên cứu chuyên cần
Hiểu được thế giới một phần ít thôi.

Phật học cái biết rộng khơi
Thấy trong vũ trụ bao đời duyên nhơn.
Khoa học nằm trong lý chơn
Giáo pháp của Phật quả nhơn tỏ tường.
Siêu hình học biết có hồn
Đó là cái sống ở trong thân mình
Từ chưa biết đến nên hình
Biết như người chủ cộng sinh kiếp trần.
Cỏ cây còn có biết lần
Người chưa thấy biết bởi lầm chấp thân
Trồng cây quên cái mình cần
Cây chết còn hột, mất thân còn hồn
Cây sanh hột, thân sanh tâm
Đó là chơn lý ngàn năm vẫn là.
Vả lại, bốn cách sanh ra
Nếu nói tứ đại chính là sống đây
Bảo đất đá nói chuyện đi
Thử xem có được? Cái gì diễn ra
Nếu nói không biết thì là
Ai đang nói đó, ai người hiểu đây.
Chính cái biết hạt giống này
Là duyên tiến hóa, kiếp này kiếp sau

Nếu nói sống, không biết nào
Thì chỉ đáp đúng khoảng đầu sanh thân.

23. Vấn: Xin hãy giải rõ một lần,
Thân sanh tâm, tâm sanh thân lẽ nào?
Đáp: Thân sanh tâm giai đoạn đầu
Trên đường tiến hóa, tâm hầu sanh thân
Như cây có trái hạt nhân
Sau đem hạt giống gieo trồng có cây.

24. Vấn: Vậy có phải linh hồn này
Sống và tiến hóa đến thành Phật chăng?
Đáp: Có sống có chết đổi thay
Nhưng lớp khác vẫn ngày ngày tấn lên.
Học trò thi, có thành công
Cũng có người rớt, như trong mười người
Rớt nhiều đậu ít mà thôi
Nhưng rồi cũng có nhiều người bước lên.
Mười cọng cỏ một thành cây
Mười cây có được một sanh thú cầm
Mười con thú nhỏ tiến dần

Được một thú lớn trong tầng súc sanh
Mười con thú lớn trưởng thành
Có một con thú được sanh làm người
Mười người có một thành trời
Mười vị trời, một đắc thời Thế Tôn
Như cây có lá một muôn,
Bông một ngàn, trái một trăm là nhiều.
Đến thành hột chẳng bao nhiêu,
Hột cứng chắc, chỉ một vài phần trăm.
Mùa này, mùa khác xoay vần,
Năm nào cũng có hạt mầm ươm gieo.

25. Vấn: Cõi siêu hình trời, Phật ở đâu?
Đáp: Võ trụ vô số địa cầu,
Tứ đại bình đẳng không đầu, không đuôi.
Lăn xoay nên có đổi dời
Lâu mau, nhiều ít tùy nơi tâm mình.
Có thế giới, có chúng sinh
Hàm linh vạn vật tùy trình độ tâm.
Phật, trời, người, thú, nữ, nam
Ông già, người lớn, trẻ em hiện hành.

Thiện ác, cười khóc có sanh
Tùy tâm cảm ứng mà thành nhân duyên.
Tâm trời, Phật ở cảnh hiền
Tâm người thú chiêu cảm miền nhân gian.
Tâm quỷ ma cũng tìm đàng
Tìm cảnh giới hạp kết đoàn sống chung.
Lựa chọn cao thấp mực trung
Nơi này nơi khác tựu trung không bền
Chỉ tâm mình chỗ vững yên
Tâm tạo quyến thuộc cảnh duyên cuộc đời.
Sự ngoài dời đổi tùy thời,
Tâm mình nhứt định, cõi đời bình yên
Vậy nên phải chọn tâm điền
Tâm thiện, chơn, huệ vui yên tinh thần.
Dẫu trong cảnh nghịch gian truân
Tâm định giữ được cảnh chân như mình.
Trái lại mê muội vọng tình
Khổ sở, tăm tối, lạnh lùng, lẻ loi
Sống đã vậy, mất thân rồi
Tâm hồn cũng hướng theo nơi vọng tình
Một đời khổ sở điêu linh
Sống trong cảnh giới vô minh thăng trầm.

26. Vấn: Địa ngục dưới đất phải chăng?
Đáp: Quyền giáo ví dụ chỉ rằng
Giữa ruột trái đất tối tăm lửa hừng.
Chớ thật ra cảnh do tâm
Tâm nào cảnh đó thăng trầm tự nhiên.
Địa ngục ác khổ triền miên
Thiên đường thiện đạo, cảnh duyên nhẹ nhàng.
Chợ đông một buổi rộn ràng
Cần gì tìm đó, rõ ràng không sai.
Nhìn vào ta sẽ thấy ngay
Đợi gì sống chết, cảnh ngoài, cảnh trong.

27. Vấn: Do đâu kẻ nói chết còn
Người nói chết mất ví von thế nào?
Đáp: Do bởi kẻ ác nói liều
Kiếp này làm ác thỏa điều ăn chơi.
Đời sau tu cũng được thôi
Nên bậc Hiền Thánh có lời dạy răn
Công lý võ trụ công bằng
Lẽ tương đối, vẫn thường hằng hiển nhiên.
Đời sau muốn được vui yên

Bây giờ phải biết tu hiền thiện nhân
Buông lung ăn chơi sướng thân
Chắc rằng sẽ bị mất phần tâm linh.
Được ngoài thì sẽ mất trong
Sanh thì tử, mãi trong vòng trầm luân.
Thái quá thì bất cập gần
Kẻ làm ác, biết và thân không còn
Linh hồn quá khổ đảo điên
Làm sao có được thắng duyên bi từ.
Kẻ ác vui chơi lu bù
Rằng không hưởng thụ là ngu trên đời.
Như đời trước có vun bồi
Kiếp này đang hưởng phước đời xa xưa
Phải biết đang hưởng phước thừa
Còn phước hưởng, nên khổ chưa đến mình.
Nhân quả như bóng theo hình
Tái sanh hết phước, khổ mình chịu thôi.
Lòng từ bi Phật thương đời
Nói thường, nói đoạn cho người biết tu.
Tùy theo căn tánh trí ngu
Tùy duyên giáo hóa cho dù nhọc thân.

Chết còn, chết mất chớ lầm
Làm thiện hay ác có phần quả sau.

28. Vấn: Tiêu diệt thân tâm cách nào?
Đáp: Kẻ ác, con trẻ rủ nhau làm lành
Không ai tán trợ xung quanh
Bằng kêu làm ác sát sanh trâu bò
Nhiều người hưởng ứng giúp cho
Không kêu cũng tới, cùng lo hô hào
Một dao lại thêm một dao
Một mạng thêm mạng, trước sau đông vầy.
Lượm đất ném lên không đây
Hết trớn rớt xuống lún lầy nát thân.
Kẻ ác trong lúc tạo nhân
Quả đến bạo phát, bạo tàn không xa.
Ác với thú, tới người ta
Rồi đến ác với kẻ xa người gần
Đồng bọn xa lánh không thân
Thế lực tan rã thêm phần bơ vơ.
Cái ác làm nó ngây khờ
Làm việc không biết ngu ngơ điên cuồng.
Khổ nữa mất tư tưởng luôn

Ghét người, ghét thú như tuồng cỏ cây.
Cái khổ hành phạt lâu ngày
Hết biết, mất biết khổ thay lạc lầm.
Kẻ ác vương mang nhiều năm
Như ngục vô gián luân trầm đọa sa.
Người thương cũng khó gần mà
Không phương cứu chữa thật là thảm thay.
Khổ điên có hai cách này
Kẻ ác điên khổ có ngày diệt tiêu.
Người thiện vì học quá nhiều
Vì lo nhớ nghĩ như người sụt thang
Điên sảng chỉ một thời gian
Được thương, chăm sóc dần an tinh thần.
Điên vì tình dục lụy thân
Chính khổ ân ái giết lần tâm linh
Tình dục lưỡi kiếm vô hình
Diệt tiêu cái biết ngục hình dấn thân.

29. Vấn: Nếu vậy sống trong cõi trần
Rồi ai cũng phải có lần diệt tiêu?
Đáp: Đừng hoảng hốt, đừng sợ nhiều
Hãy lo làm thiện tránh điều ác ngay.

Lẽ thật tạo hóa xưa nay
Sanh mà không diệt các loài cộng sinh
Đất đâu chứa hết chúng sanh
Đường thiện tiến hóa sẵn dành người khôn.
Mình giết người, người chết thân
Còn mình hạt giống thiện tâm mất rồi
Tới lui trong nẻo luân hồi
Chịu sự vay trả đền bồi chết thân.
Rõ ràng mình tự giết mình
Có ai nghĩ đến, hoặc mình biết ra
Thiện là tiến, ác lui mà
Đâu có ưu ái riêng ta tốt lành
Nhân quả báo ứng đành rành
Vay trả, thiện ác, trược thanh do mình.

30. Vấn: Làm sao thành Phật anh linh
Đời đời được sống yên bình an vui?
Đáp: Con thú tái sanh làm người
Kiếm ăn để sống chờ thời bỏ thân.
Lâu ngày mệt mỏi bất cần
Một hôm gặp kẻ khó khăn hơn mình
Sớt phần dư, sẻ chút tình

Được lời cảm tạ nó mừng biết bao
Tâm nghe mát mẻ, ngọt ngào
Hay hay, mới lạ dạt dào yêu thương.
Nó ham bố thí cúng dường
Siêng làm việc thiện, biết thương nhiều người
Sống làm gương tốt cho đời
Thân tâm an lạc, rạng ngời niềm tin.
Làm phải cho một gia đình
Người ta quý mến như tình cha con
Giúp cho làng tỉnh sống còn
Mọi người kính trọng như quan cầm quyền.
Giúp cho cả xứ bình yên
Người người mến đức, vương quyền thiên ân.
Ai ai cũng muốn được gần
Hưởng sự mát mẻ thêm phần yên vui.
Khi trọn phận sự kiếp người
Mãn duyên xả bỏ cuộc đời phù du.
Tâm nương cảnh tịnh ôn nhu
Lòng nghe khoái lạc, đức thù thắng thay.
Trước khi bỏ xác thân này
Đang khi chết hoặc sau khi chết rồi
Cũng có nhiều người lìa đời

Sau sự khổ nạn, chết thời không an.
Tìm đến ở chung đạo tràng
Nhờ sự dạy dỗ vững an linh hồn
Lần lần xã hội siêu hình
Càng thêm đông đảo ấm tình tương thân.
Nơi đây nó như chủ nhân
Như ông thầy giáo tiến lần lên mau
Như vua trời, hưởng phước thiên
Xa gần cảm mến kết duyên vui vầy.
Thân giáo người người kính yêu
Thiện lành nói ít cũng chiêu cảm người.
Lời lành thiện như hoa trời
Tán dương ca ngợi đức người tu chân.
Kẻ ác nói cũng như câm
Dù có học giỏi cũng bằng như không.
Nơi đây nó tập nói lần
Mở mang trí sáng, lý chân hiểu rành.
Đắc đạo là đắc nhân tâm
Tiến thêm bước nữa, xa gần gieo duyên.
Dạy đạo giác ngộ chân thường
Khắp nơi cùng xứ theo gương tu hành.
Đến khi cảnh giới đạo thành

Trí đầy, tâm đủ viên thành Như Lai.
Có đoàn hậu tấn trí tài
Đến lúc nghỉ dưỡng, lâu dài trường sanh
Đến đây cái biết viên thành
Kim cang bất hoại chúng sanh tôn sùng.
Ánh quang minh chiếu khắp cùng
Sáng soi thế giới sạch không yên bình.
Từ thú mỗi bước đăng trình
Đến người, trời, Phật thiện lành kim cang
Không tự cao, dừng nghỉ ngang
Đây là gương sáng cho hàng hậu nhân.
Diệt hết ác, tất trọn lành
Thương đời, thương cả chúng sanh muôn loài.
Bình đẳng, bác ái không hai
Không lựa lớn nhỏ, không nài hèn sang
Mới mong giác ngộ hoàn toàn
Mới mong thành Phật thoát đàng tử sanh.
Yên vui trọn sáng, trọn lành
Người người quý kính chí thành noi gương.
Ai ơi! Chánh pháp chơn thường,
Hãy nên làm Phật, Pháp vương đời đời.

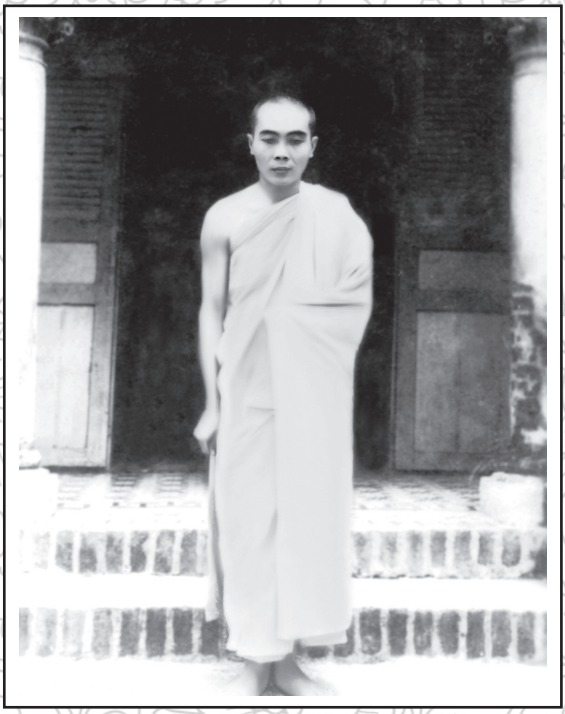

CHƠN LÝ 08
NAM VÀ NỮ

Quán về sự sống loài người
Thì ta thấy tiếng nhân người danh xưng
Chỉ cho hành vi sắc thân
Có lòng nhơn ái, có tâm thương đời
Việc làm thể hiện tình người
Nhân làm tâm điểm sống đời thiện lương.
Loài người có do trước tiên
Từ nơi thú tiến hóa lên làm người
Sinh tại Hy Mã Lạp Sơn
Giống vượn, khỉ có tình thương bầy đàn
Số đông lên tới trăm ngàn
Cất nhà xây tổ cho đàn trên cây.
Chơn lý chỉ nguyên nhân này
Địa cầu mới nổi cỏ cây hình thành
Muôn loài có do ấm sanh
Bởi nơi sự khổ vận hành làm duyên

Từ ít nhỏ tới nhiều hơn
Thời gian đưa tới, lớn khôn lên dần.
Loài thú từ đất sanh thân
Hoặc từ trong nước hóa sanh thành hình.
Do tư tưởng biến đổi hình
Con này có thể biến thành con kia
Sanh thai, đẻ trứng ô kìa
Đủ hình, ngũ sắc không lìa ấm sanh.
Loài thú phần đông đua tranh
Sát hại sanh mạng, giựt giành với nhau
Dâm dục, chơi bời ngông nghêu
Say sưa bất kể sống liều hại thân.
Thú có tư tưởng, thọ tình
Từ trong đen ác, tiến lần thiện thanh.
Đến người có được tính lành
Chứ khi còn thú hung hăng oai hùng
Ỷ mạnh hiếp yếu dữ hung
Ăn nhau để sống, dẫu cùng loại nhau
Khi yếu thế hay bệnh đau
Nên bị trẻ nhỏ đón rào hăm he.
Sợ chết lìa rừng, kết bè

Lên non núi sống trái hoa đỡ lòng
Trở nên ốm yếu nhỏ hình
Nhờ sợ chết, biết theo lành thương nhau.
Sống nhiều năm tuổi trí cao
Thương yêu, tha thứ, giúp nhau làm lành.
Từ bốn cẳng, đến hai chân
Biết trèo hái trái, nhưng dần thiếu ăn
Xuống đồng bằng, tập gieo trồng
Vì mưa nắng, tập che lùm ổ hang
Vì nóng lạnh, đóng khố choàng
Khi đau ốm bởi miệng ăn, thì tìm
Nếm cây cỏ, chế thuốc thang
Dần dần tiến bộ sửa sang cửa nhà.
Vì sự sống nên người ta
Mở mang chế biến, thật là khéo hay.
Càng tiến bộ, càng đổi thay
Thân thể xinh đẹp, trí tài thông minh.
Hay hơn tiến hóa tâm linh
Hướng về lẽ sống gia đình thiện thanh.
Buộc nhau bằng nghĩa, bằng tình
Cang thường luân lý, học hành đua chen,

Phát triển vật chất, thế quyền
Mong cầu vui sướng, nên thiên lối tà.
Sống chết vun đắp cái ta
Muốn cho mình được thành ra ngang liều
Phá rối sự sống số nhiều
Lập ra pháp luật để điều hành chung.
Xưa kia thú ở nơi rừng,
Móng, răng giết hại chỉ từng mạng thôi.
Có gia đình xã hội rồi
Hay sanh giặc giã theo hồi số đông.
Triệu ức mạng người diệt vong
Lạm dụng cơ khí để mong lợi nhiều
Cướp trộm đánh phá đủ điều
Ác hung trở lại lớn nhiều hơn xưa.
Hồi tưởng lại thuở ban sơ
Ít người nên họ thương nhau thật lòng
Rủ nhau ở chung số đông
Hòa chung sức lực đề phòng thiên tai.
Chia sẻ kinh nghiệm trí tài
Vui tươi hòa hiệp, đời này có ra
Cõi sống hạnh phúc chan hòa

Nhưng khi đông đúc lại là hơn thua
Sanh lắm tai nạn khó ngừa
Chia rẽ chém giết hơn xưa rất nhiều.
Càng đông, càng khổ, càng liều
Đến khi quá khổ có nhiều ý hay
Nghĩ ra điều thiện, đường ngay
Người mà như thế chính ngai Phật, trời.
Buổi đầu chưa có loài người
Thú ăn thịt, uống máu tươi đồng loài
Hồng hoang thượng cổ xưa nay
Kế đó sanh nảy ra người toại nhân.
Lập ra cõi sống chân thành
Sau đông đúc mới tranh giành thua hơn
Kẻ thích lợi, người tham danh
Người lại tìm đến tinh thần cõi cao.
Lành sáng văn minh biết bao
Cõi trời thiện đạo dạt dào vui tươi
Sau rốt có Phật ra đời
Tiến đến giai đoạn cõi đời diệt tiêu.
Vũ trụ thay đổi theo chiều
Sanh, trụ, hoại, diệt, tàn, tiêu đúng thời

Không gian, thời gian chuyển dời
Vô thường, khổ não đồng thời không ta.

ĐẶC ĐIỂM NHÂN SANH LÀ NAM VÀ NỮ

Loài người có nữ có nam
Nơi thú đực cái là mầm tái sanh
Cây có âm dương thọ tình
Các pháp tương đối chuyển mình đổi thay.
Tình thọ theo duyên có hai
Ưa vầy, muốn khác đổi thay hình thành
Căn thân, thức chủ tái sanh
Lấy trần vật chất tạo thành căn thân.
Thân cây cỏ có các phần
Miệng dưới là rễ, đuôi trên là tàng
Rễ hút đất nước chuyển sang
Để nuôi tàng nhánh đã, đang hột thành
Tinh ba trái hột cây sanh
Tiến đến thú, đuôi đầu thành ngang nhau
Đến người thay đổi hay sao
Đầu trên chân dưới nhìn vào lịch xinh.
Bởi khổ tập theo duyên tình

Thay trên đổi dưới cho mình tiến lên.
Trong bầu vũ trụ vô biên
Có cái chung sống không riêng loài nào
Gọi tên chúng sanh như nhau
Cũng cùng một thể kết giao thâm tình.
Kẻ như đầu, kẻ như mình
Như tai, như mũi, nhiều phần kết chung
Thành một thể sống đại đồng
Không riêng tư, chẳng rẽ phân ta người.
Nữ nam có mặt trên đời
Do nơi mê muội khổ đời phải vương
Sự khổ ấy là lòng thương
Sự cứu khổ cũng lòng thương đại đồng
Cái thương trúng phải mênh mông
Cái thương sái trật vướng vòng khổ nguy
Có đạo cứu khổ kịp thì
Ra đời chỉ lối an nguy tỏ tường.
Cây có đực cái âm dương
Không giao dâm, rất bình thường như nhau.
Đến thú tình dục dạt dào
Khó dằn giao cấu thuận nhau thú tình.

Tiến đến lớp người nhân sinh
Ham lạc thú, tự giết mình hại thân.
Trời thì chán sợ xa dâm
Phật thì tự tại giữa dòng nhân gian.
Từ không đến có là đàng
Có mà phải khổ bỏ ngang nhẹ lòng
Vất bỏ để được thong dong
Gọi đạo giác ngộ thoát dòng tử sanh.
Đạo quý ở chỗ thực hành
Thực hành hiệu quả được thành tựu nên
Kêu là đạo quả vững bền
Ở nơi khoảng giữa hai bên bờ lề.
Đường trung đạo không chấp nê
Âm dương, nam nữ, bên lề không theo
Thương có hai cách khác nhau
Thương để cứu khổ, giúp nhau thoát nàn
Tạo cho nhau sự bình an
Cái thương chắc thật vững vàng bền lâu
Tốt đẹp quý báu biết bao
Đừng thương để giết hại nhau vì tình
Thương phải có, dục vọng đừng

Từ bi, bác ái, đại đồng chánh chơn.
Con thú ác còn biết thương
Vợ con của nó bảo tồn cho nhau
Sát nhân hung bạo thế nào
Nhưng không giết được tâm giao của mình
Nhà tan, nước mất hãi kinh
Nhưng nhờ sắc đẹp mà chinh phục người.
Mượn cái thương để dạy người
Nhân đạo cho kẻ chưa rồi chữ thương
Tập cho người ác biết đường
Thương một người, đến biết thương nhiều người.
Đánh liều may rủi đầy vơi
Có lòng thương tạm để rồi khổ đau
Thương ấy giống tựa lưỡi dao
Những người gần gũi thế nào cũng nguy
Cái thương dục vọng nhất thì
Sa địa ngục, sự nghiệp thì tiêu tan.
Cái thương dốt nát, thương càn
Của người hạ trí bình an tạm thời.
Cái thương ấy đối với đời
Cho người tham sống qua hồi khổ đau.

Kìa loài thú khi giết nhau
Nào ai can gián vẫn mau hòa bình.
Đối với đạo thì dục tình
Là lửa địa ngục, hại mình mất tâm
Thương thấp kém, thương lạc lầm
Cái thương mới tập, chưa lành, chưa hay
Thương như thú, tạm sống này
Rồi sao mới đến như người hiền nhân.
Phật thương chúng sanh trọn phần
Cái thương dứt khổ, thêm phần an vui
Thương một người đến nhiều người
Thương công bình, khắp muôn người sống chung
Chánh đẳng chánh giác đại đồng
Thương để cứu khổ, thương không vạy tà.
Như dây huyết quản thân ta
Sợi dây kết chặt cái ta tâm đồng
Đồng tâm chống chỏi bão giông
Đồng tâm tương trợ với lòng từ bi
Giúp người vượt khỏi hiểm nguy
Có được cái sống, cũng vì được thương.
Nhưng thương phải biết cách thương,

Có học, kinh nghiệm, không thương vạy tà.
Thương bướng, thương càn, xấu xa
Thương thiếu kinh nghiệm lại là khổ đau.
Trong đời ai cũng thương nhau
Gọi bình đẳng tánh, pháp cao Di-đà
Thương đúng cách, thương hiệp hòa
Làm một thể sống có ta, có người
Thân thể lành lẽ vui tươi
Không khuyết điểm, được mười mươi vẹn toàn.
Người mà không có lòng thương
Tệ hơn con thú cùng phường cỏ cây.
Hiền triết xưa dạy thế này
Nam và nữ chính là hai tử thù
Gặp nhau tìm đủ kế mưu
Cám dỗ, dẫn dụ, giết nhau thỏa lòng
Thề sa địa ngục diệt vong
Hại nhau chết hết vừa lòng đối phương.
Thế mà giả bộ nói thương
Mười vụ kiện, có chín thường hôn nhân
Mười điên hết tám vì tình
Mười người tự vận ái ân bảy người

Mười sa địa ngục chơi vơi
Có đến sáu trên đời vì sự dâm.
Cho nên thánh nhân dạy rằng
"Vạn ác dâm vi thủ" hằng biết ra
Vậy nên ta phải nhớ là
Thất bại cuộc sống bởi đa ái tình.
Ái tình là giặc trong mình
Giết chết tâm thức tự mình phát ra
Đời đời kiếp kiếp oan gia
Gặp nhau quyết hại, không tha một người
Một khi bắt nhốt được rồi
Thần tiên không thể cứu người bị vây.
Ma vương tài phép giỏi hay
Dùng ái dục để buộc ai mê mờ.
Thần tiên đọa, do hững hờ
Cội bồ-đề ngã mịt mờ vô minh.
Chư Phật xưa còn hãi kinh
Đặt điều cấm giới dâm tình đầu tiên.
Than ôi! Ái dục đảo điên
Thú người thảy chịu oan khiên đọa đày.
Không trí huệ, khó tránh thay

Địa ngục ân ái kéo dài khổ đau
Giết giống nòi, hại biết bao
Đều do ái dục chuyển mầu đau thương.
Bỏ người làm thú cùn đường
Thần thánh suy sụp không phương tu hành.
Ái dục, địa ngục sẵn dành,
Sa chân vào đó phải đành mất tâm
Nô lệ, lòn cúi, lạc lầm
Con ma khổ não đang cầm quyền năng
Là thần trị phạt nữ nam
Nó ở chính giữa đang làm đảo điên
Phép của nó mạnh vô biên
Thật là ác độc kinh thiên trên đời.
Tư kỷ xấu nhất trong đời
Tư kỷ ái dục là nơi độc hành
Ái dục mới là chính danh
Nhơ nhớp, ẩn khuất, hôi tanh, nặng nề.
Thấp thỏi, bẩn thỉu ê chề
Danh từ không thể liệt kê đủ đầy.
Người thú liên quan tỉnh say
Lỗi phận sự với cha thầy, tổ tiên.

Ngỗ nghịch vô đạo không hiền
Giết chúng sanh, tạo oan khiên nhọc nhằn
Khi cười, khi khóc lăng xăng
Vui chơi chốc lát, trối trăn ngàn đời.
Chịu ơn đất đai Phật, trời
Không lo trả nghĩa, lụy nơi ái tình
Vẩn vơ mình tự buộc mình
Cho là hạnh phúc, gạt mình tương lai
Sanh tham sân si nối dài
Những người có trí thấy ngay hiện tình.
Vui ái dục, vui phù sinh
Cột đồng bào lạc, lửa nung thiêu người
Đâu được nhàn lạc vui tươi
Như thiên đường thiện hay nơi Niết-bàn.
Dục tình tư ý vọng tham
Thú tánh tập nhiễm, ai làm bảo ai
Thần tiên nào có khiến sai
Cha mẹ đâu ép, đâu nài chúng ta.
Người có trí hơn vật mà
Bước lên trời, Phật đó là thắng duyên
Bỏ thấp lên cao tự nhiên

Để cho trẻ nhỏ có đường tiến lên
Giữ mãi một lớp không bền
Đừng nên cố chấp nói trên không đường.
Lại có kẻ theo lập trường
Nuôi gà đẻ trứng, nuôi con để nhờ
Lắm kẻ nhu nhược ngây khờ
Bị lầm kế độc phĩnh phờ khiến sai.
Kẻ lo giữ đất sắp bày
Người lo tạo tử nối thay cho mình.
Làm giặc giết nhau, liều mình
Sao không chịu học để mình được khôn.
Than ôi! Cõi đời loạn cuồng
Chúng sanh khổ nạn do nguồn gốc tham
Ai người đốc xúi sanh con
Ai người bày biểu con đường vô luân
Bắt người làm vật đày thân
Đánh đập chém giết, sao đành người ơi.
Thượng đế trọng mạng sống người
Chớ không giết hại bảo người buôn dâm.
Thượng đế kia còn sợ dâm
Nhờ bỏ dâm mới được làm người trên

Loài người dể duôi sao nên
Đổ cho trời đất, người trên định rồi
Sanh vầy, bảo vậy thế thôi
Biện luận bào chữa để rồi kể công
Làm gương tệ hại tối tăm
Không lo tu học nên danh cứu đời.
Thương đời Phật dạy hết lời,
Phật ráng cứu độ, sao người làm ngơ.
Phật, trời sao không tôn thờ
Học theo gương thiện để nhờ tấm thân
Dẫu thấy lạ nên tin rằng
Mình học chưa tới, khả năng chưa nhiều
Kinh nghiệm chưa có bao nhiêu
Khổ tai chưa gặp, lắm điều tối tăm.
Nếu vậy chúng ta tập lần
Nam và nữ đừng sống gần với nhau
Đoạn trừ dục ái trần lao
Bao giờ trong sạch, xá chào làm quen.
Coi nhau chúng sanh một tên,
Không phân nam nữ trên nền luật răn
Thâu hẹp giáo lý mênh mông

Đi ngay nẻo thẳng cùng đồng tiến thân
Nâng cao đạo đức tinh thần
Tôn kính các bậc trọn lành nêu gương.
Giới nhiều hơn giới ít hơn
Pháp trừ dục vọng mở đường chánh chơn
Cho cõi đời tốt đẹp hơn
Giai cấp, giới luật, thiện nhơn, quả lành.
Vấn. Tình thương khởi từ đâu sanh,
Rồi đến rốt cuộc hành trình về đâu?
Đáp. Nước đầu nguồn, nước giếng sâu
Nước không thay đổi một màu trinh nguyên.
Đất, lửa, gió cũng tùy duyên
Trở về nguồn cội tinh tuyền ban sơ
Dù có tan hiệp bất ngờ
Lòng thương kết, không bao giờ rã tan
Lòng thương lành, sống bình an
Kêu là đạo đức, buộc ràng nghĩa ân.
Nhỏ nương lớn, lớn phải cần
Chở che cái nhỏ được phần an vui
Thú có ân nghĩa như người
Do nơi cảm xúc để rồi sanh con.

Làm người trên trước khác hơn
"Thi ân bất *(cầu)* báo", thọ ơn truyền trì
Đừng mong trả ân làm chi
Hãy đem ân phước chuyển di nhiều người
Theo lời Phật dạy thảnh thơi
Nuôi con mười tám năm thời là xong.
Cha già cũng chớ cầu mong
Bốn mươi tám tuổi khởi lòng xuất gia
Sống trong Giáo hội Tăng-già
Lâu năm sẽ có đàn-na hộ trì.
Đừng mong đòi nợ con chi
Để con thong thả kịp khi giúp đời
Tránh nạn xẩn bẩn chiều mơi
Con già, cha chết một đời dốt thay.
Dứt bỏ sự quyến luyến hoài
Tránh cảnh cha chết đầu thai cháu rồi
Ta cho người này vay rồi
Người này giúp kẻ khác hồi khó khăn.
Chớ đừng vay trả lăng xăng
Tính lời, bắt trả là căn luân hồi
Chơn lý tiến hóa theo thời

Nước chảy xuôi, chẳng chảy dòng nghịch lưu.
Con kiến lội ngược khổ ưu
Cây cắm một chỗ gãy tiêu cây rồi.
Cọng cỏ trôi xuôi yên vui
Ra đến biển cả sống đời lớn lao.
Nuôi con mười tám năm sau
Con nuôi lại cháu dạt dào nghĩa ân.
Nhược bằng con nuôi song thân
Làm sao trả hết công ân của người.
Cha già chết sớm, than ôi !
Làm sao trả nghĩa cho người đủ đây
Lại thêm vô ích loay hoay
Làm sao trả được công tày biển non
Chúng sanh là cha mẹ chung
Báo ân bằng sự tu hành độ tha.
Với người ác chưa được mà
Tu hành mới báo ơn là trọn xong.
Không bằng cơm áo no lòng
Mà bằng Pháp bảo mới mong trọn tình
Lênh đênh bao kiếp phù sinh
May gặp Pháp bảo tâm minh trí mầu.

Người muốn cho ta nên mau
Dạy họ nẻo sáng chớ nào trả vay
Hiểu được như vậy quý thay
Ta người đều được, không ai phụ lòng.
Con đường tu tập mực trung
Tấn hóa tốt đẹp vô cùng an vui.
Cũng như có biết bao người
Cứu người buộc trả kiếp đời phu thê.
Vì tham mà khổ ê chề
Vì lòng tham dục, khổ kề bên ân.
Thà để họ chết mất thân
Còn hơn là cứu để dần chết tâm
Cứu kể ơn, buộc trả ơn
Thì ác xấu lắm, chẳng nhơn chút nào.
Không chết trước cũng chết sau
Cả hai cái chết như nhau khác gì.
Tích xưa nước Lỗ còn ghi
Không bắt chước Huệ[1], làm chi lụy mình

1. Điển tích Liễu Hạ Huệ sống ở Lỗ quốc vào thời Xuân Thu (770-476 trước Công nguyên). Ông nổi tiếng là người có khả năng chống lại cám dỗ về sắc dục. Một phụ nữ vô gia cư đã tìm nơi trú ẩn trong một đêm đông lạnh. Liễu Hạ Huệ lo ngại rằng cô ấy có thể chết vì lạnh, nên ông đã để cô ngồi trên đùi, quấn áo mình quanh người của cô và áp chặt cơ thể của cô vào mình. Họ đã ngồi như vậy suốt đêm và

Mình chưa giữ được tâm minh
Thà không cứu giúp, hơn mình hại nhau.
Còn Triệu Khuôn Dẫn chí cao
Giữ gìn tiết tháo, không nao vì tình
Cho rằng cướp của cướp sinh
Bất lương giật của [2], thì mình bất lương.
Bị mang tiếng xấu thế thường
Ta người đều khổ chứ thương cách gì
Đều là hại chứ cứu chi
Nên ta phải nhớ chớ đi buộc tình
Ân cứu tử, có giữ gìn
Người khác gặp nạn thình lình giúp nhau.
Đó là cách sống thanh cao
Đừng đem tình dục buộc nhau trọn đời
Làm vậy lỗi lớn với đời
Đàn ông có kẻ trọn đời chỉ lo

ông đã không làm bất kỳ điều gì không đứng đắn.
Đây là một câu chuyện khác cũng xảy ra tại Lỗ quốc: Có một người nam sống một mình, bên cạnh nhà là một góa phụ cũng sống một mình. Khi nhà người góa phụ bị sập trong một đêm bão tố, cô đã gõ cửa nhà người nam để xin trú ẩn. Anh đã không cho cô vào. Người phụ nữ nói: "Sao anh không thể giống Liễu Hạ Huệ, ông ấy đã dùng thân mình sưởi ấm cho một phụ nữ bị lạnh? Không ai nghĩ rằng ông ấy đã làm sai cả." Anh ấy đáp: "Liễu Hạ Huệ có thể mở cửa, nhưng tôi không thể. Tôi đang học theo Liễu Hạ Huệ bằng cách không mở cửa."

2. Ăn cướp của người ăn cướp, bất lương giật của bất lương.

Tìm một nữ nhân khuôn phò
Để chịu sái quấy khổ lo riêng mình.
Tội ác thay cho dục tình,
Thân trai thong thả mà thành xấu xa,
Gái yếu đuối, làm yêu ma,
Khiến trai vô dụng thật là uổng thay.
Nếu chẳng vậy ta là trai
Không tà vọng, đem thân này làm gương
Phổ tế quần sanh mười phương
Danh nêu bia sử quê hương trọn tình.
Gái thì giữ phận tiết trinh
Quy tùng tất cả khi mình lâm nguy
Chớ đợi riêng một người thì
Trăm năm tiếng xấu, cũng vì tình thương.
Gái mà tùng đức trinh lương
Khuôn mẫu thiên hạ, người thường khâm khen.
Làm người cao thượng bậc trên
Thì khi cứu khổ không riêng người nào
Nhờ với tất cả anh hào
Không nên cố chấp, buộc vào một ai.
Chơn lý tình thương muôn loài

Cao thượng trong sạch, đẹp thay đại đồng.
Lòng thương là sự sống chung
Là đấng tạo hóa mực trung yên bình.
Cái này có, cái kia sanh
Chúng ta nương đó sẽ thành Phật Tiên.
Lòng thương ngay thẳng diệu huyền
Thương tà vạy, địa ngục miền diệt vong
Thương của trời, Phật đại đồng
Thương như người thú, trong vòng trầm luân.
Càng nhỏ, càng khổ gian truân
Càng lớn càng hạnh phúc yên tinh thần.
Lòng thương có sẵn trong trần
Đã có, đang có, có dần đẹp thay.
Kẻ ác gian cũng có ngày
Lòng thương nảy nở đến vài người thân
Và rồi sẽ tiến lần lần
Từ thấp đến chỗ cao dần được vui.
Linh diệu vô cùng ai ơi
Tình thương lớn sẽ đến nơi yên bình.
Vấn: Từ đâu có sự cưới xin?
Đáp: Hai nhà kết nghĩa tạo tình tương giao

Cũng vì để sống nương nhau
Yếu mạnh nâng đỡ, tùng cao cát đằng
Dung hòa tâm ý tinh thần
Thú ác nhờ có dâm mà hiền hơn
Miễn được sống, dù chưa khôn
Nhắm mắt tìm lối dù còn tối tăm.
Do đó người xưa sợ rằng
Con trai mới lớn tánh hung hăng liều
Tìm giống cát đằng cho leo
Trao cho bổn phận để điều phục tâm.
Gái tơ yếu non như tằm
Tìm nơi nương tựa để nhằm tồn sanh
Trai cưới vợ, gái sanh con
Nương nhau để sống qua cơn khổ nàn.
Mẹ cha mới được tâm an
Tìm nơi gởi gắm nữ nam có phần.
Miễn được sống, chứ không cần
Thấy xa hiểu rộng tối tăm lâu đời.
Nếp quen tự chịu khổ thôi
Nào biết gốc khổ tự nơi tâm mình.
Trong đời lắm kẻ tham danh

Vì lợi cưới gả mà đành khổ con,
Trai bất tài, gái lăng loàn
Thỏa mãn tình dục mà còn bôn dâm,
Lụy vì sắc, cảm vì tình
Lời êm, tiếng dịu, tư tình văn hay.
Quen bắt chước thành lâu ngày
Thói hư con trẻ chẳng nài mẹ cha.
Luông tuồng, hỗn độn, xấu xa
Như hồi thuở trước để mà khổ điên.
Trai quỳ lụy gái vì tiền
Vì danh, vì lợi, gái hiền lụy trai.
Trai thờ gái, lấy chiêu bài
Bình quyền nam nữ thật tai hại mà.
Gái quên thân phận tùng gia
Nữ nam đồng đẳng để mà tự do.
Trong cuộc sống chẳng so đo
Nếu thời ly loạn sao lo được mình.
Trai thời Bắc chiến, Nam chinh
Cớ sao tôn trọng vóc hình nữ nhi.
Có người lại quá ngây si
Nỡ quên giá trị thức tri loài người

Gán cho là tên của tôi
Cọp beo chim chuột đồng thời cỏ cây
Bắt chước tánh thú thấp thay
Đem mình so sánh với loài thú hung.
Hành vi bắt chước theo cùng
Cỏ cây thú dữ quên mình là ai
Sao không so sánh Phật, trời
Để mà tập tánh như người hiền nhân.
Than ôi!
Đời vật chất mãi đua tranh
Tinh thần xao lãng, sao thành lạc bang
Còn ai ghi nhớ lời vàng
Ai hiểu chơn lý con đàng sống chung.
Khi xưa cưới vợ, gả chồng
Sự bất đắc dĩ, anh hùng *(cứu)* **mỹ nhân**
Cảm kích gá nghĩa đền ơn
Đạo nghĩa chồng vợ, keo sơn vững bền.
Rằng nam nữ bất thọ thân
Gặp nhau cứu tử, ấy phần nhân duyên
Phật Thánh còn chê không hiền
Ngày nay nam nữ tự tìm quấy thay.

Xưa kia hôn nhân sắp bày
Đôi đàng ưng thuận xem rày kỷ cương.
Trai tài, gái đức trinh lương
Biết giữ đạo phận, biết đường lễ nghi
Mới chắc giữ được gia quy
Sống có đạo đức truyền trì gia phong.
Nhược bằng tuổi trẻ bốc đồng
Sau liên lụy đến cả trong gia đình.
Thương con cha mẹ hết tình
Lo con vui được, thì mình mới an.
Xưa có kẻ sợ buộc ràng
Cho rằng ái dục là đàng khổ nguy
Phát tâm học đạo vô vi
Giữ tâm trong sạch lo đi giúp đời
Lập chí hướng theo Phật, trời
Vua vì dân không tử *(con),* **đời mến danh.**
Bậc Phật Thánh lúc vi hành
Gặp một xác chết vui mừng lắm thay
Mặt đất nhổ được cây gai
Cầu người chết được sanh ngay thiên đường
Sanh kiếp khác yên vui hơn

Trái lại gặp tiệc hôn nhơn thì buồn.
Than rằng cõi đời điêu tàn
Ma vương trổ mặt, đạo càng xa bay.
Thế mà người ta đời nay
Lại nói kiếm vợ, để hay giữ nhà
Sanh con thì để dưỡng già
Lấy chồng sắm áo ... lại là quen tai.
Việc làm, cách sống hàng ngày
Ví người như vật chớ hay ho gì.
Phật Thánh dạy, nên khắc ghi
Quỷ hay dâm dục, tinh thì hại ta
Yêu thì lại hay phá nhà
Các tiếng ấy, miệng người ta chửi hoài
Khi bị sân hận đọa đày
Xì hơi khói lửa ra ngoài khổ đau.
Than ôi! Oan trái thuở nào
Sanh ra loại cái, hại nhau khổ nàn
Lợi dụng sống cho dễ dàng
Cám dỗ loại đực phá tan nghiệp nhà.
Bắt cung phụng chẳng buông tha
Giết lần tâm thức, khó mà rộng dung
Nói rằng nam nữ sống chung

Nhắc nhau trau sửa, để cùng tiến thân.
Nam được thiện, nữ được khôn
Thì hỏi kết quả tử tôn làm gì?
Loài người có ích lợi chi
Con cháu khi lớn, nó thì ra sao?
Không biết mục đích thế nào?
Bao sự tính toán khổ lao nhọc nhằn.
Khi thành, khi bại lăng xăng
Há chẳng phải quả báo hành phạt răn
Của tội tà dâm nhố nhăng
Mà đi chối cãi, cho rằng mình hay.
Lắm kẻ bào chữa thế này
Không sanh mất giống, lời này nói ngang
Đành rằng trên cõi trần gian
Có cao thấp, có dưới trên ra vào.
Không mất một chủng loại nào
Nếu trước kia, thuở ban đầu sơ khai
Cỏ cây, thú, người tiến hoài
Khi nhiều, khi ít, tùy loài, tùy duyên.
Tiến hóa là pháp nhân duyên
Đổi thay sau trước, dữ hiền chuyển xoay.
Thế giới trong giai đoạn này

Cõi đời mặt đất mà may mắn nhiều
Phật, trời cảnh giới phong nhiêu,
Hạnh phúc an lạc, là điều ước mong.
Đời như khám ngục bao vòng
Vật chất bao phủ khó mong thanh nhàn
Sung sướng chi đâu mà ham
Phật muốn cứu độ mà làm sao đây.
Bậc Phật, trời mà thấy ai
Giải thoát xiềng xích, các Ngài hỷ hoan.
Nhìn lại thương kẻ còn đang
Bị trăn, bị trói hai hàng lụy rơi
Thế mà có kẻ trong đời
Đến khi khổ nạn có lời vái van
Cầu Phật độ cho bình an
Khi chưa gặp nạn, hãy toan lo mình
Gieo trồng phước huệ tiền sinh
Mai sao có nạn thì mình thảnh thơi.
TÓM LẠI
Luận nói hay dở trong đời
Nữ nam đề cập kiếp đời nhân sinh.
Hai yếu tố chính hình thành

Thế giới, xã hội bức tranh cuộc đời.
Lợi và hại hai mặt thôi
Nếu nhìn tổng quát trường đời ngán thay.
Tổ không có ý chê bai
Xem thường rẻ, chỉ mượn bài học chung
Cho ta thấy biết tận cùng
Nguyên nhân cái khổ trầm luân kiếp người.
Lòng vị kỷ chính là nơi
Biến lòng thương, khiến đầy vơi cõi trần.
Người mê đắm chịu luân trầm
Trời thì chán sợ xa dâm khỏe rồi
Phật thì tự nhiên thảnh thơi
Cho ta hiểu rõ cuộc đời phù sinh.
Xóa phần tiêu cực trong mình
Xem nhẹ tự ngã, trọn tình vị tha
Nhân tố chính để chúng ta
Xây dựng cõi Phật hay là cõi thiên.
Biết phát triển mặt lợi riêng
Tích cực phụng sự lợi quyền nhân sinh
Cho cuộc đời được yên bình
Cho lòng thương trải trên tình nữ nam.

CHƠN LÝ 09
CHÁNH ĐẲNG CHÁNH GIÁC

CHÁNH chơn là phải thật thà
ĐẲNG GIÁC là tỉnh, biết ra, công bằng
Ai mà suy gẫm thường hằng
Gọi là phát nguyện Niết-bàn không trên.
CHÁNH ĐẲNG CHÁNH GIÁC NHƯ THẾ NÀO?
Xa lìa đối đãi hai bên
Trung đạo chính giữa vững bền dài lâu
Một bên hố thẳm hang sâu
Một bên núi đá cheo leo cao vời
Tìm khoảng đất bằng sống đời
Yên vui tốt đẹp nghỉ ngơi bền dài.
Trái chín rụng lún sâu lầy
Nhờ gặp nước lớn trái cây tắp bờ
Theo duyên tiến hóa kịp giờ
Sanh cây trổ trái là nhờ đạo trung.
Non cao dư dả tinh thần

Đời sống vật chất có phần thiếu eo
Người thành thị lại chịu nghèo
Tinh thần thiếu thốn, khổ theo không dừng
Chi bằng ở chốn vườn rừng
Tinh thần vật chất, cân phân đôi đường
Không còn phiền não nhiễu nhương
Sống theo lẽ chánh con đường trung dung.
Người thiện ví như con sùng
Chui trong đống rác lủi mình đất sâu
Bị voi đạp, người cuốc đào
Hoặc khi mưa ngập có nào an thân.
Kẻ ác mục hạ vô nhân
Mây tan đoàn rã thế thân chẳng còn
Không cao không thấp vững vàng
Không thiện không ác con đường chánh chân.
Chạy xe nhìn thẳng giữa đường
Dòm qua, ngó lại leo thềm té ngay
Gãy chân, không chết cũng may
Chi bằng trung đạo chánh ngay giữ mình.
Trẻ nhỏ ham tốt ham xinh
Tranh đua vật chất khổ tình nạn tai

Người lớn trí giỏi mưu hay
Lắm khi chuốc lấy họa tai cho mình
Sao bằng trải nghiệm tâm linh
Tuổi già thong thả trí minh thân nhàn.
Không thương ghét, chẳng buộc ràng
Không thiện không ác không sang không hèn
Không tham muốn, chẳng đua chen
Giữ theo trung đạo, nếp quen tinh thần
Vô thượng chánh đẳng giác chân
Không nhân không ngã có phần thanh cao
Đường trung đạo tiến thẳng vào
Thể nhập chân ngã phá rào tử sanh
Đạo vô thượng được viên thành
Chánh đẳng chánh giác pháp hành thượng nhân.
Kẻ ác hướng lên trên không
Thiếu thốn đói khát trật chân té nhào.
Thiện ở trên ngọn cây cao
No bụng nhưng cũng té nhào gãy tay.
Người huệ ngồi dưới gốc cây
Trống trải cảm gió không hay cho mình.
Kẻ chơn như muốn an bình

Tìm chỗ kín tạm an thân mới nằm.
Ma đói thì hay thả rông
Đi kiếm chút phẩn đỡ lòng khổ đau.
Súc sanh đang cắn lộn nhau
Địa ngục hành hạ khác nào tội nhân.
Bảy loài, bảy cảnh, bảy phần
Chơn như chính giữa cảnh trần yên an.
Trung đạo mực giữa Niết-bàn
Gọi chơn chánh đạo mới an cuộc đời.
Trái tim ở giữa thân đầu
Làm chủ sự sống hơi vào hơi ra
Ví như xe chạy đường xa
Không mau không chậm đó là mực trung
Con đường chánh giữa trung dung
Giữa lề phải trái có không mực thường
Chánh đẳng tức là lòng thương
Chánh giác sáng suốt bỏ đường quấy sai.
Sống chung hòa hợp không hai
Mới được nghỉ khỏe ngày ngày vui an
Chánh đẳng giác mặt đất vàng
Mênh mông sạch sẽ của hàng thánh nhơn

Chánh giác cây sống nương trên
Đất bằng chánh đẳng vững bền lớn to
Lá bông trái hột thơm tho
Hữu duyên gặp đặng ấm no tinh thần.
Ngồi yên nghỉ khỏe an thân
Bồ đề rộng tán, thiên nhân nương nhờ
Người biết phát tâm tôn thờ
Mục đích trung đạo đến bờ giác chân
Giới luật trung đạo rất cần
Cho người thiện ác tập lần trung dung
Thương yêu hòa hợp sống chung
Cái ta đã định, không cùng vô biên
Nghỉ ngơi yên lặng định thiền
Mới được dứt khổ, vững yên tinh thần.
Đời sống của bậc chánh chân
Thanh tịnh vắng lặng có phần thảnh thơi
Biết mình cũng có hơn người
Nhưng có những việc nhiều người hơn ta
Thiên ngoại hữu thiên hà sa
Không nên tự đắc mới là trí nhân.
Sức mạnh của bậc chánh chân

Trung dung mực giữa không cần hơn thua
Giáo lý trung đạo hòa nhu
Thấp cao chia sớt đền bù cho nhau
Sự tương đối có thấp cao
Khóc cười, vui khổ, nghèo giàu, vua tôi
Hiển thị sự thật cuộc đời
Cho người giác ngộ, xa rời hai bên
Chơn lý, công lý là nền
Mặt đất trung đạo vững bền dài lâu.
Chuyện xưa lưu lại một câu
Nhằm năm hạn hán dân đâu cũng nghèo
Có gia đình gặp gieo neo
Cả nhà bị đói mạng hầu sắp vong
Túng cùng liều trộm cho xong
Nào hay bị bắt, cửa công đối hình
Quan minh chánh, xử công minh
Vì hiếu phạm tội, sự tình nên dung.
Ta người một khối ăn chung
Ta dư nó thiếu sao đành phần hơn
Chi bằng nhiều ít biết thương
Cùng nhau chia sẻ tránh đường họa tai

Người trí biết được điều hay
Ấy là phần thưởng cho tài khéo khôn.
Ngu khờ thất bại chịu buồn
Sao ta lại nỡ giành luôn của người
Một ta khó sống vui tươi
Quanh ta bao kẻ, khóc cười chết thân.
Hiểu công lý, mở lòng nhân
Đem của dư giúp bần dân khốn cùng
Mỗi ngày lao động chuyên cần
Nhận phần cơm áo nuôi thân đủ dùng
Không cho biếng nhác ở không
Bắt người nuôi để thả rông chơi bời.
Giàu sang nên phải thương người
Phát tâm chánh đẳng chia vui sớt buồn
Từ bi bình đẳng sống chung
Nên người trong xứ an bình ấm no.
Quan thương dân như con trò
Dân chúng kỉnh trọng khuôn phò quan trên
Biết dùng đạo đức làm nền
Nên quan thành tựu, được nên công bình
Sống chung một tiếng chúng sanh
Dung hòa trung đạo hòa bình an vui.

LẠI VẦY NỮA

Sống đời ác nghiệp phải vương
Do nơi nhân quả nên thường quán suy
Bố thí, nhẫn nhục, hy sinh
Viên thành quả giác tiến trình tất nhiên.
Tham lam sân hận triền miên
Cảnh giới ác đạo não phiền tự tâm
Nhân quả như bóng theo chân
Giành chi khổ nạn thêm phần đớn đau.
Vật chất ví như lưỡi dao
Sử dụng không khéo vương vào nạn tai
Cho đến sự trả và vay
Kẻ dư người thiếu không ngoài quả nhơn.
Công bằng trung đạo lẽ chơn
Thái quá bất cập thua hơn thêm phiền
Pháp hành khất thực hóa duyên
Cho người gieo giống, phước điền tâm trung
Pháp tài trao đổi viên dung
Tinh thần vật chất chung cùng sớt chia.
Ba đời chư Phật không lìa

Con đường trung đạo trở về nguồn chơn
Tạo hóa như bà mẹ chung
Chúng sanh như thể con cùng mẹ cha
Thảy từ đất nước sanh ra
Ít nhiều chia sớt mới là công minh.
Trước sau là khách đồng hành
Kẻ đi, người đến của sanh cùng người
Mỗi người có lộc của trời
Siêng năng dư dả, biếng lười thiếu ăn.
Đừng nên có sự tham tranh
Sống vui học đạo tu hành chờ duyên
Không tham dư dả bạc tiền
Trung đạo chánh đẳng chẳng phiền lụy thân
Chánh giác soi sáng cõi trần
Từ một mình đến gia đình chúng sanh
Kẻ đi trước tiến lên dần
Kẻ sanh sau cũng bước lần theo chân.
Học hành đạo lý tốt hơn
Đạo tâm thuần thục thoát cơn khổ nàn
Cõi người lớp chót gian nan

Là nơi thi tuyển lọc sàng đưa lên
Tập lần nếp sống cao trên
Từ thương tư kỷ đến thương nhiều người.
Học với tất cả nơi nơi
Sống với tất cả ta người chúng sanh
Sống hòa hợp, không đua tranh
Nếp sống trung đạo không sanh oán hờn
Đạo đời dung hợp chánh chơn
Đại đồng giáo lý cao hơn cuộc đời
Đạo đức là gốc con người
Như chính hơi thở cho người tồn sanh.
Cuộc đời rối khổ mong manh
Thánh nhân xuất hiện lập thành đạo trung
Sống chung bình đẳng đại đồng
Cha con, chồng vợ, có không, cuộc đời
Là phương pháp tạm dạy đời
Ác trở nên thiện sống đời vui an.
Thánh thì dạy bậc giàu sang
Tiên thì dạy kẻ làm quan uy quyền
Phật thì độ kẻ hữu duyên
Những ai đại trí, tâm thiền xuất gia

TÓM LẠI

Ba giáo cũng là một nhà
Cùng nhau chú trọng chữ hòa trung dung
Hòa là đạo, đạo là trung
Trung là trung đạo mực trung an lành
Chánh đẳng chánh giác cao thanh
Mục đích chỗ đến viên thành pháp chơn.

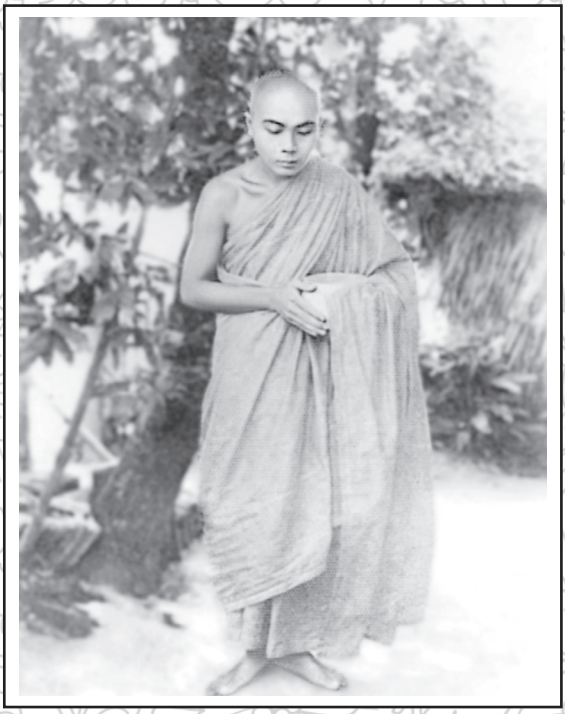

CHƠN LÝ 10

CÔNG LÝ VÕ TRỤ

I

Công lý, chơn lý tương đồng
Hay lẽ chánh đạo dung thông muôn loài
Trung đạo con đường không hai
Không thêm, không bớt, không sai mặt nào
Đạo lý công bằng như nhau
Công lý võ trụ bằng nhau muôn đời.
Thể công lý không đầy vơi
Không biên lượng, không chấp nơi đâu hằng.
Tướng là hình thể các căn
Dụng công lý là luật răn quy điều
Lý là vắng lặng tịch liêu
Bằng thẳng, mát mẻ, không điều sợ lo.

II

Ví như một cái cân to
Bên này quả tạ, bên kia địa cầu

Từ thành đến hoại bao lâu
Từ sanh đến diệt bằng nhau đo lường
Khác nhau nhẹ nặng song phương
Như đất, nước, lửa, gió nương địa cầu
Lăn xoay thay đổi trước sau
Không mất một tí, bằng nhau muôn đời
Địa cầu dầu có chuyển dời
Bốn nước, ba núi, một thời đất đai
Bốn lửa, bốn gió không sai
Không hơn, không kém chẳng thay đổi gì
Chúng sanh vạn vật khác chi
Các pháp đồng thể sống, tuy khác hình.
Không dư thiếu, mực trung bình
Nhưng sự ẩn hiện có hình hoặc không
Cái chưa, cái có song song
Không sau, không trước thể đồng chơn như.
Quá khứ, vị lai vốn từ
Hiện tại có là cũng từ xưa nay.
Động tịnh một thể không hai
Lý sự dời đổi, lăn xoay khác thời
Có sống chết, có khổ vui

Có bình, có giặc tới lui công bằng.
Trong này có kia lăng xăng
Tinh thần, vật chất, thân tâm ta người.
Hôm nay ngày mai trước sau
Việc làm ý niệm nương nhau mà thành
Nên gọi đạo lý công bằng
Bao la vi tế cũng hằng có nhau.
Lục đạo tuy có thấp cao
Niết-bàn, địa ngục cùng nhau song hành.
Cảnh nào cũng có chúng sanh
Cõi nào cũng có tâm hành nhân thiên.
Như một thể sống tùy duyên
Điều hòa tất cả không thiên bên nào
Công lý dạy ta chữ sao
Sao cũng được, có thế nào cũng xong.
Sự bất chấp, lý công bằng,
Như nhiên, như vậy, thường hằng chơn như.

III

Công lý tức là tự nhiên
Thưởng phạt, trị lập, tùy duyên dạy đời.
Chậm mau, sau trước để rồi

Cho người giác ngộ hiểu nơi công bình.
Được sáng suốt, hết mê lầm
Công lý, pháp lý chỉ cần vậy thôi.
Công lý trùm khắp trong đời
Là cõi Phật quốc cho người nghỉ an.
Hiểu công lý, tâm vững vàng,
Không còn câu chấp, nói làm lo âu.
Công lý mặt đất nhiệm mầu,
Sạch sẽ bằng thẳng, đâu đâu cũng bằng.
Mắt trí huệ thấy khắp cùng,
Công lý trí huệ tên chung một nhà.
Khi đã biết được thấy ra
Không còn lầm lạc, mới là yên vui.
Ánh sáng pháp giữa cuộc đời,
Gọi là Pháp bảo cho người soi chung.
Pháp của chư Phật đang dùng
Vẫn đang sẵn có khắp cùng thế gian.

IV

Vậy nên khi biết rõ ràng,
Tam tôn, lục đạo cũng bằng như nhau.
Không phân biệt thấp với cao

Không để ý chuyện khác nhau bên ngoài.
Công lý như hai lỗ tai,
Như chân, như mũi, như tay của mình.
Thành công nhờ các căn lành,
Thâu vào một cửa nuôi sanh mạng này.
Công lý như trường học hay,
Dạy nuôi Hiền thánh thành tài năng cao.
Sức mạnh công lý như rào,
Như lộ cái, như núi cao, đất bằng.
Như hư không, sức mạnh trùm
Nắm lấy được nó toàn năng mọi điều.
Là cái sống thật cao siêu
Không có nó muôn loại tiêu mất hình.
Công lý có, giáo lý sinh
Nương tương đối, giác ngộ thành toàn năng
Tạo cái giác cho chúng sanh
Lập ra cõi Phật giữa sanh diệt đời.
Đã lập, đang lập thành rồi
Hay là sẽ lập đúng thời thành công
Chỉ có giác ngộ hay không
Nhận ra thấy gặp hay không do mình.

Đủ duyên giác ngộ công bình
Phương Tây tịnh độ phép linh độ người
Đông phương lưu ly sáng ngời
Trang nghiêm bình đẳng thảnh thơi vô cùng.
Cảnh thế gian, có công tâm
Sẽ là Phật cảnh kiếm tầm đâu xa.
Nhờ giáo lý tỏa sáng lòa
Tâm bình cảnh tịnh, chắc là thành công.
Công lý vốn sẵn từ trong
Việc làm, lời nói, ý mong, ta người.
Nó phát sanh khắp mọi nơi
Thân, tâm, trí, tánh cảnh đời chuyển xoay
Thật huyền bí, kỳ diệu thay
Nên người nghĩ có bàn tay vô hình.
Đấng chúa tể rất công bình
An bài, sắp đặt, chúng sanh cõi đời
Có cha sanh, có mẹ nuôi
Có đấng tạo hóa định rồi cho ta.
Cũng có kẻ lúc về già
Đối mặt với cảnh mà ta đã làm.
Khi tưởng tượng, lúc mơ màng

Thấy ra tù khám diêm vương khảo hành
Hoặc thấy cảnh giới thiện lành
Thiên đường xứ Phật do mình nhớ ra.
Chịu sự thưởng phạt hành hà
Việc làm thiện ác mà ta đã làm
Công lý tạo hóa công bằng
Không cần bênh vực, phạt răn kẻ nào
Chúng sanh tiến hóa chậm mau
Vua trời, vua đất, giúp nhau giữ gìn.
Đã là công lý công bình
Thiện ác, thưởng phạt cho mình tỉnh ra
Công lý không thưởng phạt mà
Kẻ bị thưởng phạt do ta nói làm
Chấp thiện, chấp ác đành cam
Sức phản dội của việc làm đớn đau.
Bậc giác ngộ ở cõi nào
Không cần pháp luật đợi nào âm dương.
Là cõi vô trị vô quyền
Ta cai trị họ, ai trừng phạt ta.
Công lý ai như ai mà
Không có giai cấp nên là tự nhiên

Phật, Thánh hiểu được nhân duyên
Nên không khổ lụy vui yên trong đời.
Kìa xứ Cực lạc thảnh thơi
Tăng-già Giáo hội, là nơi công bằng
Chẳng ai làm việc xử phân
Pháp bảo, giáo lý học hành tỏ thông.
Đâu cần giai cấp phái môn
Tất cả đều được hoàn toàn yên vui
Chúng sanh chưa tỉnh, than ôi!
Nhận ra công lý tự nơi chính mình.
Trải qua muôn kiếp phù sanh
Vẫn làm tôi mọi, sự tình thảm thay
Bị trói buộc mà không hay
Thật đáng thương xót biết ai cứu mình
Đừng chờ người khác lưu tâm
Tốt hơn là tự biết mình ra sao.
Việc làm tốt xấu thế nào
Tự chịu trách nhiệm chớ sao chờ người
Khen thưởng thì mình vui cười
Xử phạt thì lại thốt lời than van.
Tội nghiệp cho kẻ làm quan

Mãi vì danh lợi mà cam đọa đày
Để mãi phải làm tay sai
Mãi lo thiện ác cho người quên thân.
Chen đua vào chốn phong trần
Nếu làm quan hết thì dân đâu còn
Cho ta xử phạt trẻ con
Địa vị cao trọng, lại còn hư tâm.
Kiêu căng tâm trí khó dằn
Phải bị quả báo phạt trừng về sau.
Công lý cũng chẳng khi nào
Bảo ai thay thể, nương vào một ai.
Sao ta lại tự sắp bày
Tìm cái vô lý khiến hay nhọc nhằn.
Công lý là chủ của tâm
Tánh nó là định thường hằng chơn như.
Bằng ai vọng động sân si
Sẽ bị quả báo tức thì trả vay.
Nên chi chư Phật chỉ bày
Đạo lý nhân quả cho ai tìm cầu
Muốn nghe học hỏi đạo mầu
Chẳng buộc người học, xưng thầy với ai.

Công lý bình đẳng chỉ bày
Ai cũng như nấy, đừng ai lạm quyền.
Dầu có khổ vui triền miên
Trong này có sẵn tiệm huyền cái kia
Đừng có nhọc nhằn phân chia
Thái quá bất cập chẳng vừa ý nhau.
Trung dung thì cũng khác nào
Ưa vầy muốn khác làm sao vừa lòng.
Chư Phật chỉ dạy lý công
Còn ít nói, ta bận lòng làm chi
Những việc vô ích chi chi
Vô minh sái trật mới đi nắm quyền.
Người biết công lý diệu huyền
Vua trời, vua quỷ mặc nhiên tôn thờ
Thế quyền trị phạt kẻ khờ
Tối tăm dốt nát phải nhờ người răn.
Hiểu chơn lý, có đạo tâm
Mới được giải thoát ngoài vòng đầy vơi.
Nên các thầy giáo trong đời
Cũng là lớp tạm, dạy người chưa minh
Thầy trò lớp học giáo trình

Cần phải sửa đổi để mình hiểu thêm.
Công lý giải thoát làm nền
Thầy trò lớp tạm quên không hại gì
Người đã hiểu biết rộng thì
Đố ai xúi bảo nó đi trật đường.
Ta nên nhìn lại xem gương
Học trò lớp chót thì thường lăng xăng.
Ông thầy giáo nào khổ tâm,
Sắp tạm lấy có, chỉ cần dạy thôi
Lâu ngày nhờ có học rồi
Lớn khôn thuần thục đâu còn ăn chơi.
Khi học sinh đã tốt rồi
Không còn dốt nát hiểu rồi lý công
Niết-bàn trung đạo suốt thông
Chúa tể bổn ngã khắp trong trời người.
Biết bao kẻ dốt trong đời
Không biết công lý như người mắt đui.
Như tử thi vô dụng thôi
Nương theo kẻ khác tới lui biết gì
Nếu gặp thầy trò cũng y
Quỷ ma dối gạt còn gì tương lai.

Vấp té ngã đớn đau thay
Bị hành phạt, bởi chưa hay biết mình
Lắm kẻ không có đức tin
Rằng không công lý, mặc tình gieo nhân.
Công lý sức mạnh tối cần
Không phải công lý dành phần cho ai
Đừng áp dụng với chiêu bài
Nhân danh công lý để hay hiếp người.
Công lý không hề đổi dời
Trèo cao té nặng, như người bóng theo
Người xảo trá yên được sao,
Đối đầu mới biết mình gieo hại mình.
Trong đời tất cả chúng sanh
Chẳng ai hơn kém, sẵn dành bằng nhau.
Xưa kia có kẻ anh hào
Giết một kẻ cướp, cứu mười khách thương
Đời sau được hưởng giàu sang
Sau rốt chết chém trái oan trả đền.
Tướng quân giết mạng muôn ngàn
Bảo vệ một xứ được an yên bình
Được người trong xứ tôn vinh

Làm vua một cõi vẻ vang vô ngần.
Nhưng họa muôn kiếp sát thân
Ấy đó công lý phải cần nghĩ suy
Hàng ngày bất cứ việc gì
Hành vi to nhỏ cũng thì là nhân.
Không khỏa lấp được một lần
Công lý nhân quả có phần khít khao.
Người hay cắt cỏ luộc rau
Về sau quả kết đớn đau khắp mình.
Nhà sư bị người rẻ khinh
Do không chánh niệm khi mình bước đi.
Đập ruồi, muỗi to nhỏ chi
Tích dồn nghiệp quả chết vì đòn đau
Làm cá chết phải đứt đầu
Làm heo chết ngạt, *(giết)* **chó tru thảm hình**
Lột da thú lở cả mình
Giết người, người giết công bình quả nhân.
Hoặc kiếp hiện tại trả dần
Hoặc nhiều kiếp khác, chịu phần trả vay.
Nhân gieo thiện ác đúng sai
Quả kết thiện ác không sai chút nào

Nhân lộn xộn quả trước sau
Cũng thành lộn xộn khác nào khi gieo.
Nhân khởi thì quả đã theo
Trước sau mau chậm cũng đeo bên mình
Tự mình tâm cảm hãi kinh
Gieo nhân hái quả, do mình trách ai.
Quả đến nặng nhẹ, ngắn dài
Có biết sám hối hay lòng dửng dưng
Quen tay giết được không dừng
Xem thường mạng vật, đến sanh mạng người.
Nếu biết dừng, oan trái vơi
Sớm chừa dứt lỗi, kịp thời tu tâm.
Phật xưa có lời dạy rằng
Người giết cá, nay cá tầm giết ta
Nhân quả báo ứng không tha
Giết mạng trả mạng với ta không lầm.
Mình đánh họ, họ đánh mình
Không hề tìm đến những người vô can
Cõi đời vay trả trái oan
Ta nên tìm chỗ bình an sửa lòng
Người khôn tìm chỗ thong dong

Gương chư Phật Thánh soi chung cõi đời.
Thiện ác tự tâm mỗi người
Chứ đâu có phải người ngoài đem cho.
Mọi vui buồn, mọi đắn đo
Thiện ác nhân quả là do chính mình
Nhơn quả công lý phân minh
Niết-bàn phẳng lặng tự mình yên an.
Có người gieo hột chết ngang
Bởi thiếu phân nước, hoặc đang bỏ liều.
Gieo trong lửa, hột cháy tiêu
Thiếu các yếu tố không điều quả nhân.
Hột giống ấy là vọng tâm
Lửa kia trí huệ diệt mầm vọng tham
Dao trí huệ, *(cắt)* **chẳng cho sanh**
Nói làm không nhiễm, cắt nhanh nước nguồn
Mới không quả báo nhiễu nhương
Có người gieo giống còn thường vun phân
Lại sợ quả báo đến gần
Nếu mà biết sợ nên dừng khi ươm
Lỡ ươm cắt nước, cắt phân
Bao nhiêu hạt giống trong tâm phải trừ.

Dùng dao trí tuệ suy tư
Lửa thiền-na đốt đoạn trừ vọng tham
Cây nào đã có quả sanh
Tốt nhất không sợ nên dành thời gian
Dốc lo nhập định bỏ quên
Khi nào quả đến trả đền cho xong.
Không cất để chẳng gieo trồng
Thì mai hậu mới thoát vòng khổ lo.
Bằng muốn đốn cây đã to
Phải lo rèn đúc búa to cưa dài
Nhưng sức đốn chỉ một hai
Chớ như trồng đã nhiều ngày nhiều năm
Cây mọc nhiều như đám rừng
Lớp ăn, lớp đốn cùng ngưng gieo trồng
Không còn sót mọc Tây, Đông
Sợ đừng gieo hột, đã trồng phải ăn.
Sự đốn bỏ chẳng tưới vun
Xuất gia bỏ thế lìa vòng lợi danh
Trì giới nhập định tu hành
Trí huệ soi sáng không sanh nghiệp đời.
Ngoài cách xuất gia yên vui

Tránh nhân xấu, quả cũ vui trả đền
Thì mình mới được bình yên
Không còn lo sợ ảo huyền tỉnh say.
Chúng sanh vốn sẵn lâu ngày
Tham như bao hột, mộng ngòi si mê
Sân giận thịt cơm não nề
Ôm giữ chấp ngã ủ ê duyên tình
Nhiều năm tâm trí vô minh
Nói làm như rác, sẽ sinh thêm chồi.
Chư Phật, Bồ-tát biết rồi
Xin vay ăn học, vun bồi thân tâm
Nhờ vậy mới được thành công
Trở nên toàn giác, toàn năng độ đời.
Không sợ quả báo luân hồi
Là do tâm định thấy rồi mục tiêu
Chúng sanh lo học cho nhiều
Biết được công lý được nhiều an vui.
Hiện giờ vay của người nuôi
Không thèm vội trả cho đời áo cơm.
Phận mình khất sĩ tu chơn
Kẻ nuôi là muốn ta nên sau này

Ở cương vị làm bậc Thầy
Hướng dẫn cho họ đường ngay tu hành.
Chớ không nuôi sẵn để dành
Làm thân nô lệ xoay vần đáp ơn
Bổn phận ta học phải chăm
Quên ân nghĩa tạm chẳng cần vội lo.
Đừng phụ ý của người cho,
Tạm nuôi thân sống học trò du Tăng.
Lo trừ vọng, chẳng tham sân
Đợi khi đắc quả một lần trả ơn.
Lời thốt ra như kim ngôn
Ghi trong sách sử quý hơn ngọc ngà
Một câu cứu khắp ta-bà
Khiến cho lục đạo thoát ra luân hồi
Đưa nhau về cõi Phật rồi,
Đền ơn trả nghĩa muôn đời trọn xong.
Phật tu đắc quả thành công
Ra đi giáo hóa khắp trong vạn loài
Khi vào địa ngục cứu người
Khi cảnh ngạ quỷ cho lời giáo khuyên
Khi làm thú dạy gương hiền

Khi làm cây cỏ thọ thần khuyên răn.
Sanh làm người mở con đàng
Xuất gia giải thoát nêu gương cho đời
Có lúc sanh lên cõi trời
Giáo hóa thiên chúng chỉ nơi Niết-bàn.
Sau khi trả hết công ân
Khắp trong sanh chúng đặng phần an vui
Tâm mới vui nhẹ thảnh thơi
Niết-bàn vắng lặng là nơi tịnh nhàn.
Chính Niết-bàn ở thế gian
Là lúc ơn nghĩa đã hoàn nguyện xong
Khỏe nhẹ và ích lợi hơn
Chỉ có pháp thí mới mong đáp đền
Khi trả không mất chủ quyền
Chỉ cần lời nói trao duyên tu hành.
Với kẻ tham mong lợi danh
Dạy cho bố thí thực hành pháp môn
Lánh xa vật chất bảo tồn
Tránh địa ngục khổ để làm thiện nhân.
Với kẻ sân giận thua hơn
Dạy pháp nhẫn nhục tiêu hờn diệt sân.

Kẻ giải đãi, đắm mê trần
Dạy cho tinh tấn được phần vui an.
Lìa nơi cấu trược lầm than
Chính nhờ Pháp bảo vạch đàng Tây phương.
Cho kẻ tối tăm lạc đường
Cảm mến đức độ theo gương tu hành.
Có Pháp bảo vị ngọt lành
Còn ai dại, đòi ngũ trần xương khô.
Hiểu tỏ tường chớ mơ hồ
Không đắc quả Phật là cô phụ người.
Tâm ta chưa được yên vui
Vì ơn thí chủ kêu đòi chưa an.
Vậy nên nhớ đức Niết-bàn
Không còn nghiệp, đại nguyện hằng tròn xong.
Như người ăn no thỏa lòng
Như được ngủ nghỉ khi xong việc rồi.
Lý sự vẹn tròn tương đồng
Dầu hết đèn tắt trọn xong nguyện lành
Đại trí huệ đã viên thành
Búa to đoạn nghiệp chúng sanh không đòi.
Xa gần đều mến đức Ngài

Duyên chưa độ, nghiệp có người rầy la.
Không sao tránh khỏi rầy rà
Bồ-tát thi đậu, học và đi chơi.
Đang lo giáo hóa chiều mơi
Bích-chi thi đậu nghỉ ngơi khỏe nhàn.
A-la-hán thi đậu an
Nên chư Bồ-tát là đang dạy người.
Bích-chi học xong nghỉ ngơi
A-la-hán như học trò mới thi
Được đậu đắc quả kịp thì
Danh tuy khác, đều là Thầy trước sau.
Các nơi quả chín chậm mau
Xem xét giáo hóa nơi nào đủ duyên.
Nhưng là Niết-bàn tạm yên
Còn say mùi pháp khi duyên mới tròn.
Vì lòng bi mẫn sắt son
Ra đi giáo hóa cho tròn nguyện xưa.
Làm thuyền hạnh nguyện đón đưa
Tạm mượn thân xác sớm trưa độ đời
Khi thì mượn thân thú người
Lúc thân thần quỷ, khi thời cỏ cây

Giáo hóa sanh chúng vui thay
Mượn duyên thị hiện không nài thấp cao
Mượn thân để tiện ra vào
Làm quen dạy dỗ cho mau kịp thì.
Hạp duyên đến, mãn thời đi
Mục đích trả nghiệp sá gì sạch dơ
Trong tâm thanh tịnh lặng lờ
Hưởng vui cao thượng, vui nhờ pháp hay.
Quên sự khổ nhọc hàng ngày
Vui của bà mẹ trước bầy con ngoan
Vui nơi sạch nghiệp nhẹ nhàng
Như người tắm sạch vui an tột cùng.
Niết-bàn công lý tâm trung
Hãy nghe câu chuyện để cùng nghiệm suy.
Xưa có vị sư tu trì
Thí chủ cảm mến quy y cúng dường
Hai mươi năm thọ nấm ngon
Của một thí chủ, tâm còn thấy vui
Đến khi xả bỏ thân rồi
Không thể nhập định bồi hồi nhớ ân
Xao xuyến bức rứt không an

Không thể hòa nhập vào hàng Thánh Tăng.
Lại sợ luân hồi trầm luân
Chư A-la-hán thương tình chỉ phương
Mỗi ngày biến sanh nấm ngon
Trong vườn thí chủ đủ tròn hai *(20)* năm
Chịu nấu luộc khổ vô ngằn
Mỗi ngày tỉnh lại thấy lòng nhẹ vơi.
Khi đủ hai mươi năm rồi
Nghiệp vọng mới hết tâm thời tịnh an
Đắc La-hán quả hoàn toàn
Điều nhân quả ấy gương vàng cho ta.
Vị sư quên phận xuất gia
Tinh tấn tu học mới là đền ơn
Lại đi chấp món ăn ngon
Để cho tâm vọng nhớ thèm nhiều năm.
Cũng do thí chủ hộ Tăng
Mà thiếu trí huệ hư tâm học trò
Sư lòng tư kỷ nhớ lo
Bắt người nuôi sóc để cho buộc ràng.
Lỗi phận sự nghiệp phải mang
Đem thân đền trả mới an tấm lòng.

Chớ chi biết nghĩ suốt thông
Lo tu kết quả độ trong muôn loài.
Nhân quả không chỉ một đời
Mãi lo vay trả bao giờ mới xong.
Muốn trả hết nợ ngoài trong
Đừng tham no sướng, đừng lòng chấp riêng
Lo tu quán xét nhân duyên
Đến khi đắc quả tam thiên nương nhờ
Đem đạo giáo hóa cho đời
Bỏ nhỏ hẹp, thấy xa nơi đại đồng.
Trong đời lắm kẻ chưa thông
Vừa vay, vừa trả trong vòng trầm luân
Vui để chịu khổ phong trần
Khổ vui thay đổi chịu phần đắng cay.
Đừng chấp công ơn trả vay
Cũng đừng bướng bỉnh chấp hoài ý tham
Rằng không công lý việc làm
Ý luôn tráo trở đành cam nhọc nhằn
Khi cười khi khóc lăng xăng
Khổ tại nơi ý, xích thằng kéo lôi.
Đổ thừa may rủi. Than ôi!
Lương tâm chủ tể đến hồi nhớ ra

Diêm vương kết án hành hà
Hành vi, của cải chính là lửa tham
Chấp ngã bóng tối ban đêm
Đau thương xiềng xích thân tình chưa yên
Chết đi sống lại báo đền
Kiếp này kiếp khác liền liền trả vay
Tìm thân sống, chịu đọa đày
Cho tâm phải chết khổ thay chăng là.
Sợ chết, tìm chết rầy rà
Muốn tránh khổ lại vào ra luân hồi
Nhào tuôn vào cửa vua tôi
Lăn sâu vào chốn khổ, đời vinh hoa
Nhà giam khám tối hành hà
Thân tâm khốn lụy thật là thảm thương.
Bởi hiểu lầm tưởng thiên đường
Là nơi phú quý, quan trường phong lưu
Nghĩ rằng giàu chẳng phiền ưu
Nên tìm đến hưởng trần lao no lòng
Nào dè Phật Tiên không không
Các Ngài ở chốn lâm tòng tịnh an
Lý trí tinh thần nhẹ nhàng
Đến khi ngộ được lỡ mang gông xiềng

Đa mang tập nghiệp triền miên
Làm sao lên được đến miền thảnh thơi.
Mảng lo tranh cái sự đời
Nấm mồ vật chất chôn người mê say
Cái ta, của ta ôm hoài
Còn đâu giờ rảnh ngó ngay thiên đường
Dòm qua Phật quốc Tây phương
Tam đồ bát nạn biết đường nào ra.
Có lắm kẻ chấp cái ta
Ỷ lại tôi phải, hay và thông minh
Không biết lánh trược tầm thanh
Bỏ đông tìm vắng cho mình rảnh rang.
Lìa bỏ ác, vọng, tình phàm
Tìm cái chơn lạc của hàng Thánh nhân
Bỏ cái thấp tiến lên lần
Con đường Phật Thánh thoát thân luân hồi.
Thị hiện thân thú, thân người
Giáo hóa sanh chúng trả rồi ân xưa
Áo thân thô xấu quê mùa
Tâm hồn an lạc, thích ưa thanh nhàn
Hơn là y phục xuê xang
Bên trong chứa đựng muôn vàn đau thương.

Chúng sanh chẳng biết mình đương
Tội nhân kiêu mạn, chấp thường, chấp ta.
Những chuyện vui khổ rầy rà
Chính là bài học cho ta biết dừng
Được thua, còn mất, xoay vần
Cho ta giác ngộ công bằng, lý chơn.
Thân này, thân khác bình thường
Tâm kia, tâm nọ một đường viên dung
Danh từ sai khác trùng trùng
Miễn ta biết được mực trung công bằng.
Ấy vậy ta nên hiểu rằng
Tội sanh pháp luật, phải chăng lẽ đời
Không phải luật sanh tội người
Luật trị kẻ ác, hiền thời không sao
Nên ta chớ khá tự cao
Đứng hoài mỏi cẳng té nhào khổ nguy.
CÁCH NGÔN
Công lý hơn pháp luật thì
Hiền nhơn chăm học, tu trì quý hơn
Lo ăn, lo ở, áo cơm
Ai ai nên hiểu lý chơn công bằng.

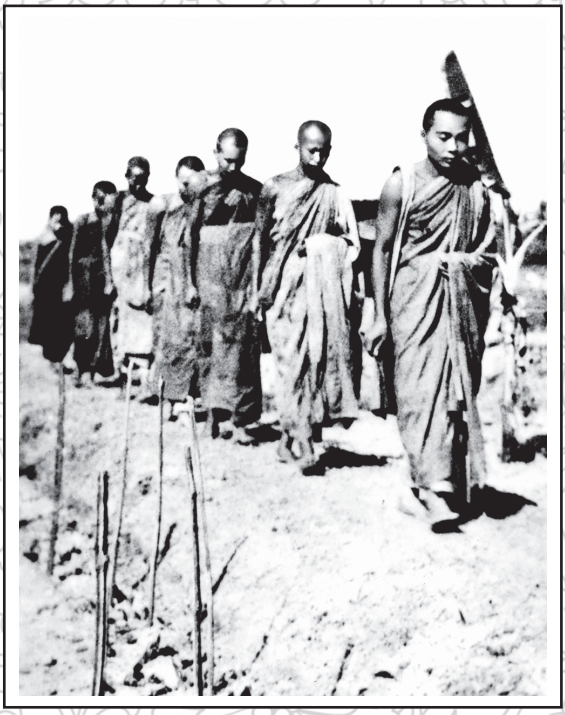

CHƠN LÝ 11

KHẤT SĨ

Khất sĩ là học trò nghèo
Xin ăn tu học để gieo giống lành.
Phát triển cái biết chưa sanh
Nuôi dưỡng cái biết đã sanh lớn dần.
Mỗi người đều có căn thân
Chủ thức nhận biết để dành lớn to.
Chúng sanh cả thảy học trò
Bài học cuộc sống, phải lo nhận nhìn.
Thấy nghe hiểu biết nơi mình
Phải biết tích lũy, để dành mai sau.
Từ biết thấp, đến biết cao
Từ nhỏ đến lớn, từ ngoài vào trong.
Đến khi biết thật tỏ thông
Chơn lý lẽ thật thoát vòng nạn tai.
Sự học rốt ráo không hai
Biết rõ chơn lý đi ngay Niết-bàn.

Hiểu chơn lý, sống lạc an
Toàn năng, toàn giác, hoàn toàn tự tin
Tin sống, biết chính là mình
Là ta chơn ngã, phép linh muôn loài.
Phật là bậc đủ trí tài
Gọi Vô thượng sĩ ai ai tôn thờ.
Tăng là Khất sĩ nương nhờ
Con thuyền chánh đạo, vượt bờ tử sanh
Vân du xin học và hành
Nơi Thầy, nơi bạn, chúng sanh học trò.
Cư gia kẻ đã lỡ đò
Đành cam thiếu thốn, lần dò học thêm
Gieo duyên giải thoát làm nền
Chờ ngày kết quả vượt lên cõi trần.
Võ trụ là trường học chung
Chúng sanh muôn loại tên chung học trò
Cảnh duyên thay đổi nhỏ to
Đều là bài vở, phải lo học hành.
Vạn vật các pháp hóa sanh
Đều là phương tiện, sẵn dành cho nhau
Không phân chủng tộc da màu

Không phân tôn giáo, nghèo giàu, hèn sang.
Có học mới biết tỏ tường
Đường chơn nẻo chánh, không vương lạc lầm.
Hoang phí ngày tháng vô tâm
Ăn chơi lêu lổng, luân trầm đọa sa
Học để tấn hóa hiểu ra
Chúng sanh cả thảy đều là học sinh.
Học với vạn vật chúng sanh
Học cùng khắp xứ, thật hành gieo duyên.
Bát y khất sĩ chơn truyền
Thong dong dạo bước các miền vân du.
Vô minh, thất học ngục tù
Xả tham chấp, học và tu chuyên cần
Pháp khất sĩ diệt tham sân
Không xin, không học, tham sân sao trừ
Giác ngộ ý pháp học tu
Thoát ra khỏi chốn ngục tù trói trăn.
Diệt trừ si, mạn kiêu căng
Hành pháp lục độ chuyển tâm mê phàm
Tập bố thí, trừ tham lam
Đối trị sân hận, giữ tâm yên bình.

Nhẫn nhục là một phép linh
Hóa giải oán kết, giúp mình thảnh thơi.
Tinh tấn đối trị biếng lười
Trưởng thành lớn mạnh, vui tươi thanh nhàn.
Trì giới giữ hạnh nghiêm trang
Oai nghi phong cách xứng hàng Sa-môn.
Dứt tham sân, được lớn khôn
Không như trẻ nhỏ, côi hoang lạc lầm
Xưng con để chịu khổ thân
Đi lui, để chịu luân trầm bất an.
Chứng vô sanh, tâm lạc an
Thi hành Phật sự, đạo vàng hoằng dương
Con đường vô thượng chơn thường
Niết-bàn hưu trí, dứt đường tử sanh.
Mục tiêu tiến hóa, vô sanh
Ông già toàn giác, gương lành Thế Tôn
Khất sĩ xin ăn nuôi thân
Xin pháp nuôi trí, diệt lần quấy tham.
Có đủ thân trí sanh tâm
Tiến đến giác tánh, nhập miền chơn như.
Tiếng khất có nghĩa là xin

Xin là chơn lý cho mình học tu.
Kẻ xin vạn vật nuôi thân
Người xin các pháp sanh lần trí tâm.
Đứng đi cho đến ngồi nằm
Đều phải áp dụng chữ xin làm đầu.
Ác, thiện, đạo đức quả mầu
Thảy đều cũng phải cần cầu xin vay,
Đất xin nước mới sống dài
Cây xin đất nước nảy chồi lá xanh.
Thú xin vạn loại trưởng thành
Người xin muôn vật biến hành khéo khôn.
Trời xin vay mới trường tồn
Phật xin tất cả viên tròn giác chơn.
Từ xin vật chất nuôi thân
Đến xin các pháp nuôi phần trí tâm
Từng giai đoạn có riêng phần
Thấp xin vật chất, tinh thần bậc cao.
Khất sĩ xin để dồi trau
Học để mở trí, nâng cao pháp hành
Người cho phát khởi tâm lành
Người nhận tri túc, không sanh quấy tà.

Lẽ xin cao thượng không ta
Người vui bố thí, mới là cao thanh.
Không ngang bướng, không giựt giành
Không lén ăn vụn, ăn thầm, ăn gian.
Xin học Pháp bảo mở mang
Vừa học, vừa dạy, từ lần tiến lên
Vay trả ân nghĩa báo đền
Sống cho nhau, giúp dưới trên thuận hòa.
Thương yêu, đoàn kết không ta
Người làm, người hưởng chan hòa sống chung.
Chơn lý Pháp bảo không cùng
Dạy ta biết, lẽ sống chung nhiệm mầu.
Triết lý quả thật cao sâu
Sống không tư kỷ, một màu thiện lương
Tham sân si, vọng điên cuồng
Đổi thay tiến hóa, xả buông chấp phiền
Xưa nay Phật thánh tiên hiền
Bậc đã giác ngộ nhân duyên nhiều đời.
Du hành tu học khắp nơi
Bụi trần chẳng nhiễm, tùy thời giáo khuyên.
Tạo thêm phước đức nhân duyên

Trả đền nghiệp quả, cái triền xả ly.
Tùy duyên cõi thế đến đi
Sống xin cao thượng, tuệ tri thân hành.
Đi xin giáo hóa chúng sanh
Đi xin gieo hạt giống lành khắp nơi
Làm gương nhân quả cho đời
Sống thiện, giải thoát chuyển dời nghiệp xưa.
Đi xin giáo pháp thượng thừa
Học với chơn lý, ngàn xưa Phật làm
Dấu chân xưa, ánh trăng vàng
Đuốc soi đêm tối cho hàng hậu nhân.
Khất sĩ ba bậc xuất trần
Thinh văn, Duyên giác, chuyên cần tu chơn.
Bồ-tát là bậc thượng nhơn
Hành Bồ-tát hạnh chánh chơn độ đời.
THINH VĂN khất sĩ là người
Sáu căn thanh tịnh xa rời thế gian.
Rời xa mười mối [1] buộc ràng
Giữ gìn giới luật, vui an tu trì.

1. 10 mối mê lầm: 1. Mê lầm bổn ngã, 2. Nghi não, 3. Ham mộ nghi lễ cúng kiếng, 4. Tham dục, 5. Tham sắc, 6. Tham vô sắc, 7. Sân hận, 8. Tự cao, 9. Xao động, 10. Vô minh.

Thanh bần đơn giản oai nghi
Tâm đã an trú vô vi cảnh nhàn.
Khất sĩ DUYÊN GIÁC hành trì
Bảy thất giác ý giữ y đạo thiền.
Giác ngộ các pháp nhơn duyên
Mười hai duyên khởi, tinh chuyên quán hành.
Du hành giáo hóa chúng sanh
Không hay nói pháp, thân hành làm gương
Nhắc nhở những kẻ sai đường
Vạch đường giải thoát, du phương ta-bà.
Gieo giống Phật, diệt lòng ma
Giúp cho nhân thế thấy ra nẻo lành.
Khất sĩ Duyên giác cao thanh
Tứ y giữ vẹn, trì hành giới nghi
Vạch chữ đạo nơi đường đi
Hành giải thoát hạnh, từ bi làm đầu.
Dẫn đàng sanh lộ đêm thâu
Cho người thoát khỏi khổ sầu kiếp sanh.
Khất sĩ Duyên giác du hành
Trung đạo chánh đẳng pháp hành cao thâm
Hòa vui tạo sự công bằng

Chia vui sớt khổ, dắt lần người mê.
Xin cái tham giận, si mê
Giáo hóa hướng dẫn người về đường chân
Xin vật chất, cho tinh thần
Đưa người lên cõi cao thanh, thuận hòa.
Không còn khổ não chấp ta
Không còn gặp cảnh cửa nhà nát tan.
Đạo khất sĩ, ánh đạo vàng
Người mà gặp đặng vui an tinh thần.
Con đường khất sĩ chánh chân
Ba đời chư Phật tự thân hành trì
Khất sĩ Duyên Giác giống y
Y theo chơn lý, giới nghi Phật truyền.
Khất sĩ BỒ-TÁT cao trên
Thực hành trung đạo làm nền thiện nhân
Cho người dạn dĩ quen lần
Tạo sự thân thiện, đến gần hóa duyên.
Chính Phật là bậc đại hiền
Xả buông ngã chấp, không thiên giàu nghèo.
Bậc đại lực, đức độ cao
Thắng được tà ác, vượt rào tử sanh.

Vậy nên những ai thực hành
Chơn lý xin sống, thiện lành cao siêu.
Chúng sanh quen học những điều
Quấy ác hung bạo, gặp nhiều khổ đau.
Khất sĩ như nước dạt dào
Sạch trong mát mẻ, gởi trao cho đời
Nguồn đạo đức, chẳng đầy vơi
Nước Bát thánh đạo tặng người hữu duyên
Dòng nước thánh đạo tinh tuyền
Bao giờ cũng có tự nhiên trong đời.
Không chi tốt đẹp bằng người
Tăng bảo khất sĩ nguồn vui an lành.
Tăng bảo, học pháp, thực hành
Mục tiêu làm Phật, dạy rành nẻo chơn.
Bài học hay, học trò siêng
Thầy giáo đức hạnh, gương hiền soi chung
Tam bảo như áng mây lành
Muôn loài núp bóng, tồn sanh an bình.
Đủ duyên nối bước đăng trình
Tu học khất sĩ, gia đình vui an.
Đời vô đạo như rừng hoang

Kíp tu đạo đức, vững an tinh thần.
Giáo lý khất sĩ chánh chân
Thân tuy chung sống, tinh thần cõi riêng.
Giáo lý khất sĩ chân truyền
Dành cho những kẻ hữu duyên nhiều đời
Thấy gặp, trân trọng, thỉnh mời
Phát tâm quy ngưỡng thảnh thơi tâm hồn.
Người hành đúng lẽ chánh chơn
Viên thành Phật quả, thiên nhơn tôn thờ.
Có người gặp đạo hững hờ
Tuy tu kỳ thật, tâm nhơ không trừ
Lục trần, danh lợi huyễn hư
Say mê tham chấp, khư khư giữ gìn
Người gặp đạo mà ghét khinh
Mình tự buộc khổ vào mình mà thôi.
Nhược bằng hiểu đạo sớm mơi
Đến chiều có thác, thảnh thơi vui mừng
Dầu người tuổi đã hơn trăm
Duyên mai một thuở, bước chân ngàn đời.
Mặc áo Khất sĩ một thời
Căn duyên đã định, chiều mơi thanh nhàn

Áo giải thoát mà vua quan
Ước mong không được, *(bởi)* **buộc ràng lợi danh.**
Người hỏi tất cả đều hành
Làm Tăng khất sĩ, chúng sanh không còn.
Ai người tiếp nối sinh con
Mặt đất có lúc chẳng còn người ta?
Sự thật may mắn nếu mà
Mọi người tu hết thật là đẹp thay.
Không có danh lợi sắc tài
Không ai tranh đoạt đất đai, vật dùng.
Hiểu được đạo lý sống chung
Xin nhau để sống, học cùng với nhau.
Sống, xin, học, kết tâm giao
Ở ăn trúng đạo, đẹp sao cuộc đời
Sống hưởng phước như cõi trời
An như cõi Phật, đầy vơi không còn.
Hiểu được lẽ sống là hơn
Chẳng nên giành giật, oán hờn về sau.
Học trò nhiều lớp trước sau
Người đến đại học, kẻ vào mầm non
Lùm bụi xó góc vẫn còn

Kẻ mới sanh sản, trẻ con dại khờ.
Đừng lo mất giống quấy nhơ
Đừng lo tu hết, trẻ thơ không còn
Đừng lo mặt đất vắng không
Đừng lo xã hội không còn người tham
Dầu năn nỉ, bảo đừng làm
Đừng sân, đừng ác, đừng tham một ngày
Chắc chắn không có việc này
Thì sao lại sợ có ngày diệt vong.
Tổ sư có ý ước mong
Mười người có một khởi lòng xuất gia.
Chín người cư sĩ tại gia
Trao đổi tài pháp để mà sống chung.
Đó là chơn lý đại đồng,
Có lớp Khất sĩ đạo trung Niết-bàn.
Vạch đường giải thoát vui an,
Chúng sanh thấy được vững vàng bước lên.
Nếu không có lớp cao trên,
Làm sao khích lệ kẻ còn sơ cơ.
Bước lên bờ giác kịp giờ,
Nguyện cầu bá tánh đến bờ an vui.

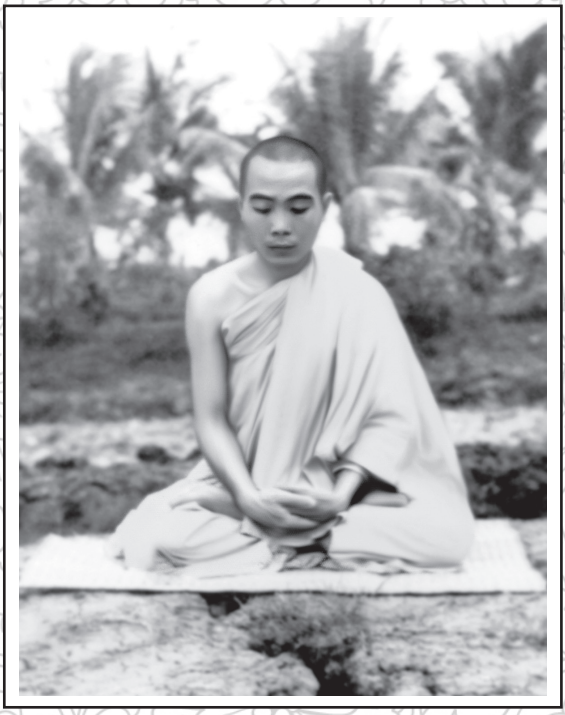

CHƠN LÝ 12

Y BÁT CHƠN TRUYỀN

Y bát mảnh áo chén cơm
Phương tiện hành đạo Sa-môn tạm dùng.
Y bát chơn truyền danh xưng
Tìm hiểu ý nghĩa vô cùng sâu xa.
Du tăng khất sĩ ta-bà
Pháp hành khất thực ngàn nhà kết duyên
Bước chân dạo khắp các miền
Ba y gọn nhẹ, chẳng phiền lụy thân.
Bát dùng để đựng thức ăn
Rảnh rang tu học không cần cao sang
Mục đích chỗ đến Niết-bàn
Con đường giác ngộ của hàng thượng nhân
Hữu duyên muốn được dự phần
Vào hàng khất sĩ, sư chân dạy truyền.[1]

1. Chân sư truyền dạy

Hai năm xem xét nhân duyên
Đầy đủ hạnh đức mới truyền bát y
Người nào thọ lãnh hành trì
Tức thọ lãnh pháp bát y chân truyền.
Xứng đáng là một Sa-môn
Hạnh đức giới pháp, giữ tròn luật nghi.
Nếu chẳng vậy, người khinh khi
Là hạng khất cái chỉ đi ăn mày
Sa-môn, hạnh giả hại thay
Làm cho người thế mất rày tín tâm.
Y bát chơn truyền cao thâm
Giáo lý đặc sắc, ấn tâm trao truyền
Người đủ phước đức nhân duyên
Nối truyền chơn đạo, nhơn thiên mong chờ.
Con đường của Phật cao vời
Nếu không cẩn thận, ắt rơi đọa trầm
Sự thử thách thật kinh tâm,
Một thắng, một bại, một trầm, một thăng.
Nấc thang đào tạo chơn Tăng
Nhờ vậy đạo Phật ngàn năm lưu truyền.

SỰ CÔNG DỤNG CỦA ÁO BÁT RA SAO?

Áo bát có công dụng riêng
Phân biệt người trí, bậc hiền, chơn tu.
Oai nghi giới đức điều nhu,
Đúng danh khất sĩ hạnh tu làm đầu.
Khất sĩ, khất cái in nhau
Đi xin để sống khất cầu thế gian.
Khất sĩ đi xin chẳng màng
Món ngon, vật quý, bạc vàng không ham
Đi xin để được rảnh rang
Dưỡng tâm, nuôi trí, chính hàng Sa-môn.
Khất cái xin để sinh tồn
Tham sân tội ác cộng dồn tăng thêm
Bát y phương tiện kiếm tiền
Giả danh khất sĩ tư riêng cho mình.
Khất sĩ là người thông minh
Thân thể khỏe mạnh, đi xin mới kỳ
Người cho đạo Phật lạ kỳ
Tăng cũng kỳ lạ, thực thi pháp hành
Kết quả kỳ lạ cao thanh
Thấy biết kết quả, thật hành tuân theo.

Xưa nay nhân loại giàu nghèo
Vui trong cái lạ, chạy theo đổi dời
Nên khi Đức Phật ra đời
Dạy pháp chơn lạc, mọi người không quen.
Dùng tam pháp ấn làm đèn
Sáng soi nhân thế, nhắc khuyên tu hành
Tăng sư ứng dụng thực hành
Khác sự hiểu biết chúng sanh mê mờ
Những người tìm hiểu tôn thờ
Ắt gặp chơn đạo nương nhờ tu thân.
Lịch sử xưa kia cổ nhân
Chỉ dùng vỏ lá quấn quanh thân mình
Chẳng có tay ống áo quần
Một tấm choàng lớn đủ dùng che thân
Cái ăn, cái mặc không cần
Đời sống đơn giản, tinh thần thảnh thơi
Trí tâm thong thả chiều mơi
Không lo cất giữ vui chơi thanh nhàn.
Cha mẹ lúc mới sinh con
Sắm cho tã lót, khăn choàng, vải che
Ông già sắp chết, bệnh đau

Cũng chỉ dùng tạm vải che, khăn choàng
Người khi chết cũng chỉ dùng
Áo quần, mền đắp theo cùng xác thân
Cách dùng thật giống cổ nhân
Dầu cho dư dả, chỉ cần bấy nhiêu.
Người khất sĩ không cần nhiều
Ba y dùng tạm, để điều phục tâm
Dứt trừ ý muốn cao sang
Đoạn diệt phiền não, vọng tham xả dần.
Không cần sang trọng áo quần
Ba y giải thoát, không cần cất dư
Mặc đơn giản, tâm quấy trừ
Ông già, trẻ nhỏ, người tu tạm dùng.
Loài người thuở mới sống chung
Choàng khăn, đóng khố tạm dùng che thân
Về sau công nghệ tiến dần
Y phục dầy, mỏng, từ lần khéo hay
Có nút, có ống, có tay
Lần lần trau chuốt phô bày đẹp xinh.
Theo trào lưu, đổi sắc hình
Biến thuật thay đổi, lịch xinh vô thường

Chưa có quy cách định khuôn
Trăm kiểu, ngàn cách, thả buông ý tình
Đam mê mình làm khổ mình
Ăn ngon, mặc tốt, tâm tình đảo điên
Bị sự lôi cuốn rủ ren
Cảnh duyên cám dỗ đua chen khó dừng.
Vải bô chầm vá che thân
Cốc lều am lá, sống gần thiên nhiên
Thuốc uống cỏ cây tùy duyên
Miếng ăn rau trái, vui yên tu hành.
Đời sống khất sĩ tịnh thanh
Khuyên người thức tỉnh nẻo lành hướng tâm
Giảm đi cách sống mê lầm
Duy trì phong hóa, thăng trầm mặc ai.
Khất sĩ sống là xin vay
Xin người dư dả ngày ngày kết duyên
Không danh lợi, chẳng bạc tiền
Bước chân hóa đạo, đức hiền nêu gương.
Thảnh thơi dạo khắp mười phương
Bát y phương tiện, tùy duyên tạm dùng
Áo vải xấu, bát đất nung

Người tham không lấy, nên mình được an.
Đời sống khất sĩ thanh nhàn
Giữ gìn giới luật, đoan trang hạnh hiền
Ngồi nằm đi đứng an nhiên
Từ bi, hỷ xả, tâm thiền sáng thông.
Y theo chơn lý đại đồng
Tứ y giữ vẹn, không không vô phiền
Sống đúng thì được vui yên
Bằng sống sái trật lụy phiền khổ thân
Ta sống lợi ích tha nhân
Tha nhân sẽ sống lợi phần cho ta.
Giá trị khất sĩ chính là
Không còn vương vấn cửa nhà vợ con
Bổn phận công dân làm tròn
Tham sân tật đố không còn quẩn quanh
Lục căn, ba nghiệp trọn lành
Là người nhân đức tập hành thiện lương.
Biết bố thí, biết cúng dường
Thông minh nết hạnh, tầm phương tu hành
Hoàn cảnh, thời gian trôi nhanh
Đời người khất sĩ xem mình như không

Bền tâm, vững trí dốc lòng
Chỉ lo tu học thoát vòng trầm luân.
Người nhập đạo tập hạnh lần
Xét xem chọn lựa, hai năm thuần hòa
Tập lần diệt dứt cái ta
Dứt trừ bản ngã để mà đi xin
Bữa no bữa đói không cần
Dốc lòng trau luyện đồng tâm hiệp hòa
Sống trong Giáo hội Tăng-già
Tuân giữ giới hạnh để mà tiến lên
Thọ lãnh y bát chơn truyền
Nương Tăng học đạo là duyên ngàn đời.
Các bậc vua quan người trời
Dầu biết lẽ đạo, ham chơi hưởng nhàn
Muốn tu nhưng ngại thời gian
Lâu năm nhiều tháng không kham hành trì.
Khất sĩ quảy bát mang y
Như người dũng tướng trước khi công thành
Đắn đo gan bạo liều mình
Ngược dòng thế tục đăng trình nẻo chơn.
Mặc người đáp oán gây hờn

Mặc người hủy nhục vững bền vô sanh
Trường thi sàng lọc người thanh
Vượt qua thử thách, mới thành hiền nhân
Niết-bàn chắc sẽ dự phần
Nếm được pháp vị, được phần vô sanh.
Đó là về sự trì hành
Về phần nghĩa lý, giải rành như sau
Y pháp, bát đạo thầy trao
Tức là đạo pháp, đường vào chơn như
Áo như Pháp bảo đạo từ
Thọ học kinh luật sửa trừ vọng tâm.
Mỗi miếng vá, một bài kinh
Kết gom, tích tập, trở thành pháp y
Nên áo còn gọi là y
Y nguyên chơn thật, nhân vì an vui
Cuộc đời như đã định rồi
Không còn thay đổi, thảnh thơi yên bình.
Ấy là giáo lý cao thanh
Bình đẳng hòa hiệp, trọn lành thể chơn
Là ruộng phước cho thế nhân
Hữu duyên gặp đặng sớm nên gieo trồng.

Sự lý kết hợp dung thông
Trọn lành kín đáo thân tâm hài hòa
Cái y mặc mặc không ta
Y nhiên vắng lặng, Tăng-già hành y.
Bát là thể đạo tám chi
Dụng là gồm chứa trí bi pháp mầu
Bầu đạo đức, tâm rộng sâu
Chư Phật ôm giữ, ý mầu nhiệm linh.
Xưa Phật Thích-ca liệng bình
Bát trôi nổi ngược trên dòng Ni Liên
Nghĩa sâu lắng, lý diệu huyền
Ngài thả đạo chánh xuống miền sông mê
Bao năm xuôi ngược đi về
Giảng dạy đạo lý sơn khê thị thành.
Đến lúc quả đạo viên thành
Ngài mới dừng nghỉ Vô sanh Niết-bàn.
Pháp âm vang dội lan tràn
Ba đời chư Phật, thêm trang Phật thừa.
Đạo Bát chánh con đường xưa
Là đạo Khất sĩ truyền thừa Phật tâm
Niết-bàn đại đạo thậm thâm

Ba đời chư Phật ấn tâm giáo truyền.
Trần thế cõi tạm vô biên
Biết xin, biết học, bền kiên buổi đầu
Cực nhọc trước, phước hưởng sau
Nhơn nào quả nấy chậm mau đành rành.
Làm vua trước tập xin ăn
Vun bồi cội đức chăn dân trọn lành
Làm quan trước phải tập tành
Xin ăn tạm sống học lành nêu gương
Giàu sang cũng tập xin ăn
Để mình hiểu được khó khăn của người.
Các ngành sĩ nông trong đời
Thương mãi trước cũng trau tài xin ăn
Buổi đầu chịu cực thiệt thòi
Tích trữ phước đủ, sau ngồi hưởng an.
Con đường y bát Niết-bàn
Phước đức tích lũy, mười phần hưởng ba
Bảy phần chia sớt gần xa
Kết duyên quyến thuộc ta-bà mười phương.
Bố thí đạo đức chơn thường
Đi xin khất thực, làm gương mỗi ngày

Bởi thế cho nên những ai
Thực hành y bát ngày ngày không xao *(lãng)*.
Bốn đường ác đạo không vào
Hưởng được phước lạc thanh cao thiên đường
Dù thiếu trí huệ soi đường
Giới luật Phạm hạnh con đường nên theo
Tứ thánh chủng hạnh tu nghèo
Sống đúng chơn lý không theo lối tà.
Có người hỏi : Nếu người ta
Tu không y bát thì là được chăng?
Mọi người nên phải biết rằng
Trường học nhiều lớp, chúng sanh nhiều bài
Trình độ lớp tạm không sai
Nhưng lớp rốt ráo không ngoài bát y.
Giới định huệ con đường đi
Cần đủ ba pháp, bát y phải dùng
Y bát chơn truyền mực trung
Không cao thấp, lớp cuối cùng đạo chơn.
Không con đường nào khác hơn
Tu Giới định huệ, pháp chơn hành trì.
Trước khi phát tâm tu trì,

Làm sao hiểu được bát y vị mùi?
Muốn cảm nhận được niềm vui
Hãy nghiên cứu kỹ đủ mười bài kinh.
Đầu tiên Võ Trụ nhơn sanh
Lục Căn, Ngũ Uẩn, Duyên hành mười hai [2]
Bát Chánh Đạo là năm bài
Có Không, Sanh Tử, thêm bài Nữ Nam
Chánh Đẳng Chánh Giác Niết-bàn
Công lý Võ Trụ rõ ràng công minh.
Thông mười bài, hiểu lý chơn
Sau đó tiếp tục học thêm những bài
Chơn Truyền Y Bát, Ăn Chay
Khất Sĩ, Nhập Định, các bài Luật Nghi.
Hiểu nội dung, pháp hành trì
Sẽ cảm nhận vị bát y chơn truyền
Có người lại hỏi tu hiền
Không làm để sống, lại phiền người nuôi?
Mới nghe qua cũng thấy vui
Nhưng xét kỹ lại để rồi tư duy
Tự làm ăn, thêm sân si

2. Thập Nhị Nhân Duyên

Bận bịu vật chất hết thì uổng công.
Nói túng ém lỗi vào trong
Nào ai lo được mà không nhờ người
Một khối sống chung nương nhau
Mỗi người mỗi việc, đổi trao thuận hòa.
Tứ đại cây cỏ nuôi ta
Sao quên ân nghĩa, gọi là tự lo
Chén cơm, áo mặc người cho
Khất sĩ thọ nhận để lo tu hành
Đem đạo đức dạy chúng sanh
Tri túc thiểu dục pháp hành thượng nhơn.
Người thì lo chuyện áo cơm
Người đem đạo lý chánh chơn dạy đời
Mọi người đang sống an vui,
Chính do đạo đức dạy người thuần lương
Sống chia sẻ, biết yêu thương
Tinh thần vật chất, song phương diệu kỳ.
Người tu Phật không bát y
Thì xin cho hỏi có gì hại không?
Nếu có y bát không dùng
Hay không y bát, thì không phải người

Tu hạnh khất sĩ trong đời
Người tu theo Phật không rời bát y.
Bát y phương tiện hành trì
Gọn tiện, đơn giản khi đi du hành
Đi xin để gieo giống lành
Nếu có của cải trở thành thị phi.
Tu theo Phật, phải hành y
Trung đạo Chánh đẳng, tứ y vẹn gìn.
Tư bổn, gốc khổ vô minh
Giải thoát vật chất, đăng trình du phương.
Hiểu ra khất sĩ con đường
Chơn truyền y bát, tạm nương tu hành
Tinh thần rốt ráo vô sanh
Y bát khất sĩ, pháp hành Như Lai.

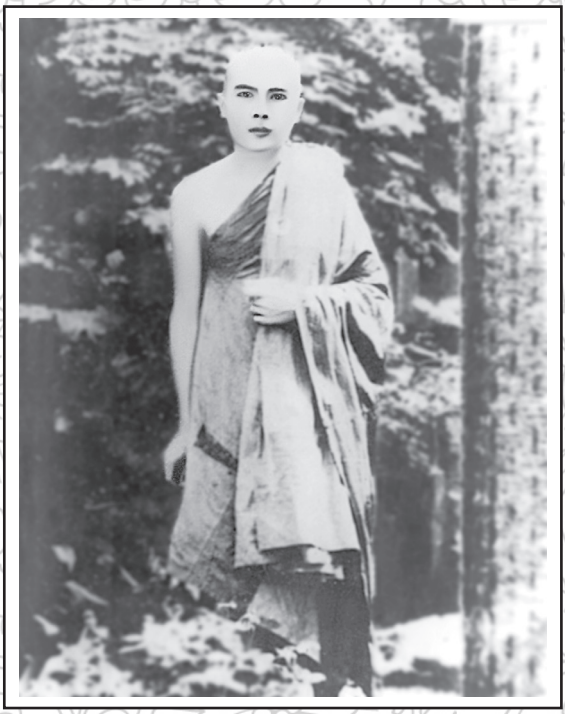

CHƠN LÝ 13
ĂN CHAY

Ăn chay tiếng gọi thực trai
Miếng ăn trong sạch xưa nay thường dùng.
Trai là tinh khiết sạch trong
Con trai, hột ngọc cũng đồng nghĩa nhau
Hán Nôm, âm nghĩa hao hao
Tiếng TRAI trại giọng thành CHAY đó mà.
Ăn chay miếng ăn thật thà
Không tham, không vọng cùng là chấp ngon
Tâm không nhơ bẩn, giữ tròn
Thiệt căn thanh tịnh vị ngon chẳng màng.
Muốn tấn hóa đừng thích tham
Không để cái lưỡi bị làm nhiễm ô
Vị ngon bùn bụi mơ hồ
Chỉ trong gang tấc thành đồ không thanh.
Người học đạo cần thực hành
Xem thường nhẹ, hạ bên lòng dưới chân.

Con trẻ hay thích miếng ngon
Thú cỏ cây, vì miếng ngon mất hình,
Người tham ăn phải điêu linh
Mất ăn phải chịu tâm tình không an.
Theo lời truyền miệng dân gian
"*Mất ăn một miếng lộn gan lên đầu*"
Người bị ăn chi phối sâu
Có làm nên việc gì đâu cho đời.
Miếng ăn là chủ mạng người
Nhưng bị bao phủ trọn đời thì nguy
Khác nào địa ngục A-tỳ
Là mộ chôn giết người vì miếng ăn.
Kẻ đã khôn lớn biết rằng
Chưa chịu lìa bỏ miếng ăn, chưa hiền.
Biết dùng thì quý hơn vàng
Không biết thì nó hại tan tâm hồn.
Tùy người biết khéo, biết khôn
Hay người không biết sẽ làm lụy thân
Miếng ăn vật chất sanh thân
Như mẹ sanh trưởng căn trần cho ta.
Nhưng sau lại sinh ác tà

Vì ăn mà hại trí ta điên cuồng.
Rốt lại cả hai đều không
Không được ích lợi vô công ai nhờ.
Cỏ cây nơi đất sinh ra
Rồi chết thành đất tiêu ma một đời
Như miếng ăn nuôi sống người
Để rồi người lại đứng ngồi đền ơn.
Khi chết thân xác rã luôn
Để làm phân chất trả ơn cuộc đời
Như quỷ mẹ sinh con rồi
Sanh rồi ăn hết nối đời được đâu.
Cũng lắm kẻ chưa hiểu sâu
Cho rằng hiếu dưỡng là cao nhất đời
Nên khi cha mẹ già rồi
Muốn tu tiến hóa vội thời cản ngăn.
Thưa rằng con có hiếu tâm
Phụng dưỡng cha mẹ miếng ăn đáp đền
Cha mẹ chết, con chưa nên
Trở thành vô dụng, ơn đền thế nao.
Chiều theo cha mẹ tuổi cao
Sát sanh, hại mạng khiến tà quấy sanh

Để gương ác hại đã đành
Lại còn chết khổ tâm lành, trí hư.
Đó là vay trả không từ
Ngược với chơn lý cũng như hữu tình
Lắm người con cháu vô minh
Tự gán trách nhiệm cho mình đền ơn
Thọ ân là phải báo đền
Mượn thì phải trả chẳng nên việc gì.
Quanh quẩn tham ác sân si
Coi miếng ăn trọng, nên chi chấp lầm
Đừng ôm cái cũ ngàn năm
Nuôi con tức đã đền xong thâm tình.
Để cha mẹ đủ duyên lành
Được đi tu học để dần bước lên.
Làm trời, Phật bậc cao trên
Không nhận lấy sự trả ơn không rồi
Còn mình tứ đại vun bồi
Lại chấp tình nghĩa một người, mang ân.
Làm người biết đến cái chung
Nếu sống ích kỷ, thật không công bằng
Cỏ cây thú không trí năng

Phải chịu chậm tiến, phải đành vậy thôi.
Chớ với bản năng con người
Biết ác không bỏ sống đời quẩn quanh
Biết chết khổ vẫn lũi lầm
Không hề lùi lại, không phân chánh tà
Nên hư cũng chẳng nhận ra
Phải quấy chẳng biết thật là thương thay.
Chúng sanh có đủ mắt tai
Lục căn nên giữ thanh bai một đời
Lục trần dù có gọi mời
Thức biết phân biệt tốt vời, xấu xa
Mới được yên vui thuần hòa
Làm người Hiền Thánh, mới là nên công.
Vậy nên Phật dạy chư Tăng
Là người hiền sĩ lục căn giữ gìn
Để cho cái thức của mình
Giải thoát bốn việc thường tình thế gian.
Tránh điều phiền não buộc ràng
Định tâm lo học, trí hằng lo tu
Giải thoát khỏi sự phiền ưu
Sống trong cõi Phật điều nhu tâm lành.

Giữ gìn chế phục miếng ăn
Không như trẻ nhỏ lăng xăng kiếm tìm.
Để thì giờ quán nhân duyên
Tìm học giáo lý diệu huyền độ sanh
Ăn chay một ngọ đi xin
Món ăn rau trái thương tình chúng sanh.
Tránh sự nấu nướng vọng tâm
Đem pháp thí, đổi miếng ăn qua ngày.
Chẳng đòi hỏi hay ép nài
Tự người thí chủ, kính mà dâng cho
Sáng chiều lòng chẳng nhớ lo
Đêm khuya thong thả chẳng lo cất dành
Ăn như vậy là thực hành
Miếng ăn trong sạch, ăn lành, ăn chay.
Người Khất sĩ tập hàng ngày
Vị căn chết hẳn, như chai cứng rồi
Không quý trọng, tạm mượn thôi
Để không khổ lụy một đời không công.
Tiếng ăn chay là sạch trong
Khó mà kêu gọi tùy lòng cư gia
Người cư sĩ còn đang là

Sống trong cõi thế rầy rà vì ăn.
Ăn nhiều bữa, sức khỏe tăng
Gọi ăn nung hậu, thêm tăng tưởng tình
Ăn nhiều món trói buộc mình
Gọi là tố thực để tìm vị ngon.
Hai cách ăn ấy vẫn còn
Trói buộc tâm trí chưa tròn tiếng chay.
Còn như ăn thịt thú người
Thì tạo oan trái cả đời trả vay
Nên ăn để sống hàng ngày
Chớ không phải sống cả đời tìm ăn.
Ngày một bữa tạm nuôi thân
Có chi ăn nấy, không cần món ngon
Tập dần từ nhỏ nên quen
Ở nơi thôn xóm, thị thành nhiều năm.
Người Khất sĩ hạnh du Tăng
Ngày ngày khất hóa để hằng gieo duyên
Có chi ăn nấy không phiền
Vườn sẵn rau trái mượn duyên tu hành
Không nấu nướng, vọng không sanh
Người dâng là muốn ta thành đạo cao.

Vật bỏ cỏ cây trái rau
Chớ không vay mượn chút nào da xương.
Cư sĩ giữ giới biết thương
Không giết người thú tập thương đồng loài.
Chớ Khất sĩ người bậc Thầy
Không làm hại đến cỏ cây thú cầm.
Vì đó là sự bất công
Tổn người lợi kỷ không lòng từ bi
Nếu tánh ác nuôi lớn thì
Sanh nhân quả khổ nghiệp trì hại ta.
Chay lạc đạm bạc chính là
Thờ ơ lãnh đạm, cái ta chẳng cần
Chẳng màng quý trọng miếng ăn
Cụng ly, so đũa giữa bàn tiệc vui.
Chay lạt là tâm hiền rồi
Không còn hợp với cái ăn ác tà.
Không vì sự sống hại ta
Vì tâm thật sự đã là thuần lương.
Chính nhờ ăn có tình thương
Ăn có giới luật nên thường yên vui
Thắng được miếng ăn làm người

Trượng phu quân tử sống đời thảnh thơi.
Có kẻ lại nói Phật, trời
Còn ăn tịnh nhục thì người cư gia
Ăn được chi cứ ăn mà
Thức nào bổ dưỡng thì ta cứ dùng.
Chính vì câu nói không thông
Đời sau mới trở nên rừng rậm hơn.
Thú ăn người tính ác hơn
Người ăn thịt thú tính nhơn mất rồi.
Tàn ác bạo ngược biết bao
Lòng nhân đã mất làm sao gọi người.
Người là phải biết thương đời
Thấy giết, bảo giết, tự nơi không làm
Như vậy mới trọn lòng nhơn
Vì tam tịnh nhục sạch trong ba điều
Không thấy giết, không nghe kêu
Hoặc nghi người giết để chiêu đãi mình.
Tạm thôi, chứ thịt chúng sanh
Vẫn còn ăn nuốt tâm mình yên sao
Tham ngon sướng miệng chấp vào
Câu nói của Phật khơi mào ác tâm.

Thú người tự chết lượm ăn
Hay nhờ người khác sát sanh cho mình
Ta ăn kẻ chết oán tình
Tìm ta trả hận, chính mình trả vay.
Nào ai ăn thịt không hay
Trực tiếp, gián tiếp, bảo hay xúi người.
Thế sao dám nói Phật, trời
Dạy bảo như vậy là lời biện minh
Bảo vệ miếng ăn cho mình
Ai dám tin tưởng là lành nương theo.
Ăn thịt chúng sanh thiện sao?
Nếu người có trí nghĩ sao nên làm
Phân biệt thiện ác là cần
Lòng nhân nghĩ đến chúng sanh đồng loài.
Người tu rất sợ trả vay
Cớ sao lại mượn chiêu bài để ăn
Thêm sự bày xúi lăng xăng
Ăn thịt là nới luật răn cho người
Bịnh yếu là sái lắm rồi
Sao bảo thủ, chẳng biết mùi khi ăn.
Nếu nói bá tánh cúng dâng

Tội nơi bá tánh ta dùng không sao
Nói vậy bá tánh muốn cầu
Phước lại gây nghiệp, Tăng đâu chỉ giùm
Làm thinh ém tội mong ăn
Thì là ác tín đâu thành thiện nhân.
Phật, Tăng là thiện, huệ, chơn
Đừng nghi, đừng chấp trọn nhân quả lành.
Vả lại ăn thịt chúng sanh
Quen miệng, quen mắt trở thành thói quen.
Từ ác nhỏ, đến lớn hơn,
Đi làm giặc nghịch chữ nhân mất rồi,
Miếng ăn cũng vậy mà thôi
Nếu muốn trọn tiếng nhân người, đừng ăn.
Giảm tha các mạng thú cầm
Từ lớn tới nhỏ, mới thành người ta
Chúng sanh tấn hóa sau ta
Là em, con, cháu lẽ ra thương nhiều
Biết đâu cha mẹ muôn đời
Nuôi ta làm ác, chịu đời trả vay
Ta ăn bội nghĩa lắm thay
Ăn thịt cha mẹ là sai lắm rồi.

Tiến hóa tứ đại sinh sôi
Cỏ thành cây, thú thành người tiến lên
Ông bà, cha mẹ, tổ tiên
Nên xét nguồn cội kết duyên tu hành
Từ tâm chớ giết chúng sanh
Vì ăn giết vật sao đành người ơi.
VẪN HAY
Cỏ sanh thú, thú sanh người
Người với thú ăn cỏ cây lớn dần
Lẽ phải trẻ con trong trần
Hôm nay ta lớn phải cần nghĩ suy
Chọn đường tiến hóa mà đi
Làm người phải biết học ghi chữ lành.
Làm người phải tránh sát sanh
Đừng nên bảo thủ xưng danh các loài
Cọp, gấu, sư tử, ngựa, voi
Cỏ hoa, chim chuột là người đi lui.
Lộn ngược làm ác thú rồi
Trơ cây bỏ kiếp thân người uổng thay
Đành rằng có thân không ai
Nuôi thân lớn được không ngoài cái ăn.

Nhưng ta cũng nên nhớ rằng
Ta sống ích lợi chi chăng cho đời
Nên ăn để sống tạm thôi
Ăn chi ít nghiệp để rồi được yên.
Nên nhớ lời dạy Thánh hiền
Thà chết trong sạch vui yên hơn nhiều.
Sống mà khổ não đeo theo
Nên chọn cái sống ít điều trái oan.
Miếng ăn rau trái nhẹ nhàng
Để nuôi tâm trí rảnh rang Phật, trời.
Cũng như cái trái chín muồi
Da đen xấu mà thịt thời ngon thơm
Quý hơn là những trái non,
Bên ngoài trơn láng mà trong chua là.
Tâm trí giống tựa quỷ ma
Chẳng may trái rụng đâu là giống đây.
Phật, trời đối với cỏ cây
Lòng còn thương xót chẳng hay tự làm
Không bao giờ ngắt bẻ ngang
Làm cho đau đớn dẫu hàng vô tri.
Vì thương đời Phật từ bi

Tạm ăn để sống thương vì chúng sanh
Rau trái đạm bạc giản đơn
Phật Ngài còn sợ ngon thơm thốt lời
E chúng sanh chiều ý Ngài
Mà đi làm ác tìm đòi miếng ngon.
Thân đã bố thí cúng dường
Chúng sanh nuôi để cậy nương dùng xài
Ngài ăn còn không vui thay
Huống hồ ta có công gì lớn lao
Nuốt chúng sanh lớn miếng sao
Còn chê ngon dở, làm sao mà đành.
Phật dùng rau ngại tội sanh,
Ta phước bao lớn lại ăn thịt người,
Làm giặc để gương hại đời
Thật là ác lắm để rồi hại thân
Các Sư tu học chuyên cần
Nhắm mắt vay mượn chúng sanh ít nhiều
Tạm nơi rau trái lòng vui
Trong tâm còn thấy có điều tội thay.
Xin ăn để sống qua ngày
Lòng cảm nhận sự xin vay cuộc đời

Nguyện sau nên đạo được rồi
Lo đi giáo hóa đáp bồi ân xưa.
Còn ta ăn, miệng chẳng vừa
Khen ngon, chê dở sáng trưa kiếm tìm
Thịt xương chúng sanh nấu chiên
Nào có nghĩ đến mạng mình về sau.
Cuộc sống có lúc rảnh rang
Nên nghĩ xét lại coi mình là ai
Sánh sự hung dữ các loài
Mình hơn hay kém, ta nay là gì
Gà mẹ bươi đất nhường đi
Con no mẹ đói, nhân gì biết không?
Lớn binh nhỏ, mẹ binh con
Hùm dữ chẳng nỡ ăn con bao giờ
Thật là xứng tiếng nhân người
Còn ta nay được làm người thì sao.
Tập không nhân, bỏ nhân nào
Chẳng có nhân, để trở vào nẻo mê
Chìm sâu chẳng lối quay về
Khi mình nhớ thấy thảm thê phận mình.
Xét hành động, tên đúng danh

Chủng loại cho đúng, thì mình biết chăng
Lẽ nào quên mất bổn căn
Mặc cho cái sống trôi lăn khổ nàn.
Chúng ta nên nhớ cho rằng
Chữ nhân đạo, lòng nhân không hại người
Tha lần đến thú cỏ cây,
Tập nhân đạo phải có lòng háo sanh.
Nên người cư sĩ phải cần
Sống giữ giới không sát sanh làm đầu.
Chánh mạng nuôi thân dễ đâu
Muốn không giặc giã, đứng đầu làm gương
Đừng nuôi thú ăn thịt thường
Tập dạy con trẻ nên đừng cầm dao.
Đừng bán gia súc loại nào
Giết thú được, sẽ quen dao giết người
Chớ khá hiếp đáp ai ai
Muốn được trường thọ sống dai nên làm.
Vì thân sống nên phải cam
Hằng xét tội lỗi khi làm hại cây
Tìm cách tránh tha càng hay
Chớ nên đốn chặt những cây có thần.

Phá nhà là kẻ bất nhân
Muốn yên vui sống phải lành nhiều hơn
Ít lành, nhiều ác là nhân
Khiến ta rối khổ chết thân héo mòn.
Cần gì hãy nói ngọt ngon
Dụng miệng lưỡi cứu giết còn do ta
Giết mạng nhỏ cứu đông to
Cũng nên suy xét đừng cho oán hờn.
Nên tìm cách khác thiện hơn
Việc làm quấy ác, quả tồn nghiệp vương
Đời sau thiên hạ noi gương
Bắt chước sái quấy tội thường về ta.
Trong đời từ trẻ đến già
Từ nhỏ đến lớn, khó mà tránh đâu
Từ si ngây đến trí cao
Tiến đến Phật, Thánh từng ngày lớn khôn.
Đâu ai dưới đất chun lên
Lẽ nào có trí lại còn thói quen
Chẳng phân phải quấy đua chen
Việc làm chẳng chịu theo trình độ thân.
Cũng có lắm kẻ hiểu lầm

Của người bợm nhậu gọi rằng dưỡng nhơn.
Đúng vậy vật chất cúng dường
Hoặc là bố thí lòng thương lớn đầy
Đúng là vật dưỡng nhơn hay
Nuôi tinh thần, phải làm ngay sửa lòng.
Hạ vật chất, xuống bên lòng
Đừng tôn trọng coi miếng ăn hàng đầu
Bởi thân thú người in nhau
Đều là tứ đại, khác nhau tấm lòng
Là lòng nhơn có hay không
Đạo tâm nhân ái vô cùng thiện lương.
Người xưa chẳng dám khinh thường
Các loài thú nhỏ, còn đương tiến mà
Ta tự cao là thoái nha
Còn nó cố gắng sẽ là tiến lên
Mặc dầu thân có mang tên
Người hay thú cũng chớ nên khinh thường
Biết đâu Phật, Thánh hiện đương
Mượn thân giáo hóa, xem thường tội thay.
Các loài nhỏ thiếu trí năng
Buông dâm lạc thú tìm ăn thấp hèn

Chẳng phân dơ sạch đua chen
Thú vui vật chất, Phật khuyên loài người.
Nếu ai có lòng nhơn người
Đừng ham lạc thú, tìm vui thanh nhàn
Vui giải thoát chẳng buộc ràng
Cái vui tâm trí lòng càng cao thanh.
Người giữ giới không sát sanh
Sống bằng chánh mạng thiện lành miếng ăn
Giữ gìn thanh tịnh thiệt căn
Tập thiện tránh ác dứt lần họa tai.
Xưa cổ nhân ăn đồng loài
Nay ta tiến hóa dừng ngay đừng làm
Giảm mạng thú, tha cây luôn
Nhịn ăn tứ đại, chim muông thú cầm
Đến già gần chết không ăn
Lẽ thật là vậy, đừng lòng chấp tham
Vọng sanh ác nghiệp báo đền
Thích ưa nhàm chán, hai bên đổi hoài.
Ác đến thiện, ít sanh nhiều
Là duyên tiến hóa thuận chiều hóa công
Đâu ai trái cãi được không

Đừng lo bào chữa nhọc công giữ gìn
Nếu ta xét lẽ công bình
Thịt này, da đó uống ăn thế nào.
Này là mắt, tay chân người
Này là tim phổi, gan đầu toàn thân
Chiên kho xào nấu dọn lên
Ta ngồi nhìn đó, nhắc tên từng phần.
Vật còn sống, giết hại xong
Ta có ghê sợ tấm lòng của ta
Nếu còn ăn nuốt xương da
Tâm ta cực ác hỏi là tâm chi?
Ví ta bị bắt trói đi
Chặt đầu, thọc cổ, rồi thì rút xương
Đem ra bằm chả, quết nem
Xẻ phanh, lóc thái rồi đem đãi người
Bảo ta huờn hồn sống coi
Uất ức thù oán đến hồi cực cao
Tâm ta giận dữ thế nào
Nhất là với kẻ ăn vào khen ngon.
Lắm người gạt gẫm trẻ con
Nuôi cho ăn, giả bộ lòng yêu thương

Nó vui mừng ăn mập tròn
Bắt đem bán thịt, lại còn phân thây.
Nó hiểu ra tức tối thay
Thù oán kẻ giết còn hơn giặc loàn
Tự nó ở núi rừng an
Nó nào có mượn nuôi giùm trả công.
Và nào ai có xót thương
Nuôi đặng chờ chết chôn giùm quý thay.
Thế nên mới có giặc hoài
Giặc do oan trái nhiều đời giết nhau.
Nhìn buổi chợ đông biết bao
Sanh loài mất mạng có nao nao lòng,
Bữa ăn thử đếm ròng ròng
Cùng bao tép nhỏ vào trong bụng người.
Có ai xin lỗi thật lời
Sao mình bị giết lại hằng than van.
Phật đâu bênh vực kẻ ngang
Mẹ nào xử hiếp đàn em dại khờ
Gieo nhân thì quả đang chờ
Vô can thong thả không ngơ khổ sầu
Chẳng ai đụng chạm chi đâu

Sung sướng chờ sẵn kẻ nào trường chay.
Người lương thiện được sống dai
Nếu muốn mình sống đừng ai giết người.
Cũng vì miếng ăn trong đời
Người thù, người oán và người khóc than
Ăn đầu, ăn sọ, ăn gan
Ăn óc, ăn tủy, ăn tan cửa nhà
Người ta ăn thịt người ta
Miếng ăn độc ác, sao ta chẳng chừa.
Ăn để sống chớ ăn bừa
Cái ăn tội ác sao mà nỡ quên
Ăn thiện lành mới sống yên
Hại người người hại, liền liền trả vay.
Nếu nói ăn vị lương bào
Cỏ cây cũng thuốc cớ sao chẳng dùng
Thịt thú người chất độc hung
Độc hơn rau cỏ, ta dùng hại ta.
Nên nhớ máu thịt xương da
Nằm trong bao tử thì là chẳng an
Rau cỏ tiêu hóa nhẹ nhàng
Không sanh bệnh hoạn thật an tinh thần.

Nói về chất bổ dưỡng thân
Chắt lọc tinh túy từ phần cỏ cây
Rồi đến tinh hoa tuyệt hay
Người, trời, Phật chất bổ này cao hơn.
Nếu ta có thể tìm ăn
Thịt người, trời, Phật chắc rằng sống lâu
Thịt hiền, thịt bổ hàng đầu
Nhưng ngại tội lỗi dám đâu ăn dùng.
Phật, trời, người lợi ích chung
Ta ăn thịt, là không dung tội tình
Còn ta sống ích chi chăng
Sao sợ thần quỷ tìm ăn thịt mình
Lo cúng kiếng sợ mất thân
Sao người lại nỡ tìm ăn thú cầm.
Thú ăn người không lỗi lầm
Người ăn thú thì tội tâm rất nhiều
Làm anh chị chẳng thương yêu
Lại hiếp em nhỏ là điều không nên.
Phật, trời tha thứ tiểu nhơn
Ăn thịt trời, Phật không hờn giận đâu.
Ăn thịt thú oán thù sâu

Phải chịu vay trả, dãi dầu gian truân
Lâu ngày mất hết tính nhân
Tránh sao tánh ác, lòng gian nảy mầm.
Làm người không sạch miếng ăn
Thì sao tiến hóa thiện căn vững bền.
Có người bảo thủ nói lên
Lòng chay là đủ khỏi cần ăn chay
Nghe câu nói ấy thương thay
Miệng ăn thịt, nói lòng chay thế nào?
Bậc giác ngộ đấng tối cao
Đâu chiều miệng lưỡi thịt nào cúng ăn.
Vẫn hay trong việc tu hành
Nếu ta chỉ giữ cái ăn chưa thành
Tam thiên thế giới xưng danh
Thiếu một điều thiện không thành Phật, Tiên.
Hiểu rõ chơn lý diệu huyền
Ba nghiệp thuần thiện vẹn tuyền mới hay.
TÓM LẠI
Mạnh được yếu thua xưa nay
Nhiều phải hơn ít ai ai đồng tình
Thiện nhiều được người tôn vinh

Ác là lẽ quấy, thân tình cũng xa.
Nên ác thua thiện chính là
Nên lấy lẽ phải thiện hay làm đầu
Lẽ xấu quấy, không thắng đâu
Đừng làm trái ngược để sầu cho thân.
Ai ơi! Sống ở trong trần
Phải nên tu dưỡng thiện nhân sống đời.

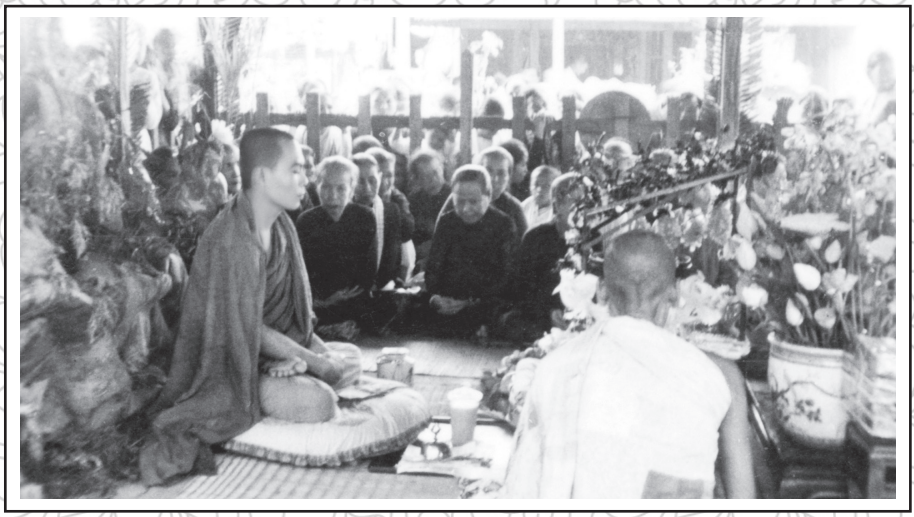

CHƠN LÝ 14
NHẬP ĐỊNH

Định là yên lặng tự nhiên
Chơn lý võ trụ là yên lặng mà.
Yên lặng huyền bí bao la
Là không vọng động gọi là chơn như.
Hay sự kín đáo trong ta
Định là mật, mật là linh, giác, thần.
Chơn, huệ, giác do định sinh
Chính chánh định là chỗ sinh muôn loài.
Định là chánh, loạn là tà
Có tên chánh định thật là ý hay
Niết-bàn chánh định không ngoài
Chơn như toàn giác, chính ngay tâm mình.
Chánh định là chỗ phát sanh
Tất cả các pháp, chỗ mình nghỉ an.
THỂ của định là hàm tàng
Bao la vô cực không gian vô cùng

Cái không vắng lặng bao trùm
TƯỚNG định dừng nghỉ không còn lao xao.
DỤNG của định thay đổi mau
Giác ngộ, tiến hóa thêm màu thần thông.
Tự nhiên chơn thật không không
Là LÝ của định, là không đổi dời.
Thân của định là giới nghi
Trí của định là tuệ tri vững vàng
Tánh của định, chơn như an
Định là tâm của các hàng thánh nhân.
Sự sống sức mạnh bao trùm
Bao gồm tất cả khắp trong muôn loài
Đường đi đến định thẳng ngay
Định là kết quả trong ngoài yên vui.
Đắc định là đắc quả rồi
Mục đích quy tụ các nơi, con đường
Định là mạnh mẽ phi thường
Là thân tâm trí, định thường có ta.
Trước khi có quả địa cầu
Ở trong trạng thái diệu mầu định yên.
Trước khi sanh thân định yên

Sau sanh thân cũng định yên nhẹ nhàng.
Trước khi thức cũng lặng trang
Sau khi thức cũng nhẹ nhàng định yên.
Trước khi làm cũng định yên
Sau khi xong việc tự nhiên định rồi.
Trước khi nói định là tôi
Sau khi nói định là ngôi vững vàng.
Trước khi nghĩ ngợi định an
Sau khi nghĩ ngợi cũng đang định là.
Định thường hằng có nơi ta
Mọi chỗ, mọi lúc thuần hòa các căn.
Định là thầy giáo siêng năng
Học trò không định thì không tiến rồi
Người không định, khổ, không vui
Định ngủ ngon, chết cũng vui tâm hồn.
Định là mùi vị việc làm
Thành công mỗi lúc định làm chánh nhân
Có chánh, có định chuyên cần
Chánh đạo quyết định năng sanh quả hiền.
Chánh là thiện, thiện là hiền
Không định ác quấy che liền mất tâm

Cho nên mọi việc sai lầm
Là do không định loạn tâm mất rồi
Không định rối khổ tơi bời
Ai mà không định tới lui không đường.
Muốn định, giữ giới luật thường
Ngăn ngừa ác quấy, tránh luôn ồn ào
Bảo tồn giới luật thanh cao
Bảo tồn chánh định thế nào cũng nên.
Không còn phiền não nhiễu nhương
Nhờ định mới có con đường tồn sanh
Giới nhiều thì định càng tăng
Giới ít, không giới định tâm không còn
Tâm không định, trí mất luôn
Quán xét không sáng làm càn không hay.
Không định không biết đúng sai
Sa vào vật chất giết ngay tâm mình
Không định không có quả linh
Chính nhờ chánh định tâm minh trí mầu.
Định nhiều ít, huệ cạn sâu
Có định, có huệ gồm thâu pháp lành
Không mê lầm, vọng không sanh

Biết rõ mộng ảo mỏng manh kiếp người.
Tâm định chơn như nghỉ ngơi
Làm người cao cả vui chơi thanh nhàn
Không nói làm chuyện thế gian
Không nhọc sức để bảo toàn cái ta.
Có định trí mới chứa xa
Đựng gồm lớn các việc xa, việc gần
Quá khứ, hiện tại như chân
Tâm không xao xuyến, không lầm tương lai.
Có định xét rõ việc đời
Hiểu được tâm lý, được vơi não phiền
Biết rõ trình độ nhân duyên
Tâm an tịnh lạc não phiền không vương.
Có định mới đi trúng đường
Định là sức mạnh thần phương diệu kỳ.
Nhờ yên lặng ý tinh vi
Biến hóa linh nghiệm tuệ tri vững vàng
Có định mới chắc trọn lành
Không còn lầm lạc quấy sanh lòng tà
Định nơi chánh thiện sẽ là
Kết quả đại định cái ta khỏe nhàn.

Bằng nhứt định tà làm nhân
Ắt gặp quả báo tinh thần đảo điên.
Cho nên nhứt định là yên,
Chỉ cái ấn dấu thiêng liêng không dời.
Ấn định yên lặng là tôi
Sự yên lặng có do nơi tâm mình
Dầu chưa phải định nhiều năm
Cái định chốc lát giúp tâm an bình.
Được tỉnh táo trí huệ sinh
Do không loạn vọng tâm minh trí mầu
Người không định, không tỉnh đâu
Đảo điên sống chết biết đâu chỗ nào.
Nước xao động, nước đổi màu
Nước dơ, nước đục làm sao lấy dùng
Nước yên lặng, nước sáng trong
Muôn hình vạn trạng soi chung thấy rành.
Khi tâm định mới thấy tâm
Trí sẽ được sáng không lầm, không mê
Không định, không biết đường về
Tâm không định, sống mà mê ích gì.
Ai cũng có định, khéo trì

Hoặc nhiều hay ít trong khi nói làm
Thậm chí trong giấc ngủ yên
Nhưng do quanh quẩn các duyên vô thường.
Ảnh hưởng các việc vấn vương
Ta không nhớ định nên thường lãng xao.
Đến khi bệnh hoạn ốm đau
Già yếu, thất bại, khổ đau âu sầu
Mà cũng không biết vì đâu
Đưa chơn há miệng, khẩn cầu rủi may.
Mặc cho đời sống đường dài
Quên mình nhắm mắt, hỏi ai được nhàn.
Cây, thú, người trong thế gian
Từ nhỏ tới lớn, nói làm lao xao
Nương nơi cái loạn lúc đầu
Hôm nay may mắn hiểu sâu, làm người
Nên tu dưỡng để đúng thời
Hiểu được cái trắng, xa rời cái đen.
Giữ gìn mạng sống chánh chơn
Để khi thân chết tâm còn thức tri.
Hơn là tứ đại vô tri
Đời đời đất nước khác chi buổi đầu

Không có cái ta trước sau
Đổi thay duyên cảnh đối đầu cái không.
Không có định nên chúng sanh
Không có chủng tử trở thành không ta
Chịu cho cái khổ hành hà
Không có định hướng thoát ra luân hồi.
Vậy chúng ta phải định thôi
Đứng ngừng một chỗ vun bồi cái ta
Đến khi thân xác rã ra
Còn lại chủ tể cái ta tâm hồn.
Nếu ta không đủ khéo khôn
Sau khi thân mất tâm hồn chết luôn
Cái biết rối loạn bồn chồn
Tứ đại tan rã không còn chỗ nương
Mặc cho sống chết nhiễu nhương
Cái ta hột giống không thường không an.
Có định mới sống lạc an
Còn khổ là chết tiêu tan một đời
Vô minh sống để khổ vui
Rối loạn là chết, có vui vẻ gì
Khổ là chết, chết khổ thì

Sao bằng vui sống không gì khỏe hơn.
Sống vui, vui sống chơn thường
Có định, biết định con đường tỏ thông
Có chánh kiến rõ lối chơn
Suy gẫm chơn chánh, tâm thường tư duy.
Pháp lành ban rải tùy nghi
Chánh kiến, chánh ngữ hướng đi đúng đường.
Việc làm chơn chánh kỷ cương
Mới có cách sống thuận đường đạo tâm
Nhờ chánh tinh tấn siêng năng
Không xao lãng, luôn giữ tâm thuần hòa.
Niệm tưởng pháp lành gần xa
Ngó ngay một chỗ chính là chơn như
Giữ cho ba nghiệp thiện từ
Chánh định yên lặng chơn như Niết-bàn.
Cái tâm ấn định vững vàng
Không còn dời đổi ý an định rồi.
Ngủ nghỉ vui sướng sống đời
Rốt ráo quyết định dứt rồi tử sanh.
Khởi đầu chánh kiến thực hành
Đến nơi chánh định quả sanh hiện tiền.

Quả ấy là quả vui yên
Do sự giác ngộ dứt duyên căn trần.
Vô minh không thể làm nhân
Phát triển tuệ giác là phần quả chơn.
Giác ngộ mới biết con đường
Từ kiến đến định nhất phương quả mầu.
Giác ngộ, chơn như nương nhau
Trở thành một thể trước sau chẳng lìa.
Có tầm sát, các pháp kia
Có hỷ, vì lẽ đã lìa vọng tham
Có lạc, tâm trí vui hơn
Không còn khổ não sạch trơn pháp trần.
Có tịnh sạch, ý đứng dừng
Không bị lôi cuốn định ngưng phép thần
Có định quả linh thần thông
Trí huệ tỏ rõ đắc xong đạo mầu.
Quả ấy chứa đủ báu châu
Tầm sát, hỷ, lạc, định đâu thiếu gì.
Đó là cái sống tinh vi
Sự sống quý báu khác chi Niết-bàn.
Như vậy muốn được định an

Phải nhờ có niệm việc làm thường xuyên
Một câu, một việc tinh chuyên
Tâm mới định, ý mới yên lặng dừng
Ý bị trói buộc đứng ngừng
Lâu ngày quen việc canh chừng vọng tâm.
Ý định cũng như cái mầm
Kín đáo giữa hột, không *(nói)* làm che ngăn.
Không cho ý phóng lăng xăng
Mọc cây đâm rễ cõi trần sanh sôi
Thành tựu hột giống để đời
Trong sự làm nói có rồi vọng tâm
Buồn vui, mừng giận nảy mầm
Thích ưa nhàm chán tập thành ý căn.
Ý dục trước từ cây sanh
Đến thú thì ác, người lành thiện nhơn.
Nhưng ý vọng động không ngừng
Lấy ý làm chủ tưng bừng khổ vui.
Vậy ta phải nhốt nó rồi
Chuyển làm cái trí mới thôi muốn càn
Hiểu biết trắng hết mê lầm
Tránh được khổ sở luân trầm nạn tai.

Người mà trí sáng khéo hay
Mọi người tôn trọng gọi ngay là trời
Cái trí khôn ngoan tạm thôi
Tuy là biết sáng khổ đời còn vương.
Cần đổi trí ra giác chơn
Giác là cái biết chắc hơn không lầm
Người sống chơn thật từ tâm
Yên vui kết quả thậm thâm lâu dài.
Vả lại trí chia làm hai
Trí sai là biết quấy sai, không chừa.
Trí huệ hiểu trắng, ngăn ngừa
Các điều vọng quấy khi xưa không làm.
Giữ chơn như tâm định an
Gọi là chơn trí, giác hay tánh người.
Tất cả cũng là biết thôi
Tùy theo cách sống, theo hồi đặt tên.
Biết sa ngã theo hai bên
Gọi là cái ý theo duyên thọ tình.
Cái biết tỏ rõ phân minh
Gọi là trí, biết biện phân tỏ tường.
Cái biết chơn thật tự nhiên

Gọi là giác, cái giác chơn trọn lành.
Lúc đầu tâm vọng ý sanh
Giác chơn sau rốt mới thành tâm chơn.
Tâm của chư Phật là chơn
Y nhau như một, trọn chơn sáng lành.
Không như tâm vọng chúng sanh
Non nớt, giả dối chưa thành tâm đâu.
Ý làm người chẳng biết sâu
Trí *(làm)* **trời sáng suốt, biết đâu nên làm.**
Giác làm Phật bậc thanh nhàn
Ý trí còn khổ, giác làm thượng nhân.
Cần ém bỏ ý thế trần
Của người non nớt mới gần Phật, Tiên.
Cái ý như ngựa không cương
Rong ruổi chạy sải cùng đường khắp nơi
Dùng niệm làm cương tạm thời
Trói lại kềm thúc hết chơi, thẳng đường,
Đến khi thuần thục buông cương
Bấy giờ ý đã quen đường theo ta
Tập đổi ý vọng ác tà
Nên ý chơn chánh để ta xài dùng

Làm chủ ngồi trên ung dung
Chúng sanh nhờ hưởng tin dùng nương theo.
Nhờ có niệm, định trước sau
Niệm như nước lắng, định làu nước trong.
Muốn có niệm phải chuyên cần
Siêng năng làm thiện sống bằng lẽ ngay
Chánh mạng phải nhờ nghiệp này
Là nghề chơn chánh, dụng ngay lời lành
Muốn có chánh ngữ phát sanh
Tư duy chơn chánh được thành tựu nên
Chánh tư duy muốn vững bền
Phải có chánh niệm soi đường trước tiên
Chánh kiến, chánh định là duyên
Tà định do chính từ duyên kiến tà
Chánh định sống yên sâu xa
Tà định rối khổ phiền hà chết thân.
Khởi đầu kiến thấy là nhân
Tà là tà mãi, chánh phần chánh luôn.
Kiến là cặp mắt thấy đường
Phải cho tỏ rõ mới nương thực hành.
Đi ngay mục đích cao thanh

Ngàn đời vui khổ tại mình thờ ơ
Đâu phải may rủi mà chờ
Tìm xét kỹ lưỡng phải nhờ kiến thôi.
Tầm sát đúng lẽ thật rồi
Có hỷ, có lạc, tịnh mời định yên
Định do tịnh, lạc là duyên
Lạc, hỷ do quán cơ thiền mà thông.
Bằng mà tầm sát hoặc không
Sẽ có nộ giận theo cùng với nhau
Loạn vọng cấu trược theo sau
Điên cuồng, bối rối khổ đau do mình.
Người có định ba nghiệp linh
Ít làm, nói, tưởng nhưng kinh nghiệm nhiều
Ít nói, lời nói cao siêu
Ít làm, nên việc cho nhiều người thân
Tuy ít nhớ, nhớ thiện lành
Yên vui kết quả, chúng sanh kỉnh thờ.
Nhờ định sáu căn không nhơ
Trang nghiêm thân tướng là nhờ tịnh thanh
Mới ra giá trị con lành
Trọn lành hữu dụng nêu danh gương hiền.

Như viên ngọc quý linh thiêng
Ai ai thấy gặp cũng liền tán dương
Mỗi lời nói, mỗi việc làm
Như hoa tươi đẹp, gió thanh mát người
Mỗi ý niệm như mưa rơi
Của cải phân phát cho người hữu duyên.
Đủ cách xinh lịch trang nghiêm
Chính nhờ định lực kết duyên với người
Nhưng muốn định không thể lười
Muốn được an định, lần hồi bước đi
Phải dò lối, phải nghĩ suy
Nhơn duyên thuận hạp kiên trì mới an.
Định yên lặng là kho tàng
Là phòng bí mật, hàm tàng chứa kinh
Hay như cái trái tốt lành
Từ xưa sanh chúng quẩn quanh leo trèo
Bên ngoài nhọc sức ôm đeo,
Chưa vào trong được hưởng điều quý hay.
Bởi chưa tìm được khóa cài
Để mở cửa kín tìm ngay chỗ vào
Cuống tim quan trọng ra sao

Thì sự nhập định cũng bao kiên trì.
Ích lợi vui sướng khó bì
Ai mà hành được biết vì *(vị)* ngọt ngon.
Có định trí mới mở mang
Định năng sinh huệ, con đàng tiêu diêu.
Định huệ nhiều, phép linh nhiều
Định ít, huệ ít là điều đương nhiên.
Ai ai cũng có nhân duyên
Có định, có huệ, có liền thần thông
Nhưng khó là sự thực hành
Thiếu sự kinh nghiệm hoặc không chí bền
Thiếu người tiếp sức trợ duyên
Khó đặng kết quả, tự nhiên khó thành.
Lắm người e khó thực hành
Nên đành lấy việc thiện lành tập tu
Không ráng chịu khó công phu
Làm sao đến được chơn như tâm mình.
Thiện chánh tiến tới định sanh
Chánh thiện không định, quẩn quanh luân hồi.
Kẻ ác bởi không định rồi
Thiện mà không định có hồi khổ nguy

Kẻ trí nghĩ ngợi tinh vi
Nếu mà không định có khi điên rồi.
Hễ có sống, có khổ thôi
Khổ tu một kiếp muôn đời lạc an
Hay hơn kéo dài con đàng
Hưởng dục lạc, khổ lại càng khổ hơn.
Nhập định đâu có nhọc nhằn
Miễn ta chịu bỏ ham ăn, nô đùa
Vui nhập định, tránh hơn thua
Không có chi lạ người vừa quen tu.
Làm người chịu khó điều nhu
Giữ được tâm tánh hòa nhu hơn người.
Mới được người gọi Phật, trời
Siêu nhân tiến hóa trên người phàm nhân.
Không còn lẩn quẩn trong trần
Cỏ cây người thú xây vần uổng công.
Lìa bà mẹ, thoát thai xong
Là kẻ chí lượng lớn trong loài người.
Người xuất gia trí cao vời
Đừng chung thủy mãi ở nơi thú cầm.
Ác tà vô minh khổ thân

Phải nên tập định để tâm khỏe nhàn.
Từ khi nhỏ đến trưởng thành
Thân và miệng, huân tập thành ý căn.
Ba nghiệp ác vọng lăng xăng
Cần phải rèn tập sửa lần mới nên.
Tập ngồi một chỗ trói chân
Miệng ngậm, răng khít và chăm chú hoài
Nơi một việc phải, mỗi ngày
Vừa theo sức, một hay hai định kỳ.
Đừng thái quá, bất cập chi
Đừng khi cố gắng, lúc thì lãng xao.
Giữ một đề mục trong đầu
Động tịnh đều biết về lâu quen dần
Khi đã làm chủ được tâm
Ba nghiệp thanh tịnh được thuần phục luôn
Chừng đó mới có tâm hồn
Thấy lần kết quả của trong một đời.
Mắt, tai, mũi . . . sanh ý vui
Vậy muốn phục ý nên điều phục thân
Năm căn vọng động thâu trần
Ý nghiệp giẫy giụa phải cần đổi thay

Tuông bỏ vật chất ra ngoài
Ý được thong thả hôm mai nhẹ nhàng.
Ý vượn vốn hay leo chuyền
Loanh quanh năm cửa tìm duyên mời chào.
Đóng cửa ý hết leo trèo
Lâu ngày buồn ngủ sẽ theo phục tùng
Ý thiệt giải đãi không còn
Vọng theo duyên cảnh, ta đem khiến xài
Tập rèn bỏ ác xưa nay
Trở nên con vật quý hay khó tìm.
Bỏ qua khi có nhân duyên
Sau này thiếu thốn kiếm tìm không ra.
Cái ý có ba bệnh là
Tham, sân, si độc, nên ta giữ gìn.
Chăm nom nó như nuôi con
Đừng cho tam độc bên trong lẫy lừng.
Ba độc bên ngoài canh chừng
Đừng cho kết hợp phải cần chữa chuyên
Ăn uống giới, định, huệ hiền
Chỉ giới, định, huệ cần chuyên tu trì.
Chuyển hóa gìn giữ đến khi

Lâu ngày hết bệnh, ý quy phục hàng.
Phật ma từ ý mà sanh
Ý người giúp việc cho mình khiến sai
Đừng cho ra gần mắt tai
Thân kẻ tà ác, không hay chút nào.
Phải để ý lên chỗ cao
Mặc cho áo tốt, cho đồ ăn ngon
Là sự vắng lặng tâm hồn
Thiện lành thanh tịnh lớn khôn nên người.
Hoặc đổi ý thành trí thôi
Chỉ trí giác, ý đến hồi nghỉ ngơi.
Lâu ngày ý hết rong chơi
Phục tùng trí giác thành người thuần lương.
Muốn vậy đừng nên xem thường
Ở chỗ phiền não sẽ vương bụi trần
Muốn có trí giác nên cần
Ở nơi yên lặng canh chừng ý căn.
Đến khi ý hết làm xằng
Mới nên đứng dậy nói làm việc hay.
Hoặc xem mình như chết rồi
Hưu trí, nghỉ mệt việc đời đã xong.

Hoặc như thây ma ngoài đồng
Chờ khi mục rã hết mong việc đời.
Việc làm thực hiện cho rồi
Không còn vướng mắc nợ chi trong đời.
Như đang ngủ nghỉ thảnh thơi
Đứng ngừng giữa bánh xe đời lăn xoay
Mặc cho thế sự đổi thay
Sống chết trối mặc chẳng hay mất còn
Đến đi, có không chẳng màng
Chơn như yên tịnh dự hàng vô sanh.
Hoặc cứ chăm chú bền công
Làm mãi một việc, nói xong một lời.
Không màng biết đến việc ngoài
Học một câu, tỏ nghĩa hay ý lành
Hoặc đi giáo hóa chúng sanh
Trí huệ có do học thành, dạy hay.
Trí đủ như chai nước đầy
Không còn lưng vọng mới hay yên lành.
Hoặc tập sửa tướng nói làm
Chậm chạp, thong thả, thanh nhàn, thẳng ngay
Tướng nơi mũi, lưỡi, mắt, tai

Trang nghiêm, nết hạnh, không sai quy điều.
Dùng các quy tắc ngăn rào
Không cho cái ý ra vào tự do
Như bắt đứa tớ chăn bò
Không để rảnh rỗi, họa to không chừng.
Hoặc tìm xét tâm chúng sanh
Quán xét lẽ thật, nghe kinh, học bài.
Hoặc thấy hơi thở điều hòa
Ghi nhớ từng chỗ thân ta, việc gì.
Hoặc thường gìn giữ oai nghi
Hoặc thong thả đếm bước đi của mình.
Ngồi đếm số, lượm món đồ
Hoặc nghe hơi gió, hoặc ngừa bệnh duyên.
Hoặc lắng lòng cho lặng yên
Hoặc giữ nơi cái tự nhiên dung hòa.
Đều là phép định sâu xa
Ít nhiều, mau chậm nhưng ta phải bền.
Thực hành phải thật cần chuyên
Giữ tâm chỗ vắng, định yên chịu buồn.
Hoặc tìm xét trong cái không
Trong cái vắng lặng, tối tăm diệu huyền

Lắng lòng dè dặt nghe xem
Động tịnh tâm thức các duyên trong ngoài.
Hoặc giữ một câu triết hay
Tư tưởng Phật, Thánh gẫm suy tiếng đời
Xét sự biến hóa đầy vơi
Quán xem sự sống từ nơi Thánh hiền.
Sửa tư cách, hiểu thời duyên
Làm thầy dạy học pháp thiền định tâm.
Tránh xa ác khổ mê lầm
Giữ ý yên lặng, tâm dần định yên
Hoặc quán màu sắc nhơn duyên,
Quán tứ đại, xem khoảng không có gì.
Thây ma, sự chết, tử thi
Thảy đều là pháp quán tri định thiền
Tưởng Tam bảo, quán chư thiên
Ân đức của Phật, nhân duyên cuộc đời.
Quán xét các pháp khắp nơi
Cái linh sự sống, quán nơi vô thường.
Từ bi hỷ xả vô lường
Nơi cái không có, không lường, không biên.
Không cái ta, quán các duyên

Nơi thân bất tịnh, miếng ăn không rồi.
Hoặc chán cái kiếp luân hồi
Sợ cho cái khổ, chán rồi tử sanh.
Tất cả các pháp, các danh
Lý sự phải quấy cũng thành pháp môn
Là đề mục nhập định luôn,
Khi ta thực hiện sẽ thông dần dần.
Tùy theo trình độ tu lần,
Cao thấp chọn lựa cho mình pháp tu
Đó là người mới công phu.
Với người thuần thục pháp nào cũng xong.
Như nhau các pháp tương đồng
Vốn không cao thấp ngoài trong khác gì.
Lúc đầu ta giữ một đề
Chăm chút soi sáng tâm mê lâu ngày.
Về sau duyên cảnh đổi thay
Là ta thay đổi pháp ngoài pháp trong.
Hễ khi làm việc này xong
Nghĩ thông đứng dậy chớ không nán ngồi.
Hoặc giữ một đề mục thôi
Đến có ấn chứng, biết rồi phép linh.

Cần nhứt là phải biết rằng
Khởi đầu tầm sát để rành nghĩa sâu.
Hiểu nghĩa lý, vui bắt đầu
Có hỷ tâm sẽ xiết bao vui lòng
Lạc vui tâm tịnh sạch trong
Tâm trong sạch sẽ nâng cao định thần.
Các pháp nghĩa lý cao thâm
Đã tầm sát kỹ nên mình rất vui
Sau rốt định xả định thôi
Bấy giờ cái học từ nơi tâm mình.
Cảnh ngoài un đúc thêm lên
Tức là giải thoát được nên đạo rồi.
Đến Niết-bàn, dứt luân hồi
Không còn khổ não dứt rồi tử sanh.
Vậy nên sơ định năm phần
Tầm sát, hỷ, lạc, tịnh thần định tâm.
Nhị hỷ, lạc, tịnh, định trầm
Tam định lạc, tịnh, định tâm diệu mầu.
Tứ định là tịnh, định sâu
Tiến đến định xả đi vào chơn như
Là đắc đạo quả chơn như

Đắc chơn ngã, kết quả như hàm tàng.
Qua tứ định đắc Niết-bàn
Hưu trí thiệt thọ định an tinh thần.
Trong đại định tự nhiên chân
Không còn có pháp quán tầm chi chi.
Trong cảnh tâm định thường thì
Có những sự lạ khác gì thần thông.
Thấy mình bay bổng trên không
Thấy biển nước trắng phủ vòng quanh thân.
Da nổi ốc, trán mát dần
Thấy hào quang xẹt, tâm thần phiêu phiêu.
Nhập định phải tránh các điều
Đua tranh ngồi ít, ngồi nhiều với nhau
Cũng đừng so sánh lâu mau
Qua khỏi tầm sát là sau đến mừng.
Hỷ mừng, lạc vui, tịnh thanh
Đi vào cảnh định quá trình tự nhiên.
Hãy để tự nó định yên
Để ngăn tà ác, tâm mình an vui.
Hễ định có thần thông rồi
Trí huệ đạo lý cùng thời đắc thâu.

Từ định mau tới định lâu
Quả linh, đạo lý không cầu tự nhiên.
Tâm không xao động an yên
Định tự xuất lộ, không duyên cảnh ngoài.
Thân trong sạch, thọ cảm vui
Tư tưởng huyền bí, có rồi thần thông.
Thức trí huệ sáng tỏ thông
Giác ngộ giải thoát không mong cũng thành.
"Thân không" đủ linh, giác, thần
Sự sống báu quý vô ngần thanh cao
Phải biết gìn giữ chùi lau
Chớ cho bụi bặm dính vào mất thiêng.
Nhờ nhập định tâm vững yên
Cái ý trong sạch đủ duyên lực hùng
Nhờ vậy mà có thần thông
Có từ cái định ẩn trong việc làm.
Như cái trái tốt thơm ngon
Có vỏ bao kín mới còn dài lâu.
Định gom các tư tưởng sâu
Làm một sức mạnh không đâu sánh bằng
Trong đó ba mật là nhân

Thân, khẩu, ý mật vô cùng định yên.
Sức mạnh của mật là thần
Thần mật gom kết cả thân khẩu... làm
Ba cái mật thật linh thiêng
Bảo no hết đói thật huyền diệu thay.
Bảo sống sự sống kéo dài
Bảo chết là chết bỏ ngay thân này.
Bảo đi, đi tới thật hay
Bảo lên, bảo xuống làm ngay lệnh truyền.
Thần mật biến hóa vô biên
Chỉ một đức tánh thiêng liêng chính là
Ta là mật, mật là ta
Chư Phật, Thánh cũng là ta hiện tiền.
Mật là một đức linh thiêng
Chơn như, trí huệ, pháp thiền thiếu đâu.
Về pháp nhập định ban đầu
Tóm tắt sơ lược tạm hầu hiểu sơ.
Muốn hiểu kỹ để thật hành
Mỗi đoạn giảng giải thành nhiều sách hay.
Pháp hành nhiều cách hiển bày
Thật hành phải có thầy hay chỉ rành.

Giới ủng hộ định mới thành
Xuất gia pháp khất sĩ hành mới nên.
Khất sĩ pháp thành không trên
Không làm khất sĩ định yên được nào.
Khất sĩ không định lao xao
Ra người khất cái khác nào ăn xin.
Có định giới mới phát sinh
Giới luật, định huệ song hành chơn như.
Sống đời thanh tịnh bi từ
Chơn lý lẽ thật đạo từ tâm sinh.
Trong đời ai cũng sống xin
Ai mà không có học xin mỗi ngày
Ai mà không định phút giây
Ai mà không có phép tài thần thông.
Nên ai sống đúng là nên
Người hành sái trật oan khiên đọa đày.
Tự mình nên hư đúng sai
Tìm xét, thấy hiểu trong bài tự nhiên.
Tâm định như mặt nước yên
Việc chi động đến thấy liền biết ngay.
Tự nhiên biến hóa sắp bày
Cái ta khỏi phải học hay hành trì.

TÓM LẠI

Ta mượn đường thiện để đi
Đến lớp khất sĩ học khi thực hành
Giới định huệ tu sẽ thành
Giải thoát, giác ngộ đến thành toàn năng.
Khất sĩ phải đủ thiện căn
Tri thức nhận biết nói năng tính làm.
Đừng nghe ích lợi mà ham
Chưa đủ duyên phước, mà làm không xong.
Kẻ ác thiếu học, không minh
Luyện tập tư tưởng cũng sinh phép thần
Không trí huệ mà linh thông
Tự cao quỷ quyệt sẽ sanh ác tà.
Vậy nên ai muốn xuất gia
Trước tập tu phước, sau là học kinh
Chơn lý mở trí thông minh
Tập giữ giới luật tiến trình tu tâm.
Xuất gia phải biết đừng lầm
Tu là mãi mãi thậm thâm đường dài.
Quyết định chắc chắn không sai
Tu không phải một hai ngày thành công.

Nghĩ suy chưa được suốt thông
Đừng khi làm Phật, lúc đồng với ma.
Chánh định chơn lý chính là
Niết-bàn vắng lặng cái ta miên trường.
Tu hành đi thẳng một đường
Vốn không mau chậm thường thường hiểu ra.
Như ăn cơm để sống mà
Nên đi chậm rãi cũng là thành công.
Nếu kẻ thiện lành sạch trong
Tâm trí đâu có tiêu vong một ngày.
Đừng lo sợ, đường còn dài
Còn như nhập định lúc này cần chuyên.
Chấp pháp tu tâm đi lên
Khi đã đi tới nơi yên lặng rồi
Cảnh tự nhiên vắng lặng thôi,
Có chấp, không chấp tranh ngôi thứ lầm.
Lúc đầu cần cảnh tịnh tâm,
Tâm cảnh như nhất thậm thâm định thiền.
Đừng gần sanh chúng không hiền
Hoặc gần thì phải trợ duyên hộ trì.
Kiên tâm bền chí mà đi

Tuy không sợ chết, đừng khi liều mình.
Người chết không có quả linh
Cảnh tịnh, yên lặng, tự sinh pháp thiền.
Trước khi nhập định việc rồi
Hoặc bỏ ngang được, không bồi hồi tâm
Không dính mắc, tâm lặng ngừng
Động tịnh từ chút tập dần cho quen.
Tham mê thái quá không nên
Mà ra tù túng khó bền công phu.
Tìm chỗ thanh vắng tịnh tu
Đêm nơi chỗ vắng, ngày thời gốc cây.
Ngồi chỗ trống thấy chơn trời
Sáng phơi chút nắng, khuya mời chút sương.
Chỗ ngồi cũng phải thường xuyên
Thay đổi vị trí cho tâm không nhàm.
Không lìa mục đích tâm an
Hướng vào chánh định mà làm mục tiêu.
Bắt đầu chánh kiến cao siêu
Chánh định cuối chót mục tiêu sau cùng.
Một lời xin nhắn nhủ chung
Ai cũng nhập định để mình an yên.

CHƠN LÝ 15

BÀI HỌC CƯ SĨ

(Nguyên văn chơn lý Đức Tổ sư,
những đoạn chữ nghiêng là đoạn chuyển thơ)

I. DÂNG HƯƠNG

Kính lạy Phật, Pháp, Tăng tam bảo
Nhang bông đèn khẩn cáo dâng lên
Cúng Phật-đà nhờ lượng bề trên
Cầu cho đặng vững bền khoái lạc
Nguyện những kẻ cùng con ân tạc
Trước cầu xin an lạc mẹ cha
Sau chúng sanh chẳng hạn trẻ già
Thảy đều đặng thuận hòa khỏe mạnh. (lạy)

II. LỄ PHẬT

Kính lạy Phật, chí tôn chí thánh
Được hoàn toàn đạo chánh suốt thông
Chỉ một mình tầm đạo hết lòng
Đắc chơn lý thầy không chỉ dạy. (lạy)

Kính lạy Phật, bởi Ngài nhập định
Trên bồ đoàn dùng số tức quan
Trừ Ma vương binh tướng tiêu tan
Nên Ngài được thành toàn chánh giác. (lạy)

Kính lạy Phật tròn thân khẩu ý
Đức từ bi, tam giới không bì
Kính lạy Phật Như Lai quá khứ
Phật hiện tiền cùng Phật vị lai. (lạy)

Kính lạy Phật từ bi tự tại
Bởi tội tình đều thảy dứt xong
Các kiếp xưa tự tánh viên thông
Lại còn rõ kiếp trong bá tánh. (lạy)
Kính lạy Phật hoàn toàn đức hạnh
Chứng Niết-bàn bậc Thánh cao thăng
Có thần thông xét rõ tột căn
Chúng sanh tánh đạo hằng nhơn quả
Lẽ hư không đều thông thấu cả
Có vật nào Ngài chẳng tường tri
Biết chúng sanh ai có duyên thì
Tìm đặng độ thoát ly khổ hải. (lạy)

Kính lạy Phật ân Ngài quảng đại
Thầy, trời, người với loại súc sanh
Thấy Tứ đế là đạo rộng lành
Đem giáo hóa nhân sanh đặng thấu. (lạy)

Kính lạy Phật đạo mầu đắc quả
Được siêu sanh khỏi cả tam thiên
Khỏi luân hồi dứt mối nhơn duyên
Cùng diệt độ hưởng miền khoái lạc
Đệ tử nguyện một lòng ghi tạc
Cầu quy y chánh giác nào phai
Xin ơn trên lượng cả Như Lai
Tha tội lỗi từ nay hướng thiện. (lạy)

III. LỄ PHÁP

Kính lạy Pháp dạy đàng Bát chánh
Do kinh này chư Thánh viên minh
Đắc Phật-đà La-hán nhờ tin
Qui chơn lý nên mình khỏi đọa
Ai muốn được Niết-bàn thì khá
Tu pháp này dứt cả tham sân

Cùng si mê rửa sạch bụi trần
Siêu tam giới được phần giải thoát. (lạy)

Kính lạy Pháp, tạng kinh là trước
Phật Tổ truyền hiệp các lý chơn
Dạy chúng sanh rõ thấu nguồn cơn
Tu theo đó chủ nhơn sẽ hiện

Chư Thánh xưa cũng đều y nguyện
Trì kinh này mới được viên minh
Nào phải ai đem đến cho mình
Hễ tự kiến, tánh linh thì đắc
Chư La-hán, Pháp này gồm chặt
Người chơn tu phải chắc nhớ ghi
Thật Pháp này quý báu không bì
Đệ tử nguyện quy y hướng thiện
Cầu lượng pháp ơn trên xin miễn
Thứ lỗi lầm chí nguyện ăn năn
Cúi đầu xin, chịu giữ luật răn
Mong cầu sự an bằng khoái lạc. (lạy)

IV. LỄ TĂNG

Kính lạy cả chư Tăng tinh khiết
Đáng cho người lành biết cúng dâng
Bậc cao Tăng dứt sự vui mừng
Diệt tội lỗi trừ rồi nhơ tánh
Là Tăng đã đắc thành quả Thánh
Tăng quá khứ, hiện tại, vị lai. (lạy)

Kính lạy Tăng y luật Như Lai
Tu chơn lý không nài lao khổ
Dứt tội lỗi thân mình được độ
Nhập Niết-bàn khỏi khổ trần lao
Cùng chư Tăng chẳng hạng bậc nào
Từ sơ quả lên cao La-hán
Đều đáng kể cho người xưng tán
Kẻ làm lành nên ráng cúng dâng
Tăng ấy là ruộng báu cho trần
Nên gieo giống ân cần chớ muộn
Bố thí chi được như dạ muốn
Quyết một lòng kính chuộng nhớ ghi
Thật Tăng này quý báu không bì

Đệ tử nguyện quy y hướng thiện
Nhờ lượng cả ơn trên xin miễn
Thứ lỗi lầm tình nguyện ăn năn
Cúi đầu xin chịu giữ luật răn
Mong cầu sự an bằng khoái lạc. (lạy)

V. SÁM HỐI (ngày rằm và 30)
Cúi đầu lạy trước Bửu đài
Con xin sám hối từ rày ăn năn
Xưa nay lỗi phạm điều răn
Do thân khẩu ý bị màn vô minh
Gây ra nghiệp dữ cho mình
SÁT SANH HẠI VẬT chẳng tình xót thương
Giết ăn hoặc bán không lường
Vì lòng tham lợi quên đường thiện nhân
Oan oan tương báo cõi trần
Trầm luân biển tối chịu phần khổ lao
Xét ra nhơn vật khác nào
Hại nhơn nhơn hại mắc vào trả vay
Lại thêm TRỘM SẢN CƯỚP TÀI
Công người cực nhọc hằng ngày làm ra

Lòng tham tính bảy lo ba
Mưu kia kế nọ lấy mà nuôi thân
Hoặc nuôi quyến thuộc xa gần
Làm cho người phải lắm lần than van
TÀ DÂM tội trọng muôn ngàn
Liệu toan chước sách làm đàng chẳng ngay
Vợ con người phải lầm tay
Mất trinh thất tiết phải tai tiếng đời
Xấu cha hổ mẹ nhiều lời
Xa lìa chồng vợ rã rời lứa đôi
VỌNG NGÔN giả dối ngoài môi
Chuyện không nói có, có rồi nói không
Dụng lời đâm thọc hai lòng
Phân chia quyến thuộc vợ chồng anh em
Mắng nhiếc chửi rủa pha gièm
Xóm làng cô bác chị em không chừa
Nói lời vô ích dây dưa
Phí giờ quý báu hết trưa đến chiều
UỐNG RƯỢU sanh hại rất nhiều
Ham ăn mê ngủ nói liều chẳng kiêng
Say sưa ngã gió đi xiên

Nằm bờ té bụi như điên khác nào
Loạn tâm cuồng trí mòn hao
Nhiều người vì rượu biết bao hư nhà
GIAN THAM những của người ta
Mong sao đoạt được lòng tà mới ưng
NẾT SÂN nóng giận không chừng
Toan làm hại chúng bâng khuâng trong lòng
SI MÊ tin chạ chẳng phòng
Nghe đâu theo đó không thông chánh tà
Chẳng tin Phật pháp cao xa
Thậm thâm vi diệu bao la trên đời
Nếu con cố ý phạm lời
Hoặc là vô ý lỗi thời điều răn
Hoặc xúi kẻ khác làm xằng
Hoặc nghe thấy ác lòng hằng vui theo
Phạm nhằm ngũ giới thập điều
Vì chưng thân khẩu ý nhiều lần sai
Lỗi từ kiếp trước lâu dài
Đến kiếp hiện tại miệt mài lắm phen
Hoặc vì tà kiến đã quen
Khinh khi Tam bảo lòng bèn chẳng tin

Cho rằng người chết hết sinh
Phạm vào đoạn kiến tội tình nặng thay
Hoặc phạm thường kiến tội dày
Sống sao đến thác sanh lai như thường
Tội nhiều kể cũng không lường
Vì con ngu dốt không tường phân minh
Để duôi Tam bảo hại mình
Bởi chưng không thấu vô minh nghiệp tà
Cho nên chơn tánh mới xa
Tối tăm chẳng rõ sai ngoa thuở đầu
Hóa nên khờ dại đã lâu
Để cho hoàn cảnh mặc dầu kéo xoay
Khác nào bèo bị gió lay
Linh đinh giữa biển lạc loài bờ sông
Xét con tội nặng chập chồng
Kiếp xưa cho đến hiện trong kiếp này
Con xin sám hối từ đây
Nguyện cầu Tam bảo đức dày độ cho
Tội xưa chẳng hạn nhỏ to
Con nguyền dứt cả chẳng cho thêm vào
Tâm lành dốc chí nâng cao

Cải tà quy chánh chú vào Phật ngôn
Cho con khỏi chốn mê hồn
Đến nơi cõi Phật, Thế Tôn gần kề
Thoát vòng khổ não tối mê
Hưởng miền cực lạc mọi bề thảnh thơi
Từ nay dứt bỏ việc đời
Căn lành gieo giống chẳng rời công phu
Mặc ai danh lợi bôn xu
Con nguyền giữ hạnh người tu thoát trần
Trước là độ lấy bổn thân
Sau giúp quyến thuộc được phần tiêu diêu
Sám hối tội lỗi đủ điều
Duyên lành đều cũng ít nhiều kết xây
Con xin hồi hướng quả này
Thấu đến quyến thuộc nơi đây cho tường
Cùng là thân thích tha phương
Hoặc đã quá vãng hoặc thường hiện nay
Chúng sanh ba giới bốn loài
Vô tưởng hữu tưởng chẳng nài đâu đâu
Nghe lời thành thật thỉnh cầu
Xin mau tựu hội lãnh thâu quả này

Bằng ai xa cách chưa hay
Cầu xin thiên chúng mách ngay với cùng
Thảy đều thọ lãnh hưởng chung
Dứt rồi tội lỗi thoát vòng nạn tai
Nguyện nhiều Tăng chúng đức tài
Đạt thành Thánh quả hoằng khai đạo lành
Nguyện cho Phật pháp thạnh hành
Vạn muôn năm chẵn phước lành thế gian! (lạy)

VI. QUY GIỚI

Kính lạy Phật
Kính lạy Pháp
Kính lạy Tăng
Đệ tử nguyện quy y Tam bảo
Gìn một lòng sám hối ăn năn
Giữ ngũ giới luật răn nghiêm nhặt
Một không giết những loài sanh vật
Hai không tham trộm cắp của ai
Ba không dâm tinh khiết nào phai
Bốn không dối sai ngoa kẻ khác
Năm không uống rượu say gian ác

Lại nguyện thêm giảm các tham sân
Cùng si mê quyết dạ giải lần
Tu thêm hạnh ân cần bố thí
Phép thập thiện con xin gắng chí
Nguyện tu thân khẩu ý cho an
Quyết một lòng gắng giữ vẹn toàn
Mong cầu sự bình an hỷ lạc
Nương Tam bảo theo đàng chánh giác
Cầu ơn trên nước phép rưới ban
Khiến đều cho tất cả thế gian
Mọi người đặng theo đàng thiện nghiệp
Nhờ lượng cả ơn trên độ tiếp
Đệ tử nguyền trọn kiếp quy y
Ngưỡng bề trên xuống đức từ bi
Thường chứng chiếu lòng thành đệ tử. (lạy)

VII. TỊNH TÂM (đọc thầm)
Giữ thân trong sạch hạnh phúc biết bao
Giữ miệng trong sạch hạnh phúc biết bao
Giữ ý trong sạch hạnh phúc biết bao
Thân cùng khẩu ý trọn lành

Xa lìa tội lỗi gần cành hoa sen
Ai mà thân khẩu ý rèn
Giữ theo thiện nghiệp thân bèn đặng an
Ba nghiệp hằng đặng rảnh rang
Thác rồi nhập Thánh là đàng xưa nay
Bị mắng chửi lòng chẳng phai
Với người tham lẫn giận gây chẳng sờn
Giữ mình thanh tịnh là hơn
Dầu ai gây dữ oán hờn mặc ai.
Kính lạy Ta-bà thế giới Thích-ca Mâu-ni Phật.
(lạy)

(Phần chuyển thơ)

VIII. TẨY TÂM
(trước khi cúng dường)

Kính bạch Đại đức Sư Tăng

Sợ vì con đã có phần dể duôi

Thiếu lòng thành kính ba ngôi [1]

Do thân khẩu ý, phạm rồi tội tâm

Xin Ngài xá tội lỗi lầm

Cho con sạch nghiệp an tâm làm lành. (lạy)

IX. XIN CÚNG DƯỜNG
(Sớt bát)

Bạch chư Đại đức sư Tăng

Chúng con dâng đến chư Tăng lễ này

Vật thực (*y bát*) **chỗ ở hàng ngày**

Cơm canh bánh trái sắp bày cúng dâng

Hợp lẽ đạo, đúng luật răn

Xin dâng cúng Phật Pháp Tăng thọ dùng

Cầu xin Tam bảo chứng minh

---

[1] Phật - Pháp - Tăng

Cầu cho các bậc ân nhân xa gần
Nhất là cha mẹ sanh thân
Chúng con cùng với chúng sanh phổ đồng
Sự tiến hóa được dự phần
Được lợi ích, được tăng phần an vui.

X. HỒI HƯỚNG
(Sau khi để bát rồi)

1. Xin cho phước đức làm rồi
Với tâm trong sạch vun bồi thiện tâm
Vị lai là món duyên lành
Dứt được ô nhiễm ngủ ngầm trong tâm. (lạy)
2. Xin cho phước thí đã làm
Với tâm trong sạch trọn phần phước duyên
Vị lai tránh khỏi não phiền
Dứt các lậu hoặc ngủ ngầm trong tâm. (lạy)
3. Xin cho phước thí cúng dâng
Với tâm trong sạch trọn phần an vui
Kết duyên lành đời vị lai
Thấy rõ cảnh giới chứng ngay Niết-bàn. (lạy)
4. Xin cho phước thí đã làm

Với tâm trong sạch duyên thành tựu nên
Cầu cho tất cả chúng sanh
Vị lai chứng quả Vô sanh Niết-bàn.(lạy)

XI. CẦU NGUYỆN CHUNG
(đọc thầm trước khi lui ra)

Ngưỡng cầu các đấng chư thiên
Trong vòng tịnh xá ngự yên hằng ngày
Ngự nơi đền tháp xưa nay
Ngự nơi biệt thất, nơi cây bồ-đề
Chúng tôi xin hội họp về
Đặng dùng phước thí tiện bề cúng dâng
Cầu xin hộ độ chư Tăng
Cửa thiền ẩn náu, phước hằng hà sa
Tỳ-khưu chẳng luận trẻ già
Cao hạ, trung thấp, hoặc là mới tu
Thiện nam tín nữ công phu
Đều là tín chủ cũng phù trợ nhân
Những người trong khắp thôn lân
Kiều cư châu quận được phần an khương
Chúng sanh bốn loại không thường

Noãn thai thấp hóa khi nương pháp lành
Giải thoát pháp báu nên hành
Đặng mà dứt khổ, chuyển quanh đọa đày
Cầu xin hưng thịnh lâu dài
Pháp thiện trí thức các ngài mở mang
Bậc tu xin được bình an
Cầu cho Tăng chúng các hàng hòa nhau
Lại thêm phẩm hạnh thanh cao
Đắc quả lợi ích kíp mau kịp thì
Cầu xin Pháp bảo hộ trì
Cho người tu đã quy y Phật rồi
Xin cho cả thảy chúng con
Tiến hóa trong pháp, Phật noi giáo truyền. (lạy)

XII. PHÉP CÚNG DƯỜNG CỦA THIỆN TÍN

Mỗi khi gặp các nhà sư
Thì người thiện tín để đồ một bên
Bước đến kỉnh xá trước tiên
Nếu sư ngồi ở chùa chiền... gốc cây
Thiện tín quỳ xuống bạch Ngài

Xin thọ quy giới đọc bài tẩy tâm
Rồi xin sớt bát cúng dâng,
Nếu nhiều sư, nhiều thiện nhân cúng dường
Thì các sư ngồi có hàng
Đưa bát trước mặt để hàng cư gia
Sớt vào bát mỗi vị mà
Chia ra cho đủ mỗi nhà sư tăng
Mỗi món chút ít đủ phần
Xong rồi ngồi lại đọc kinh nguyện cầu
Xin cho phước lành vừa gieo
Phổ đồng hồi hướng khắp cùng gần xa.
Sau nghe sư giảng pháp ra
Chứng minh công đức cho nhà đạo tâm
Kế thiện tín sẽ đọc thầm
Cầu nguyện chung xong mới lần lui ra
Khi dâng vật thực trước tòa
Đặt chỗ vừa phải, không xa không gần
Tiện cho nhà sư chứng minh
Không trao tay, nhưng phải cần chạm tay
Món ăn, vật dụng dâng Ngài
Nếu nguyên phải mở để Ngài chứng minh

Cúng dường phải có nước trong
Dùng để uống, hoặc cần dùng rửa tay.
Muốn nghe kinh pháp ngồi ngay
Cách xa chừng một thước tây vừa tầm
Sư nói nghe rõ thanh âm
Và có khoảng cách vừa chừng dễ coi.

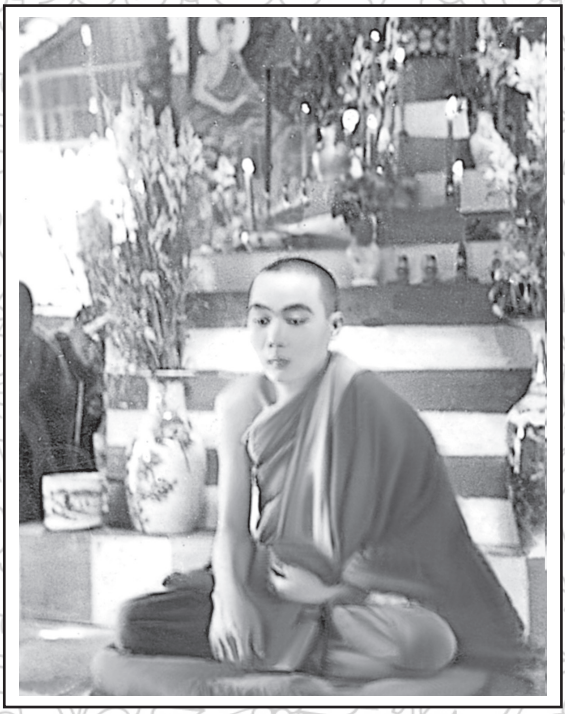

CHƠN LÝ 16

CƯ SĨ

GIÁO HỘI TĂNG-GIÀ DU TĂNG KHẤT SĨ

Chúng tôi Khất sĩ du Tăng
Sống theo Chơn lý lẽ chung muôn loài.
Không chia chủng tộc thú người
Không phân giai cấp Phật, trời, hèn sang.
Mục đích chính đã và đang
Hướng đến giải thoát hoàn toàn mực trung.
Chánh đẳng Chánh giác trung dung
Không vì nhỏ hẹp buộc mình phiền ưu.
Vậy nên Phật dạy giới điều
Tăng không chỗ trụ vân du ta-bà.
Không thâu bổn đạo riêng ta
Xin với tất cả mọi nhà mọi nơi.
Vừa đem sự học giúp đời
Để được kinh nghiệm từ nơi thực hành.
Giúp cho tất cả chúng sanh

Mà mình cũng được chóng thành toàn năng.
Trường học cuộc đời phải chăng
Có đủ nhiều lớp, nhiều phần khác nhau
Dắt lần từ thấp đến cao
Từ ác đến thiện, cùng nhau tiến dần.
Giáo pháp Khất sĩ du Tăng
Niết-bàn tối thượng pháp hành cao thâm.
Người được đến đây đã từng
Trải qua nhiều kiếp học cùng với nhau.
Tông giáo, môn phái, pháp nào
Cũng đều ích lợi nâng cao tâm lành.
Giáo hội Tăng-già tịnh thanh
Sau sự tập học pháp lành cư gia.
Giới, định, huệ hạnh Thích-ca
Những ai chí nguyện ly gia cần cầu
Chư Tăng không bỏ người nào
Nếu như giữ được quy điều luật răn.
Thuyền Giáo hội hiệp hòa Tăng
Không thâu nhận kẻ kém căn đông nhiều.
Trường vũ trụ với mục tiêu
Chúng sanh các lớp càng nhiều, càng hay.

Dắt người từng bực, từng bài
Khéo khuyên nhắc dạy đường ngay nẻo lành.
Giải thoát từng lớp tiến dần
Đến sự giải thoát hồng trần thảnh thơi.
Mà thiết tưởng nghĩ mỗi người
Không ai muốn trói buộc người làm chi
Làm trở ngại trên đường đi
Trễ nải cuộc tiến hóa khi chung đường.
Khất sĩ một lớp trong trường
Không chia, không hiệp con đường trung dung
Chư Tăng sống với lẽ chung
Bình đẳng tất cả để cùng với nhau.
Học, dạy để tránh khổ đau
Giải thoát yên tịnh mong cầu rảnh rang
Dứt nghiệp xa hẳn của tiền
Không chú ý đến các duyên bên ngoài
Cư gia hộ pháp các Ngài
Hộ cho thực phẩm ăn chay thông thường.
Cốc lều tranh lá tạm nương
Chăn áo bô vải, thuốc thường cỏ cây
Để không bị đời chê bai

Nhiễm ô vật chất, đắm say bạc tiền.
Biếng nhác lánh đời ẩn dương
Hoặc mượn tướng đạo hay phường giả danh.
Về trật tự xin sắp dùm
Chỗ nơi thanh tịnh cho Tăng hành thiền
Đồng thời có chỗ qua đêm
Che mưa đỡ nắng giữa miền nhân gian.
Được vậy chư Tăng sẽ thường
Tới lui chỉ dạy con đường tu tâm
Rất xin đa tạ tri ân
Chúc cầu nhẹ nghiệp bước chân lên thuyền.
Nương chúng Tăng để được duyên
Hiệp hòa chung sống nơi miền Tây phương
Kính xin kíp kíp liệu lường
Đoàn du Tăng đợi người hiền bước lên.

TẠI TỊNH XÁ

Tịnh xá mở cửa mỗi ngày
Từ bảy giờ sáng đến năm giờ chiều
Ngoài giờ thuyết pháp giảng kinh
Hoặc có sự việc thình lình mới đi.

Thiện nam, tín nữ, chư Ni
Có đến xin ở nhà ngoài nghỉ chân.
Trẻ em, nam nữ riêng phần
Ăn mặc kín đáo áo quần trang nghiêm
Không nên phá giỡn luồng tuông
Cốc Tăng chớ đến, chiếu riêng chớ ngồi.
Đưa đồ xin chớ trao tay
Chứng minh có sự chạm tay chú nguyền.[1]
Xin đừng ra lệnh bảo rầy
Cười cợt lớn tiếng, khiến sai mọi người.
Ni cô phải từ bốn người
Tín nữ phải có hai người mới vô
Không quá hai tiếng đồng hồ
Cũng đừng đưa gởi giấy tờ nhắn tin.
Thiện nam gần Tăng học hành
Tín nữ học hỏi tu hành theo Ni.

PHẬN SỰ CỦA PHẬT

Buổi mai đức Ngài ngự đi
Trì bình khất thực, trưa thì độ cơm.

1. Chạm tay vào vật cúng dường chứng minh cho tín chủ.

Buổi chiều Ngài thuyết pháp chơn
Hoàng hôn lúc Phật vì Tăng giáo truyền.
Canh khuya đáp vấn chư thiên
Canh năm xem xét nhân duyên mọi người.

PHÉP CƯ SĨ

Khi ta phát nguyện tu rồi
Ngăn dứt điều ác, tâm vui điều lành
Phát nguyện độ tận chúng sanh
Ba tụ giới phải thực hành tinh chuyên
Lục hòa nếp sống vui yên
Thân cùng chung ở kết duyên hiệp hòa.
Miệng không tranh cãi rầy rà
Ý không trái nghịch dung hòa lẫn nhau.
Giới hòa đồng giữ với nhau
Kiến thức chỉ giải cùng nhau tu cùng
Lợi quyền san sẻ chia đồng
Tạo nên nếp sống đại đồng Tăng sư
Nhơn loại, nhơn đức, nhơn từ
Lòng nhơn ban rải đức từ thi ơn.
Hột giống người là lòng nhơn

Hột giống Phật, biết, giác chơn tỏ tường.
Người là nấc thang thiện lương
Cao hơn cõi ác thú, đương dưới lầy.
Bước đầu giới sát cấm ngay
Nói hẹp sống với tâm người thuần lương
Giáo lý trăm năm chủ trương
Nương theo vật chất biết thương gia đình.
Chư thiên là trí thiện lành
Người học đạo lý được thành chư thiên.
Giáo lý ngàn năm cao trên
Là nấc thang thiện hơn trên loài người.
Dục giới lòng còn muốn ham
Bậc trì năm giới của hàng cư gia
Không sát, không trộm, dâm tà
Nói dối, uống rượu cùng là chất say.
Mỗi tháng ăn chay sáu ngày
Về theo Tam bảo ở ngoài tập tu.
Sắc giới lấy thiện làm đầu
Trì giữ tám giới nhịp cầu cư gia
Hết dâm, hết dục, ở nhà *(chùa),*
Nương theo Tam bảo tại gia tu hành.

Vô sắc giới chấp không không
Giữ mười giới, ăn ngọ chay, không tiền
Cất cốc một mình ở riêng
Hết dâm, hết dục, cắt duyên hồng trần.
Dân xứ Phật cận sự gần
Là người cư sĩ tập lần xuất gia.
Người giữ năm giới ở nhà
Người giữ tám giới lân la sáng chiều
Mười giới được ở ngày đêm
Chỗ quy định là "nhà ngoài" cư gia.

---oOo---

Người không giới, áo quần đen,
Người một giới, mặc quần đen áo dài *(trắng).*
Năm giới, áo quần trắng tươi,
Áo đà quần trắng là người tập tu.
Áo quần đà mười giới như
Người cư sĩ đang tập tu nhà ngoài.
Áo trung bình rộng và dài
Đây áo trung đạo không ngoài *(quy)* **định chung.**
Tăng hai trăm năm *(mươi)* **giới trung**

Ni ba trăm bốn tám *(giới)* cùng luật răn.
Y vàng bát đất hình Tăng
Bóng người giải thoát thế trần nương theo.
Người có nhân duyên được vào
Cận sự Tam bảo theo sau hành trì.
Người mới nhập đạo có khi
Tới lui cõi thế gọi vì Nhập lưu.
Nhất lai vẫn còn tới lui
Một lần nhập thế, một lần vãng lai.
Bất lai đoạn dứt duyên ngoài
Xuất gia thọ giới chứng rày vô sanh.
Giác ngộ nhân duyên du hành
Kêu là Duyên Giác pháp hành viễn ly.
Bồ-tát giáo hóa truyền trì
Thâu nhận đệ tử bát y thừa hành
Như Lai quả giác viên thành
Bảy đạo, bảy quả tu hành chánh chơn.
Bậc trí huệ đắc quả linh
Thì gọi đắc quả tiến trình không sai.
Gồm hết sự lý trong ngoài
Niết-bàn rốt ráo nghỉ ngơi hoàn toàn.

Là sự kết quả vẻ vang
Gọi là quả Phật dứt đàng tử sanh.
Đức Phật thể hiện tâm lành
Thương độ sống với chúng sanh tinh thần.
Tự giác, giác tha, giác chân
Thế giới giáo lý muôn năm trường tồn.
Đừng ham danh lợi tình thương
Mà phải khổ chết điên cuồng với nhau.
Lấy giới luật để ngăn rào
Người chưa có giới ở theo xứ mình.
Người giữ một giới sát sanh
Ở theo xứ đó tu hành với nhau.
Năm giới, tám giới ở theo
Số giới đã thọ cùng nhau tu hành.
Mười giới cận sự tập hành
Theo xứ mười giới sống gần chư Tăng
Hai trăm năm mươi giới răn
Ở trong cảnh giới của hàng Sa-môn.
Như vậy sẽ hạnh phúc hơn
Nhờ học giáo lý mà lòng vui yên.
Dữ theo dữ, hiền theo hiền,

Do giới nhiều ít, vui yên ít nhiều.
Chớ đừng quyến luyến với nhau
Ở chung lộn xộn khổ đau tự mình.
Thiện ác chung một gia đình
Tu không tu, một xã hội *(cho)* **mình khổ vui.**
Trắng đen hai nẻo chia đôi
Không hòa, không đạo, không vui, thăng trầm.
Trong đời không giới ngăn ranh
Hoặc giới khác bậc, đâu thành vua quan
Cha con, chồng vợ chẳng an
Mà là giặc nghịch, mình toan hại mình.

LỜI KHUYÊN CƯ SĨ

Cư sĩ học hiểu tiến trình
Biết ra mục đích của mình là tu
Chưa biết, đến biết cần tu
Đã biết, cái biết đến hồi nghỉ ngơi.
Tối, sáng, đến yên lặng rồi
Học trò dốt nát đến hồi cư gia
Đến Tăng khất sĩ xuất gia
Đến Vô thượng sĩ tức là toàn năng.

Học ở nhà, học siêng năng
Đến đi du học, tròn xong đủ đầy.
Của cải, quyến thuộc đổi thay
Sắc thân giả tạm rốt rồi bỏ đi
Chỉ còn tồn tại giác tri
Học mới hết khổ, học thì mới thông.
Đời trường học lớn rất đông
Chúng sanh tấn hóa không đồng với nhau.
Kẻ học trước, người học sau
Bởi tất cả không thể nào học chung
Một lớp, một bài pháp môn
Một người chăm chỉ học hành siêng năng
Chín người phá rối lăng xăng
Hoặc chín người học, một toan hại đời.
Nên phải làm sao mười người
Đều có sự học, để rồi biết thương
Tất cả các lớp trong trường
Mỗi lớp phải có nhiều ngăn, nhiều bài.
Trên dưới thương kính hòa hài
Tạo nên cảnh đạo bền dài thuần lương.
Ai học giỏi thì được yên

Ai thi đậu trước là duyên của mình.
Trước dùng văn tự học kinh
Sau hiểu chơn lý huyền linh nhiệm mầu.
Chứa Pháp bảo, của cải giàu
Giữ tâm chơn chánh đẹp sao cuộc đời.
Cùng nhau dứt bỏ chơi bời
Dùng giới hạnh, chỗ ở nơi yên bình
Từ bi làm quyến thuộc mình
Để có cuộc sống an bình tự do.
Cuộc đời hôm nay học trò
Giờ chơi đã hết, chăm lo học hành.
Thế giới mở cửa chiến tranh
Học sanh bỏ học đấu tranh lu bù
Bỏ đạo theo đời quên tu
Rối khổ mệt nhọc cho dù giàu sang.
Nay là lúc phải bỏ tham *(ham chơi)*
Đi tìm học đạo tập làm học sinh
Để có cuộc sống yên bình
Tìm lại hạnh phúc cho mình, tha nhân.
Vào trường, trò phải học chăm
Vượt qua các lớp dù rằng gian lao

Tiến lên từ thấp đến cao
Trải nghiệm tuần tự, bài nào cũng thông.
Chớ nên chấp có, chấp không
Ở mãi một lớp, chỉ xong một bài
Giữ hoài mặt đất loài người
Ngăn sự tiến hóa của người và ta.
Bởi vì giáo lý có ra
Do nơi hoàn cảnh của ta, mỗi người
Nhân duyên trình độ tạm thời
Không ai có thể theo người khác đâu.
Chính mình còn khác trước sau
Bởi vì trình độ nâng cao khác thời.
Tự mình phản lại mình thôi
Nên đừng áp bức, bắt người theo ta.
Cũng đừng cậy học kiêu xa
Mong làm Thầy Tổ, khi ta vẫn còn
Là học trò, chưa giỏi giang
Đừng đem tri thức để toan phục người.
Mà trị phục để làm gì?
Càng học, càng dốt lấy gì hơn thua
Đâu phải đánh đập giết đùa

Hơn thì chưa chắc, kém thua nhận nhìn.
Ráng lo học, được hiền minh
Chớ nói liều, không học mình vẫn hay.
Học bạn, khi chẳng có thầy
Để cho sự học mỗi ngày thăng hoa.
Chọn người giám đốc tài ba
Đức cao, trí sáng, nương mà học tu.
Mọi người nên hãy nhớ câu
Bởi "đức mới quý, tài bền được đâu".
Ráng lo tìm học đạo mầu
Bỏ điều càn quấy, vui câu chơn thường.
Tập gìn giới hạnh kỷ cương
Tạo một phong hóa trang nghiêm hiện tiền.
Có quy tắc, có chương trình
Khác xa trẻ nhỏ, tạo nên thiên đường
Phật quốc cảnh giới Tây phương
Cùng nhau chung lập, đạo trường sống chung.
Cho mai hậu được thành công
Là người đáng sống của trong đời này
Mỗi người phải biết chữ rành
Mỗi người phải thuộc giới kinh Phật truyền.

Mỗi người tránh ác làm hiền
Mỗi người phải học đạo thiền tự tâm.
Trò nào thầy nấy tự tầm
Đừng chen lộn để não phiền cùng nhau
Giáo nào lớp nấy đổi trao
Môn nào bàn nấy cùng nhau hiệp hòa.
Mới mong tránh sự phiền hà
Cơm nào canh nấy, áo da phân rành
Đến bao giờ cả chúng sanh
Học cao trí lớn mới thành hiền nhân.
Ta muốn dạy cả chung quanh
Tốt hơn là để chúng sanh tự mời.
Ta người ai cũng học trò
Phải nên xét kỹ để cho không lầm
Chọn rồi xin hãy siêng năng
Nên lo học tập đừng ăn chơi hoài.
Đừng nên lêu lổng chơi bời
Mới mong kết quả đến hồi thành công.
Khuyên người Phật tử tinh cần
Giữ giới tu tập định tâm một đường
Đừng ngó qua lại không yên

Xao động lớp học lỗi lầm không nên.
Thánh kia còn chẳng dám tin
Huống ta người thế dám khinh chê người.
Thiện mới phải hơn ác thôi
Hơn thua tranh cãi rốt rồi không hay.

PHÉP ĐỊNH TÂM CƯ SĨ

Muốn định thì phải chánh chơn
Muốn chánh phải thiện biệt phân rõ ràng.
Muốn thiện phải trừ ác gian
Không ác thì khỏi đa mang quả hành.
Muốn định trong sạch tịnh thanh
Muốn tịnh thì phải vui mừng hân hoan.
Muốn vui tầm sát kỹ càng
Có tầm sát hiểu lẽ chơn đạo đời.
Hết mừng rồi mới đến vui
Hết vui mới đến tịnh rồi sạch trong.
Có tịnh sạch có định lòng
Kẻ ác là khổ, bởi không định rồi.
Kẻ trí không định rối bời
Có định dứt khổ, khổ rồi định tâm.

Nên gọi định đạo Niết-bàn
Chơn như giác ngộ là hàng thượng nhơn.
Định sau khi rối loạn tâm
Chơn như sau vọng, mê lầm tỉnh ra.
Lìa loạn đến định an hòa,
Do nhờ chánh kiến nhận ra tỏ tường.
Có tầm sát là diệu phương
Dùng giới ngăn ác theo đường thiện chân.
Giới ít nhiều, định giảm tăng
Loạn là thất bại, ăn năn muộn màng.
Không ích lợi, ta chẳng an
Sâu đeo vỏ trái mưa chan gió đùa.
Định như nằm giữa hột co
Ngủ yên nghỉ ấm ăn no khỏe nhàn
Kêu là nhập định yên an
Người ta ví giới luật hằng chở che.
Như vỏ trái bao bọc ngoài
Thịt cơm trí huệ, định hay hột mầm
Chơn như ngòi mộng Phật tâm
Nghĩa giới định huệ, nuôi mầm chơn như.
Thực hành theo lộ trình như

Tầm sát, hỷ, lạc, định từ đây sanh.
Muốn tầm sát phải thiện lành
Thiện không rối khổ, tịnh thanh cõi lòng.
Có thì giờ quán xét xong
Định hướng giải thoát, không mong sự đời.
Bước lên cảnh trí vui tươi
Thanh nhàn, khoái lạc của người thiện nhơn.
Chẳng phải học giỏi, thông minh
Mà thành công được khi mình chưa an.
Người ác nặng nề trái oan
Bắt buộc phá hại, khổ nàn biết bao
Không tự chủ thì làm sao
Có được kết quả thanh cao như là.
Thiện là định, ác loạn tà
Trí là hiểu trắng biết ra con đường.
Không bằng lời nói phô trương
Chữ viết, thông thái biểu dương tài nghề
Không phân chia thiện ác hề
Làm ác phải chịu ủ ê đau sầu.
Có giới phát triển trí sâu
Giới rào bảo vệ nhiệm mầu thuần lương.

Giới là nhà, lớp, là trường
Học sinh ở đó an tường tâm linh
Sẽ được học, trí huệ sinh
Đến chỗ chí diệu, chí linh hoàn toàn.
Đường chơn lý rộng thênh thang
Người hiểu chơn lý biết đàng tới lui.
Người mà có trí sáng soi
Thấy ra các pháp hết hồi tríu tham.
Lục trần dứt bỏ không ham
Không tham, hết ác thì làm Phật, Tiên.

VẢ LẠI

Tiền bạc vốn là không không
Thú ăn trái lá, cổ nhân cuốc cày.
Tiền bạc không chỗ dùng xài
Xem như sạn sỏi không hay cất dành.
Ruộng đất cũng là không không
Đất của nước lóng vốn không chủ quyền.
Cỏ cây người thú do duyên
Sanh ra thì ở, chết liền ra đi.
Người sắp đến, kẻ lại đi
Vốn không chủ tớ, rốt thì hoàn không.

Sau trước tấn hóa học hành
Bước lên cảnh giới tinh thần không không.
Không ai mua của hóa công
Dẫu có tham tiếc cũng không được gì
Của cải, tài nghệ chi chi
Cũng là không có lấy gì khoe khoang.
Xưa Hiền thánh sống thanh bần
Tạm nuôi thân để trau tâm khỏe nhàn.
Thân thua kém, tâm giàu sang
Người không hiểu, mãi lo toan giữ gìn.
Tôi tớ, xác thịt cực hình
Mê chơi, mất học quên mình là ai.
Vua quan huyễn cảnh sắp bày
Chẳng xưng mà phải để người suy tôn.
Giàu sang nên phải tự lòng
Do người giúp đỡ chớ không giựt giành.
Sự sống tất cả chúng sanh
Như nhau bình đẳng sao đành hơn thua.
Trong đời lẽ sống thiện vui
Hơn là ác khổ, đi lui chết rồi.
Sống chết thay áo mà thôi

Là sự tấn hóa bỏ rồi quấy nhơ.
Đổi già bệnh, lấy tuổi thơ
Có chết mới biết sống, nhờ hiểu xa.
Cha con không có thật là
Cho vay, trả nợ chỉ là tạm thôi.
Chúng sanh tiến từ thú người
Đều do tứ đại, không nơi khởi nguồn.
Tạm cho kẻ chưa biết đường
Nương nhau núm níu tình thương gia đình.
Cho là nghĩa phận của mình
Nào ai có biết chính mình là ai.
Quanh quẩn quá khứ, vị lai
Nay vầy, mai khác nào ai dắt đường.
Dứt sự trói buộc nhiễu nhương
Từng bước đi tới là đường tiến lên.
Chồng vợ nam nữ cũng không
Chỉ thật cái biết chúng sanh chung đường.
Sắc thân nam nữ là nương
Cây thú đực cái, lại thường đổi thay.
Đâu nên tự thị mình hay
Luyến ái gìn giữ nối dài tử sanh

Sắc đẹp thân tướng mong manh
Tốt qua xấu đến bóng hình rã tan.
Tiếng thanh, lời dịu, điệu đàng
Mùi thơm, vị ngọt, mịn màng láng êm.
Gia đình, quyến thuộc, bà con
Danh lợi, tài sắc, lăn tròn có không.
Tựa thể điển chớp mây giăng
Không ngừng vọng động, không thông lẽ thường
Phiền não vô ích nhiễu nhương
Âu sầu, sợ sệt đau thương cả đời.
Chết rồi vơ vẩn mãi thôi
Một mình mình chịu ai người hỏi han
Âu là giữ tâm định an
Chuyên niệm Tam bảo, an nhàn vui hay
Khoái lạc khỏe khoắn hơn nhiều
Thanh nhẹ biết mấy thoát điều trầm luân.

BƯỚC CHÂN CƯ SĨ

Bước chân vào cõi hồng trần
Người cư sĩ phải nên cần đem theo
Giới định huệ ba báu trân

Là phương diệu dược rất cần mà thôi.
Vì không thế nào trong đời
Tích lũy ba độc sống đời nên công.
Vua còn một chút mê lòng
Quan mà sân hận cũng không được gì.
Giàu sang mà tâm tham si
Là sự thất bại bởi vì không thông *(đạo),*
Cho đến các bậc sĩ nông
Tham sân còn giữ sẽ không lợi mình.
Ngoài xã hội, trong gia đình
Tham, sân, si cái chết sình trong ra,
Nó sẽ giết chết thân ta
Của ta tất cả cùng là thế gian.
Trước khi ta lo liệu làm
Đang lo hoặc lúc lo toan vừa rồi,
Không bao giờ được yên vui
Để cho ta hưởng quả nơi việc làm.
Ác độc khổ hại là tham
Chỉ có đạo đức mới làm ta vui.
Vậy nên mỗi ai trong đời
Xuất gia khất sĩ học nơi pháp lành.

Thực hành giới, định, huệ linh
Tu tập học đạo để mình thảnh thơi.
Để chân vào chốn trường đời
Trước khi làm việc, mọi nơi định kỳ
Ta cần im lặng nghĩ suy
Xem xét kỹ lưỡng hãy đi thực hành.
Đúng mười tám tuổi trưởng thành
Dành thời gian để học hành hai năm.
Tập sự khất sĩ tu tâm
Về sau nếu có duyên lành tu luôn.
Nên người khất sĩ kiên cường
Ra đi giáo hóa chỉ đường chúng sanh.
Nhược bằng chưa đủ căn lành
Trở ra về thế cũng thành thiện nhơn.
Nhờ có tu tập hiền lương
Hiểu thông đạo lý con đường tương lai.
Hột giống trì giữ giới trai
Tâm yên, trí định mở bày thành công.
Người từ hai mươi tuổi hồng
Tới bốn tám tuổi tự lòng xuất ly
Quý nhất là sự ra đi

Tu học cần thiết hơn vì miếng ăn.
Chỉnh đốn cõi đời đất bằng
Trang nghiêm, dẫn dắt chúng sanh tu hiền.
Người già bốn tám cần chuyên
Xuất gia khất sĩ gieo duyên Niết-bàn.
Người lớn tuổi ở chùa am
Người đủ phước đức đi làm đạo riêng.
Du phương giáo hóa khắp miền
Đến khi hưu trí định thiền nghỉ ngơi.
Cha mẹ chớ bắt con nuôi
Khi tuổi bốn tám đến hồi lìa thân.
Sống bằng đạo đức tinh thần
Đem giáo lý dạy hậu nhân tu hành
Do kinh nghiệm từ pháp lành
Qua nhiều năm tháng du hành khắp nơi.
Dắt đường trẻ nhỏ lầm sai
Không trói buộc trẻ hôm mai nuôi mình.
Thi ân không cầu báo ân
Tránh nạn cha chết con mình già luôn.
Tránh sự ích kỷ tình thương
Luyến ái quyến thuộc phải vương luân hồi.

Làm con chớ để cha *(mẹ)* nuôi
Khi tuổi mười tám đến hồi lớn khôn.
Trả hiếu nuôi *(con)* mười tám năm
Y như cha mẹ nuôi mình sớm trưa.
Nếu muốn đền trả nghĩa xưa
Phải vừa có học lại vừa độ sanh
Lập nguyện cứu độ chúng sanh
Đền ơn thí chủ ân sanh nhiều đời.
Có dư nên giúp cho người
Đừng mong đền trả, để rồi buồn vui.
Võ trụ tiến chớ không lùi
Mình đứng lại, hoặc đi lui nghẽn đường
Nếu là kẻ đã thật hiền
Phải biết mục đích của mình hôm nay.
Tu học đền ơn cao dày
Bằng cách thi đậu đến ngay Phật, trời
Cứu độ được số đông người
Theo sự tha thiết thỉnh mời cư gia.
Chớ đừng bỏ học nghỉ ngang
Đi làm nô lệ dở dang nguyện lành
Dầu ai mê muội hỏi đòi

Ta mau giải thích rạch ròi lý chơn.
Nếu lo sớm trả vần công
Ắt là dốt học không xong việc gì.
Còn thêm khổ não kéo trì
Và không có được ích chi cho đời.
Nên tập sống, không ta người
Theo lẽ tiến hóa người người giúp nhau.
Mỗi người mỗi việc đổi trao
Người mạnh sắc thuốc, người đau uống mà.
Người may áo, kẻ cất nhà
Đổi thầy bạn, đổi mẹ cha cho người.
Sống chung tu học chiều mơi
Theo lý trung đạo đến nơi Niết-bàn.
Pháp Khất sĩ cảnh tịnh đàng
Mười người có một vào hàng xuất gia.
Con đường chánh đạo cao xa
Không có pháp khác trừ tà diệt tham.
Khất sĩ, cư sĩ nên làm
Tinh thần, vật chất thân tâm đủ đầy
Kẻ xin pháp, người xin tài
Tài pháp trao đổi lợi thay tinh thần.

Mà cần nhứt là đạo lành
Phải còn giữ mãi, chúng sanh mới còn.
Mất đạo trần thế không còn
Thân ta có mất, tâm còn vẹn nguyên.
Đạo đức vĩnh viễn vững bền
Ai ai cũng phải giữ nền đạo chơn.
Tổ sư dạy bảo thiệt hơn
Giàu sang nên phải chọn đường xuất gia,
Nghèo nàn nên bố thí ra
Cúng dường tích phước để mà bước lên
Thì mọi nạn khổ triền miên,
Sẽ được dứt hết, tự nhiên an bình.

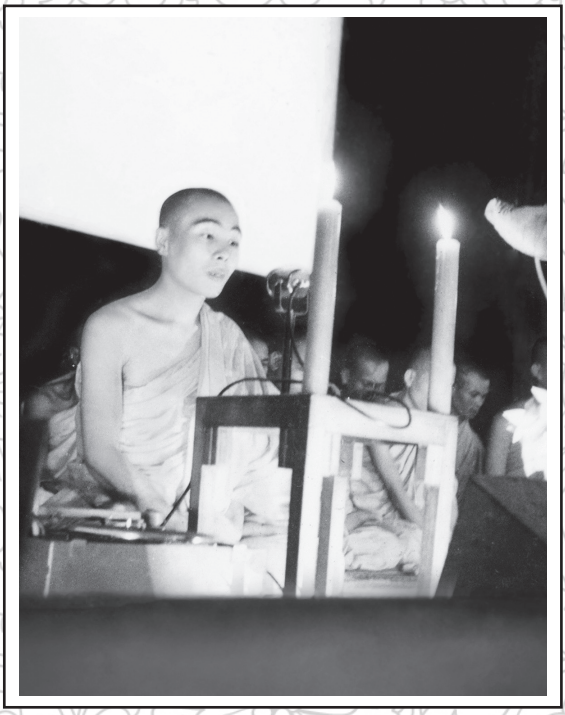

CHƠN LÝ 17

TÂM

Người Tàu xưa viết chữ tâm
Vẽ hình giống giống nhục tâm trong người
Ba ống vòi chuyền khắp nơi
Đưa máu luân chuyển khắp người trong thân.
Nhục tâm là chủ của thân
Tâm là chính giữa, từ chân đến đầu
Khi ta ngồi xuống nhìn sâu
Tim bên tay trái, có từ tả tâm.
Tâm tà nóng giận sai lầm
Tâm theo vật chất, sắc thân hữu hình.
Chữ tâm ba điểm sao giăng
Dưới có vòng móc như trăng xế tà.
Ba điểm còn được gọi là
Tên Giới Định Huệ hay Thần Khí Tâm,
Tâm ấy chính thật tâm lành

Tâm sáng suốt, tâm thiện thanh sống đời.
Chữ tâm còn có nghĩa nơi
Thọ cảm, tư tưởng, hay nơi tri hành.
Móc câu hình trẻ chưa sanh
Ở trong thai mẹ, tưởng hành tạo nên
Cũng có tên gọi linh thiêng
Sự sống, cái biết do duyên mà thành.
Tâm là linh giác và thần
Là ba pháp chính nơi thân tác hành.
Phật xưa nói đến chữ tâm
Có giới định huệ, mới thành chơn như
Chơn ngã, tánh chơn, không hư *(vọng)*
Không dời, không đổi, chơn như mực thường.
Chơn tâm ấy đạo chơn thường
Tâm người giác ngộ miên trường là ta.

---oOo---

Chữ tâm là một danh từ
Trung ương chính giữa có từ chữ tâm
Có tâm, điểm giữa không lầm
Phân chia Nam Bắc, Tây Đông, trong ngoài.

Đặc điểm trung tâm xưa nay
Vạn pháp mà có không ngoài nhất tâm.
Tâm sanh vạn pháp mê lầm
Tồn tâm quy nhất, thậm thâm đạo mầu.
Thân người trí ở trên đầu
Chân thân dưới, giữa mình đầu là tâm
Đạo là trung, trung là tâm
Có mình, ta, tức là tâm trung bình.
Tâm chứa các tạng nuôi thân
Nên gọi pháp tạng là phần tối cao.
Mỗi người sống, dụng khác nhau
Nhỏ thân, lớn trí, tuổi già là tâm
Già nhiều kinh nghiệm lâu năm
Dạy cho người lớn, trẻ con sống đời.
Phật xưa dạy cả trời người
Bậc tôn quý kính tuyệt vời cao trên.
Tâm là chủ lực vững bền
Như *(bánh)* **xe có cốt, căm vành mới lăn.**
Cây có cái sống là tâm
Ở trên, dưới hay giữa phần chung quanh.

Là cái quyết định tồn sanh
Mất rễ, lõm lõi sẽ thành cây khô.
Trẻ con đi nói bi bô
Thể hiện sự sống, ra vô nói cười.
Cái biết là tâm thú, người
Nói, làm, lo, tính để nuôi tâm mình
Đến khi chết bỏ xác thân
Chỉ còn cái biết chuyển vần tái sanh.
Học để biết, biết thực hành
Khổ vui, được mất do mình quyết tâm.
Trời, Phật linh thiêng là tâm
Huyền bí, ẩn mật, thần thông diệu huyền
Nói làm, lo lắng tùy duyên
Mục đích rốt ráo nghỉ yên dưỡng thần.
Ông già chơn như là tâm
Tâm linh diệu, sống tỉnh trầm lạc an.
Chúng sanh còn nhỏ là đang
Thành tựu cái biết thời gian sau này
Như hạt giống chưa đủ đầy
Mềm yếu, nhỏ nhít, hạt này còn non.

Miệng nói, ý tưởng, thân làm
Tạo nên tâm thức sinh tồn về sau.
Thân khẩu ý tạo nghiệp nào
Kết quả thiện ác theo sau việc làm.
Hạt giống thú, nghiệp ác tham
Ba nghiệp nhân đức là tâm của người.
Ba nghiệp thiện thanh vui tươi
Hạt giống lành tốt, bậc trời thuần lương.
Chơn như tâm đấng Pháp vương
Hạt giống cứng chắc, tỏa hương an lành.
Tâm ác hạt non mới sanh
Tâm nhơn hột giống tri hành tốt hơn
Tâm thiện bậc trời cao trên
Hột già gieo giống ắt lên cây liền
Chơn như hạt giống tích duyên
Thân khẩu ý thiệt vững yên lâu dài
Hạt giống của Phật không sai
Chính là chơn ngã xưa nay diệu kỳ.
Tâm là giáo lý danh từ
Là đạo, là quả chơn như kết thành

Xưa nay Phật với chúng sanh
Tâm, pháp, đạo, quả y hành không sai.
Ngoài ba nghiệp, không pháp *(thứ)* hai
Chúng sanh thể tánh không ngoài chơn như.
Nhưng do vạn pháp huyễn hư
Vạn tâm lầm chấp, ví như đám rừng
Thì đâu có sự hòa bình
Thì làm sao có tâm minh, trí mầu.
Muốn thấy tâm Phật ở đâu
Ba nghiệp thanh tịnh, một màu pháp chơn
Thân chơn, khẩu chơn, ý chơn
Chơn như không vọng, sạch trơn pháp trần.
Nhưng khi chung sống trong trần
Làm sao tránh được mấy phần nhiễm ô
Giữ gìn ba nghiệp tế, thô
Quán sát tư tưởng, ra vô tịnh lòng
Sửa trau ba nghiệp sạch trong
Việc làm người trí, sửa lòng tu tâm.
Thân làm bao vỏ hột tâm
Lời nói như thể thịt cơm tâm này

Ý tưởng ngòi mộng không sai
Nếu tâm hột tốt, ngày ngày chắc nên.
Xấu hư, tâm hột không bền
Sự sống chết chính do tên pháp hành.
Vậy nên lựa pháp tốt lành
Yên vui mát mẻ thực hành trau tâm.
Để gương đạo lại chung quanh
Ấy là ân hậu để dành đời sau.
Cũng là đền đáp công lao
Chúng sanh, vạn vật, bọc bao, vun bồi.
Khổng Tử xưa dạy đạo người
Lấy chữ nhơn đức để người làm tâm
Lão Tử lấy không làm tâm
Người tu lấy giới trau tâm sửa mình
Tùy duyên chọn pháp thực hành
Định, huệ, chơn, giác, giống lành tự tâm
Trời thì lấy thiện làm tâm
Thú thì lấy ác làm tâm của mình.
Tâm ma thì tà phát sinh
Tùy theo cách sống biết mình là ai

Cũng như trong cảnh giới người
Tùy theo duyên nghiệp nhiều đời thành tên.
Người lấy học vấn làm nền
Người lấy lễ nghĩa cao trên sống đời.
Trẻ nhỏ ăn ngủ vui chơi
Tham lam, hờn giận, sống đời làm tâm
Tâm ấy tức khẩu ý thân
Sáu căn, ba nghiệp pháp trần mê say.
Tâm nhân đức, thiện hiển bày
Tâm mê ác hiện, xưa nay thường tình.
Sống trong cõi tạm phù vân
Cũng nên chọn pháp thiện lành làm tâm
Mình vui cái sống ích nhân
Tâm mình cũng được có phần yên nơi
Hột giống quý báu để đời
Ta người vui sống thảnh thơi vô cùng.
Khi xưa Khổng Tử đặt tên
Chúng sanh hạt giống là nhơn thiện lành.
Còn Phật thì gọi chúng sanh
Chủng tử tốt đẹp, để dành về sau.

Mọi người đều phải dồi trau
Giữ gìn hạt giống thanh cao hiền từ.
Bỏ đi hạt giống xấu hư
Chính nhờ giới luật loại trừ quấy tham.
Pháp luật bảo vệ bình an
Nuôi cây, dưỡng hột cho hàng hậu nhân,
Pháp luật săn sóc đỡ nâng,
Luật là mặt đất, gốc chân cây lành
Tâm tốt, có tâm tồn sanh
Tâm chơn quý báu, tâm thành Pháp vương.
Nhiều tâm, nhiều pháp, nhiều phương
Chơn như đỉnh đến là đường tối cao.
Bao năm chăm cây trước sau
Một ngày trái chín, ngọt ngào quả xinh
Trăm năm kiếp sống nhân sinh
Một ngày kết thúc tử sinh kiếp người.
Bao nhiêu sự học trong đời
Chắt lọc tinh túy, giác thời tối linh.
Cảnh đời cát bụi muôn nghìn
Hữu dụng quý báu kết tinh hạt vàng.

Chơn như Pháp bảo đạo vàng
Chơn như chỗ đến minh quang đạo thiền.
Giữ tâm chơn như vững yên
Là cái kết quả, diệu huyền thậm thâm.
Ai người định trí suy tầm
Nhận ra hiểu được biết tâm của mình.
Chơn như là một pháp linh
Chơn như là chính tâm mình xưa nay.
Vòng tròn bánh xe chuyển xoay
Chúng sanh như mọt đeo ngay ngoài vành.
Chơn như trụ cốt yên lành
Nhìn vào sẽ thấy tâm mình vững yên.
Tâm của tất cả nhơn thiên
Chỗ đến đạo quả vui yên bao người.
Tâm là danh từ tạm dùng
Để chỉ yếu điểm cực trung của mình.
Muốn chia vật chất công bình
Tạm đặt một điểm để mình làm tâm
Phân ra lớn nhỏ nhiều phần
Chỉ là tạm có tạm dùng mà thôi.

Đến khi vật đó nát rồi,
Thì trung tâm ấy cũng thôi không còn.
Chơn như sanh các pháp môn
Cũng chỗ quy tụ pháp tồn quy tâm.
Chơn như yên lặng tịch trầm
Không tâm, không pháp tâm hoàn chơn không.
Chúng sanh biết quay vào trong
Nhập định yên lặng vắng không cảnh ngoài.
Ba nghiệp đóng kín không sai
Nên canh phòng kỹ giặc ngoài chống ngăn.
Quỷ ma cũng chớ đến gần
Tránh sự lôi kéo sa chân khổ sầu
Tìm cảnh tinh luyện đạo mầu
Đến khi tâm tịnh cảnh đâu buộc ràng.
Có chơn như, có định an
Tâm chơn cảnh tịnh Niết-bàn không xa
Cảnh ngoài dẫu có phong ba
Tánh chơn như, vẫn trụ tòa Như Lai.
Mặc người danh tự diễn bày
Chỉ nói mộc mạc, ngủ say khỏe nhàn.

TÓM LẠI.

Tâm, pháp, đạo, trung vốn không
Hiểu bằng lý trí, dụng làm phương châm.
Đưa ta đến cõi tồn sanh
Không bị chi phối hoại thành thời gian
Không bị ba thời buộc ràng
Nói không mà có, biết đang làm gì.
Người có trí biết đường đi
Tâm chơn là có, tâm phi không thành
Xưa nay vạn vật chúng sanh
Quý cái chơn thật, chơn thành kính yêu.
Vọng giả điêu ngoa lắm điều
Người người khinh bỉ, tạo nhiều trái oan.
Người ở trong chốn tịnh an
Không nghe thấy, không nói làm, tịch nhiên.
Ở trong cảnh thật diệu huyền
Ở trong cảnh giới, vui yên ra vào.
Cảnh ngoài dẫu có lao xao
Cảnh ngoài dẫu có muôn màu đổi thay
Mặc cho thế giới lăn xoay

Không ảnh hưởng đến tâm người chơn như.

Niết-bàn cực trung hữu dư

Tuyệt đối thanh tịnh, danh từ rỗng rang.

Rốt ráo chơn như lạc an

Tạm mượn danh pháp Niết-bàn chơn như.

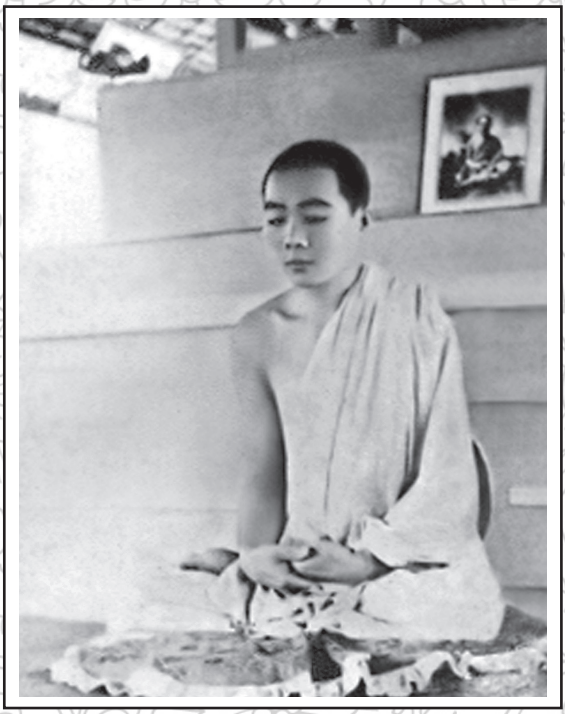

CHƠN LÝ 18
TÁNH THỦY

"Quân tử tánh như thủy
Chí quân tử cửu châu lập nghiệp
Đại trượng phu tứ hải vi gia"[1]
Trượng phu bốn biển là nhà
Chí người quân tử cao xa hơn người.
Có người gọi nước là trời
Vì mắt kiếng nước tỏ soi muôn hình.
Mặt biển trời nước như in
Chân trời, mặt biển nối liền với nhau.
Nước phản chiếu tầng không cao,
Bao la trời nước đẹp màu thủy vân.
Trời trên thanh nhẹ mênh mông
Chớ trời đâu phải khoảng không, không cùng.
Võ trụ không gian bao trùm
Dung chứa vô số địa cầu bên trong.

1. Nguyên văn trong *Chơn lý* của đức Tổ sư

Không trên dưới, cứ xoay vòng
Trên nhẹ là nước, dưới cùng đất dơ.
Trời trên, đất dưới xưa giờ
Là câu nói dạy trẻ thơ biết rằng
Thiện đạo thiên đường trên không
Như nước trong sạch lưu thông khắp cùng.
Ác là vô đạo không thông
Như đất đoản ngắn không công chẳng bền.
Thiện là lý trí đầu trên
Tinh thần như nước nhẹ thênh mát lòng.
Ác như vật chất đất bùn
Giống như khám ngục bao vòng nhốt ta.
Quân tử trượng phu tức là
Như trời như nước bao la vô cùng.
Khác hơn tiểu nhân thất phu
Giống như hạt cát hang sâu hẹp hòi.
Giáo lý ấy dạy tâm người
Thiên đường, địa ngục, tùy thời chuyển xoay.
Nước chất lỏng rất hòa hài
Chan hòa tất cả thường hay nối liền.
Tánh nước mát mẻ tự nhiên

Dầu bị đốt nấu vẫn huờn tánh xưa.
Người quân tử không bao giờ
Để cái sân hận làm mờ mịt tâm
Dầu ai gây gổ trách lầm,
Nóng chỉ giây phút thì tâm dịu liền
Trở về tánh mát tự nhiên
Không bị ảnh hưởng cảnh duyên cuộc đời.
Trí quân tử thật sáng ngời
Như nước màu trắng không hề nhiễm ô.
Mặt nước bằng, không nhấp nhô
Như sự im lặng chơn như công bình.
Đạo lý tự nhiên như in
Sắc hình sáng rỡ dáng hình trượng phu.
Nước trong như lòng người tu
Không mê danh lợi cho dù bị vương.
Nước lỏng nhẹ chảy có đường
Như sự nho nhã tánh dường trượng phu.
Nhà thông thái luôn châu du
Nước ngầm liên kết cho dù đất ngăn.
Nước một thể, không tách phân
Cũng như nếp sống đại đồng bao la.

Không chia rẽ, chẳng rầy rà
Bác ái bình đẳng của nhà đạo tâm.
Nước có một màu sáng trong
Như sự thanh bạch tấm lòng đạo sư.
Nước tự nhiên vị thanh tao
Biến sanh vạn vật khác nhau vị mùi.
Nghe pháp Hiền thánh rất vui
Lời tuy bình dị nghĩa mầu lý hay.
Từ đó sự sống muôn loài
Thăng hoa phát triển sống đời lạc an.
Người ta có thể thiếu ăn
Nhưng nếu thiếu nước chắc rằng không xong.
Không ác mọi người bình thường
Mất thiện lành, phải tai ương khổ sầu.
Ao này, ao kia cách nhau
Nhưng nước cũng có hang sâu thông đồng
Đạo đức quân tử tương thông
Thân tuy xa cách tinh thần hòa chung.
Nước bao giờ cũng thấm nhuần
Giúp cho đất ẩm dính liền với nhau.
Không bị khô khan rã tan

Giáo lý Hiền thánh cũng đang giúp người
Dạy khuyên cảm hóa lần hồi
Cho người đoàn kết xa rời ác hung
Thương nhau biết sống chung cùng
Không còn chia rẽ dữ hung tương tàn.
Không ai chặt được nước làn,
Sau cơn bị động, một màn lặng yên.
Thể nước bằng phẳng như nhiên
Không chi hề hấn không thiên, không dời.
Người quân tử cũng vậy thôi
Không chi xao xuyến tâm người trượng phu.
Dầu người uống hay nấu khô
Thể tánh của nước cơ hồ còn nguyên
Hoặc còn chất nước an yên
Hoặc nước thay đổi tùy duyên hóa hình
Giọt mưa là mây sanh thân
Trở về với nước cân bằng tự nhiên.
Khác nào người đạo tu hiền
Bị ai cám dỗ đến miền lợi danh
Nhưng rồi lòng đạo tịnh thanh
Trở về với đạo chẳng bằng xác thân.

Cũng trở về bằng tinh thần
Nên xứ quân tử luôn tăng lượng người.
Không thất lạc, không rớt rơi
Người quân tử sẽ tìm nơi quay về.
Như nước biển tự bao giờ
Vẫn giữ một mực không hề lưng vơi.
Nước của địa cầu đời đời
Từ sanh đến hoại không vơi, không đầy
Dầu nhiều hình thức đổi thay
Y nhiên một mực không sai khác gì.
Nước trông hình thức nhu mì
Tùy theo hoàn cảnh đổi thay dáng hình.
Nhưng có sức mạnh hãi kinh
Như biển to lớn, như bình thủy năng.
Thủy lực sức mạnh cân bằng
Không dư, không thiếu thường hằng như nhiên.
Khác nào trượng phu đức hiền
Cư xử đời đạo không thiên bên nào.
Nước nhiều tính năng khác nhau
Là cha mẹ, cũng khác nào như con.
Nước là chúa tể sinh tồn

Là thầy dạy đạo linh hồn chúng sanh.
Tất cả do nước mà thành
Chữ QUÂN tên gọi chỉ rành người trên
Chữ TỬ là tự mình xưng
Mà đạo quân tử thường năng giúp người.
Sanh sản giáo hóa muôn loài
Vô cùng cao quý người người kính tôn.
Nước tuy lỏng nhẹ yếu mềm
Tùy duyên uốn lượn, khác hình nhỏ to.
Như sợ sệt để mặc cho
Tự người quyết định, không do tự mình.
Nước là sự sống chúng sanh
Tùy theo duyên cảnh mới năng bền dài.
Quân tử thắng cái độc tài,
Dốt nát ngang bạo không hay của mình.
Sự thắng phục thật thông minh
Thật là mới mẻ lạ lùng vô song.
Người quân tử được thành công
Do nơi tính chất hòa đồng mọi nơi.
Như mưa, nước chảy cuốn trôi
Bao nhiêu bùn đất lần hồi xuống sông.

Đất càng thấp, nước trồi dâng
Nước ở trên đất, trên từng không gian
Đất thấp thì nước phủ tràn
Dù nơi hố thấp, hay đang trên đồi.
Mây là hơi nước cao rồi
Đến khi mưa xuống nước trời phủ giăng.
Thiện là đầu, ác là chân
Nước trên đầu, đất dưới chân mọi người
Người quân tử cũng vậy thôi
Chúng sanh tôn trọng như ngồi trên cao.
Người đem của cải vun vào
Nâng cao cái thiện cùng nhau tu hành.
Nước là đạo, là thiện lành
Đạo pháp giăng bủa chúng sanh tôn thờ
Bản chất nước là sống đời
Tánh của quân tử, tâm người giác chơn.
Thân của trời, trí người khôn
Xưa bậc hiền triết, dạy người học theo
Tánh nước ăn ở thuận chiều
Đặt tên nước để nhớ điều tu tâm.
Nước là đạo, đạo là dân

Đạo là tâm thủy phải cần nghiệm suy
Chỉ cho tánh nước đường đi
Cho người hiểu đạo sống vì nhân dân.
Đâu phải đánh giết giành ăn
Đâu phải tranh đấu giành phần đất đai
Mong rằng tất cả ai ai
Tu theo tánh nước quý thay cuộc đời.
Nước có đất gọi nước dơ
Quân tử không bị lợi nhơ nhấn chìm
Xả bỏ lợi xuống dưới chân
Hoặc là xô dạt hai bên mé lề.
Nước chẳng chịu chứa chất nhơ
Dù người giặt rửa cái dơ vào lòng
Thì sự yên lặng không không
Cái dơ lóng xuống nước trong như thường.
Điềm tĩnh là pháp chủ nương
Gạn lọc phiền não tâm thường an nhiên.
Nước dơ tự lắng tự yên
Nói làm xô đẩy theo duyên sạch dần.
Chớ chẳng sát phạt nặng lòng
Đồ dơ lấy nước rửa xong nhẹ nhàng.

Người dơ nhờ nước sạch an
Tâm nhơ phải tự biết làm sạch trong.
Uống nước thì nghe mát lòng
Tắm nước làm sạch, gần sông mát người.
Nghe đạo lý được vui tươi
Gần đạo thì được nghe lời pháp âm.
Gần quân tử được nhẹ lòng
Dùng pháp lý gội rửa tâm sạch phiền.
Nước ao, nước rạch, nước nguồn
Đổ vào biển cả tự nhiên hòa đồng.
Bao nhiêu tông giáo pháp môn
Đều đến mục đích Niết-bàn chơn như.
Người đến cảnh đạo điều nhu
Không còn chia rẽ phạm trù với ai.
Màu chúng sanh, màu Như Lai
Chỗ ở tất cả là nơi Niết-bàn.
Trước sau rồi cũng tịnh an
Ai rồi cũng đến cuối đàng chơn như.
Nước biển bay lên trên cao
Làm mây mưa rưới rạt rào nhân gian
Theo sông về biển bình an

Phận việc như thế ai toan sắp bày
Xoay tròn từ nước làm mây
Mây mưa rưới xuống sông ngòi gần xa.
Biển vẫn xoay vòng mãi mà
Một màu, một vị, mặn mà lâu năm
Chất mặn dơ ấy hóa lần
Ra sắt đá, cũng như tâm người hiền
Lọc sạch cái dơ não phiền
Chỉ còn thiện pháp vui yên giúp đời
Ban rưới cho khắp nơi nơi
Như mây khí, như nước trời sạch trong.
Chất dơ dằn đáy lót chân
Thành ra sắt đá, người cần tu tâm
Phận việc người tu phải làm
Sàng lọc các pháp để làm nước trong.
Phải như vậy mới là rồng
Ở trong biển, phún nước trong giúp đời.
Nước biển thì không bao giờ
Chứa tử thi hoặc vật nhơ trong lòng
Các vật ấy, nước biển trong
Lọc thành đất đá nổi thành cù lao.

Nước thì không chứa món nào
Tâm của nhà đạo khác nào nước đâu.
Không không trống rỗng làu làu
Cũng như nước mát một màu không dơ
Biết có đạo lý tôn thờ
Xem thân, của cải chất dơ bên đường.
Đặng thong thả lo đảm đương
Việc chung thiên hạ, trí thường rảnh rang.
Người ta thường tắm mưa chan
Nước rưới đầu mát khỏe nhàn tấm thân.
Đất rớt trên đầu họa căn
Sẽ bị tai hại như rằng không sai.
Lời đạo ban rưới quý thay
Lời ác trược dạy ai ai khổ nàn
Tôn trọng lẽ phải nhẹ nhàng
Tôn trọng cái ác sẽ càng khổ nguy.
Nước không chôn được tử thi
Chỉ có đất cát chỗ ni chôn người.
Lợi danh cặn bã cuộc đời
Nhưng người quân tử sống đời bền lâu.
Cái thiện dung chứa nhiệm mầu

Làm ác sẽ chết có đâu trường tồn.
Kẻ thiện không bị chết, chôn.
Cái thiện chẳng có giết chôn mọi người.
Bão tố nước đục dâng trào
Tràn vào hòa lẫn nước ao trong lành
Vào rồi tự lắng, tự thanh
Theo như tánh nước trong thanh ban đầu.
Cũng thế xứ có đạo mầu
Người tham lợi đến cũng đâu ngăn rào.
Vào ở yên, hết lao xao
Nên cũng tự sống như bao nhiêu người
Không có vật chất gọi mời
Tự tâm an định thảnh thơi an nhàn
Xứ quân tử không giàu sang
Không dư dả, không khoe khoang ồn ào.
Nước trong không cợn bụi hồng
Không ai cấm cản tự lòng quy tâm.
Trộm cắp, chiến tranh dữ hung
Không hề có ở nơi vùng đất tu.
Nước trong ai cũng quý như
Người có đạo đức đến đâu người nhờ

Bằng như khi gặp nước dơ
Ngập tràn tuôn chảy tràn bờ ao trong
Lấy đất đắp bờ để ngăn,
Không cho nước đục lẫn vào nước trong.
Như kẻ tham lợi giựt giành
Xâm nhập phá bỏ đạo lành thuần lương
Nên đem của giúp ngăn đường
Ngăn từ ngoài cửa mới thường được an.
Nước đục dơ chảy lan tràn
Như sự sôi nổi tham lam của tiền.
Hãy dùng vật chất làm duyên
Đắp bờ cao ráo ngăn đường nước kia.
Đường đi trên đất cao kìa
Đạo trên vật chất, đạo lìa lợi danh.
Đất là chỗ để sẵn dành
Chôn kẻ đã chết, chết thành thây ma.
Khác nào địa ngục hành hà
Người mê vật chất như là bị giam.
Nước và đất rất khác nhau
Đất là chất bỏ lóng vào đáy sông
Là cặn bã của nước trong

Người mê vật chất cũng đồng khác đâu
Con trong bụng mẹ ban đầu
Chịu cảnh ngộp đắm khổ sầu mê man.
Động chạm nước có tiếng vang
Nhưng rồi tan biến như thường vô thanh.
Quân tử lừng lẫy tiếng danh
Và rồi im lặng phẳng bằng như không.
Khác hơn đất động ầm ầm
Sau đó vết tích thâm trầm đớn đau.
Như kẻ làm ác hại nhau
Thì sự oan trái theo sau còn hoài.
Nước như đạo có đường dài
Đất là vô đạo không hay có đường
Đất do nước lóng nuôi sanh
Nước như bà mẹ hiền lành siêng năng.
Đất như đứa con tối tăm
Dại khờ, mê muội chưa thành người khôn.
Con khờ hại mẹ chẳng nhơn
Mẹ lành tha thứ cho con sự thường.
Lấy đất liệng xuống nước dòng
Nước vẫn thường tại, đất không còn hình.

Kẻ ác tự hại lấy mình,
Kẻ lành thì vẫn an bình như nhiên.
Không ai nở hại kẻ hiền,
Còn kẻ làm ác tự phiền lụy thân.
Đất có cao thấp nhiều tầng,
Người ta cuốc đất cho bằng như nhau.
Không ai cuốc nước tại sao?
Bởi vì nước vẫn bằng nhau xa gần.
Người thương cái thấp ban ân
Ghét cái cao, bởi đa phần ỷ khôn
Cũng như vì sự sinh tồn
Người làm ác để bảo tồn cái ta.
Cuốc đất gieo giống ác tà
Cũng vì cái lợi mà ra khổ hình.
Ăn đắng cay, khổ bệnh sanh
Bởi vì cái lợi đã thành món ăn.
Tranh lợi khổ bệnh hoành hành
Vẫn tranh, vẫn cuốc để giành chỗ chôn.
Khác nào con dế đào hang
Cố moi lấy chỗ vô tình chôn thây
Người giẫm đạp nào có hay
Rã hình tan xác nào ai thương giùm.

Đất sụp đổ, chỗ chôn thân
Thế mà ít kẻ ly trần bay cao.
Lắm kẻ đội đất trên đầu
Đưa cái vật chất lên cao phủ trùm
Để tự chôn giết tâm mình
Rồi lại giẫy giụa tự mình hung hăng.
Đất cao làm vách phênh ngăn
Vì cao mới phải ngã lăn không còn.
Gia đình, xã hội khác nào
Tranh đua, chen lấn tự đào hố chôn.
Đất không động, tự nứt toang
Như vì danh lợi nhân hoàn đua tranh
Đất sanh thú, đất làm hang
Chỗ ở của thú, cùng hàng quỷ ma.
Giống như cảnh giới người ta
Cũng vì vật chất, gian tà trỗi lên.
Trẻ sanh ra rớt trên nền
Người đi trên đất, dọn đường khai thông.
Người quét rác vất thảy xong
Khác nào chướng ngại của lòng tham lam.
Người vì lợi phải chết oan
Dẹp chướng ngại, nuôi người hiền lợi hơn.

Người có học sẽ vượt lên
Cảnh giới rộng sạch theo duyên xa dài.
Từ đất sanh cỏ thú người
Đất cũng năng chứa vàng hay ngọc ngà.
Dầu mang ơn đất như là
Cũng phải giẫm đạp cùng là xới vun.
Cái ác quấy như đất phân
Giúp cho kẻ trí tinh thần mạnh hơn.
Tuy nó vậy khi cần dùng
Khi hư thì bỏ, chẳng cần nhắc ơn
Đời của nó thật bất công
Hy sinh, tôi mọi người không thương tình.
Người trí không cất để dành
Chỉ là vật chất bụi hồng gió lay
Chớ nó nào biết nào hay
Cái chủ, cái sống, cái hay của mình.
Nước là bà mẹ hiếu sinh,
Đất như con nhỏ vô tình chết trơ.
Đất như kẻ ở trong tù,
Nước là bà mẹ châu du thanh nhàn.
Nước lớn vì nước mênh mang,
Đất nhỏ vì đất chỉ từng hạt thôi.

Đời sống của đất để rồi,
Lớn và biến đổi lần hồi tiến lên.
Đất như thân sống cần ăn,
Nếu mà thiếu nước đất lần chết trơ.
Nước mát ví thể linh hồn,
Đất như xác thịt thiếu hồn thành điên.
Sự thiện ác cũng như nhiên,
Nước trên, đất dưới, giữa duyên loài người.
Người là đạo mực trung thôi,
Trên ác, dưới thiện theo hồi thời gian.
Sự sống sạch sẽ phẳng bằng,
Xa dài rộng lớn pháp lành gồm thâu.
Dứt đi ác nhỏ buổi đầu,
Con đường giác ngộ vui câu thiện lành.
Gọi là đạo Phật cao thanh,
Chánh đẳng trung đạo mới thành chủ nhân.
Hột giống tứ đại vun bồi,
Sanh thành dưỡng dục đến hồi thành công.
Có nước mới có đường thông,
Con đường giác ngộ của trong muôn loài.
Đạo quân tử, đạo của người,
Đạo làm con ai cũng trọng người như vua.

Thật hành giác ngộ đại thừa,
Đừng thiên ác thiện, chỉ vừa trung dung.
Đừng làm cái đất dữ hung,
Cái nước trôi chảy không công ích gì.
Phải như cây sống kiên trì,
Rút thâu nước đất nuôi cây lá cành.
Đến có hột khô để dành,
Chơn như bất diệt mới thành sống chơn.
Cái sống đời đời chánh chơn,
Tạo nên cái sống giữa trong cõi trần.
Bởi có nước, đất sanh thân
Nhờ gió lưu chuyển, nước thành tánh ta,
Trí gió nhờ lửa sanh ra,
Tâm ta là lửa sanh từ đất kia.
Tánh nước mát giúp sân lìa,
Trí gió thổi quét thân ta sạch làu.
Sống như nước gió trên cao,
Thì được thiên hạ đón chào hoan nghênh.
Ai muốn làm trời bề trên,
Xa lửa, gần nước, gió thanh mát người.
Còn như ta muốn đến nơi,
Quả Phật toàn giác, bậc người toàn năng.

Thì cũng nên nhớ ra rằng
Ứng dụng tứ đại thường hằng để tu.
Thân, tâm, trí, tánh điều nhu
Nước, đất, lửa, gió dụng từ cảnh duyên,
Đừng nhiều ít sanh lụy phiền,
Dung hòa tất cả đạo thiền mới thông.
Sống trong đời pháp dung thông
Có nóng, có mát mới không khổ nàn.
Thái quá, bất cập không an,
Bốn mà thiếu một lại càng không nên,
Sống giác ngộ mới bình yên,
Biết sống, có sống, đủ duyên sống đời.
Học đất nước, hiểu được rồi,
Hiểu cả lửa gió đến hồi toàn chân,
Người biết rõ cả bốn phần,
Đất, nước, lửa, gió chánh chân Phật thừa.
Mỗi người biết dụng cái vừa,
Để được làm Phật nẻo xưa quay về.
Cõi đời trở nên xinh xuê,
Chính là xứ Phật quy về điểm chung,
"MỘT LẼ SỐNG" thật thanh trong,
Là Phật, TÁNH THỦY mát lòng nhân sanh.

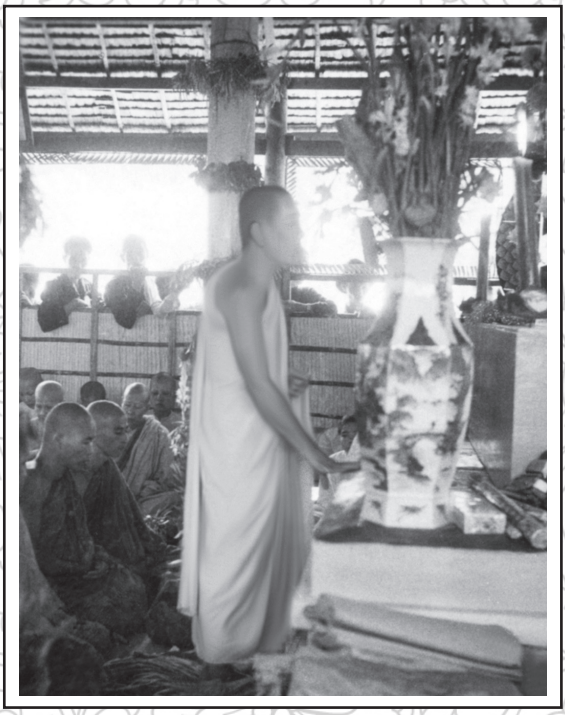

CHƠN LÝ 19

HỌC CHƠN LÝ

Cổ nhân là thú tiến dần
Thú thì chưa biết làm ăn nuôi mình.
Chỉ làm hang ổ che thân
Phòng khi mưa nắng, lúc cần sản sinh.
Thú từ tứ đại hóa sanh
Chỉ biết ăn, sống, trung thành cỏ cây.
Không biết dưỡng sinh thường ngày,
Nên sanh nhiều, chẳng sống dai mấy người.
Sau tập cuốc đất, trồng cây
Cất nhà, may áo, thêm bài thuốc thang
Cũng vì khổ mới siêng làm
Càng làm, càng được mở mang trí tài.
Việc làm sáng láng khéo hay
Tìm cách chế biến mỗi ngày tiến thêm
Tiện nghi cái sống nâng lên
Cho tuổi thọ được tăng thêm lâu dài.

Nhưng nào ai biết, ai hay
Quanh quẩn trong ấy không ngày thoát ra
Khác nào khám ngục hành hà
Muôn đời ngàn kiếp khổ mà không công.
Trong ấy vui khổ xoay vòng
Như sự an ủi cho lòng nhẹ vơi
Rồi tiếp tục chịu khổ đời
Vì dốt nát, không biết nơi ra vào.
Lẽ thật cuộc đời ra sao
Võ trụ, thế giới trước sau không rành.
Có sắc thân, thọ cảm sanh
Có thọ cảm mới hình thành tưởng tri
Có tư tưởng, có hành vi
Việc làm kinh nghiệm thức tri cao dần.
Người học, là học mưu sinh
Chế tạo vật chất cho thân tiện dùng
Thật, giả không biết cân phân
Đầu đuôi sau trước có phần ngu ngơ.
Tuy nuôi thân chẳng được lâu
Lắm khi tranh đoạt mong cầu sướng vui
Nên người họ lại giết người

Dữ hơn ác thú, lúc thời cổ nhân.
Sau có người trí thiện hơn
Bày ra đạo lý biện phân ác lành
Tập cho cái sống thiện thanh
Xem nhẹ vật chất, tinh thần không không.
Bắt đầu biết thiện là cần
Vì cần sống, nên miếng ăn hiền hòa
Như thế nghĩa là người ta
Lìa xa học ác để mà nuôi thân
Bước lên cái học tinh thần
Học nuôi hột giống là phần đúng hơn.
Trước kia học ác nuôi thân
Giờ học thiện, nuôi tinh thần khác đâu.
So sánh tương đối thấp cao
Để có cách sống nâng cao lên dần.
Bao nhiêu phương cách nuôi thân
Bấy nhiêu phương cách để cần nuôi tâm.
Bấy giờ người nhận ra rằng
Sống theo lý trí tinh thần khỏe hơn.
Xa rời địa ngục thấp hèn
Vượt lên cao khỏi đất bằng khổ vui.

Còn trong giáo lý luân hồi
Đối đãi thiện ác có rồi đến không
Thân trí, vật chất, tinh thần
Chớ chưa biết được lý chân cuộc đời.
Thiện ác, phải trái song đôi
Thái quá, bất cập chưa rồi, chưa xong.
Con đường chính giữa thanh trong
Hai bờ thiện ác song song bên đường
Gọi tiểu đạo, đường nhỏ luôn
Nếu không có nhỏ, lớn nương đâu thành.
Đại đạo chính giữa quang minh
Chính nhờ đường nhỏ song hành hai bên.
Vậy nên thiện ác là nền
Đạo nơi chính giữa vượt trên cõi đời,
Giữa nơi thiện ác khổ vui
Thiên đường, địa ngục có thời như không.
Đạo là chơn lý không không
Từ thuở khởi thỉ, đạo trong chơn thường.
Loài người sanh sau vấn vương
Không hiểu chơn lý nên thường chấp nương,
Giáo lý ác khổ là đường,

Phương tiện tiến đến cảnh thường vui thanh.
Được sống hạnh phúc yên lành
Không cần tìm hiểu đạo lành lý chân
Mê tin vật chất sắc thân
Bởi từ tứ đại sanh lần các duyên.
Cái ác, cái khổ, cái hiền
Về sau chán sợ bước lên tinh thần.
Cái sống, cái thiện, cái chân
Nhưng rồi cũng chán bước lần trở lui
Hết cao đến thấp luân hồi
Dưới thấp chán sợ lần hồi bước lên
Đến chót núi tột cao trên
Lại từ chót núi té liền hố sâu.
Mãi mãi như thế mong cầu
Thích ưa nhàm chán dẫn đầu ý căn
Tình dục tương đối trói trăn
Luân hồi khổ nhọc trầm thăng nhiều đời.
Nhưng nhờ mê tín khổ đời
Mới được giác ngộ từ nơi bên lề.
Khổ sở thất bại não nề
Mới ngộ chơn lý hết mê cuộc đời

Sau khi thấu lý đạo rồi
Không nương giáo lý, chấp vào có không
Gặp được nắm giữ mực trung
Kêu là đắc đạo ung dung nhiệm mầu.
Ở đường giữa, không thấp cao
Đi tới chơn lý quả mầu tự tâm
Sau khi thực hành đạo trung
Thấy được kết quả dấu chân ban đầu.
Chơn lý trung đạo nhiệm mầu
Người trước khai vạch, người sau thực hành
Đến nơi cực lạc tịnh thanh
Con đường chánh đại quang minh thanh nhàn.
Gọi thành đạo hay đạo thành
Nhờ nơi giáo lý mà mình hiểu ra
Hay từ tương đối nhận ra
Đến được chơn lý mới là cao trên.
Vì giáo lý có hai bên
Chúng sanh chấp có mà quên con đường
Nhảy qua lại theo pháp nương
Cái ta không định nên thường khổ tai.
Chơn lý là đạo không hai

Là chỗ đứng vững lâu dài yên vui
Chánh đạo tuyệt đối thành rồi
Con đường giác ngộ cho người hữu duyên.
Đến chơn lý có hai phương
Ác, thiện, giác ngộ là đường xưa nay.
Thứ hai không đi dông dài
Chọn con đường tắt đi ngay tâm mình
Tâm yên tịnh, vọng không sanh
Quán xét tỏ rõ các hành tự nhiên
Tự nhiên yên lặng diệu huyền
Đó là chơn lý tự nhiên buổi đầu.
Nguồn gốc các pháp ban đầu
Cũng là chỗ đến lý sâu vô cùng
Nói vắn tắt, khó hiểu thông
Phải dùng văn tự mới mong am tường.
Chúng sanh mới đi trúng đường
Có được kết quả không lầm, không sai.
Nguồn gốc các pháp xưa nay
Vốn từ yên lặng sanh rày các duyên
Từ trong yên lặng tự nhiên
Các pháp sanh khởi nhân duyên thế nào.

Cách đi tới ra làm sao?
Đến điểm cuối chót thế nào là xong?
Cái yên lặng trước là sao?
Tự nhiên yên lặng lúc sau khác gì?
Phật xưa ngồi dưới gốc cây
Sưu tầm nguồn gốc pháp từ đâu sanh.
Thấu đạt sự thật mong manh
Từ thành đến hoại có không vô thường
Sanh già đau chết lẽ thường
Nói ra các pháp chỉ đường chúng sanh.
Chư Tăng đệ tử y hành
Tìm nơi thanh vắng tĩnh tâm tham thiền
Thẩm xét lẽ thật căn nguyên
Tạo ra phương pháp tùy duyên cuộc đời.
Miễn sao đến chỗ nghỉ ngơi
Tự nhiên yên lặng cuộc đời thanh trong.
Lịch sử xưa có đoạn rằng
Tỳ-khưu nhập định bay lên cõi trời
Gặp vua trời hỏi khúc nôi
Nguyên nhân tứ đại con người từ đâu?
Chơn lý ấy như thế nào?

Dẫu cho thượng đế không sao trả lời.
Vì lẽ các bậc vua trời
Chưa ngộ chơn lý, cuộc đời chưa thông
Các Ngài từ tứ đại sanh
Làm sao biết được ngọn ngành xưa nay.
Sư ấy tìm đến Như Lai
Được Phật hoan hỷ chỉ bày cội căn
Khi xả định tứ đại sanh
Chúng sanh, các pháp thường hằng biến thiên.
Khi người nhập định tham thiền
Ấy là chỗ đến các duyên dứt rồi
Lời dạy chỉ rõ khúc nôi
Câu nói vắn tắt đủ rồi lý chơn.
Câu nói ấy đã bao trùm
Tứ đại, vũ trụ, duyên nhân các loài
Lẽ sanh diệt tự xưa nay
Chúng sanh các pháp không ngoài lý chơn.
Duyên hợp vọng sự xoay tròn
Duyên tan các pháp hoàn toàn là không.
Tăng xưa là bậc tinh ròng
Chuyên tu thiền định quán tầm lý chơn.

Tìm Phật hỏi rõ nguồn cơn
Sau lời Phật dạy lý chơn hiển bày
Giác ngộ các pháp xưa nay
Như chai nước đã đựng đầy không lưng.
Cũng như thế thấu lý chơn
Là đắc chánh định, không còn xuyến xao.
Người giác ngộ như kẻ đau
Mà được biết rõ thế nào nguyên nhân
Biết các bộ phận trong thân
Biết thuốc đối trị, chẳng cần cầu ai
Tự mình uống vào hết ngay
Không còn khổ sở loay hoay đau sầu.
Bậc thượng trí có khác đâu
Biết mình có bệnh, pháp mầu dược linh.
Chỉ thương cho các chúng sanh
Ngây si chẳng biết bệnh mình ra sao
Chẳng biết nguyên nhân từ đâu
Nên thường trúng độc hèn lâu không lành.
Chẳng biết vị thuốc pháp hành
Chẳng biết tánh thuốc dùng lầm bệnh thêm
Có khi mất mạng cũng nên

Phải nhờ người khác chăm nom lo giùm.
Mạng mình người khác cầm căn
May nhờ rủi chịu phập phồng lo âu
Sợ người ghét hại mưu sâu
Đến đỗi chiều chuộng cúi đầu mới yên.
Cầu người nghĩ đến nhân duyên
Ban ơn cứu tử, phước dường huờn sanh
Thờ người hơn cha mẹ sanh
Bảo sao nghe vậy mê tin người bày
Nhắm mắt đánh liều nào hay
Tới đâu hay đó trong tay người cầm.
Sự thật là vậy muôn năm
Nếu không giác ngộ ngàn năm luân hồi.
Đức Phật bậc giác ngộ rồi
Chư Tăng thượng trí quán soi tham thiền
Thấu được các pháp do duyên
Thấy ra chơn lý tự nhiên ban đầu.
Chúng sanh thì có được đâu
Phần đông chỉ biết mong cầu muốn ham.
Mảng lo ăn uống tham lam
Sân giận sình nổi phải cam chịu hành

Hư thúi tạng phủ trong mình
Điên cuồng mê sảng không còn tĩnh tâm.
Đức Phật thương kẻ lạc lầm
Chỉ cho phương pháp vừa tầm chúng sanh
Đưa thuốc trước uống cho lành
Đợi khi bớt bệnh ân cần dạy răn
Con đường giác ngộ làm Tăng
Tu theo Chánh pháp siêng năng định thiền.
Thấy rõ các pháp nhân duyên
Rõ biết chơn lý tự nhiên ban đầu
Với người thượng trí căn sâu
Sẽ được giác ngộ đạo mầu tự tâm.
Như vậy đối với chúng sanh
Si mê chưa sáng Phật đành tùy duyên
Làm phù thủy, làm chư thiên
Họa phù, đọc chú trị liền chứng mê
Tạo niềm tin, họ quay về
Sau dùng Chánh pháp trừ mê dần dần
Kẻ ấy tin Phật như thần
Như thánh linh hiển chỉ cần tin theo.
Còn hạng mê tín thứ hai

Tin lời Phật nói là hay nhất rồi
Dùng chung một pháp một bài
Đâu biết lời Phật chỉ bày tùy duyên
Giáo pháp có tiệm có huyền
Tùy cơ phương tiện giáo khuyên độ đời.
Đừng quá mê tin vào nơi
Kinh sách đủ thứ, cùng lời danh nhân.
Sẽ phải đảo điên tinh thần
Pháp nào cũng học không cần nghĩ suy.
Bệnh mình nặng nhẹ thuốc gì
Hỏi thầy cho rõ bệnh chi, thuốc nào
Học hỏi tánh thuốc ra sao
Hỏi trước rồi sẽ uống sau trị lành.
Cũng vậy tất cả chúng sanh
Phần nhiều mê tín tham sân đủ điều
Nuôi lòng ngã ái tự kiêu
Không chịu học hỏi chấp liều pháp môn
Làm sao thấy được lý chơn
Tự mình đi xuống thấp hơn, chính mình.
Chúng sanh sao chẳng tự tin
Như thường lành mạnh an bình quý hơn

Lành mạnh bình an chánh chơn
Nơi thân tứ đại, tâm hồn chúng sinh.
Nhọc nhằn cầu cạnh pháp linh
Sự vui cùng khổ ngoài mình ích đâu
Hết vui khổ thân phong trần
Đến lo vui khổ tinh thần trí tâm.
Họ là những kẻ sai lầm
Tự mình trói buộc giam cầm mình thôi
Kẻ chấp như bị tù đày
Ở trong khám tối chịu hoài đắng cay.
Sao chẳng chịu tỉnh biết ngay
Sự tốt đẹp của thường ngày bình an
Các pháp từ chơn lý sanh
Để rồi các pháp quy thành lý chơn.
Ánh sáng từ mặt trời sanh
Quy về một mối tinh quang mặt trời
Pháp là phương tiện tạm thôi
Chỉ cho sanh chúng thấy nơi cội nguồn.
Giáo lý chỉ là pháp nương
Pháp như tay chỉ con đường giác chơn
Đến với chơn lý cội nguồn

Làm người giác ngộ như thường bình an.
Phật nào có bảo chúng sanh
Tin Ngài độc đoán, thờ Ngài độc tôn
Giữ gìn pháp lý kim ngôn
Khư khư mờ quáng không hơn người mù.
Sự mê tín lợi bước đầu
Kẻ ác được thiện mặc dầu còn mê
Lớp tạm cho kẻ nặng nề
Người quá mê tín khó bề tiến xa.
Bậc thượng trí đã hiểu ra
Lìa xa mê tín mới là thông minh
Sống tự nhiên, được yên bình
Vượt qua phước tội thì mình thảnh thơi.
Giác ngộ mới thoát luân hồi
Giữ tâm yên lặng định nơi việc làm.
Chúng ta nên phải biết rằng
Mỗi câu pháp lý, ý người chỉ trăng
Thấy được ánh trăng vĩnh hằng
Đó là mục đích Phật, Tăng độ người.
Như bè đưa qua biển khơi
Chứ không phải đứng giữ nơi chiếc bè

Để chịu chết giữa biển đời
Còn thiệt hại lớn hơn nơi bờ này.
Học Phật để đừng hiểu sai
Thờ Phật để có gương Ngài tu tâm
Tu tâm là để đắc thành
Chơn như toàn giác không lầm, không mê.
Chớ đừng hầu hạ cận kề
Nghĩ rằng đã được hết mê, hết lầm.
Nương một pháp để tìm tâm
Là tìm chơn lý sẵn trong muôn đời
Ngộ rồi phải bỏ pháp thôi
Chớ đừng giữ pháp để rồi mê luân.
Chấp pháp chẳng thấy lý chân
Hay là học mãi kiếm tầm pháp hay
Của chư Phật đã diễn bày
Điên đảo tâm trí phí hoài thời gian.
Chỉ cần một pháp thuận an
Làm chìa khóa mở kho tàng tự nhiên
Tỏ ngộ chơn lý diệu huyền
Từ trong chơn lý pháp thiêng sẵn dùng.
Pháp lý không tận, không cùng

Ai người giác ngộ lấy dùng tự do.
Nghe pháp mục đích để cho
Biết Phật, chơn lý sẵn kho bảo tàng.
Mà đừng vái Phật cầu Tăng
Cho là quý báu, chẳng năng tu hành
Có thật quý báu đi chăng
Là do sanh chúng lạc lầm quá lâu
Trôi lăn biển khổ, nguồn sầu
Hôm nay thấy gặp báu châu của mình.
Thiện ác có do duyên sanh
Nương pháp thiện ác như cầu qua sông.
Người hiểu chơn lý là không
Mê tin thái quá mà không biết gì
Bị người đầu độc hiểm nguy
Bảo chi nghe nấy còn gì tự do.
Tìm học chơn lý để cho
Hiểu được chơn lý, mà lo tu hành
Người có sức mạnh yên bình
Chư Phật cũng khỏi nhọc phiền vì ta.
Người biết chơn lý như là
Người thợ làm bánh đứng ra thực hành

Bột, đường cách thức làm nhanh
Tự mình làm được không ăn bánh người.
Ngộ chơn lý cũng vậy thôi
Không tin ai hết để rồi chỉ tin
Chơn lý vũ trụ yên bình
Hiểu được chơn lý thì mình tự tu.
Tự độ, độ tha vân du
Khỏi cần tha độ cho dù Phật, Tiên
Tu học chơn lý diệu huyền
Nghe học pháp để tự tìm lý chơn.
Nghe pháp không hiểu thiệt hơn
Hoặc đem pháp nói vào trường hợp riêng
Không đúng ý nghĩa nhân duyên
Hủy mạ giáo pháp Phật truyền dạy ra.
"Tin Ta mà không hiểu Ta
Ấy là bày báng, ấy là khinh chê".[1]
Mỗi người phải tự tìm về
Cội nguồn chơn lý, đừng mê pháp huyền
Nắm chơn lý đủ nhân duyên
Đến với chơn lý đạo thiền tỏ thông.

---

1. *Tăng nhất A-hàm.*

Liệng bỏ pháp lại sau lưng
Cho người hậu học biết chừng đi theo
Mình không chứa giữ pháp nào
Từ cái học ác buổi đầu tiến lên
Thứ hai học thiện tu hiền
Đến học chơn lý là duyên sau cùng.
Ở lớp ác ta chưa thông
Dốt với cái thiện ở trong cuộc đời
Đến lớp thiện, lại dốt nơi
Dốt với chơn lý để rồi tìm lên.
Cái học chơn lý làm nền
Người biết chơn lý hiểu luôn ác hiền
Chơn lý ở ngoài nhân duyên
Ngoài vòng dối giả ác hiền tỏ ngay.
Phật xưa thấu được pháp này
Có đủ thập hiệu[2] đức Ngài Thế Tôn.
Bởi Ngài đã thấu lý chơn
Khắp trong thế giới giả chơn cuộc đời
Chơn lý là lẽ thật thôi

2. Sĩ Trung Thắng, là Thế Gian Giải, là Thiên Nhơn Sư, là Vô Thượng Sĩ, là Thiên Thượng Tôn v.v...

Không cao, không thấp, nhưng người
không thông.
Vì bị hoặc nghiệp áng tâm
Hoặc mãi quanh quẩn trong trần biết chi
Thoạt nghe sanh dạ hoài nghi
Cho là huyễn hoặc lắm khi ngây khờ.
Nếu như có một người kia,
Thấy sự biến hóa của đời khổ vui.
Sẽ tìm cái thật cuộc đời
Tốt nhất là tự tìm nơi chính mình
Thấy con đường thật đăng trình
Ắt sẽ đến chốn an bình tự nhiên.
Vọng sự có sẵn lý chơn
Cái thật từ chỗ giả hình nhận ra
Cái trúng ở nơi trật mà
Từ trật quấy, kinh nghiệm là thành công.
Nên sự học thật mênh mông
Bao nhiêu trường lớp cũng không hết bài.
Người hiểu chơn lý không sai
Như bao người khác, đứng ngoài sự duyên
Ở trong cảnh thật hiện tiền

Nhìn thấy tỏ rõ giả duyên cuộc đời
Thấy ai lầm lạc chơi vơi
Dùng phương tiện chỉ dắt người lầm mê.
Lời nói thiên hạ tin nghe
Thấy được ích lợi, mới là pháp vương.
Chơn lý không có khác thường
Với người thật biết, theo đường thật đi.
Học chơn lý cũng giống y
Các môn khoa học của người thế gian
Nhưng chỉ đi theo một đường
Vào cái chân thật trường tồn vĩnh miên.
Không ôm đeo cái ảo huyền
Nhận ra cái thật, cái chơn như là
Cũng như người thợ cất nhà
Trước dựng giàn tạm sau là thi công
Đến khi cất nhà thành công
Giàn trò dỡ bỏ mới xong căn nhà.
Cái học cũng giống như là
Bước đầu thiện ác cũng là tạm thôi
Học với chơn lý xong rồi
Cái học thiện ác cũng thôi không dùng.

Thế thì sự học phải thông
Học để mở trí, đặng hòng bước lên
Học đôi pháp, tới lý chơn
Rốt ráo sự học, không vòng quẩn quanh
Như kiến quanh quẩn theo vành
Nghỉ tạm từng nấc nơi vành bánh xe
Chẳng chịu đi thẳng căm xe
Vào trong trụ cốt là nhà an yên.
Đi lạc bởi ham vui chuyền
Không nhớ mục đích cùng quên cửa nhà.
Chơn lý như mặt trời xa
Pháp lý ánh sáng như là trăng sao.
Thế sự hang tối âm u
Chúng ta phải học đi từ bước lên.
Trước học nuôi sống sắc thân
Tạo tác giả vật chúng sanh cuộc đời
Lối học ấy giả tạm thôi
Phải học cứu cánh thoát đời phù du.
Khi xưa dưới gốc vô ưu
Phật nói giáo lý Hoa Nghiêm thượng thừa.
Trời người ngơ ngác hiểu chưa?

Hoa Nghiêm chơn lý Phật thừa chánh chơn.
Đem cái thường thật ân cần
Nói không ai hiểu, bởi lầm chấp quen
Không hiểu được pháp chánh chơn
Phật đem giáo lý chia phân ba thừa.
Tùy duyên có pháp thấp vừa
Dắt từng bước đến Phật thừa tối cao.
Chúng sanh càng lún, càng sâu
Nhìn lên thấy Phật càng cao, cao vời.
Nào ai có biết có hay
Chúng sanh, chư Phật ai ai cũng người
Đứng đi trên đất thường thôi
Sống trong cái thật, ở nơi cái thường.
Chúng sanh tìm cái phi thường
Hay tìm vọng động nên thường khổ nguy
Thấy Phật tự nhiên huyền vi
Còn mình quen tánh một khi muốn dừng
Chịu khổ cực rèn tập lần
Kiên tâm trì chí để tâm lặng dần.
Đối với chơn lý thật chân
Hoa Nghiêm tối thượng không cần học chi

Cái thật sẵn có mọi khi
Mọi nơi, mọi chỗ có gì khác đâu.
Thế mà chúng sanh mong cầu
Học ác, học thiện đâu đâu cũng tìm
Chỉ thấy cái ta trước tiên
Sự vật che án đương nhiên mê lầm.
Dầu thần hay thiên nhãn thông
Không thấy chơn lý cái không yên bình.
Huống chi nhục nhãn mắt phàm
Làm sao thấy rõ lẽ chơn trở về
Học các pháp đến Hoa Nghiêm
Học giáo lý để đi tìm chơn như.
Tất cả sự học kinh thư
Rốt ráo để hiểu như như chơn thường.
Chúng ta nên học lý chơn
Là trường đại học thượng nhân bậc thầy.
Muốn học phải giải thoát ngay
Những mối ràng buộc gia tài, tình thân.
Giới thân phải giữ trong ngần
Tâm định yên lặng trí lần mở mang.
Xuất gia Khất sĩ làm Tăng

Người vào Giáo hội tinh cần học tu.
Học tu cực nhọc buổi đầu
Sau được mạnh khỏe vui câu thanh nhàn
Một kiếp tu hành yên an
Ngàn đời rảnh khổ nghiệp trần không vương.
Một thời ngộ đạo chơn thường
Vạn thuở an hưởng Niết-bàn tự tâm.
Đúng theo chơn lý người nên
Xin ăn tu học quý hơn ngọc ngà
Trường học Giáo hội Tăng-già
Không ở một chỗ, ta-bà vân du.
Trường học chơn lý tối ưu
Học mãi không chán, không lui, học dài.
Không phải chỉ học một bài
Mà được toàn học, được đầy đủ đâu.
Là sự học có đuôi đầu
Học không gián đoạn, học lâu, không ngừng.
Chơn lý trường học đại đồng
Không phải bàn, lớp, ở trong một nhà
Là trường học của chúng ta
Không phải đời đạo mà là của chung.

Không phải đảng phái, pháp môn
Chơn lý không phải độc tôn Phật, trời
Tạm gọi tên chơn lý thôi
Danh từ phân biệt chỉ nơi rốt cùng
Cũng như tiếng Phật chỉ chung
Ai người giác ngộ đều dùng như nhau.
Chơn lý không có thấp cao
Thiên về duy vật, hoặc vào duy tâm
Duy thức cũng chẳng tin lầm
Không tin sự vật không lầm chấp chi.
Cũng không vất bỏ cái gì
Đúng chơn lý vạn vật thì tự nhiên
Tự nhiên sống mãi trường miên
Trường học chơn lý tự nhiên muôn loài.
Thế nên tất cả ai ai
Cũng phải đi học hiểu bài mới khôn
Có được niềm tin chánh chơn
Kết quả chánh định đúng chơn lý rồi.
Giải thoát ra khỏi nhà đời
Bước qua trường đạo học lời chơn không
Chơn lý võ trụ đại đồng

Nơi ấy đựng chứa dung thông ta người.
Mặc sức xin pháp học lời
Chúng ta nên phải tới nơi lớp trường
Học hiểu chơn lý bình thường
Bình an lành mạnh như thường, như chơn.

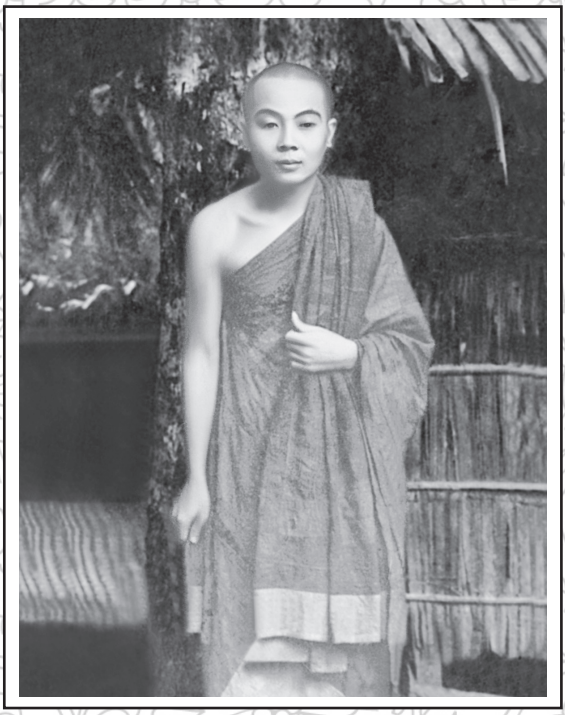

CHƠN LÝ 20
TRÊN MẶT NƯỚC

Quả sen, hoa sen, lá sen
Từ chốn bùn nước vượt trên nước bùn
Gần bùn mà chẳng nhiễm bùn
Lá hoa cất vượt không trung nhẹ nhàng.
Bùn là chất nặng rã tan
Lún sâu chìm đáy để làm đất phân
Khác nào nghiệp tội chúng sanh
Bị đời sa thảy dưới chân thấp hèn.
Mỗi hột đất, tiểu gia đình
Đơn vị nhỏ nhất, cá nhân một người
Tánh chất nước là chảy trôi
Cũng như xã hội thiện rồi cao trên.
Sen vượt lên khỏi bùn đen
Nhà sư Khất sĩ như sen xuất trần
Lời người tu sen trong ngần
Việc làm là lá sống gần nhơn sanh

Gương sen là ý niệm lành
Cả thảy các pháp là phần trên cao.
Không ô nhiễm các trần lao
Việc làm lời nói khác nào sen thanh
Người tu còn tạm nương chân
Sống trong xã hội, tinh thần khác xa.
Sen từ bùn đất sanh ra
Nhưng có sự sống khác xa đất bùn
Như thiện ác nuôi trí tâm
Người giác ngộ, được trên hơn loài người
Đền ơn lại cho cuộc đời
Sen hứng mưa nắng từ nơi bên ngoài
Sự động chạm, sự nạn tai
Để cho nước đất những ngày bình an.
Cọng sen ngăn nước xoáy tràn
Làm cho nước được sạch an yên bình.
Những bậc xuất gia tu hành
Tuy không dính dấp gia đình, vợ con
Nhưng cũng đem thân làm gương
Việc làm, lời nói làm phương tiện lành.
Đem đạo lý dạy chúng sanh

Cho người hiểu đạo an lành dài lâu.
Đôi khi giặc giã lớn lao
Chiến tranh vũ khí không sao giải hòa.
Phải nhờ Tăng sư xuất gia
Dùng lời đạo lý ôn hòa khuyên lơn
Lời nói thiện, công hiệu hơn
Chính nhờ nơi sự nói làm in nhau.
Như sen kết lợp trên cao
Che chở mặt nước đẹp màu tình sen.
Đạo đức là phép cản ngăn
Gia đình, xã hội trong cơn bất hòa.
Mà đạo đức người xuất gia
Là không ở chốn tại gia bao giờ
Giúp đời bằng gương nhu hòa
Thấy được ích lợi gần xa hộ trì.
Gia đình không níu kéo trì
Tình nghĩa nhỏ hẹp mà vì cái chung
Mọi người ủng hộ đỡ nâng,
Bảo vệ đạo đức riêng phần trên cao
Sự tiến hóa, có trước sau
Gia đình, xã hội bước vào đạo chơn.

Vì người chưa thể bước lên
Lớp tạm xã hội, gia đình có ra
Để người học hành hiểu xa
Đạo đức phải có, cho ta tu hành.
Lớp tạm xã hội gia đình
Cha mẹ, con cháu danh xưng tạm dùng.
Tập dạy người ác tiến lần
Đến thiện, đạo đức, tinh thần, chơn như.
Mượn giáo lý chỉ thực hư
Cho người biết nẻo chơn như đăng trình.
Trẻ nhỏ, người lớn tự tin
Đến già, đạo đức tiến trình tự nhiên
Ông già cảnh giới người hiền
Không còn giáo lý tiệm huyền chi chi.
Ai ai cũng chọn lối đi
Nâng cao, khuyến khích, thực thi đạo lành.
Luật pháp xã hội, gia đình
Phạt răn kẻ ác, thưởng khen người lành
Đưa người xuất gia tu hành
Giải thoát, giác ngộ quả thành như nhau.
Trần thế giống như cái sàng

Sàng sảy lựa chọn tìm người đạo tâm
Gạo trộng đạo đức được an
Tấm cám lọt rớt nhân gian cảnh đời.
Tức là như sự rớt rơi
Để chịu tội phạt, để rồi học thêm
Như thế người người đều nên
Dọn mình học đạo đi trên cuộc đời.
Ai ai rồi cũng đến nơi
Con đường khất sĩ đồng thời như nhau.
Đúng theo chơn lý dồi trau
Tuy có khác biệt thấp cao buổi đầu.
Dầu cho vua chúa sang giàu
Cũng thấy được lẽ thanh cao tu hành.
Dẫu cho có được tiếng danh,
Không so sánh được đạo lành nhà sư.
Vua quan rồi cũng đi tu,
Cũng làm khất sĩ, ví như học trò.
Bước qua lớp một để lo
Tiến lên đạo đức làm trò, làm Tăng
Giáo hóa sanh chúng siêng năng
Độ một người, sẽ thành nên một người.

Khi người đã giác ngộ rồi
Tâm nhất định, không đổi dời lao xao.
Cũng như học trò lớp cao
Tuy là ít, được người nào chắc nên.
Số đông lớp dưới không bền
Tâm chưa định vững nên thường đổi thay.
Cõi người tu, thật bền dài
Mới thật bình đẳng không hay đổi dời.
Đời thiếu đạo, không được rồi
Trong cõi đạo đức là nơi an bình
Không còn xã hội, gia đình
Không còn luyến ái quẩn quanh buộc ràng.
Cõi đời ngày mai bình an,
Khi dân chúng đã dứt hồi cạnh tranh.
Thế giới đạo đức hình thành
Luật pháp xã hội gia đình nâng cao
Là buộc tất cả đi vào
Con đường giải thoát như vào trường thi
Lớp nhì, ba phải bỏ đi
Đến lớp nhứt, việc học thì mới xong.
Tại gia cư sĩ thuận dòng

Tiến lên khất sĩ mới xong trọn bài
Đứng một chỗ bị nạn tai
Muốn hết tai nạn, đi ngay Niết-bàn.
Hai vua chiến tranh tương tàn
Bởi thiếu đạo đức không an nước nhà.
Quan văn cầm viết rầy rà
Bởi thiếu đạo đức bất hòa với nhau.
Hai quan võ giết lẫn nhau
Bởi thiếu đạo đức máu đào đổ tuôn.
Hai người lính gây đau buồn
Bởi thiếu đạo đức là nguồn họa tai.
Gia đình xào xáo trong ngoài
Bởi thiếu đạo đức từ ngay gia đình.
Đạo đức là bức tường thành
Ngăn người gây việc đấu tranh bất hòa.
Tu đúng chơn lý sẽ là
Hòa hợp, bình đẳng giữa ta và người.
Đạo đức ngũ tạng trong người
Gia đình đạo đức chính là nồi cơm
Xã hội đạo đức là tiền
Nếu không đạo đức các duyên không còn.

Như ruột đau thì tay chơn
Không thể cử động, không làm được chi.
Gia đình thiếu nồi cơm thì
Cả nhà chết đói tức thì không sai.
Nếu xã hội thiếu kinh tài
Chắc chắn loạn lạc ai tài trị an.
Xã hội loạn lấy gì ngăn
Ngoại bang xâm lấn chắc rằng vong gia.
Làm sao bảo vệ nước nhà
Như thế đạo đức chính là trọng tâm.
Muốn chỉnh đốn phải từ trong
Trước chỉnh tâm trí, sau công việc ngoài.
Như trong ngũ tạng đều tay
Thì tay chân mới có ngay lực hùng.
Thiếu đạo đức không thành công
Như người chiến sĩ phải dùng chân tay.
Nếu tim thương tổn chết ngay
Tim không hành sự, chân tay rã rời.
Có tinh thần chính là người
Không sợ chết, biết việc làm hy sinh
Biết nghĩa vụ của chính mình

Như người tu biết tự mình không tham.
Đủ dũng lực là linh hồn
Một người chiến thắng được hơn mười người.
Quốc gia hưng thạnh chính nơi
Tinh thần đạo đức của người công dân.
Chứ không phải nhờ con đông
Hay tiền của sẵn, mà không thuận hòa.
Muốn không chiến tranh xảy ra
Người dân trong xứ phải là biết tu
Không còn tranh chấp loạn ly
Không có danh lợi lấy gì tranh nhau.
Vậy giặc giã xâm lấn nhau
Là do danh lợi nhử câu con người
Người tu đạo đức yên nơi
Mọi người thương mến nên thời thời an.
Tánh trẻ nhỏ không tham lam
Mọi người thương mến không ham tranh giành.
Ai cũng sẵn sàng hy sinh
Giúp đỡ chẳng tiếc công mình vì thương.
Trong đời người lớn nên thường
Tập tánh trẻ nhỏ, tâm thường vô tư

Thiên hạ quy phục nương nhờ
Người sẽ sống mãi bên bờ thời gian.
Tuổi thọ vô lượng mênh mang
Đạo đức tối trọng ngập tràn phước ân.
Một người địa vị chăn dân
Không khắc kỷ được, không tâm đại đồng
Thiên hạ số ít quy tùng
Vì tâm chưa sáng, chưa lành, chưa thông.
Sánh sao bằng nhà du Tăng
Ta-bà giáo hóa thường hằng độ sanh
Nhà cửa quyến thuộc sẵn dành,
Vui hay, quý ích, tâm hành thong dong.
Xưa vua chúa bỏ hoàng cung
Xuất gia học đạo sống cùng nhân dân.
Không chấp xã hội gia đình
Như sen, không ở trong bùn nước hôi
Vượt lên cao thanh sạch rồi
Cho đời thêm đẹp, cho người vui yên.
Chư Tăng khất sĩ không tiền
Khóa sưu thuế vụ không tìm người tu
Sống ngoài luật nước định như

Lên cao bay khỏi tợ như sen hồng.
Luật nước buộc kẻ tiểu nhân
Với người ác quấy thì cần nghiêm răn.
Không dùng cho bậc hiền nhân
Người tu khất sĩ không dùng phép vua.
Ông già, khất sĩ, người tu
Ba y một bát vân du ta-bà.
Không còn vướng bận cửa nhà
Ra đi sống với muôn nhà, chúng sanh.
Từ bỏ xã hội, gia đình
Tạo cho thế giới an bình gần xa
Như người chiến sĩ xông pha
Quên thân giữ nước để nhà được yên.
Mục đích khất sĩ tạo duyên,
Dắt dẫn thế giới tu hiền hôm nay.
Xã hội yên vui lâu dài
Gia đình hạnh phúc hướng ngay đại đồng.
Một khi gia đình vui lòng
Để cho khất sĩ thong dong tu hành
Theo chơn lý, trọn nguyện lành
Việc làm phụng sự chúng sanh muôn loài.

Giống như ông cha hôm nay
Cho con du học không hay hỏi đòi
Đến khi con học xong rồi
Phụng sự xã hội thật người hữu công.
Khất sĩ con chúng sanh chung
Không còn xã hội gia đình tư riêng
Gia đình lớp tạm đầu tiên
Bước đến thế giới trường miên đại đồng.
Đóng xong món thuế chung thân
Không còn dính dấp gia đình thế gian.
Đồng xu, hột gạo không màng
Xin ăn tu học để làm gương chung.
Khất sĩ giúp đời không bằng
Tài sản vật chất, mà bằng khuyến tu.
Biết tu ai cũng như nhau
Từ bỏ vật chất một màu hiền lương.
Từ lúc bước chân lên đường
Giữ Cụ túc giới theo gương Phật làm.
Không còn thân sống riêng mình
Sống cho đời, cho chúng sanh đạo từ.
Khất sĩ xem mình ví như

Xác thân đã chết, chôn sâu không còn.
Như ông già, như trẻ con
Ăn mày, tàn tật chỉ còn xin ăn
Không làm các việc lỗi lầm
Không chứa của cải, không cần chỗ nơi.
Người đi mãi, tới mỗi nơi
Tạm ngụ đôi bữa để rồi ra đi.
Đúng chơn lý lẽ thật thì
Chúng sanh phải tiến tùy thời đổi thay
Không nhọc công giữ mạng này
Không giữ tài sản nay mai đổi dời
Không nhọc công lo cho người
Không kể công cán với người du Tăng.
Sống với trời mây không không
Ba y quả bát tùy thân đủ rồi
Dư lắm là quyển kinh thôi
Người không còn phải là người thế nhân.
Người chỉ biết một chữ xin
Xin học tất cả để mình tu thân
Xin dạy chúng sanh thí công
Không hưởng lương bổng, cũng không cửa nhà.

Thành thị, làng xóm đi qua
Chỗ ở thuận hạp vắng xa trong rừng
Phật xưa viên tịch vườn rừng
Ngài đi đi mãi không dừng một nơi
Không có tài sản của tôi
Đến thì tạm ở, để rồi ra đi.
Tăng chúng cũng thực hành y
Không không chỗ trụ đến đi nhẹ nhàng.
Người khất sĩ ở cốc am
Trừ lúc khất thực vào làng buổi mai.
Ẩn tu không tới nhà người
Không hay giao thiệp với người thế gian.
Khất sĩ như kẻ sưu công
Đã làm xong việc của trong cuộc đời
Được rảnh rang giáo hóa người
Giác ngộ, giải thoát dạy người biết tu.
Người xuất gia, cũng ví như
Kẻ đi khóa lính đến ngày chung thân.
Khất sĩ tranh đấu tà tâm
Đoạn trừ loạn vọng, ngăn ngừa ma vương
Tranh đấu tà ác nhiễu nhương

Quyết tâm hành đạo con đường Như Lai.
Lính của Phật phải ăn chay
Mỗi ngày một bữa ngọ trai, tu hiền.
Cũng không chức vụ quan quyền
Không tiền, không của, an nhiên giữa đời
Sát, đạo, dâm, vọng dứt rồi
Gương hiền, đức hạnh cho đời soi chung.
Lòng từ bi người độ sanh
Xem là phận sự tâm hành chân nhân
Xin ăn tạm để nuôi thân
Lo việc thiên hạ khắp cùng muôn năm.
Cải sửa phong hóa nhân văn
Đem gương trong sạch dạy dân hiền hòa.
Dìu dắt lớp trên ông già
Chỉ dạy đạo lý gần xa tu hành.
Người cũng có tài kinh doanh
Giàu sang kiêm lẫn vua quan trị đời
Nhưng không! Người hiểu đạo rồi
Đời cần đạo đức dạy người tu thân.
Chơn lý, chánh lý quý hơn
Đạo đức phải có luôn luôn cho người.

Mặc dù chưa bước tới nơi
Nhưng gương đạo sẽ nhắc người tu tâm.
Giảm bớt tội lỗi dần dần
Cũng là ích lợi cho trần thế chung
Việc đời lem lấm đất bùn
Việc đạo trong sạch tâm trung người hiền.
Đạo đức cũng không choán phần
Việc làm phước thiện của người tại gia.
Người đời không thể tiến xa
Làm việc giải thoát như nhà du Tăng.
Đạo đức mất, người nguy nan
Bởi đời ác trược trau tâm dễ gì.
Vậy nên ai cũng cần đi
Tu học một lúc, giảm lần si mê.
Không tu luôn được trở về
Nhờ có học đạo, bớt mê hồng trần
Cũng đỡ bớt sự nhọc nhằn
Khổ sở, thất bại cho tâm nhẹ nhàng.
Thật ra người đã biết đàng
Thấu chơn lý thì lại càng quyết tâm
Tu đạo đức được toàn chân

Chớ đâu trở lại hồng trần làm chi.
Như thế xuất gia truyền trì
Bảo tồn đạo đức, thực thi đạo lành
Xưa nay ít ai thực hành
Theo được bên Phật giữ gìn hạnh Tăng.
Nâng cao đạo đức tinh thần
Trong sạch, tinh khiết đời cần biết bao.
Vua quan dễ gặp, ngôi cao
Tăng sư khó gặp, dễ nào xả thân
Thiếu Tăng dạy đạo bên trong
Thì ngoài chắc chắn sẽ sanh giặc loàn
Không ai có thể trị an
Có đạo đức, giặc tự tan yên bình.
Hơn là bắt chước khổ mình
Chỉ có đạo đức Phật từng khuyên răn
Đạo đức có thể cản ngăn
Sự rối loạn, trong tự tâm mỗi người.
Phật, Tăng khi xưa tu rồi
Sau mới dạy đạo độ đời thành công.
Trong đời mà thiếu sư Tăng
Thì lớp cư sĩ thiện nhân không đường

Không chỗ bước tới cao hơn
Đứng hoài một chỗ chán chường mỏi chân.
Mai sau ắt cũng không đường
Trở sanh giặc loạn thế thường khác đâu.
Tâm trí thì chẳng bền lâu
Có đạo đức mới phục thâu tâm người.
Tăng bảo khi xưa khác đời
Vua quan kính trọng người người kỉnh vâng.
Không đòi thuế vụ sưu công
Không buộc công ích như dân bao người.
Tăng bảo khất sĩ là người
Làm gương giải thoát cho đời noi theo
Tập lần bỏ thấp lên cao
Mục đích rốt ráo cùng nhau tu hành.
Tăng khất sĩ không cạnh tranh
Lìa cha mẹ, bỏ vua quan chức quyền
Không nhà cửa, không bạc tiền
Không tên sổ bộ, viên điền tư gia.
Giới Phật bảo đảm Tăng-già
Luật Phật đào tạo người ra sĩ hiền.
Sống trong võ trụ không riêng

Ít hay chơi dạo nơi miền nhân gian
Người sống lòng từ ngập tràn
Người nhìn nhận cả vua quan, gia đình.
Với lòng bi mẫn chúng sanh
Người lo tất cả bằng tình nhân sanh
Giúp đỡ cho người, cho mình
Ích lợi yên ổn chúng sanh muôn loài.
Làm mà không chấp công ai
Là tứ đại vốn không sai đuôi đầu.
Chúng sanh cả thảy như nhau
Vốn không sau trước, thấp cao, trung bình
Ai cũng quyến thuộc của mình
Quá khứ thì có, hiện tình thì không
Không tư vị, không bất công
Không ghét bỏ, không bận lòng việc chi.
Pháp lữ đồng hành một khi
Khuyên răn, khuyến tấn những gì nhận ra
Vài duyên nhỏ nhặt gọi là
Tâm chủ đại sự tự ta giữ gìn.
Tự lo tu tỉnh lấy mình
Không ỷ lại, không bao trùm chở che.

Kết giao trên tình bạn bè
Hỏi vậy thương ghét, phái phe làm gì?
Không nương theo ai mà đi
Ta không sống mãi, vậy thì đừng tin.
Vợ con, cha mẹ chí tình
Ba tấc hơi hết một mình ra đi.
Có nhân duyên gặp nhau thì
Chỉ bảo giúp họ, không thì rảnh rang.
Chấp chi tình nghĩa buộc ràng
Bình đẳng mà sống nhẹ nhàng hơn không.
Ta đứng ngoài dòm vào trong
Tai nghe, mắt thấy nhẹ lòng sáng hơn
Tỉnh táo, vô sự khách quan
Ta không mờ quáng thở than đau buồn
Được giải thoát khỏi buộc ràng
Khỏi sự thất bại, khổ nàn, bất an.
Nhờ thế tâm định vững vàng
Dầu đang khi nói, khi làm cũng yên.
Lúc nào tâm cũng như nhiên
Không chán nản, không cái triền buộc thân.
Làm việc lợi ích chúng sanh

Người như thế mới nên tin lấy mình.
Người ta tin kẻ yên bình
Nào ai tin kẻ không chừng, lăng xăng.
Vậy ai cũng nên biết rằng
Làm ít nên việc, việc hằng thành công
Rộn ràng chi lắm mất công
Làm nhiều hư việc, lại không ích gì.
Người tu trung thành luật nghi
Không chịu dính dấp việc chi sự đời.
Đời sống của sen tuyệt vời
Sen lá, hoa, quả rạng ngời từ bi
Cuộc sống thanh thoát diệu kỳ
Sống có ích lợi, sống vì chúng sanh.
Cái sống trong sạch tịnh thanh
Sống có ý nghĩa sống lành, sống yên
Nếu người biết trọng nhân hiền
Nghề nào việc nấy, không phiền ai đâu.
Vua không cày cấy ruộng sâu
Lính không nhổ mạ, quan đâu cầm cày
Mỗi người mỗi việc đẹp thay
Dạy dỗ giáo hóa việc này của Tăng.

Tu không chen lộn thế trần
Vì đời là cõi nước sình bùn hôi
Thân người là báo thân thôi
Người là tình trạng cuộc đời tội nhân.
Dễ gì có sự thiện lành
Dễ gì thoát khỏi nước sình bùn hôi.
Nếu đời đúng chơn lý rồi
Ngay chánh tốt đẹp, thì người khỏi tu.
Làm trời, Phật để mà chi
Như thế trời, Phật là vì *(vị)* cao trên.
Bởi trình độ người thấp nên
Giáo lý cũng phải theo duyên độ đời
Trẻ nhỏ sanh ra càng nhiều
Ông già chết bớt là điều tự nhiên.
Lớp học trường đời nối duyên
Không dung chứa được người hiền đã lâu.
Nên lo giải thoát mau mau
Bước lên trời, Phật trên cao đại hiền.
Tức là sen phải vượt lên
Khỏi đất nước mới kết nên hạt mầu.
Nhân loại chưa biết tin sâu

Có lớp trời, Phật trên cao hơn mình.
Học trò lớp dưới chưa thông
Sao biết được chuyện đại đồng lớp trên.
Có kẻ bênh vực tư riêng
Mình cũng đừng trách nên thương kẻ khờ.
Hồi gẫm lại thuở xưa xa
Mặt đất mới nổi tượng ra thú người
Lúc còn ít sống thảnh thơi
Đến khi đông, tách lạc rời đi xa
Phân chia chủng tộc màu da
Lâu ngày lạ mặt thành ra cướp giành.
Tới đâu choán đó đua tranh
Xô đẩy chen lấn, nên thành tư riêng.
Nhơn quả, quả báo liền liền
Ỷ mạnh hiếp yếu, rủ ren kết bè
Chia phân, binh vực phái phe
Lấy sức mạnh, cậy thế đông hiếp người.
Trần thế là cõi mịt mờ
Si mê tăm tối, dại khờ tham lam
Lửa sân hận cháy lan tràn
Trần thế là bãi đất hoang chôn vùi.

Nấm mồ nghĩa địa chôn người
Cũng là phân chất của hồ sen thơm.
Nhờ có phân chất bùn đen
Mới nuôi sống được giống sen trên đời
Sen giác ngộ vượt cao vời
Trần thế như chốn chợ đời rối ren.
Nhờ kinh nghiệm bậc sĩ hiền
Giác ngộ tội lỗi biết liền lánh xa
Nhờ sự lếu quấy học trò
Buổi đầu lớp dưới duyên do mở đường
Mới có đạo đức lớp trường
Cho người đạo đức có đường bước lên.
Người đạo đức ngán sợ nên
Không lui trở lại khi lên được rồi.
Như thế là đời hại người
Là như xúi biểu cho người tiến lên
Làm trời, Phật, làm người trên
Trở lại cứu độ dạy nên cho người.
Muốn việc cứu thế độ đời
Thành công kết quả nhờ nơi hết lòng
Không thối chí, không ngả lòng

Trong việc giáo hóa bền công mới thành.
Bậc trời, Phật đấng cao thanh
Cư trần bất nhiễm mới thành Phật, Tiên.
Vậy chúng ta phải cần chuyên
Tìm đường giải thoát, vượt lên hồng trần.
Là bậc Khất sĩ siêu nhân
Như lá bông trái sen trên mặt đầm.
Đời là mặt nước mênh mông
Là hồ đất nước để trồng sen thanh.
Ai ơi! Hữu chí cánh thành
Hãy làm sen ngát hương thanh cõi đời.

PHƯƠNG DANH
CHƯ NI VÀ PHẬT TỬ ẤN TỐNG CÚNG DƯỜNG
PHÁP BẢO CAO QUÝ

1.	NT NGHĨA LIÊN	TX NGỌC ĐỊNH - MỸ THO	4.000.000Đ
2.	NT MỸ LIÊN	TX NGỌC LÂM - TP.HCM	20.000.000Đ
3.	NT THUẬN LIÊN	TX NGỌC TRUNG - BRVT	7.000.000Đ
4.	NS NHUNG LIÊN	TX NGỌC TÂN - TC N	5.000.000Đ
5.	NS DUYÊN LIÊN	TX NGỌC HÒA - MỸ THO	10.000.000Đ
6.	NS HUỆ LIÊN	TX NGỌC THÀNH - TP.THỦ ĐỨC	10.000.000Đ
7.	NS PHƯƠNG LIÊN	TX NGỌC CHUNG - HÓC MÔN	5.000.000Đ
8.	SC TÂM LIÊN	TX NGỌC CHUNG - HÓC MÔN	5.000.000Đ
9.	CHÁU SC TÂM	TX NGỌC CHUNG - HÓC MÔN	7.500.000Đ
10.	SC HIỀN LIÊN	TX NGỌC CHUNG - HÓC MÔN	10.000.000Đ
11.	SC GIÁC LIÊN	TX NGỌC PHÚ - TÂN BÌNH	2.000.000Đ
12.	SC HIẾU LIÊN	TX NGỌC HIỆP	4.000.000Đ
13.	PHƯƠNG NGỌC	PHÚ MỸ - TÂN PHƯỚC	10.000.000Đ
14.	MAI	PHÚ MỸ - TÂN PHƯỚC	25.000.000Đ
15.	HƯƠNG NGỌC	TT TÂN HIỆP	50.000.000Đ
16.	TÍN NGỌC	TÂN LÝ TÂY	5.000.000Đ
17.	THẢO NGỌC	TÂN LÝ TÂY	5.000.000Đ
18.	PHẠM THỊ SÁU	TÂN LÝ TÂY	2.000.000Đ
19.	TRANG (BẠN YẾN)	TT TÂN HIỆP	3.000.000Đ
20.	GƯƠNG NGỌC	TÂN LÝ TÂY	10.000.000Đ
21.	MỘT PHẬT TỬ	TP HỒ CHÍ MINH	30.000.000Đ
22.	GĐ THIỆN TÂM - MỸ DUYÊN	TP HỒ CHÍ MINH	10.000.000Đ
23.	LÊ THỊ MINH HIẾU	TP HỒ CHÍ MINH	5.000.000Đ
24.	LÊ THỊ NGỌC THANH	TP HỒ CHÍ MINH	2.000.000Đ
25.	LÊ HỮU TRUYỀN	MỘC HÓA	2.000.000Đ
26.	LÊ HIỂN TRÍ	MỘC HÓA	1.000.000Đ
27.	LÊ THỊ MỸ LỘC	MỘC HÓA	1.000.000Đ
28.	QUANG NGỌC	PHÚ KIẾT	2.000.000Đ
29.	VÂN NGỌC	TÂN LÝ ĐÔNG	1.000.000Đ
30.	THIỆN NHẬT	TÂN LÝ ĐÔNG	200.000Đ
31.	AN NGỌC	TÂN LÝ ĐÔNG	200.000Đ
32.	NGUYỆT NGỌC	TÂN LÝ ĐÔNG	200.000Đ
33.	NGUYỄN ĐỨC PHƯỚC - ĐỨC HẢI MỸ PHƯỚC - MỸ HỒNG	TÂN LÝ TÂY	2.500.000Đ
34.	NGUYỄN ĐỨC TÍN	TÂN LÝ TÂY	500.000Đ
35.	LIÊN NGỌC	TÂN LÝ TÂY	500.000Đ
36.	DUNG NGỌC	TÂN LÝ TÂY	500.000Đ
37.	THIỆN HIỂN - HẬU NGỌC - MỸ HẠNH	TÂN PHƯỚC	1.500.000Đ
38.	QUỸ CHẤT ĐỘC DA CAM DIOXIN	TỊNH XÁ NGỌC HIỆP	5.000.000Đ

MỤC LỤC

LỜI CHỨNG MINH 5
LỜI GIỚI THIỆU 7
LỜI CẨN BẠCH 12
CHƠN LÝ 01: VÕ TRỤ QUAN 15
CHƠN LÝ 02: NGŨ UẨN 39
CHƠN LÝ 03: LỤC CĂN 65
CHƠN LÝ 04: THẬP NHỊ NHƠN DUYÊN 93
CHƠN LÝ 05: BÁT CHÁNH ĐẠO 111
CHƠN LÝ 06: CÓ VÀ KHÔNG 125
CHƠN LÝ 07: SANH VÀ TỬ 149
CHƠN LÝ 08: NAM VÀ NỮ 177
CHƠN LÝ 09: CHÁNH ĐẲNG CHÁNH GIÁC 209
CHƠN LÝ 10: CÔNG LÝ VÕ TRỤ 221
CHƠN LÝ 11: KHẤT SĨ 249
CHƠN LÝ 12: Y BÁT CHƠN TRUYỀN 263
CHƠN LÝ 13: ĂN CHAY 279
CHƠN LÝ 14: NHẬP ĐỊNH 305
CHƠN LÝ 15: BÀI HỌC CƯ SĨ 339
CHƠN LÝ 16: CƯ SĨ 359
CHƠN LÝ 17: TÂM 389
CHƠN LÝ 18: TÁNH THỦY 403
CHƠN LÝ 19: HỌC CHƠN LÝ 425
CHƠN LÝ 20: TRÊN MẶT NƯỚC 453

HỘI LUẬT GIA VIỆT NAM
NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC
65 Tràng Thi - Quận Hoàn Kiếm - Hà Nội
Email: nhaxuatbanhongduc65@gmail.com
Điện thoại: 024.39260024 Fax: 024.39260031

THIỀN ĐĂNG DIỆU PHÁP - QUYỂN I

Tác giả: **Trung tâm Nghiên cứu Phật giáo Khất sĩ Việt Nam**
Ni trưởng Tuyết Liên diễn kệ từ Chơn lý

Chịu trách nhiệm xuất bản
Giám đốc BÙI VIỆT BẮC
Chịu trách nhiệm nội dung
Tổng biên tập LÝ BÁ TOÀN

Biên tập: **PHAN THỊ NGỌC MINH**
Trình bày, bìa: **TỐNG VIẾT DIỄN**

Đối tác liên kết xuất bản:**Viện nghiên cứu Phật học Việt Nam**

In 2000 cuốn, khổ 16cm x 24cm tại Công ty CP in Khuyến học phía Nam,
Lô B5-8 đường D4, khu công nghiệp Tân Phú Trung, xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi, TP.HCM.
Số XNĐKXB: 3550-2023/CXBIPH/10-106/HĐ. Số QĐXB của NXB: 395/QĐ-NXBHĐ, cấp ngày 16/10/2023.
In xong và nộp lưu chiểu năm 2023. Mã số sách tiêu chuẩn quốc tế (ISBN): 978-604-482-149-8.